

**THIẾU TƯỚNG, PGS.TS. LÊ VĂN THẮNG - THƯỢNG TÁ, TS. NGUYỄN ĐỨC HÀ**  
(Đồng Chủ biên)

# **CÔNG AN NHÂN DÂN**

**ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỀU  
XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN,  
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH, GÓP PHẦN BẢO VỆ  
NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
TRONG TÌNH HÌNH MỚI**



**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT**

Chịu trách nhiệm xuất bản  
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP  
PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung  
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP - XUẤT BẢN  
ThS. PHẠM THỊ THỊNH

Biên tập nội dung:	ThS. BÙI ÁNH HỒNG TS. HOÀNG MẠNH THẮNG ThS. NGUYỄN VIỆT HÀ
Trình bày bìa:	NGUYỄN MẠNH HÙNG
Chế bản vi tính:	NGUYỄN QUỲNH LAN
Đọc sách mẫu:	ThS. TRẦN MINH NGỌC BÙI BỘI THU

---

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 4139-2020/CXBIPH/3-337/CTQG.  
Số quyết định xuất bản: 5354-QĐ/NXBCTQG, ngày 15/10/2020.  
Nộp lưu chiểu: tháng 10 năm 2020.  
Mã ISBN: 978-604-57-6098-7.

# **CÔNG AN NHÂN DÂN**

**ĐẤU TRANH PHẢN ĐẠC NHỮNG LUẬN ĐIỀU  
XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN,  
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH, GÓP PHẦN BẢO VỆ  
NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

**Biên mục trên xuất bản phẩm  
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Công an nhân dân đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tình hình mới / Lê Văn Thắng, Đoàn Minh Huấn, Trần Văn Phòng...; Ch.b.: Lê Văn Thắng, Nguyễn Đức Hà. - H.: Chính trị quốc gia, 2019. - 416tr.; 24cm

1. Công an nhân dân 2. An ninh chính trị 3. Việt Nam  
363.2309597 - dc23

CTF0450p-CIP

**THIẾU TƯỚNG, PGS.TS. LÊ VĂN THẮNG - THƯỢNG TÁ, TS. NGUYỄN ĐỨC HÀ**  
(Đồng Chủ biên)

# **CÔNG AN NHÂN DÂN**

**ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỀU  
XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN,  
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH, GÓP PHẦN BẢO VỆ  
NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT**  
Hà Nội - 2019



## **LỜI NHÀ XUẤT BẢN**

Từ khi ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn kiên định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự lãnh đạo của Đảng là nguồn gốc dẫn đến mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Tuy nhiên, ngay từ những ngày mới thành lập và trong suốt các giai đoạn cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam liên tục bị các thế lực thù địch, phản động chống phá. Về cơ bản, âm mưu, thủ đoạn tuyên truyền chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch là nhằm tác động, chuyển hóa, gây rối loạn về chính trị, tư tưởng, văn hóa của xã hội, xóa bỏ vai trò nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, tiến tới xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định: đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn tuyên truyền chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch là một nhiệm vụ cấp bách, quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân. Trong những năm qua, cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác luận điệu xuyên tạc, chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng đạt được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn

định để phát triển đất nước. Trong những kết quả chung đó có đóng góp tích cực, hiệu quả của lực lượng Công an nhân dân.

Tuy nhiên, những bất ổn của tình hình thế giới, mặt trái của kinh tế thị trường, sự phát triển mạnh mẽ của internet, mạng xã hội, truyền thông số,... đặt ra những vấn đề cấp bách, đòi hỏi cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phòng, chống luận điệu xuyên tạc, chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch phải có sự đổi mới cho phù hợp. Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” yêu cầu: Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố và tăng cường niềm tin khoa học vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận xã hội và niềm tin của nhân dân với Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trong tình hình mới.

Nhằm giúp cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân nhận diện rõ hơn về phương thức, biện pháp, thủ đoạn xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm chắc mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, cách thức đấu tranh có hiệu quả với âm mưu, thủ đoạn tuyên truyền chống phá của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật phối hợp với Học viện An ninh nhân dân xuất bản cuốn sách: ***Công an nhân dân đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tình hình mới.***



Cuốn sách tập hợp bài viết của các nhà lãnh đạo, nhà nghiên cứu, quản lý, cán bộ và giảng viên của Học viện An ninh, nhằm nhận diện rõ hơn âm mưu, thủ đoạn, phương thức chống phá của các thế lực thù địch, phản động hiện nay; làm rõ những kết quả đạt được, những vấn đề còn tồn tại, hạn chế, trên cơ sở đó đề ra một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của lực lượng Công an nhân dân trong cuộc đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Mặc dù có nhiều cố gắng trong công tác biên soạn, song đây là lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm, còn nhiều vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu, làm sáng tỏ nên nội dung cuốn sách khó tránh khỏi hạn chế, thiếu sót. Rất mong nhận được các ý kiến góp ý của bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

*Tháng 11 năm 2019*

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT**



## *PHẦN THỨ NHẤT*

---

**CƠ SỞ LÝ LUẬN TỔ CHỨC ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC  
CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, XUYỀN TẠC  
CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH  
HIỆN NAY**



# **CƠ SỞ LÝ LUẬN TỔ CHỨC ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

Thiếu tướng, PGS.TS. LÊ VĂN THẮNG\*

**1. Đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là đòi hỏi khách quan, là nhiệm vụ vừa cấp bách trước mắt, vừa thường xuyên, cơ bản, lâu dài**

Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống lý luận khoa học, thống nhất, sâu sắc, chặt chẽ và hoàn chỉnh gồm ba bộ phận: triết học Mác - Lênin, kinh tế chính trị Mác - Lênin và chủ nghĩa xã hội khoa học. Chủ nghĩa Mác - Lênin cùng với tư tưởng Hồ Chí Minh có giá trị thời đại vượt trội và có sức sống mãnh liệt, bền vững. Những tư tưởng khoa học, cách mạng của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin và của Hồ Chí Minh, ngay từ khi xuất hiện đã bị các thế lực thù địch, phản động không ngừng phủ nhận, phản bác, xuyên tạc một cách công khai, trắng trợn.

Trong những năm gần đây, trên thế giới xuất hiện nhiều vấn đề mới, diễn biến nhanh chóng và hết sức phức tạp, khó lường,

---

\* Giám đốc Học viện An ninh nhân dân.

nhất là quan hệ giữa các nước trên thế giới, đặc biệt là quan hệ giữa các nước lớn tiếp tục có những biến động, với đặc điểm bao trùm là vừa hợp tác nhiều mặt, vừa cạnh tranh gay gắt và sẵn sàng thỏa hiệp với nhau; sự chuyển giao quyền lực, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa bảo hộ đang nổi lên tác động đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Ở trong nước, tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có những diễn biến phức tạp, tinh vi... Lợi dụng một số vấn đề trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng, sự tha hóa, biến chất của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chức, có quyền, được sự hậu thuẫn của các thế lực phản động bên ngoài, các phần tử cơ hội chính trị, các thế lực thù địch đang ra sức tuyên truyền, xuyên tạc, phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự lãnh đạo của Đảng. Chúng cho rằng: chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ có giá trị ở cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, đến thế kỷ XXI thì không còn phù hợp nữa, chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời; phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh và tung ra luận điệu tách rời tư tưởng Hồ Chí Minh với học thuyết Mác - Lênin, ngụy biện rằng học thuyết Mác - Lênin đã lỗi thời, chỉ có tư tưởng Hồ Chí Minh là đáng giá... Tất cả những luận điệu sai trái, thù địch hòng bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự lãnh đạo của Đảng, làm cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân ta mất phương hướng về chính trị và tư tưởng để chúng dễ dàng thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta.

Trước tình hình đó, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự lãnh đạo của Đảng ta, nhằm tăng cường hơn nữa

sự đồng thuận về chính trị và tinh thần trong Nhân dân, phòng chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, giữ vững trận địa tư tưởng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam *là đòi hỏi khách quan, là nhiệm vụ vừa cấp bách trước mắt, vừa thường xuyên, cơ bản, lâu dài của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta.*

## **2. Thực chất của cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng**

Đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thực chất là đấu tranh bảo vệ lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động của dân tộc Việt Nam dưới hình thức lý luận; là đấu tranh tư tưởng - lý luận nhằm chống lại những quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch để bảo vệ tính khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; là cuộc đấu tranh cho sự phát triển của đất nước, của dân tộc Việt Nam. Đây là cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận - chính trị của những người cộng sản chân chính, diễn ra hết sức gay go, phức tạp, nó liên quan đến sự tồn vong của dân tộc, của chế độ ta và vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” nêu rõ: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc

tế; bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước...

### **3. Yêu cầu và quan điểm định hướng trong cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vai trò lãnh đạo của Đảng**

Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng là yêu cầu tiên quyết, đòi hỏi phải kịp thời, kiên quyết, kiên trì, sắc bén, có căn cứ khoa học, có sức thuyết phục, không áp đặt, võ đoán, quy kết và định kiến.

Cuộc đấu tranh này được quán triệt theo tinh thần Đại hội XII của Đảng: chủ động chuẩn bị các phương án, biện pháp cụ thể, sát tình hình, xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị, chống phá Đảng, Nhà nước và khối đoàn kết toàn dân tộc.

Để cuộc đấu tranh này có hiệu quả, cần quán triệt các quan điểm định hướng sau:

*Thứ nhất, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải nắm vững bản chất khoa học, cách mạng và những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.*

(1) Chủ nghĩa Mác - Lênin là do C. Mác, Ph. Ăngghen sáng lập và được V.I. Lênin bổ sung, phát triển, trên cơ sở kế thừa có chọn lọc những thành tựu khoa học, giá trị tư tưởng, văn hóa của nhân loại, trực tiếp là: Triết học cổ điển Đức, kinh tế chính trị cổ điển Anh, mà đại biểu xuất sắc nhất là Adam Smith (1723 - 1790) và chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp.



Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống lý luận, tư tưởng sâu sắc. Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã mô tả, mô tả một cách chi tiết, đầy đủ về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, đồng thời phát hiện ra những quy luật cơ bản của hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa nói riêng, của sự phát triển xã hội loài người nói chung. Giá trị tư tưởng vượt thời đại của C. Mác và Ph. Ăngghen không chỉ là lý luận về cách mạng vô sản, mà còn là phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử. Đó là phương pháp khoa học xem xét sự vận động phát triển của sự vật, hiện tượng (bao gồm cả lịch sử, xã hội) là phải đặt trong mối quan hệ tương tác giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, giữa quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất, nhờ đó mà các ông đã phát hiện ra quy luật phát triển xã hội loài người - sự phát triển lịch sử - tự nhiên từ thấp đến cao, từ giản đơn đến phức tạp và dự báo về xã hội cộng sản chủ nghĩa - hình thái xã hội phát triển cao hơn chủ nghĩa tư bản.

Kế thừa những lý luận của C. Mác và Ph. Ăngghen, V.I. Lênin đã phát triển lý luận cách mạng trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa, làm sâu sắc thêm lý luận cách mạng giải phóng dân tộc, lý luận quá độ lên chủ nghĩa xã hội không qua chủ nghĩa tư bản ở những nước kinh tế lạc hậu, kém phát triển.

Học thuyết Mác - Lênin, với bản chất cách mạng và khoa học, đã trang bị cho giai cấp vô sản, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức như Việt Nam, vũ khí tư tưởng lý luận sắc bén để đấu tranh xóa bỏ sự áp bức, thống trị của chủ nghĩa tư bản, tiến lên xây dựng một xã hội mới mà giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội, không còn chế độ bóc lột, áp bức và bất công, một xã hội tạo điều kiện cho con người phát triển toàn diện.

Thời đại C. Mác, Ph. Ăngghen sinh sống đã cách chúng ta hơn một thế kỷ trước, Lênin cách chúng ta khoảng 100 năm, điều kiện lịch sử, bối cảnh kinh tế - xã hội, cũng như nhiều vấn

đề cơ bản ngày nay chúng ta phải đối mặt đã có nhiều thay đổi, song điều đó hoàn toàn không làm suy giảm những giá trị của các luận điểm khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin và không làm lay chuyển sứ mệnh lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin xét trên mọi bình diện từ ý nghĩa khoa học, mục tiêu xã hội đến ý nghĩa thực tiễn. Cần lưu ý rằng: không một lý thuyết nào có thể đứng vững nếu lý thuyết đó không giúp làm thay đổi thực tiễn theo chiều hướng tốt đẹp hơn. Cũng như vậy, với tư cách là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng, trong điều kiện, bối cảnh mới của đất nước, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng vẫn ngày càng được khẳng định bằng chính thực tiễn sinh động của Việt Nam.

## (2) Tư tưởng Hồ Chí Minh và những giá trị vượt thời đại.

Tại Đại hội lần thứ IX, Đảng ta đã đưa ra khái niệm, nguồn gốc, nội dung, vị trí, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh. Đại hội XI của Đảng đã định nghĩa: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta giành thắng lợi”<sup>1</sup>.

Những giá trị vượt thời đại của tư tưởng Hồ Chí Minh<sup>2</sup> có thể tóm tắt như sau:

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.88.

2. Xem: *Tư tưởng Hồ Chí Minh (Chương trình bồi dưỡng chuyên đề dành cho cán bộ, đảng viên, nhân dân)*, Nxb. Chính trị quốc gia.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam:
- + Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của cách mạng Việt Nam.
- + Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng quý giá và to lớn của dân tộc Việt Nam.
- Giá trị quốc tế của tư tưởng Hồ Chí Minh:
- + Tư tưởng Hồ Chí Minh phản ánh khát vọng của thời đại.
- + Tìm ra con đường đấu tranh tự giải phóng cho các dân tộc thuộc địa.
- + Cổ vũ các dân tộc đấu tranh vì những mục tiêu cao cả giải phóng con người.

(3) Mối quan hệ giữa chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là mối quan hệ biện chứng. Về mặt lịch sử, chủ nghĩa Mác - Lênin đến với dân tộc ta qua Nguyễn Ái Quốc, tức Chủ tịch Hồ Chí Minh. Điều này đã được chính Người viết trong bài *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin*<sup>1</sup>. Về mặt tư tưởng chính trị, mối quan hệ giữa chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là mối quan hệ biện chứng cả về lý luận và phương pháp luận. Điều này thể hiện khá rõ trong bài nói chuyện tại buổi khai mạc lớp học lý luận khóa I Trường Nguyễn Ái Quốc (nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh), Người nhấn mạnh: “Việc học tập lý luận của các đồng chí không phải nhằm biến các đồng chí thành những người lý luận suông... các đồng chí phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin; học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin... mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta”<sup>2</sup>.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.12, tr.561.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.11, tr.95.

Chính vì vậy, mà trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991)* và *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011)* luôn khẳng định nhất quán quan điểm: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”<sup>1</sup>.

*Thứ hai, đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với tư duy đổi mới, toàn diện, lịch sử cụ thể và phát triển.*

Phải tiếp tục thấm nhuần sâu sắc, đồng thời vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức; phát triển kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế... Phải gắn với sự phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, bởi như V.I. Lênin đã khẳng định: “Chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa cần phải phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống”<sup>2</sup>.

*Thứ ba, nhận diện đúng những vấn đề cốt lõi, chủ yếu mà các thế lực thù địch phản động xuyên tạc, phê phán, bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để đấu tranh, bác bỏ có hiệu quả cao.*

Các thế lực thù địch, phản động đã dùng trăm phương ngàn kế để bôi nhọ, phủ định, bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có thể thấy rõ ở các vấn đề sau đây:

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sđd, tr.88.

2. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1974, t.4, tr.232.

(1) Cố tình xuyên tạc, hạ thấp vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Chúng cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời và chỉ thích hợp với bối cảnh lịch sử ở phương Tây, không thích hợp với phương Đông (trong đó có Việt Nam).

Cần lưu ý rằng: Có những học thuyết, tư tưởng càng theo thời gian thì càng khẳng định giá trị của mình. Tri thức khoa học xã hội, khoa học nhân văn mang đặc trưng là tích lũy, chứ không mang đặc trưng thay thế như kỹ thuật, công nghệ, chính vì vậy mà có những học thuyết tồn tại hàng nghìn năm qua vẫn còn giá trị.

(2) Tập trung tấn công tư tưởng Hồ Chí Minh trên hai thái cực: (1) *hạ thấp tư tưởng Hồ Chí Minh*. Họ cho rằng Hồ Chí Minh chỉ nhắc lại tư tưởng của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin và các nhà tư tưởng vĩ đại khác, chứ không có tư tưởng riêng của mình hoặc tư tưởng Hồ Chí Minh không thành hệ thống; (2) *đề cao tư tưởng Hồ Chí Minh, đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin*, cho rằng Hồ Chí Minh là người theo chủ nghĩa dân tộc, chứ không theo chủ nghĩa cộng sản. Cả hai thái cực đều sai. Vì tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện lịch sử của Việt Nam. Hồ Chí Minh đã kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa Mác - Lênin với tư tưởng truyền thống dân tộc và các giá trị tinh hoa của nhân loại.

(3) Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Các thế lực thù địch, phản động tuyên truyền rằng Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay đã hết vai trò lịch sử, Đảng cầm quyền lãnh đạo nhà nước và xã hội là không chính đáng. Họ cố tình quên Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng lấy

chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động. Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo nhà nước và xã hội. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng.

(4) Họ phủ nhận mục tiêu và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam và mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

(5) Cần nhận thức rằng, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động tấn công vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là tổng thể các phương thức, biện pháp được tiến hành trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, tư tưởng - văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh... Trong đó, tấn công trên mặt trận tư tưởng - văn hóa là “mũi đột phá”, “thọc sâu” làm suy giảm niềm tin, gây rối loạn về lý luận, tư tưởng - chính trị, tạo ra “khoảng trống” để dần dần đưa hệ tư tưởng tư sản vào, tiến tới xóa bỏ hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa.

*Thứ tư, kết hợp đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ... và gắn với đấu tranh chống bảo thủ, giáo điều, cực đoan, duy ý chí với khắc phục những hạn chế yếu kém trong lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước.*

*Thứ năm, đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nhiệm vụ của toàn Đảng, Nhà nước và của cả hệ thống chính trị, trong đó, lực lượng làm công tác tư tưởng, lý luận, báo chí là nòng cốt, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo của chính quyền các cấp và sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội.*

*Thứ sáu, đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng chính những thành quả của công cuộc đổi mới đất nước trong hơn 30 năm qua và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.*

Hàm ý của quan điểm này là dùng thực tiễn để bảo vệ lý luận, lấy thành tựu đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân... làm chỗ dựa vững chắc cho tư tưởng, hành động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong Lời nói đầu tác phẩm *Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hêghen*, C. Mác đã khẳng định chân lý sức mạnh vật chất, sức mạnh của thực tiễn: “Vũ khí của sự phê phán cố nhiên không thể thay thế được sự phê phán của vũ khí”<sup>1</sup>. Bản chất của chủ nghĩa Mác - Lênin chính là khoa học, cách mạng và thực tiễn. C. Mác đã từng viết: Các nhà triết học đã chỉ giải thích thế giới bằng nhiều cách khác nhau, song vấn đề là cải tạo thế giới. Thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý. Từ đó có thể thấy rằng, không có lý thuyết nào có thể đứng vững nếu lý thuyết ấy không giúp làm thay đổi thực tiễn theo chiều hướng tốt đẹp hơn. Cũng như vậy, với tư cách là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng ngày càng được khẳng định, được bảo vệ bằng chính thực tiễn phát triển sinh động của Việt Nam.

*Thứ bảy, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của các cấp ủy Đảng trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, thù địch, bảo đảm các hoạt động đấu*

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.1, tr.580.

*tranh tư tưởng - lý luận theo đúng định hướng của Đảng, chặt chẽ về nguyên tắc, vững vàng về quan điểm chính trị, sâu sắc về lý luận khoa học, sắc bén về phương pháp và đạt hiệu quả cao. Huy động lực lượng đông đảo trong các cơ quan nghiên cứu lý luận, nghiên cứu khoa học, các cơ quan truyền thông, báo chí... tiến công chống các quan điểm sai trái, thù địch. Nâng cao chất lượng của đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo hướng tăng độ sâu lý luận, cập nhật thông tin, luận cứ, luận chứng sắc bén, có lý, có tình và sức thuyết phục cao.*

#### **4. Định hướng giải pháp tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vai trò lãnh đạo của Đảng**

Cuộc đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động để bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay diễn ra trong bối cảnh hết sức phức tạp, vừa có nhiều thuận lợi, vừa không ít khó khăn.

Những định hướng giải pháp để đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng, có thể bao gồm như sau:

*Một là*, phải luôn luôn kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kiên định vai trò lãnh đạo của Đảng, thường xuyên đổi mới, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

*Hai là*, dùng thực tiễn để bảo vệ lý luận, lấy thành tựu đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, an sinh xã hội, ổn định chính trị - xã hội... làm chỗ dựa vững chắc cho các hoạt động đấu tranh, phản bác các quan điểm



sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Ba là*, tuyên truyền sâu rộng hơn nữa tính khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bên cạnh việc tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng sâu rộng trong hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân.

*Bốn là*, cần tăng cường công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn góp phần phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, cũng cần tổ chức nghiên cứu, nhận diện các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh từ những vấn đề chung đến những quan điểm, luận điệu cụ thể trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

*Năm là*, có phương thức thích hợp để đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc đồng thời với việc nhận diện đúng, phát hiện kịp thời các quan điểm sai trái, thù địch. Sử dụng tổng hợp các phương tiện, huy động đông đảo lực lượng tham gia đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

# **CƠ SỞ LÝ LUẬN TỔ CHỨC ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY**

PGS.TS. ĐOÀN MINH HUẤN\*

Có thể thấy rằng, trong cuộc tấn công, chống phá toàn diện của các thế lực thù địch trong và ngoài nước đối với Việt Nam, bao giờ chúng cũng ráo riết nhắm tới lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, lý luận nói chung, đặc biệt là dùng mọi thủ đoạn thâm độc để tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Bởi lẽ đây là những tư tưởng, lý luận rường cột và một khi đã gây ra hậu quả thì thường rất lâu dài và khó lường. Vì vậy, các thế lực thù địch liên tục công kích trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện “diễn biến hòa bình” hòng xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và làm tan rã Đảng Cộng sản Việt Nam như đã diễn ra trong thực tế lịch sử tại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu trước đây.

Chưa bao giờ các phương tiện thông tin kỹ thuật số, mạng Internet lại được các thế lực thù địch huy động, sử dụng triệt để, ráo riết như hiện nay để tập trung chống phá sự lãnh đạo và

---

\* Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản.

nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam với những thủ đoạn xuyên tạc hết sức tinh vi, tung tin, gây tâm lý hoài nghi trong xã hội và đặc biệt, chúng còn sử dụng cả những lực lượng viết các bài có hàm lượng lý luận cao nhằm đả phá các quan điểm, tư tưởng cốt lõi của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung và triết học Mác - Lênin nói riêng. Những bài viết này không chỉ tác động đến tư tưởng đông đảo nhân dân mà còn làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên, người làm công tác lý luận, phần nào hoang mang, dao động về lập trường, tư tưởng cách mạng. Bên cạnh đó, chúng còn khoét sâu vào những sơ hở, thối phồng những yếu kém trong công tác lãnh đạo, quản lý của cán bộ, nhất là thực trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ, trong đó có cả cán bộ cấp cao, rơi vào suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, đánh mất phẩm chất đảng viên, làm tổn hại tới uy tín và thanh danh của Đảng.

Trước tình hình như vậy, Đảng ta đã chủ trương: “Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên. Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch”<sup>1</sup>.

Đại hội XII của Đảng khẳng định: Trong những năm qua chúng ta đã “tích cực đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động phòng ngừa, đấu tranh

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.200-201.

phê phán, ngăn chặn những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”<sup>1</sup>. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, “đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” còn bị động, hiệu quả chưa cao”<sup>2</sup>. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” nhấn mạnh: “Chủ động chuẩn bị các phương án, biện pháp cụ thể, sát với tình hình; xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc”<sup>3</sup>.

Tại Đại hội VII, Đảng ta tiếp tục khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Đến Đại hội IX, Đảng ta xác định khái niệm, nguồn gốc, nội dung, vị trí, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh. Đại hội XI khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.186, 192-193

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.88.

mạng của Nhân dân ta giành thắng lợi”<sup>1</sup>. Đảng ta luôn nhấn mạnh yêu cầu không chỉ vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, mà còn phải tăng cường tổ chức đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay. Rõ ràng là để có thể tổ chức cuộc đấu tranh này có hiệu quả thì cần phải có cơ sở lý luận, phương pháp luận khoa học, vững chắc.

- *Vận dụng nhuần nhuyễn, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin trong đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch.*

Đảng ta thừa nhận chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, cơ sở lý luận và kim chỉ nam cho mọi hành động cách mạng, cho nên khi tiến hành đấu tranh với các quan điểm thù địch, sai trái, cần nắm vững và vận dụng nhuần nhuyễn những quan điểm lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Muốn vậy, chúng ta cần *tiếp tục nghiên cứu một cách toàn diện, sâu sắc và có hệ thống những di sản tư tưởng, lý luận của các nhà kinh điển mácxít*; xác định, khẳng định rõ những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin và đồng thời cũng làm rõ xem những luận điểm mới gì cần được phát triển, cần nhận thức lại, bổ sung thêm vào lý luận.

Muốn bảo vệ một cách đúng nghĩa nhất phải thực sự sử dụng vũ khí tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phải phát huy sức mạnh thế giới quan và phương pháp luận của nền tảng tư tưởng trong hoạt động thực tiễn. Trong học thuyết của mình, C. Mác chỉ ra động lực của sự phát triển xã hội không phải từ trong ý thức của con người, mà từ tồn tại xã hội, từ đời sống vật chất của xã hội; khẳng định chính

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sdd, tr.88.

sản xuất của cải vật chất là cơ sở của đời sống xã hội. Cùng với đó, bằng phương pháp trừu tượng hóa khoa học và khái quát hóa, C. Mác đã chỉ ra cấu trúc của bất kỳ xã hội nào trong lịch sử cũng được định hình bởi ba yếu tố cơ bản là: lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng. Những yếu tố đó có mối quan hệ biện chứng với nhau theo các quy luật khách quan: quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và quy luật về mối quan hệ giữa cơ sở hạ tầng với kiến trúc thượng tầng. Ở đây, trình độ lực lượng sản xuất quy định tính chất của quan hệ sản xuất, do đó quy định tính chất của các mối quan hệ xã hội trong xã hội đó. Đến lượt nó, tổng hợp các quan hệ sản xuất tạo thành cơ sở hạ tầng sẽ quy định bản chất của những quan điểm chính trị, pháp quyền, triết học, đạo đức, tôn giáo,... cùng những thiết chế xã hội tương ứng, như: nhà nước, đảng phái, tổ chức tôn giáo, đoàn thể xã hội, v.v..

Không phải ngẫu nhiên mà các thế lực thù địch lại công kích mạnh mẽ chủ nghĩa duy vật lịch sử của Mác, đặc biệt là học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của các nhà kinh điển. Có thể thấy, những người muốn phủ định học thuyết Mác về hình thái kinh tế - xã hội thường nêu ra một nhận định là cách tiếp cận hình thái đã lạc hậu so với thời cuộc và họ ra sức cổ xúy, muốn thay vào đó cách tiếp cận bằng các nền văn minh (theo tư tưởng của A. Toffler - nhà tương lai học người Mỹ). Họ cho rằng cách tiếp cận hình thái chỉ nhấn mạnh yếu tố quan hệ sản xuất và vấn đề giai cấp, mà không thấy biểu hiện phổ biến hơn, khái quát hơn là nền văn minh. Theo họ, lịch sử phát triển của xã hội loài người không phải do mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất mới, tiến bộ và quan hệ sản xuất lỗi thời, thể hiện ra bằng đấu tranh giai cấp dẫn đến cách mạng xã hội như C. Mác và Ph. Ăngghen nói, mà được quyết định bởi các nền văn minh.

Đó là văn minh công nghiệp, văn minh nông nghiệp và văn minh hậu công nghiệp. Bản thân A. Toffler cũng cho rằng: làn sóng văn minh mới sẽ trực tiếp cải tạo lại toàn bộ xã hội, không còn phải thông qua đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc, không còn đấu tranh giữa những người bị áp bức bóc lột và kẻ bị áp bức bóc lột nữa, loài người không cần đến cách mạng xã hội để tiến lên, cách mạng khoa học và công nghệ sẽ thay thế cho chức năng của cách mạng xã hội để thay đổi bộ mặt xã hội. Ông quy mọi cuộc đấu tranh xã hội vào cuộc đấu tranh giữa các làn sóng văn minh.

Như vậy, A. Toffler đã tuyệt đối hoá cách tiếp cận theo nền văn minh nhằm hạ thấp, đi đến loại bỏ cách tiếp cận hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác. Nhưng thực chất, ông muốn chứng minh sự tồn tại vĩnh viễn của chế độ tư bản và lảng tránh vấn đề cơ bản nhất: cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa do giai cấp vô sản lãnh đạo nhằm lật đổ giai cấp tư sản, chế độ tư bản chủ nghĩa để xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản tốt đẹp không có áp bức và bóc lột.

Trên thực tế, cách tiếp cận theo nền văn minh không phải là một cái gì xa lạ với chủ nghĩa Mác. Dù tiếp cận theo hình thức nào, nền văn minh hay hình thái kinh tế - xã hội đều coi lực lượng sản xuất là nhân tố quyết định sự phát triển, thay thế nhau của các chế độ xã hội. Bản thân Ph. Ăngghen cũng từng nghiên cứu sự phát triển của các nền văn minh, khi nhất trí với Lewis H. Morgan (nhà nhân chủng học người Mỹ) phân chia lịch sử thành ba giai đoạn: mông muội, dã man và văn minh (tức là từ khi xã hội phân chia thành giai cấp). Còn C. Mác, trong tác phẩm *Sự khốn cùng của triết học*, cũng đã luận giải vai trò quyết định của lực lượng sản xuất trong việc thay đổi các chế độ xã hội. Ông viết: “Những quan hệ xã hội đều gắn liền mật thiết với những lực lượng sản xuất. Do có

được những lực lượng sản xuất mới, loài người thay đổi phương thức sản xuất của mình, và do thay đổi phương thức sản xuất, cách kiếm sống của mình, loài người thay đổi tất cả những quan hệ xã hội của mình. Cái cối xay quay bằng tay đưa lại xã hội có lãnh chúa, cái cối xay chạy bằng hơi nước đưa lại xã hội có nhà tư bản công nghiệp”<sup>1</sup>. Do vậy, ở góc độ này, cách tiếp cận theo nền văn minh và tiếp cận theo hình thái kinh tế - xã hội không mâu thuẫn nhau. Hơn nữa, cách tiếp cận theo nền văn minh còn có ý nghĩa nhất định đối với việc nhận thức lịch sử xã hội và có thể coi là sự bổ sung cho cách tiếp cận hình thái kinh tế - xã hội khi xem xét thời đại hiện nay. Tuy nhiên, cách tiếp cận theo nền văn minh không thể thay thế cho cách tiếp cận hình thái kinh tế - xã hội, vì tính chất phiến diện của nó. Cách tiếp cận theo nền văn minh tuyệt đối hóa vai trò của lực lượng sản xuất, bỏ qua vai trò các quan hệ xã hội, bỏ qua mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, nên không chỉ xóa nhòa ranh giới thực tế giữa các chế độ xã hội khác nhau, mà còn không chú ý đến nguồn gốc các động lực của sự vận động phát triển lịch sử, lãng tránh các vấn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp và chế độ chính trị. Cách tiếp cận theo nền văn minh không cho phép người ta nhận thức xã hội như một chỉnh thể gồm nhiều yếu tố cơ bản và không cơ bản, không chỉ ra được yếu tố nào làm cơ sở cho sự phát triển của tất cả các yếu tố trong cơ thể xã hội. Đồng thời, cách tiếp cận này đã quy tiến bộ xã hội chỉ còn là tiến bộ khoa học - công nghệ và do đó, đã không phản ánh đúng “cơ thể xã hội” và động lực chi phối sự phát triển của xã hội.

Trong khi đó, học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội không coi lực lượng sản xuất, nhân tố kinh tế có vai trò *duy nhất* quyết

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.187.



định sự phát triển của lịch sử, mà chỉ là nhân tố quyết định khi *xét đến cùng*. Ph. Ăngghen viết: “Theo quan điểm duy vật lịch sử, nhân tố quyết định trong lịch sử *xét đến cùng* là sự sản xuất và tái sản xuất ra đời sống hiện thực. Cả tôi lẫn Mác chưa bao giờ khẳng định gì hơn thế. Còn nếu có ai xuyên tạc luận điểm này theo ý nghĩa nhân tố kinh tế là nhân tố quyết định *duy nhất* thì người đó biến lời khẳng định này thành một câu trống rỗng, trừu tượng, vô nghĩa. Tình hình kinh tế là cơ sở hạ tầng, nhưng các yếu tố khác nhau của kiến trúc thượng tầng... cũng có ảnh hưởng đến quá trình cuộc đấu tranh lịch sử và trong nhiều trường hợp lại chiếm ưu thế trong việc quyết định *hình thức* của cuộc đấu tranh ấy”<sup>1</sup>.

Như vậy, điều quan trọng ở đây là phải nhận thức sâu sắc và cần đặt những luận điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong cả hệ thống như một chỉnh thể, không được cắt xén. Rõ ràng là, chúng ta cần có những nghiên cứu chuyên sâu, bài bản, có hệ thống trong việc xác định, làm rõ những luận điểm nào trước đây đúng, nay vẫn đúng và về sau vẫn đúng; những luận điểm nào không còn phù hợp do thực tiễn đã thay đổi; những luận điểm gì vốn đúng, nhưng bị nhận thức và vận dụng sai; những luận điểm mới gì cần được phát triển, cần nhận thức lại, bổ sung vào lý luận cách mạng cho phù hợp với bối cảnh mới. Có như thế, chúng ta mới có đầy đủ cơ sở lý luận trong đấu tranh, phản bác một cách hiệu quả, chống các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay, đặc biệt là mới có khả năng phản bác lại được các bài viết có hàm lượng tri thức, lý luận cao của các học giả thù địch với chủ nghĩa Mác - Lênin.

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.37, tr.641-642.

- *Kiên quyết chống “bệnh” giáo điều, chủ nghĩa cơ hội, xét lại dưới mọi biến thể trong đấu tranh nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.*

Về mặt lý luận, nguyên nhân làm xuất hiện “bệnh” giáo điều là sự vi phạm nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. “Bệnh” giáo điều là căn bệnh đề cao thái quá, tuyệt đối hóa lý luận, coi thường kinh nghiệm thực tiễn, coi lý luận là bất di bất dịch và việc nắm lý luận chỉ dừng lại ở những nguyên lý chung chung, trừu tượng, không chú ý đến những hoàn cảnh lịch sử - cụ thể của sự vận dụng lý luận. Nhận rõ tác hại của “bệnh” giáo điều, cả C. Mác và Ph. Ăngghen đều kiên quyết lên án khuynh hướng và những mưu toan biến học thuyết do các ông sáng lập ra trở thành những công thức giáo điều, bất biến, hoặc tuyệt đối hóa những luận điểm của học thuyết này. Đây phải được coi là một nguyên tắc phương pháp luận quan trọng khi triển khai đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới hiện nay.

C. Mác và Ph. Ăngghen nhấn mạnh: “Bất cứ ở đâu và bất cứ lúc nào, việc áp dụng những nguyên lý đó cũng phải tùy theo hoàn cảnh lịch sử đương thời...”<sup>1</sup>; và cũng dũng cảm thừa nhận: “Lịch sử đã chứng minh rằng chúng tôi và tất cả những ai nghĩ giống như chúng tôi đều sai lầm. Lịch sử đã chỉ rõ rằng trạng thái phát triển kinh tế trên lục địa lúc bấy giờ còn rất lâu mới chín muồi để xóa bỏ phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa”<sup>2</sup>. C. Mác và Ph. Ăngghen không bao giờ xa rời công việc nghiên cứu khoa học và phát triển lý luận cách mạng của mình. Theo các ông, khi tình hình thay đổi và cuộc sống đặt ra những vấn

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.18, tr.128.

2. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.22, tr.761.

đề mới, những người cộng sản phải có dũng khí sẵn sàng xem xét lại ngay cả những quan điểm lý luận của chính bản thân mình: chẳng hạn như trong Lời nói đầu tác phẩm *Đấu tranh giai cấp ở Pháp từ 1848 đến 1850* của C. Mác, Ph. Ăngghen thẳng thắn thừa nhận sai lầm của ông và C. Mác khi viết: “Nhưng lịch sử đã chứng minh rằng chúng tôi cũng đã phạm sai lầm, lịch sử đã vạch ra rằng quan niệm của chúng tôi lúc bấy giờ là một ảo tưởng. Lịch sử lại còn đi xa hơn thế nữa: lịch sử không những đã đánh tan sai lầm hồi bấy giờ của chúng tôi mà còn hoàn toàn đảo lộn những điều kiện trong đó giai cấp vô sản đang phải chiến đấu. Ngày nay, phương pháp đấu tranh trong thời kỳ 1848 đã bị lỗi thời về mọi phương diện, và đó là một điểm đáng được nghiên cứu tỉ mỉ hơn nữa”<sup>1</sup>.

Không rơi vào giáo điều, những cũng cần phải tỉnh táo, chống lại những mưu toan nhằm xét lại, bác bỏ những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác. Trên thực tế, sau thời kỳ của C. Mác và Ph. Ăngghen thì chỉ có V.I. Lênin mới là người đi tiên phong, thể hiện tinh thần đấu tranh triệt để, không khoan nhượng và đầy mẫu mực chống lại chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa xét lại quốc tế dưới các biến thể khác nhau của nó. V.I. Lênin không chỉ vạch trần bản chất của chủ nghĩa cơ hội, xét lại, mà còn chỉ ra một cách đầy thuyết phục nguồn gốc kinh tế, xã hội cũng như nguồn gốc nhận thức của chúng; đồng thời, nhận diện rõ được tính chất quốc tế và các biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội, xét lại trong từng điều kiện lịch sử cụ thể và ở từng nước khác nhau. Lênin chỉ rõ tính chất nguy hiểm của chủ nghĩa cơ hội, xét lại đối với phong trào công nhân trên toàn thế giới.

Trong một loạt các tác phẩm, Lênin đã phê phán lý luận và sách lược của những người theo chủ nghĩa cơ hội, xét lại trong

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.22, tr.758.

Quốc tế II, mà điển hình nhất là bài viết *Chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa xét lại*. Bài viết này thể hiện tinh thần đấu tranh không khoan nhượng, tiêu biểu của Lênin chống lại chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xét lại trên vũ đài quốc tế. Lênin viết tác phẩm này vào nửa cuối tháng Ba năm 1908 để đưa vào văn tập *Các Mác (1818 - 1883)*, xuất bản nhân dịp 25 năm ngày Mác mất.

Sự phát triển của chủ nghĩa Mác, việc truyền bá và củng cố những tư tưởng của chủ nghĩa Mác trong giai cấp công nhân, theo Lênin, nhất định sẽ làm cho tất cả những học thuyết thù địch với chủ nghĩa Mác phải tăng cường đả kích chủ nghĩa Mác. Chủ nghĩa Mác bị tấn công từ hai phía: ngoài những cuộc tấn công trực tiếp của khoa học tư sản chính thức - đã uống công tìm cách bác bỏ và thủ tiêu chủ nghĩa Mác, còn có những hình thức đấu tranh ngấm ngầm mà những phần tử xét lại đang áp dụng. *Nguy cơ của chủ nghĩa cơ hội, xét lại là ở chỗ nó mưu toan phá hoại chủ nghĩa Mác từ bên trong, mượn cớ sửa đổi và xem xét lại học thuyết của C. Mác*. Lênin bóc trần bản chất của những quan điểm cơ hội, xét lại và chỉ ra rằng, những “tìm tòi” của bọn xét lại về mặt lý luận là sự lặp lại những giáo điều cũ rích, lỗi thời của hệ tư tưởng tư sản và về thực chất, chủ nghĩa xét lại là một biến dạng của những quan điểm tư sản - tự do chủ nghĩa.

Tuy nhiên, không nên hiểu và đánh đồng một cách giản đơn giữa việc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, xét lại với thái độ bảo thủ, không phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác trong điều kiện mới và do vậy, sẽ rơi vào chủ nghĩa giáo điều. Điều này đã được Lênin phân tích rõ trong bài viết *Về một số đặc điểm trong sự phát triển lịch sử của chủ nghĩa Mác* (năm 1910). Đây là một bài viết mẫu mực của sự phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác. Nhắc lại luận điểm nổi tiếng của Ăngghen để khẳng định rằng chủ nghĩa Mác không phải là giáo điều mà là

kim chỉ nam cho hành động cách mạng, Lênin nhấn mạnh tới phương diện quan trọng này của chủ nghĩa Mác mà người ta thường hay quên. Người viết: “Mà quên không nhìn tới phương diện ấy thì chúng ta sẽ làm cho chủ nghĩa Mác trở thành phiến diện, quái dị, chết cứng, sẽ vứt bỏ linh hồn sống của nó, sẽ phá hủy cơ sở lý luận cơ bản của nó - tức là phép biện chứng, học thuyết về sự phát triển lịch sử toàn diện và đầy mâu thuẫn; như thế chúng ta sẽ phá hủy sự liên hệ giữa chủ nghĩa Mác với những nhiệm vụ thực tiễn nhất định của thời đại, những nhiệm vụ có thể biến đổi ở mỗi bước ngoặt mới của lịch sử”<sup>1</sup>.

Vạch trần những mưu toan xuyên tạc, xét lại các cơ sở lý luận mácxít, Lênin đồng thời cũng nêu lên tầm quan trọng của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa giáo điều, sự cần thiết phải có quan điểm sáng tạo đối với chủ nghĩa Mác.

*- Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nhận diện, phòng chống chủ nghĩa cá nhân, tăng cường đạo đức cách mạng trong đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích của riêng mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể. Miễn là mình béo, mặc thiên hạ gầy. Nó là mẹ đẻ ra tất cả mọi tính hư nết xấu như: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, lừa dối, suy bì, kiêu căng, kèn cựa, nhút nhát, lãng phí, tham ô. *Nó là kẻ thù hung ác của đạo đức cách mạng và của chủ nghĩa xã hội.* Người chỉ rõ, chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù của cách mạng, nó là nguồn gốc của những “căn bệnh” làm hư hỏng đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm tha hoá Đảng, chừng nào còn chủ nghĩa cá nhân thì cách mạng còn gặp rất nhiều khó khăn. Do vậy, chống chủ nghĩa cá nhân là việc làm cần thiết, thường xuyên

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1980, t.20, tr.99.

của những người cộng sản chân chính. Người cho rằng, mỗi cán bộ, đảng viên “trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến”<sup>1</sup>, mà phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng, chống sa vào chủ nghĩa cá nhân, góp phần làm cho Đảng ta thật sự “là đạo đức, là văn minh”.

Người yêu cầu mỗi đảng viên phải khắc phục bệnh cá nhân chủ nghĩa, bệnh công thân, óc địa vị, bởi lẽ “nó đẻ ra nhiều cái xấu như xích mích, kèn cựa giữa cán bộ và giữa đảng viên, không ai phục ai, không giúp đỡ nhau, không cộng tác chặt chẽ với nhau. Bệnh *cá nhân* còn dẫn đến tệ bảo thủ, quan liêu, tham ô, lãng phí, sợ khó, sợ khổ, thấy khó khăn thì đâm ra tiêu cực, bi quan”<sup>2</sup>; đồng thời phải đề cao cảnh giác cách mạng và chấp hành đúng các chính sách của Đảng.

Đối với những người làm công tác lý luận của Đảng, nhận xét sau của Chủ tịch Hồ Chí Minh rất đáng suy ngẫm và còn nguyên giá trị: “Hiện nay, *chủ nghĩa cá nhân* đang ám ảnh một số đồng chí. Họ tự cho mình cái gì cũng giỏi, họ xa rời quần chúng, không muốn học hỏi quần chúng mà chỉ muốn làm thầy quần chúng. Họ ngại làm việc tổ chức, tuyên truyền và giáo dục quần chúng. Họ mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh”<sup>3</sup>.

Do vậy, nhiệm vụ hết sức quan trọng của những người làm công tác lý luận của Đảng hiện nay không chỉ là nghiên cứu, phát triển lý luận, mà còn phải là: đấu tranh với các quan điểm, tư tưởng sai trái, đi ngược lại các giá trị đạo đức cách mạng, như chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa hưởng lạc, chủ nghĩa vị kỷ... Chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa hưởng lạc, chủ nghĩa vị kỷ là kẻ

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.16.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.187

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.609.

thù phá hoại Đảng từ bên trong, đi ngược lại các quan niệm đúng đắn và chân chính về hạnh phúc của những người cộng sản. Chúng ta cần nhận diện mức độ nguy hiểm và tác động đa chiều, sâu rộng của các tư tưởng này trong điều kiện nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; xây dựng cơ chế phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh một cách hiệu quả thông qua các phương thức, công cụ đa dạng; đấu tranh trên cả mặt trận tư tưởng - lý luận và trong thực tiễn đời sống hằng ngày, đặc biệt là phải vạch trần bản chất, làm rõ nguồn gốc lý luận, cơ sở kinh tế - xã hội, tâm lý - văn hóa của các quan điểm, tư tưởng này.

Muốn vậy, những chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng phải thường xuyên trau dồi đạo đức cách mạng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng là: “Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất... Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc”<sup>1</sup>. Người cách mạng phải đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, để hết lòng hết sức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, cho giai cấp công nhân và cho toàn thể nhân dân lao động. *Đạo đức cách mạng là tuyệt đối trung thành với Đảng, với Nhân dân.*

Biểu hiện rõ rệt, cao quý của đạo đức cách mạng là ở chỗ: Vì lợi ích chung của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc và của loài người mà không ngần ngại hy sinh tất cả lợi ích riêng của cá nhân mình. Và đạo đức cách mạng giúp cho người cán bộ, đảng viên “khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước”<sup>2</sup>... khi gặp thuận lợi và thành công vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, “lo trước thiên hạ,

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.603, 602.

vui sau thiên hạ”; lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thân, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa. Người yêu cầu tất cả cán bộ, đảng viên phải cố gắng, ra sức tu dưỡng đạo đức cách mạng, chiến thắng chủ nghĩa cá nhân. Kết luận mang tính kinh điển của Người ở cuối tác phẩm *Đạo đức cách mạng* đã trở thành một phương châm hành động và là một chân giá trị: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”<sup>1</sup>.

Vì vậy, cán bộ, đảng viên nói chung, kể cả đội ngũ cán bộ làm công tác lý luận của Đảng hiện nay cần tự mình bên bỉ trau dồi đạo đức cách mạng, tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng và chống, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Như Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã chỉ rõ: Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Vì vậy, hơn ai hết, đội ngũ cán bộ, nhất là những người làm công tác lý luận của Đảng cần quán triệt sâu sắc quan điểm này trong lĩnh vực công tác của mình.

*- Tiếp tục đổi mới tư duy mạnh mẽ, có tinh thần phê phán, để bóc trần những luận điệu phản động, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.*

Từ những tư tưởng của các nhà kinh điển mácxít, chúng ta thấy rằng, muốn phát triển lý luận thì trước hết cần phải có tư

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.612.



duy phê phán và sáng tạo, dám đổi mới vượt qua những rào cản của tư duy lối mòn, cũ kỹ, cản trở sự phát triển của lý luận và thực tiễn. Bản thân Ph. Ăngghen cũng như C. Mác luôn quán triệt tinh thần đó và là những tấm gương mẫu mực trong việc tự phê phán, tự thay đổi, bổ sung lý luận một khi tình hình thực tiễn đã thay đổi. Sự bổ sung, làm mới lý luận không phải là “chuyển hướng”, thay đổi mục tiêu mà để tiệm cận đến chân lý, sát thực với thực tiễn hơn. Chẳng hạn, trong 21 năm, kể từ sau Công xã Pari 1872 đến năm 1893, các ông đã viết 7 lần “Lời tựa” mỗi khi tái bản tác phẩm lừng danh *Tuyên ngôn của đảng cộng sản*. Các ông khẳng định rằng, nếu được viết lại thì chắc chắn nhiều vấn đề cụ thể sẽ được thay đổi, vì thực tiễn đã khác. Nhưng các ông chỉ bổ sung các luận điểm mới, chính xác hóa thêm vào các “Lời tựa” mà không thay đổi nội dung của tác phẩm đó nữa, vì coi nó là một văn kiện có tính chất lịch sử.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là tấm gương sáng, hiện thân của tinh thần phê phán và sáng tạo mẫu mực. Ngay từ những năm 20 của thế kỷ XX, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận xét rằng: “Mác đã xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử, nhưng lịch sử nào? Lịch sử châu Âu. Mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là toàn thể nhân loại”<sup>1</sup>. Người đề nghị phải bổ sung kiến thức dân tộc học vào học thuyết Mác. Ngày nay, có thể thấy xu hướng là tư tưởng phương Tây và tư tưởng phương Đông đang ngày càng xích lại gần nhau hơn bao giờ hết. Người ta bắt đầu nghiên cứu và phát hiện ra những điểm giống nhau “kỳ lạ” trong tư duy của hai phương trời tưởng chừng cách biệt, xa lạ đối với nhau. Người ta cũng đã bàn nhiều về việc nghiên cứu lý luận và con người theo hướng tổng, tích hợp tri

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.510.

thức của cả triết học phương Tây, phương Đông cũng như sự liên ngành của các ngành khoa học khác nhau, theo hướng “liên kết tri thức”.

Rõ ràng, đổi mới tư duy và lý luận là nhu cầu cấp thiết, *nhưng phải trên cơ sở những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác - Lênin*. Như C. Mác, Ph. Ăngghen đã chỉ rõ: cần tránh hai thái cực, hoặc đổi mới nhưng không kiên định lập trường, đổi mới vô nguyên tắc hoặc biến học thuyết của các ông trở thành giáo điều, tín điều bất di bất dịch, coi đó chỉ là những chân lý có sẵn. Đặc biệt là những lưu ý, cảnh báo của Ph. Ăngghen về tinh thần chủ quan, nóng vội, duy ý chí, muốn xóa bỏ ngay chế độ tư hữu, muốn có ngay chủ nghĩa xã hội vẫn là tư tưởng còn nguyên giá trị thời đại. Đây phải được coi là những chỉ dẫn có tính lý luận và phương pháp luận hết sức quan trọng đối với cuộc đấu tranh chống các luận điệu, quan điểm sai trái, thù địch trên địa hạt tư tưởng, lý luận hiện nay.

Cần nắm vững và vận dụng nhuần nhuyễn những hướng dẫn có tính chất lý luận, phương pháp luận của V.I. Lênin trong đấu tranh với các quan điểm, trào lưu tư tưởng sai trái, phản động đương thời. Những chỉ dẫn này được V.I. Lênin nêu ra trong phần “Kết luận” tác phẩm *Chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán và chủ nghĩa duy vật* nổi tiếng. Theo ông, “người mácxít phải đánh giá chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán xuất phát từ bốn quan điểm dưới đây.

Một là và trước hết, cần phải so sánh những cơ sở lý luận của triết học đó với những cơ sở lý luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng (...)

Hai là, cần phải xác định vị trí của chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán (...) trong số các trường phái khác của thời kỳ hiện đại (...)

Ba là, phải chú ý đến mối liên hệ không thể chối cãi được giữa chủ nghĩa Makhơ với một trường phái trong một ngành khoa học tự nhiên hiện đại (...)

Bốn là, không thể không thấy rằng đằng sau tính kinh viện nhận thức luận của chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán, là cuộc đấu tranh đảng phái trong triết học, một cuộc đấu tranh, xét đến cùng, biểu hiện những khuynh hướng và hệ tư tưởng của các giai cấp đối địch trong xã hội hiện đại. Triết học hiện đại cũng có tính đảng như triết học hai nghìn năm về trước”<sup>1</sup>.

Những chỉ dẫn trên là những chỉ dẫn có tính lý luận, phương pháp luận cực kỳ quý báu trong tổ chức đấu tranh, phản bác, bóc trần các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay. Những lời chỉ dẫn của Lênin vẫn còn nguyên giá trị thời sự nóng hổi trong điều kiện mới hiện nay, khi mà cuộc đấu tranh trên các lĩnh vực, đặc biệt là trong lĩnh vực tư tưởng, lý luận vẫn diễn ra hết sức gay gắt, tinh vi, nhằm bác bỏ những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác, đòi “xét lại” những luận điểm ấy và gieo rắc hồ nghi, gây nên dao động trong tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd*, t.18, tr.444-445.

# **MỘT SỐ NGUYÊN TẮC CẦN QUẢN TRIỆT TRONG VIỆC ĐẤU TRANH, PHÊ PHÁN CÁC QUAN ĐIỂM THÙ ĐỊCH, SAI TRÁI**

GS.TS. TRẦN VĂN PHÒNG\*

**Đ**ấu tranh, phê phán các quan điểm thù địch, sai trái có hiệu quả hay không hiệu quả phụ thuộc vào nhiều nhân tố. Trong đó, có việc quán triệt tốt các nguyên tắc căn bản của phép biện chứng duy vật của các chủ thể trong đấu tranh, phê phán. Đó là những nguyên tắc chủ yếu sau:

**1. Đứng vững trên lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam để đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch, sai trái**

Chúng ta đều rõ, các quan điểm thù địch, sai trái nhìn chung đều là những quan điểm đối lập, thù địch hoặc là không đúng so với những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam. Do vậy, chúng ta phải kiên định trên lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin,

---

\* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam thì chúng ta mới thấy được bản chất phản động, thù địch, sai trái, không khoa học ẩn giấu bên trong những quan điểm ấy. Đây là cuộc đấu tranh, phê phán mang tính ý thức hệ, thể hiện lập trường giai cấp rất rõ. Điều này cho thấy rõ tại sao có một số kẻ xấu lại nhân danh chủ nghĩa Mác - Lênin, nhân danh tư tưởng Hồ Chí Minh, nhân danh Đảng để xuyên tạc chính chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam. Những kẻ xấu thậm chí còn dùng thuật ngữ Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, dùng “lời lẽ” của Đảng, Nhà nước ta để chống lại chính hệ tư tưởng, chủ trương, đường lối, chính sách của chúng ta. Vì khi làm như vậy chúng mới “lừa” được những người chất phác, ngây thơ, những người ít am hiểu lý luận. Hiện nay, sau sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu, kẻ thù tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung, của Đảng ta nói riêng lại xuất hiện nhiều hơn bao giờ hết. Đúng như một nhà nghiên cứu đã viết: “Dàn đồng ca chống chủ nghĩa Mác - Lênin cũng đông hơn gấp nhiều lần. Bên cạnh những thế lực thù địch chính là bọn cơ hội xét lại, phản bội, những kẻ đầu hàng, những kẻ hèn nhát, trong đó không ít người đã đi theo chủ nghĩa Mác - Lênin phần lớn đời mình - những học giả, những nhà tư tưởng, những người đã từng ở cương vị lãnh đạo của Đảng Cộng sản này hay Đảng Cộng sản khác”<sup>1</sup>. Những kẻ chống lại chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ

---

1. Đặng Xuân Kỳ: *Chủ nghĩa Mác - Lênin và thời đại chúng ta*, Thông tin chuyên đề của Trung tâm Tư liệu, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội, 1988, tr.12-13.

trường, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam bất chấp mọi hành động đê tiện, hèn mạt như xuyên tạc, vu khống, lừa dối, chửi bới, tìm mọi cách và bằng mọi thủ đoạn nhằm “kết thúc” hệ tư tưởng của chúng ta. Tình hình này đòi hỏi những người cộng sản chân chính không chỉ có lập trường vững vàng, kiên định, mà còn phải hết sức tỉnh táo, đứng trên lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam để đấu tranh, phê phán, phản bác các quan điểm thù địch, sai trái một cách khoa học. Chỉ có như vậy, chúng ta mới bảo vệ được chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam và chiến thắng được kẻ thù lý luận, tư tưởng của mình. Có đứng trên lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam chúng ta mới có lập trường, thế giới quan đúng đắn, nhân sinh quan lành mạnh để nhận rõ mục tiêu đích thực của các quan điểm chống chúng ta. Có đứng trên lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam chúng ta mới có niềm tin vững vàng, chỗ dựa tinh thần vững chắc để đấu tranh chống lại các quan điểm thù địch, sai trái. Bởi lẽ, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam không có mục đích nào khác là làm cho mỗi người dân ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành, những người neo đơn không may mắn được xã hội quan tâm, dân tộc được độc lập, dân quyền được tự do, dân sinh được hạnh phúc như

Hồ Chủ tịch mong muốn. Đây là một tiêu chí quan trọng giúp chúng ta phân biệt những quan điểm đúng đắn với các quan điểm thù địch, sai trái.

## **2. Phân biệt rõ quan điểm thù địch, quan điểm sai trái, trên cơ sở đó có các phương pháp đấu tranh, phê phán cụ thể, phù hợp**

Các quan điểm thù địch là các quan điểm mà chúng ta không thể nhượng bộ vì về bản chất chúng thù địch, đối lập với hệ tư tưởng, chủ trương, đường lối, chính sách của chúng ta, đi ngược lại lợi ích của dân tộc, của Nhân dân, của Đảng, Nhà nước ta. Do vậy, với các quan điểm thù địch, chúng ta phải cương quyết đấu tranh chống lại, bác bỏ toàn diện, triệt để trên nhiều phương diện lý luận, pháp lý, lịch sử, khoa học, thực tiễn. Các quan điểm sai trái là những quan điểm không đúng với hệ tư tưởng, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Cho nên, trong các quan điểm sai trái cũng cần phân biệt đâu là những quan điểm sai trái do nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ, do các nguyên nhân khách quan, chủ quan khác nhau; đâu là những quan điểm sai trái do cố tình “không hiểu”, do dùng những “thủ thuật ngụy biện, đánh tráo vấn đề”, “đánh tráo khái niệm”... để rút ra những kết luận không đúng về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam. Những quan điểm sai trái này thường hay đi đôi với sự “xuyên tạc, bóp méo sự thật, đổi trắng thay đen, thông tin sai lệch...”. Tất cả các quan điểm thù địch, sai trái đều đi ngược lại lợi ích của Tổ quốc, của dân tộc, của Nhân dân, của Đảng và Nhà nước ta.

Với những quan điểm sai trái do nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ, do các nguyên nhân khách quan, chủ quan khác nhau thì chúng ta phải thuyết phục, trao đổi, cảm hóa bằng các lập luận, luận cứ khoa học chỉ ra những sai lầm, lỗ hổng, thiếu căn cứ... trong nhận thức, lập luận để giúp họ nhận rõ tính thiếu chân thực, thiếu tính khoa học, thiếu tính khách quan, thiếu tính thực tiễn của những quan điểm đó.

Với những quan điểm sai trái do cố tình dùng những “thủ thuật ngụy biện, đánh tráo vấn đề”, “đánh tráo khái niệm” thì chúng ta phải kiên quyết đấu tranh bác bỏ, coi đây là kẻ thù tư tưởng, quyết không nhượng bộ, phải đồng loạt “lên án” trên các diễn đàn công khai và bán công khai.

Cũng cần lưu ý rằng, trong Nhân dân, thậm chí cả trong cán bộ cũng có những quan điểm khác với quan điểm của Đảng, Nhà nước ta. Đó cũng là bình thường bởi vì nhận thức là một quá trình. Những quan điểm khác này không nên quy chụp ngay về chính trị. Quan điểm, ý kiến khác khác với quan điểm thù địch, sai trái về động cơ. Nếu quan điểm thù địch, sai trái (cố ý), thường công kích, chống phá Đảng, Nhà nước thì quan điểm khác mang tính góp ý, xây dựng. Nếu quan điểm thù địch, sai trái (cố ý), thường phủ định, bác bỏ những nguyên tắc cơ bản, những nguyên lý chủ yếu trong nền tảng tư tưởng, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước thì các quan điểm khác chủ yếu về những biện pháp, cách thức, chính sách cụ thể của Đảng, Nhà nước. Về cách thức, nếu quan điểm thù địch, sai trái (cố ý) thường đăng tải trên mạng, phát tán trong quần chúng thì các ý kiến khác thường góp ý qua tổ chức dân cư, tổ chức Đảng... Vì vậy, đối với các quan điểm khác cần đối thoại, tranh luận, thuyết phục họ, lôi kéo họ về phía ta, không nên đẩy họ ra xa mình.



### **3. Vận dụng nguyên tắc khách quan trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái**

Nguyên tắc khách quan là một trong những nguyên tắc cơ bản của phép biện chứng duy vật. Nguyên tắc khách quan yêu cầu khi nhận thức sự vật phải xuất phát từ chính bản thân sự vật, phản ánh sự vật như nó vốn có, không tô hồng, không bôi đen. Trong hoạt động thực tiễn phải tôn trọng quy luật khách quan, hành động theo quy luật khách quan, chống chủ nghĩa chủ quan duy ý chí và chống chủ nghĩa khách quan.

Vận dụng nguyên tắc khách quan vào đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái đòi hỏi chúng ta khi tiếp cận các quan điểm phải công tâm, khách quan, xem xét cẩn trọng, không gán cho các quan điểm này những gì mà vốn chúng không có, cũng không nên cắt xén những luận điểm của chúng để cho rằng chúng không có. Cần phân biệt rõ đâu là quan điểm thù địch, đâu là quan điểm sai trái; đâu là sai trái do nhận thức chưa chín, chưa đầy đủ; đâu là sai trái do cố ý đưa quan điểm, thái độ chủ quan cá nhân để chống phá, xuyên tạc, bôi nhọ các quan điểm của chúng ta. Khi xem xét các quan điểm này cần lấy lợi ích của dân tộc, Tổ quốc, Nhân dân, lợi ích của Đảng, Nhà nước ta làm cơ sở. Cùng với việc đấu tranh, phê phán, bác bỏ các quan điểm thù địch, sai trái cần khẳng định, tuyên truyền, phổ biến những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta. Khẳng định các giá trị, các thành tựu đạt được cũng chính là đấu tranh bác bỏ, phủ nhận các quan điểm thù địch, sai trái. Nguyên tắc khách quan cho chúng ta cơ sở để nhìn nhận thẳng thắn vào những sai lầm, khuyết điểm, từ đó tìm ra phương thức sửa

chữa, khắc phục sai lầm, khuyết điểm để vươn lên. Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đánh giá: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn; một số rất ít cán bộ, đảng viên bị phần tử xấu lợi dụng lời kéo, kích động, xúi giục, mua chuộc đã có tư tưởng, việc làm chống đối Đảng, Nhà nước”<sup>1</sup>. Đảng cũng nhiều lần chỉ rõ nhiệm vụ tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, chống “tự diễn biến, tự chuyển hóa”, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Đó chính là vận dụng nguyên tắc khách quan của phép biện chứng duy vật vào đấu tranh, phê phán, bác bỏ quan điểm thù địch, sai trái.

#### **4. Quán triệt nguyên tắc dân chủ trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái**

Đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái là công việc mang tính khoa học, tính đảng, tính giai cấp rất rõ nét. Nghĩa là đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch, sai trái luôn phải thể hiện lập trường thế giới quan, nhân sinh quan của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Trong đấu tranh phải được chỉ đạo, định hướng bởi lập trường thế giới quan, nhân sinh quan của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lợi ích của dân tộc, của giai cấp. Thực tế ở nước ta cho thấy vấn đề dân chủ hóa trong đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch, sai trái còn có những biểu hiện bất cập. Trong

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sdd, tr.185.

đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch, sai trái phải được nói thẳng, nói thật; kết quả đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái cần được chỉ rõ những hạn chế, yếu kém. Chỉ trên cơ sở đó mới thúc đẩy, lôi cuốn cả xã hội cùng tham gia đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái, góp phần phát triển xã hội theo hướng chân - thiện - mỹ. Dân chủ trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái đòi hỏi chúng ta phải tôn trọng các kết quả đấu tranh; thái độ đấu tranh, phê phán phải khách quan, bình tĩnh, mang tính văn hóa đối thoại. Đồng thời, chúng ta cũng sẵn sàng ghi nhận những “điểm hợp lý” trong các quan điểm còn khác với chúng ta để tìm cách khắc phục những hạn chế, sai lầm của chúng ta nếu có. Không được đồng nhất một cách giản đơn những quan điểm sai trái do chưa nhận thức đầy đủ, đúng đắn, do thực tiễn chưa chín muồi hay các quan điểm khác chúng ta với quan điểm chính trị phản động. Phải phân biệt công khai quan điểm thù địch với quan điểm sai trái do chưa nhận thức đúng, do tìm tòi nhưng chưa đến chân lý; phân biệt với các quan điểm sai trái dựa trên sự “cố tình ngụy biện khoa học”, cố tình “không chịu hiểu đúng”, “sai trái - thù địch”; cũng phân biệt rõ quan điểm thù địch, sai trái với quan điểm khác chúng ta. Đồng thời, phải có cơ chế cho mọi người tham gia đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái; chấp nhận, cho phép những tìm tòi thử nghiệm trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái có thể có sai lầm; không nên quy chụp chính trị ngay cho những sai lầm trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái. Tạo điều kiện cho các nhà nghiên cứu, các nhà lý luận, các nhà hoạt động chính trị thảo luận, tranh luận công khai, thẳng thắn, trên cơ sở đó tìm ra chân lý đích thực cũng như phương thức bác bỏ,

phủ định các quan điểm thù địch, sai trái. Không phải ngẫu nhiên mà Đại hội XI của Đảng yêu cầu: “Tạo môi trường dân chủ thảo luận, tranh luận khoa học, khuyến khích tìm tòi, sáng tạo, phát huy trí tuệ của cá nhân và tập thể trong nghiên cứu lý luận. Khẩn trương ban hành quy chế dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị”<sup>1</sup>, trong đó có đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái. Đại hội XII của Đảng đề ra mục tiêu: “Dân chủ phải được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội”<sup>2</sup>.

Các nguyên tắc cơ bản trên có liên hệ, tác động, ảnh hưởng, chi phối lẫn nhau. Chính vì vậy, trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái cần quán triệt một cách triệt để các nguyên tắc này. Có như vậy thì cuộc đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái mới hiệu quả, thiết thực.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sđd, tr.256.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.169.

# **ĐẤU TRANH BẢO VỆ CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN - CẤU PHẦN QUAN TRỌNG CỦA “NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG, KIM CHỈ NAM CHO HÀNH ĐỘNG” CỦA ĐẢNG**

GS.TS. CHU VĂN CẤP\*

## **1. Nhận diện những kẻ phản bác, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin**

*Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng, Hiến pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đều khẳng định nhất quán nguyên tắc: Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động.*

Thế nhưng trong thời gian gần đây, trên các mạng xã hội và một số ấn phẩm in... đã xuất hiện và phát tán những luận điệu sai trái, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin.

Vậy, họ là ai? Theo tôi nghĩ, có thể có 3 loại nhóm người:

(1) Họ gồm một số đối tượng là người Việt Nam đã từng tham gia ngụy quyền trước năm 1975, trong đó có một số người

---

\* Nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế chính trị, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

chạy ra nước ngoài theo làn sóng di tản và một số còn ở lại Việt Nam. Họ đã một thời làm tay sai đắc lực của kẻ thù xâm lược chống lại dân tộc, nay vẫn mang tâm lý hận thù, quyết tâm chống cộng đến cùng.

(2) Một số người khác, sinh ra và lớn lên trong chế độ xã hội chủ nghĩa, nhưng bị các thế lực thù địch mua chuộc, tâng bốc thành những “nhà bất đồng chính kiến”, “nhà cải cách”, nhà đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền. Trong số đó còn có một số người trước đó đã từng giữ cương vị lãnh đạo, nhà khoa học, trí thức, văn nghệ sĩ có tên tuổi, là đảng viên có nhiều năm tuổi đảng... nhưng do bất mãn, thoái hóa, biến chất, bị kỷ luật... nên thường xuyên đưa ra những “tâm nguyện”, “kiến nghị”, “thư góp ý”... tưởng như mang tính xây dựng nhưng trong đó ẩn chứa nhiều luận điệu sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin và vai trò lãnh đạo của Đảng.

(3) Một số cán bộ, đảng viên của Đảng có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, thể hiện ở việc “hòa theo” các thế lực thù địch để phản bác, phủ nhận “nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động” của Đảng.

Những luận điệu sai trái, phản bác, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, xét trên góc độ phổ quát và bao trùm, thể hiện ở các điểm sau đây:

Những người phản bác, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng: (1) Chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ phù hợp với thế kỷ XIX, cùng lắm là đầu thế kỷ XX, chỉ thích hợp với nền văn minh công nghiệp, còn sang thế kỷ XXI thời đại văn minh tin học, kinh tế tri thức và toàn cầu hóa, Cách mạng công nghiệp 4.0... chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời và bị lịch sử vượt qua; (2) Họ cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ phù hợp với các nước

Tây Âu, chứ không thích hợp với các nước như Việt Nam; (3) Họ cho rằng sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu chứng tỏ chủ nghĩa Mác - Lênin là sai lầm và lỗi thời; (4) Một số kẻ cơ hội chính trị hết sức ca ngợi chủ nghĩa xã hội dân chủ và chủ nghĩa dân chủ xã hội, cho rằng chủ nghĩa xã hội không nhất thiết phải đạt được thông qua đấu tranh giai cấp và cách mạng vô sản; (5) Một số khác lại cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống chưa hoàn chỉnh, các lý luận triết học, kinh tế chính trị, xã hội còn nhiều điểm lạc hậu...

## **2. Những nội dung chủ yếu đấu tranh, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin**

*Một là, cần nắm vững bản chất khoa học, cách mạng và những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin.*

Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống lý luận, tư tưởng sâu sắc, đã phát hiện ra quy luật cơ bản của hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa nói riêng, của sự phát triển xã hội loài người nói chung. Giá trị tư tưởng vượt thời đại của C. Mác và Ph. Ăngghen không chỉ là lý luận về cách mạng vô sản, mà còn là phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử - phương pháp khoa học, xem xét sự vận động phát triển của sự vật, hiện tượng (bao gồm cả lịch sử, xã hội) trong mối quan hệ tương tác giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, giữa quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất..., nhờ đó mà các ông đã phát hiện ra quy luật phát triển xã hội loài người - sự phát triển lịch sử - tự nhiên, từ thấp đến cao, từ giản đơn đến phức tạp và dự báo về xã hội cộng sản chủ nghĩa - xã hội phát triển cao hơn chủ nghĩa tư bản.

Kế thừa lý luận của C. Mác và Ph. Ăngghen, Lênin đã phát triển lý luận cách mạng trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa, làm sâu sắc thêm lý luận cách mạng giải phóng dân tộc, lý luận quá độ lên chủ nghĩa xã hội không qua chủ nghĩa tư bản ở những nước kinh tế lạc hậu, kém phát triển.

Học thuyết Mác - Lênin với bản chất cách mạng và khoa học đã trang bị cho giai cấp vô sản, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức như Việt Nam vũ khí tư tưởng lý luận sắc bén để đấu tranh xóa bỏ sự áp bức, thống trị của chủ nghĩa tư bản, tiến lên xây dựng một xã hội mới (chủ nghĩa cộng sản) mà giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội, không còn chế độ bóc lột, áp bức, bất công, một xã hội tạo điều kiện cho con người phát triển toàn diện.

Chủ nghĩa Mác - Lênin là khoa học và cách mạng, là chân lý có giá trị vượt thời đại và có sức sống mãnh liệt, bền vững.

Sẽ là không thực tế và phi lịch sử nếu không nói vấn đề này: So với thời C. Mác và Ph. Ăngghen hơn một thế kỷ trước và thời Lênin cách đây khoảng 100 năm, mặc dù điều kiện lịch sử, bối cảnh kinh tế - xã hội, cũng như nhiều vấn đề cơ bản mà ngày nay chúng ta phải đối mặt đã thay đổi, khó lường, nhưng điều đó hoàn toàn không làm giảm những giá trị của các luận điểm khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, không làm lay chuyển sứ mệnh lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin trên mọi phương diện từ ý nghĩa khoa học, mục tiêu xã hội và ý nghĩa thực tiễn. Cần lưu ý rằng, không một lý thuyết nào có thể đứng vững nếu lý thuyết đó không giúp làm thay đổi thực tiễn theo chiều hướng tốt đẹp hơn. Cũng như vậy, chủ nghĩa Mác - Lênin - một bộ phận cấu thành “nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động” của Đảng Cộng sản Việt Nam,



tiếp tục được khẳng định bằng chính thực tiễn sinh động của Việt Nam.

*Hai là, chủ nghĩa Mác - Lênin ngày nay vẫn là học thuyết tiên tiến của loài người. Điều đó không chỉ những người mácxít chân chính thừa nhận, mà cả một số học giả tư sản cũng phải thừa nhận. Chẳng hạn:*

(1) Giắc Đêrida, nhà triết học nổi tiếng người Pháp coi C. Mác không chỉ là nhà tư tưởng của thế kỷ XX, mà còn là nhà tư tưởng của thế kỷ XXI, ông khẳng định nhân loại không thể thiếu C. Mác được.

(2) “Chương trình thời đại chúng ta” trên sóng phát thanh Radio 4 của đài BBC tại Anh đã tổ chức thăm dò với 3 vạn phiếu phát ra, kết quả trong số 20 triết gia vĩ đại được đưa ra để lựa chọn, C. Mác được chọn là triết gia vĩ đại nhất của nhân loại từ trước đến nay, bởi cống hiến khoa học xuất sắc của ông.

Sinh thời, C. Mác đã được các nhà khoa học cùng thời vinh danh là “người có năng lực kiệt xuất” bởi ông đã có 2 phát minh vĩ đại: Chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư. Chính nhờ 2 phát minh ấy C. Mác đã biến chủ nghĩa xã hội không tưởng thành chủ nghĩa xã hội khoa học.

(3) Giáo sư Trường Đại học Tổng hợp Lancaste (Vương quốc Anh) Terry Eagleton trong tác phẩm *Tại sao Mác đúng?*, thể hiện rõ quan điểm của mình là không chấp nhận định kiến cho rằng chủ nghĩa Mác đã chết và không cần phải nhắc đến nữa. Ông khẳng định C. Mác là người đầu tiên nhận biết được đối tượng lịch sử, được biết đến là chủ nghĩa tư bản, chứng minh nó xuất hiện như thế nào, hoạt động theo quy luật nào và có thể đi đến chỗ kết thúc ra sao. Chủ nghĩa Mác từ khi ra đời và trong quá trình phát triển của nó luôn là sự phê phán quyết liệt nhất

về mặt lý luận, phong phú nhất về mặt thực tiễn, không khoan nhượng nhất về mặt chính trị đối với hệ thống tư bản chủ nghĩa. Chính vì thế mà C. Mác cũng nhận được nhiều sự ca ngợi và đồng thời là nhiều sự phê phán và chống đối<sup>1</sup>.

(4) Ở các nước xã hội chủ nghĩa như: Việt Nam, Cuba, Lào, Trung Quốc và ở nhiều đảng cộng sản, công nhân trên thế giới, như: Đảng Cộng sản Liên bang Nga, Đảng Cộng sản Pháp, Đảng Cộng sản Nhật Bản... vẫn khẳng định vai trò của chủ nghĩa Mác, chủ nghĩa xã hội khoa học.

*Ba là, cần lưu ý các điểm sau đây:*

(1) Khi đánh giá chủ nghĩa Mác - Lênin, cần phân định rõ những giá trị bền vững của những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin với một số luận điểm của C. Mác và Ph. Ăngghen, V.I. Lênin đúng trong thời đại lịch sử của các ông nhưng đã bị lịch sử vượt qua trong điều kiện của thời đại mới.

(2) Không được lẫn lộn chủ nghĩa Mác - Lênin với những nhận thức sai và làm trái với chủ nghĩa Mác - Lênin của những người lãnh đạo của đảng này hay đảng khác, ở nước xã hội chủ nghĩa này hay ở nước xã hội chủ nghĩa kia hoặc hiện nay.

(3) Cần phân biệt chủ nghĩa Mác - Lênin với quan điểm của chủ nghĩa xét lại, cơ hội giả danh mácxít; cố tình xuyên tạc, vu khống chủ nghĩa Mác - Lênin để chống chủ nghĩa Mác - Lênin.

(4) Cần nhận thức rõ rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết mang bản chất cách mạng và khoa học, nó không phải là giáo điều mà là kim chỉ nam cho hành động, nó không phải “nhất thành bất biến”. Chính Mác đã nói học thuyết mang

---

1. Xem Terry Eagleton: *Tại sao Mác đúng?* Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2018, tr.6, 7.

tên ông “Không phải là một giáo điều, mà là sự vận động”, với hàm ý là nó phải không ngừng đổi mới, tôi luyện, mài sắc qua thực tiễn, làm cho phong phú thêm. Vì vậy, phải vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin cho phù hợp với thời đại, với điều kiện lịch sử của mỗi nước, mỗi giai đoạn. V.I. Lênin đã từng nhấn mạnh, việc áp dụng chủ nghĩa Mác ở Nga phải khác ở Pháp, Đức, Anh... vì chân lý luôn luôn là cụ thể, thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý, nên thực tiễn phải là bản chất, linh hồn sống của chủ nghĩa Mác.

# **CHỦ ĐỘNG, TÍCH CỰC ĐẤU TRANH BẢO VỆ CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

Thiếu tướng, PGS.TS. NGUYỄN MINH KHẢI\*

## **1. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng và dân tộc ta**

*Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991, Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011), Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2013 đều chỉ rõ: Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động. Dưới ngọn cờ tư tưởng ấy, với sự kiên định mục tiêu “độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”, gần 90 năm qua, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân ta làm cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, đánh bại hai đế quốc lớn là Pháp và Mỹ, giành chiến thắng trong chiến tranh biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc và khai phá một con đường chưa từng có tiền lệ trong lịch sử là đưa một đất nước nghèo nàn, lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá nặng nề tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là những thắng lợi có ý nghĩa lịch sử và thời đại rất to lớn được cả thế giới công nhận.*

---

\* Nguyên Phó Giám đốc Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng.

Từ kinh nghiệm của cách mạng Việt Nam và của cách mạng ở nhiều nước trên thế giới, Hồ Chí Minh đã đi đến kết luận: Muốn làm cách mạng thì “trước hết phải có Đảng cách mệnh”<sup>1</sup>; “Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”<sup>2</sup>; “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”<sup>3</sup>. Chúng ta đã tìm thấy trí khôn và bàn chỉ nam ấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết cách mạng và khoa học duy nhất từ trước tới nay đặt ra mục tiêu giải phóng giai cấp vô sản, nhân dân lao động bị áp bức trên thế giới thoát khỏi tình trạng bị bóc lột, nô dịch và hơn nữa còn nhằm giải phóng con người khỏi nghèo đói, tối tăm, ngu dốt, bị tha hóa về mọi mặt để có được cuộc sống ấm no, hạnh phúc, tự do và làm chủ. Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết về sự phát triển, phát hiện ra quy luật khách quan của lịch sử nhân loại tiến hóa qua các hình thái kinh tế - xã hội, đưa ra các luận cứ khoa học cho việc chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Có thể nói một cách khái quát: Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết về sự giải phóng và phát triển. Bởi nó không chỉ nêu được đối tượng và mục tiêu của sự giải phóng và phát triển mà còn chỉ ra được lực lượng nào có thể thực hiện sự giải phóng và phát triển đó, điều đặc biệt quan trọng là nó chỉ ra những quy luật của sự giải phóng và phát triển, đồng thời nêu được những định hướng và phương pháp luận cho việc tiến hành sự nghiệp to lớn đó. Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết cách mạng triệt để nhất và khoa học sâu sắc nhất. Nó là học thuyết không chỉ để

---

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.2, tr.289.

nhận thức thế giới mà quan trọng hơn là nhằm cải tạo thế giới, một thế giới của con người, do con người và vì con người, do vậy nó là một học thuyết mang tính nhân văn cao cả nhất. Trong kho tàng đồ sộ của chủ nghĩa Mác - Lênin có biết bao nhiêu giá trị quý báu, tất cả những giá trị ấy đã đi vào lịch sử tư tưởng của nhân loại mà không ai có thể phủ nhận được.

Chủ nghĩa Mác - Lênin gắn với tên tuổi của C. Mác và Ph. Ăngghen từ những năm 40 của thế kỷ XIX và với tên tuổi của V.I. Lênin từ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Nó ra đời và phát triển từ yêu cầu giải phóng giai cấp vô sản, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Nó kế thừa tất cả những giá trị tư tưởng và văn hóa của nhân loại đã có từ trước và luôn gắn liền với thực tiễn phong trào cách mạng, thực tiễn vận động của lịch sử, của sự phát triển khoa học - công nghệ, với cuộc đấu tranh tư tưởng lý luận chống lại các học thuyết tư sản, cũng như các loại chủ nghĩa cơ hội, xét lại, cải lương. Nó là học thuyết về sự phát triển, của sự phát triển, bao hàm cả sự phát triển của chính học thuyết của các ông. Tinh thần phê phán và tự phê phán, tinh thần phủ định biện chứng quán triệt trong học thuyết Mác - Lênin bảo đảm cho sự phát triển ấy.

Chủ nghĩa Mác - Lênin đã đem lại cho tất cả những người cách mạng và các đảng cộng sản nền tảng tư tưởng vững chắc, những điểm tựa lý luận - phương pháp luận cực kỳ quan trọng để suy nghĩ độc lập và tìm những giải pháp sáng tạo nhằm giải quyết các vấn đề lịch sử cụ thể mà cuộc đấu tranh cách mạng của mỗi nước và của thời đại đặt ra. Vấn đề là ở chỗ, những người cách mạng và đảng cách mạng phải vận dụng sáng tạo và phát triển học thuyết ấy trong những điều kiện lịch sử mà mình đang sống. Sức sống lâu dài của chủ nghĩa Mác - Lênin được quyết định trước hết ở những người sáng lập ra nó, tiếp

đến là ở những người tin theo và đưa học thuyết của các ông vào cuộc sống, ở sự nối tiếp phát triển tư tưởng và sự nghiệp của các ông.

Từ chủ nghĩa yêu nước, Hồ Chí Minh đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, đến với độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Khi đã tìm thấy con đường giải phóng dân tộc từ chủ nghĩa Mác - Lênin, Người đã tham gia ngày càng nhiều hơn vào các hoạt động thực tiễn của phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công sản và công nhân quốc tế, đồng thời ra sức nghiên cứu để nắm vững lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin. Người đã nắm được bản chất và những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, để thông qua hoạt động thực tiễn lại càng hiểu sâu hơn về chủ nghĩa Mác - Lênin. “Học để hành, lý luận liên hệ với thực tiễn” - Hồ Chí Minh đã thực hiện điều đó trước hết. Đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, điều quan tâm nhất của Hồ Chí Minh là rút ra từ kho tàng của học thuyết ấy những gì cần cho cách mạng Việt Nam, phù hợp với dân tộc Việt Nam. Người dùng quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để phân tích thực tiễn Việt Nam, gắn với tình hình thế giới và xu thế của thời đại để từ đó rút ra những kết luận cho cách mạng Việt Nam. Trong khi vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh hết sức quan tâm kết hợp với những truyền thống tốt đẹp của dân tộc và những tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tất cả được hun đúc, tổng hợp lại, thông qua sự chất lọc của một tư duy độc lập, một trí tuệ và nhân cách lớn, một bản lĩnh chính trị vững vàng, một cốt cách văn hóa độc đáo để hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống những quan điểm của Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam nhằm giải phóng dân

tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người. Hệ thống đó bao gồm những luận điểm về con đường đi lên của cách mạng Việt Nam, đó là con đường cách mạng vô sản trải qua hai giai đoạn: cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa; là những luận điểm về xây dựng lực lượng cách mạng để bảo đảm cho thắng lợi của cách mạng: Đảng, mặt trận, các lực lượng vũ trang và chính quyền nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; là những luận điểm về đoàn kết quốc tế, gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới, gắn chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp vô sản, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại; là những luận điểm về phương pháp cách mạng thích hợp, sáng tạo để biến đường lối cách mạng đúng đắn thành hiện thực; là những luận điểm về đạo đức và văn hóa nhằm xây dựng con người, xây dựng các thể chế cách mạng nối tiếp nhau cho hôm nay và cho mai sau. Những luận điểm đó là một hệ thống gắn bó với nhau chặt chẽ mà trung tâm là tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, “Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội”. Những tư tưởng đó đã đặt ra tiền đề lý luận và phương pháp luận cho sự nghiệp đổi mới hiện nay của Đảng và Nhân dân ta.

## **2. Chủ động, tích cực đấu tranh để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng**

Các thế lực thù địch và phản động đã hân hoan cuồng nhiệt khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu và Liên Xô sụp đổ. Chúng hy vọng Việt Nam và các nước xã hội chủ nghĩa còn lại cũng sẽ sụp đổ nhanh chóng, không thể trụ nổi trước tình thế hết sức hiểm nghèo. Song, điều đó đã không xảy ra, Việt Nam vẫn ổn định, vẫn đứng vững và vượt lên phía trước.



Chính bản lĩnh chính trị vững vàng của Đảng, ý thức chính trị lành mạnh được tôi luyện trong các cuộc chiến đấu chống xâm lược, trong cuộc chiến đấu chống đói nghèo lạc hậu của hơn 30 năm đổi mới vừa qua đã tạo nên sự vững vàng của cả xã hội. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng để chúng ta có sự vững vàng, lành mạnh đó, để chúng ta không bao giờ rời xa mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” đã lựa chọn.

Trong cuộc đấu tranh tư tưởng - lý luận hiện nay, vấn đề có tính nguyên tắc cần được quan tâm hàng đầu là xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của chế độ, làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội, giữ vững và phát triển hệ thống giá trị và chuẩn mực xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Phải bằng tư duy mới, bằng thực tiễn sinh động để chứng minh bản chất cách mạng và khoa học, giá trị lịch sử và ý nghĩa hiện thực của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cần nhận thức rõ sự dao động, hoài nghi với nền tảng tư tưởng đó là mảnh đất thuận lợi cho sự xâm nhập của tư tưởng thù địch vào trong Đảng, trong hệ thống chính trị và toàn dân.

Trong quá trình đổi mới tư duy lý luận, góp phần bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta cần ra sức uốn nắn những quan điểm lệch lạc, những nhận thức mơ hồ, dao động về tư tưởng, đấu tranh chống những biểu hiện cơ hội, hữu khuynh và giáo điều, bảo thủ. Thực tế lịch sử cho thấy, các thế lực thù địch và phản động rất chú ý lợi dụng những quan điểm sai lầm, lệch lạc, những nhận thức mơ hồ, sự dao động về lý tưởng, niềm tin trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân để đẩy mạnh “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

trên lĩnh vực tư tưởng. Chúng đã, đang và sẽ lợi dụng những luận điểm cơ hội - xét lại, những biểu hiện hữu khuynh để tăng cường xuyên tạc lịch sử, bôi nhọ quá khứ, phủ nhận những thành quả cách mạng và công cuộc đổi mới. Đồng thời, chúng cường điệu hóa những “đặc điểm mới của thời đại” cho rằng toàn bộ học thuyết Mác - Lênin đã lỗi thời, không còn theo kịp sự phát triển mạnh mẽ của xã hội hiện đại. Mặt khác, chúng triệt để khai thác những sai lầm của khuynh hướng giáo điều, bảo thủ để ra sức vu khống, bài xích, công kích chủ nghĩa Mác - Lênin là một thứ chủ nghĩa biệt phái cực đoan, nằm ngoài dòng chảy của văn minh nhân loại, không có khả năng đổi mới và phát triển, cần phải từ bỏ. Một thủ đoạn rất nguy hiểm, thâm độc mà các thế lực thù địch, phản động thường dùng là đồng thời với việc tán dương, lý tưởng hóa xã hội tư bản hiện đại, chúng ra sức khuếch đại những khó khăn và sai lầm trong hiện thực xây dựng chủ nghĩa xã hội để đẩy mạnh “diễn biến hòa bình” và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ... Những luận điệu đó có tác động rất độc hại đến tư tưởng, tình cảm của không ít cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta. Chúng ta cần tỉnh táo và tích cực đấu tranh, phê phán sâu sắc cả về phương diện lý luận và chính trị để vô hiệu hóa những thủ đoạn “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận. Đặc biệt cần tích cực phòng ngừa chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về tư tưởng và hành động trong nội bộ chúng ta và trong mỗi người.

Ngày nay, với sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội đang có tác động mạnh mẽ, sâu sắc trên phạm vi rộng lớn, ngay lập tức đến tư tưởng

của mỗi người và cả cộng đồng. Lợi dụng điều đó, các thế lực thù địch, phản động tìm mọi cách để kiểm soát và lũng đoạn thông tin, sử dụng truyền thông như một thứ vũ khí chủ yếu để “diễn biến” và “tự diễn biến” về tư tưởng, lý luận. Vì vậy, cùng với việc tăng cường, hiện đại hóa các phương tiện truyền thông để đăng tải các thông tin chính thống, chúng ta cần đề cao cảnh giác trước những âm mưu và thủ đoạn mới của kẻ thù trong cuộc chiến thông tin này, chủ động đấu tranh kịp thời và sắc bén chống lại những thủ đoạn công kích, phá hoại về tư tưởng. Các phương tiện thông tin đại chúng của chúng ta cần phải bảo đảm thông tin đa dạng, nhiều chiều, kịp thời, chân thực, bổ ích và có định hướng đúng; cần khắc phục khuynh hướng thương mại, thực dụng là mảnh đất để các thông tin độc hại, văn hóa phẩm xấu, độc nảy nở, lan tràn.

Trong cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận hiện nay, chúng ta cần chủ động, kịp thời phản kích những luận điệu xuyên tạc, công kích của kẻ thù; bằng thực tiễn có ý nghĩa lịch sử của hơn 30 năm đổi mới (trong đó có thành tựu về đổi mới tư duy lý luận) để tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, làm rõ thiện chí của chúng ta muốn là bạn với tất cả các quốc gia trên thế giới... để góp phần phân hóa các thế lực thù địch, bòn cơ hội, quy tụ những tấm lòng bè bạn, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để bảo vệ và dựng xây đất nước.

Để giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh tư tưởng - lý luận hiện nay, chúng ta cần có sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp hành động chặt chẽ nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, các hoạt động và các phương tiện. Trước hết, cần đặc biệt coi trọng xây dựng và bảo vệ sự đoàn kết

thống nhất trong Đảng, từ cơ quan lãnh đạo cao nhất đến các chi bộ, không để xảy ra tình trạng phân hóa về tư tưởng. Cần chăm lo củng cố và phát triển quan hệ đoàn kết, phối hợp hoạt động có hiệu quả ngày càng cao giữa các cơ quan trực tiếp tiến hành công tác tư tưởng, lý luận của Đảng và Nhà nước, các lực lượng vũ trang, các tổ chức chính trị - xã hội, các nhà khoa học và giảng dạy lý luận chính trị, các văn nghệ sĩ... để tuyên truyền, quảng bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, làm cho nó thật sự chiếm vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội.

# **ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Ở NƯỚC TA - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**

Thiếu tướng, PGS.TS. NGUYỄN BÌNH BAN\*

**1. Đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội và các luận điểm sai trái, thù địch, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của Đảng Cộng sản**

Học thuyết Mác về chủ nghĩa xã hội ra đời cách đây hơn 150 năm, được V.I. Lênin đấu tranh bảo vệ, phát triển mạnh mẽ trong suốt 2 thập kỷ đầu của thế kỷ XX. Sự đóng góp tích cực của V.I. Lênin với vai trò là lãnh tụ của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế và Đảng Bôn-sê-vich Nga, chủ nghĩa Mác - Lênin được hình thành và trở thành học thuyết chính thống, hệ tư tưởng chính thức của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế; là “bàn kim chỉ nam” cho hoạt động của các đảng cộng sản trong cuộc đấu tranh thực hiện sứ mệnh lịch sử lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ ách áp bức, bóc lột, thống trị của chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc quốc tế, giành lấy chính

---

\* Nguyên Viện trưởng Viện Lịch sử Công an nhân dân.

quyền về tay nhân dân lao động và xây dựng xã hội mới - xã hội cộng sản chủ nghĩa trên phạm vi toàn thế giới.

Tư tưởng cách mạng, tiến bộ của chủ nghĩa Mác - Lênin thể hiện trong hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội, mô tả, luận giải sâu sắc về bản chất chế độ xã hội tư bản chủ nghĩa, phê phán lên án mạnh mẽ đến tận xương tủy sự áp bức, bóc lột tàn bạo, tinh vi, xảo quyệt của chủ nghĩa tư bản đối với giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở chính quốc và các nước thuộc địa; và quan trọng hơn là ý nghĩa thời đại của nó thể hiện ở chỗ vạch đường đi tới tương lai, cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới do nhân dân lao động làm chủ, xây dựng một thể chế nhà nước “dân chủ gấp triệu lần” nền dân chủ tư bản chủ nghĩa. Học thuyết Mác - Lênin chỉ ra tính tất yếu và quy luật vận động phát triển của lịch sử xã hội loài người, cung cấp hệ thống lý luận và phương pháp luận khoa học đúng đắn, là “kim chỉ nam” soi đường, dẫn lối để nhận thức đúng thế giới và cải tạo thế giới...

Chính vì vậy mà ngay từ khi ra đời và trong suốt quá trình phát triển của mình, học thuyết Mác - Lênin đã bị các thế lực thù địch, phản động và cả thế giới tư bản chủ nghĩa tìm mọi cách, kể cả dùng những thủ đoạn xấu xa, bỉ ổi nhất hòng bác bỏ, thủ tiêu, xuyên tạc, bôi nhọ, bóp méo, vu cáo, phê phán, đả phá rất quyết liệt, không lúc nào ngừng. Phụ họa và tiếp tay cho các đòn tấn công của chủ nghĩa tư bản là các thế lực cơ hội, xét lại dưới mọi màu sắc, cả “tả khuynh và hữu khuynh”, nhất là chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa kinh tế, chủ nghĩa Mensêvích và các khuynh hướng tư tưởng tiểu tư sản trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế và ở Nga... Núp dưới chiêu bài cách mạng, chúng lên mặt “đòi cách tân, sửa lại, xét lại” chủ nghĩa Mác và bác bỏ, phê phán lý luận chủ nghĩa xã hội, v.v.. Trước Cách

mạng Tháng Mười Nga năm 1917, nội dung chủ yếu của cuộc đấu tranh xoay quanh những vấn đề lý luận, tư tưởng triết học Mác; sau Cách mạng Tháng Mười Nga, nhiều vấn đề mới được đặt ra gắn với thực tiễn cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và vai trò lịch sử của giai cấp công nhân, vai trò lãnh đạo và bản chất, nguyên tắc tổ chức hoạt động của đảng cộng sản và chuyên chính vô sản... Càng về sau, sự chống phá càng trở nên quyết liệt, chứa đựng nhiều nội dung đa dạng, phong phú, phức tạp, trên nhiều bình diện cả lý luận và thực tiễn, với quy mô rộng lớn, mang tính toàn cầu, phản ánh tính chất của cuộc đấu tranh giai cấp một mất một còn, không khoan nhượng và cực kỳ gay go, phức tạp, ngày càng quyết liệt hơn.

Từ thực tiễn cuộc đấu tranh tư tưởng - lý luận giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản trên phạm vi thế giới trong hơn 150 năm qua, có thể khẳng định rằng: trong bất cứ, hoàn cảnh nào, dù phong trào cách mạng thế giới thắng thế hay thoái trào thì cuộc đấu tranh phản bác, chống lại các quan điểm sai trái, xuyên tạc, thù địch của thế lực phản động, cơ hội chính trị, chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin là không thể tránh khỏi, đó “không phải là điều ngẫu nhiên, mà là một hiện tượng tất nhiên”<sup>1</sup> như V.I. Lênin đã khẳng định.

Xét về bản chất, thực chất của cuộc đấu tranh đó là nhằm bảo vệ và tiếp tục bổ sung, phát triển những nội dung cơ bản của học thuyết Mác - Lênin, bảo vệ những giá trị mang tính thời đại, tính nhân đạo, nhân văn và tính tất yếu của con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới; bảo vệ lập trường giai cấp, tính giai cấp, tính đảng và những vấn đề có tính nguyên tắc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd*, t.25, tr.155.

cả trên phương diện lý luận và thực tiễn. Về tính tất yếu của cuộc đấu tranh được V.I. Lênin lý giải một cách khoa học và đúng bản chất của nó trong nhiều tác phẩm lý luận của mình. Người cho rằng sự xuất hiện của chủ nghĩa cơ hội trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế là khó tránh khỏi, sự chống đối, phá hoại về tư tưởng chính trị của các thế lực thù địch, phản động là vấn đề mang tính quy luật của cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, giữa tư tưởng tiến bộ và phản động, giữa cách mạng và phản cách mạng, nhất là trong thời kỳ quá độ. Điều này được lý giải bắt nguồn từ những ảnh hưởng của khuynh hướng tư tưởng tiểu tư sản trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế; sự phân hóa trong nội bộ giai cấp công nhân, tức là một bộ phận công nhân quan liêu bị tư sản hóa hình thành tầng lớp công nhân quý tộc. Thậm chí có cả sự biến chất ngay trong Đảng của bộ phận trí thức. Song, một điều rất quan trọng mà Lênin đã chỉ ra đó là sự hiểu biết của một số người cộng sản, người cách mạng về chủ nghĩa Mác - Lênin thiếu hệ thống, toàn diện, chưa thấm thấu đầy đủ thế giới quan mácxít, phương pháp luận mácxít, chưa đoạn tuyệt một cách dứt khoát với tất cả truyền thống của thế giới quan tư sản nói chung và thế giới quan dân chủ tư sản nói riêng. Trong khi đó, lực lượng thù địch, phản cách mạng luôn mang theo lòng căm thù ngút trời vì bị giai cấp công nhân và nhân dân lao động tước bỏ cái thiên đường, tước bỏ đặc quyền thống trị và các lợi ích giai cấp ích kỷ.

Hiểu giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin và sức sống của nó trong sự phát triển và kế thừa, trong mối liên hệ lý luận và thực tiễn và gắn liền với thực tiễn phong trào cách mạng, luôn bổ sung, tiếp thu những thành tựu mới của khoa học tự nhiên và khoa học xã hội của thời đại. Chủ nghĩa Mác - Lênin là học



thuyết mở, lý luận luôn gắn với thời đại, mang hơi thở của cuộc sống, đúng như Lênin đã từng quan niệm và khẳng định: Chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa *cần phải* phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống<sup>1</sup>. Bản chất của tư duy biện chứng mácxít là không tách rời thực tiễn và luôn lấy thực tiễn để khẳng định chân lý. V.I. Lênin từng khẳng định: “Quan điểm về đời sống, về thực tiễn, phải là quan điểm thứ nhất và cơ bản của lý luận về nhận thức”<sup>2</sup>. Người luôn kịch liệt phê phán những nhận thức, phương pháp tư duy và cách tiếp cận chủ nghĩa Mác một cách cực đoan, một chiều, mang nặng tính giáo điều bảo thủ, tách rời thực tiễn sinh động, nhất là thái độ phiến diện, khô cứng, hẹp hòi, máy móc trong ứng xử với các giá trị văn minh nhân loại, đem đối lập chủ nghĩa tư bản với chủ nghĩa xã hội một cách “trừu tượng”, giải thích theo ý muốn chủ quan, sùng bái, duy ý chí và minh họa giản đơn. Như vậy, là đã vô tình biến những nguyên lý cơ bản, hệ thống lý luận khoa học, sống động của học thuyết Mác thành những quan điểm khô cứng, nguyên mẫu, bất động, không có mối liên hệ nào với thực tiễn và cuộc sống sinh động của thế giới đang vận động, phát triển; không đếm xỉa gì đến tính đặc thù, đặc điểm đặc thù của các quốc gia dân tộc.

Thực tiễn cách mạng thế giới trong hơn 100 năm qua đã minh chứng rõ sự thống nhất giữa lôgic và lịch sử, giữa lý luận và thực tiễn, trở thành một nguyên tắc quan trọng nhất của

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.232.

2. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd*, t.18, tr.167.

nhận thức khoa học về học thuyết Mác - Lênin và cũng là phương pháp luận cơ bản để xây dựng, bổ sung, phát triển học thuyết về chủ nghĩa xã hội và làm cơ sở cho cuộc đấu tranh phản bác, phê phán các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị các loại, dưới mọi màu sắc.

## **2. Nhận thức và thái độ của Đảng ta về cuộc đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh**

Trong tác phẩm *Đường cách mệnh* năm 1927, lần đầu tiên lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc khẳng định: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”<sup>1</sup>, vì vậy Đảng cần phải giữ chủ nghĩa cho vững. Mọi sự sao nhãng, lơ là hay từ bỏ học thuyết Mác - Lênin đều làm mất phương hướng của chủ nghĩa xã hội. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là nội dung cốt lõi trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ khi ra đời năm 1930 cho đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn giữ vững “chủ nghĩa làm cốt”, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của mình và nhờ đó cách mạng Việt Nam giành được từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Trong quá trình cách mạng đầy chông gai, gian khổ của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, đấu tranh giai cấp chống lại kẻ thù giai cấp và dân tộc trên các mặt trận trong đó có mặt trận tư tưởng - chính trị và cả ngay trong nội bộ Đảng luôn diễn ra quyết liệt và vô cùng ác liệt. Cuộc đấu tranh để bảo vệ hệ tư tưởng của Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng - lý luận của Đảng

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.2, tr.289.

diễn ra không lúc nào ngừng nghỉ, nhằm chống lại và loại bỏ các quan điểm sai trái, đối lập, thù địch với hệ tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin và quan điểm của Đảng ta, đi ngược mục tiêu, lý tưởng và con đường mà Đảng, Nhân dân ta đã lựa chọn; bảo vệ các giá trị lợi ích chân chính của quốc gia dân tộc. Trong lịch sử cũng như hiện tại, các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị các loại không bao giờ từ bỏ cuộc đấu tranh tư tưởng chống lại cách mạng Việt Nam với những thủ đoạn, phương thức, hình thức rất tinh vi xảo quyệt, lúc công khai trắng trợn, lúc ngấm ngầm, âm thầm, thậm chí cũng được che đậy dưới nhiều hình thức, núp dưới những vỏ bọc, chiêu bài khác nhau. Khi miền Bắc hoàn toàn giải phóng và bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xuất hiện những chiêu trò bịa đặt đầu tiên của các thế lực phản động trong giai cấp bóc lột cũ chống lại công cuộc thống nhất đất nước và đưa miền Bắc đi lên chủ nghĩa xã hội. Lợi dụng điều khoản di cư trong Hiệp định Giơnevơ, chúng tung tin “Chính phủ Việt Nam cấm đạo”, “Chúa đã vào Nam”, nếu ai ở lại với cộng sản sẽ bị mất linh hồn... Lợi dụng sai lầm của ta trong cải cách ruộng đất cũng như sửa sai cũng như những khó khăn, phức tạp buổi ban đầu của công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, các thế lực thù địch tập trung đả kích vào chế độ mới và sự lãnh đạo của Đảng, bác bỏ chuyên chính vô sản, truyền bá, cổ súy cho tư tưởng tự do tư sản, tiểu tư sản, đi ngược lại mục tiêu phấn đấu của Đảng và Nhân dân ta lúc bấy giờ. Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, do ảnh hưởng của trào lưu cơ hội xét lại trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, ở miền Bắc nước ta xuất hiện khuynh hướng “tư tưởng hữu khuynh”, cho rằng “miền Bắc đã cơ bản hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nền kinh tế quốc dân, cho nên không còn đấu tranh giai

cấp, đấu tranh giữa hai con đường xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa nữa” và tung ra một số quan điểm lệch lạc, trái chiều, tiêu cực, bất mãn, mơ hồ về đấu tranh giai cấp, đi ngược với đường lối, quan điểm chủ trương đối ngoại độc lập tự chủ của Đảng và Nhà nước ta; truyền bá quan điểm của chủ nghĩa xét lại, đường lối chung sống hòa bình, thủ tiêu đấu tranh giai cấp. Khi cuộc chiến tranh cách mạng giải phóng miền Nam kết thúc, xuất hiện lối đả kích chống phá mới của các thế lực thù địch phương Tây và bọn phản động quốc tế. Trên mặt trận tư tưởng - chính trị, chúng tổ chức những đợt tấn công với quy mô lớn, cường độ cao, có tổ chức chặt chẽ, câu kết bên trong bên ngoài nhằm chống phá công cuộc kiến thiết đất nước sau chiến tranh, đưa cả nước tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa. Chúng tung tin “cách mạng về sẽ có cuộc tắm máu đối với ngụy quân, ngụy quyền ở miền Nam” sau chiến tranh; dùng thủ đoạn chiến tranh tâm lý đen (tin giả), tâm lý trắng (tin có thật nhưng được nhào nặn, xuyên tạc, bóp méo), tâm lý xám (trộn lẫn tin giả, tin thật, thật giả lẫn lộn) để tuyên truyền xuyên tạc, bóp méo chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Nam, phá chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa, tung tin thất thiệt, thổi phồng thực trạng tiêu cực của đời sống kinh tế - xã hội Việt Nam, nói xấu chế độ, đả kích lãnh tụ, kích động chống đối chủ nghĩa xã hội, gieo rắc sự hoài nghi về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, v.v.. Từ bên ngoài, các thế lực phản động lưu vong người Việt chuyển từ phương thức đấu tranh vũ trang, đưa người và vũ khí thâm nhập về nước gây bạo loạn, lật đổ sang phương thức tấn công tư tưởng bằng các chiến dịch vu cáo nhân quyền, bêu xấu, đả kích lãnh tụ, đòi Đảng từ bỏ quyền lãnh đạo, đòi xóa bỏ chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam, như chiến dịch “No Hô”, “chuyển lửa về quê nhà”, “ngọn nến dân chủ”...

Khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động chuyển sang hình thái mới, với việc sử dụng các công cụ truyền thông hiện đại thông qua các kênh phát thanh, truyền hình và sau này là mạng internet, mạng xã hội, blog, trang web... tập trung tấn công ta trên nhiều phương diện, nhiều lĩnh vực cả lý luận và thực tiễn. Điển hình có các loại hình và nội dung chống phá thường xuyên, quyết liệt, như: 1) Thành lập các nhóm, hội, tổ chức bí mật hay danh nghĩa công khai để tập trung tấn công ta về mặt lý luận - tư tưởng, phê phán, công kích trực diện vào những nguyên lý cơ bản, những vấn đề cốt lõi, những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về Đảng, về chủ nghĩa xã hội; 2) Lợi dụng các thành tựu mới của khoa học công nghệ và khoa học xã hội nhân văn, của chủ nghĩa dân chủ xã hội và tìm cách chuyển tải, đưa các lý thuyết mới, tư tưởng mới thâm nhập vào Việt Nam qua con đường hợp tác, giao lưu trao đổi văn hóa, tri thức khoa học, kinh tế, luật pháp<sup>1</sup> để làm loãng tư tưởng chính thống, làm mờ nhạt chủ nghĩa Mác - Lênin; 3) Tập trung phê phán, hạ thấp vai trò, ý nghĩa thời đại của hệ thống lý luận chủ nghĩa xã hội, cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, chủ nghĩa xã hội không phù hợp với một quốc gia nông nghiệp, nông dân như Việt Nam, không đáp ứng được những thay đổi của xã hội hiện đại. Thâm độc hơn, chúng đem chủ nghĩa Mác - Lênin đối lập với tư tưởng Hồ Chí Minh, núp bóng ca ngợi những giá trị tư tưởng, đạo đức, nhân văn Hồ Chí Minh và từ đó nhằm phê phán

---

1. Như các trào lưu tư tưởng: chủ nghĩa tự do mới, chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa bảo hộ kinh tế, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa thực chứng; các lý thuyết nhân quyền cao hơn chủ quyền; lý thuyết về thế giới phẳng; về sự đụng độ giữa các nền văn minh...

bác bỏ, đả kích, đòi thủ tiêu, loại bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin ra khỏi Việt Nam...

Thực chất của những hoạt động này đều nhằm chống lại hệ tư tưởng của Đảng và lý tưởng cách mạng của Đảng và Nhân dân ta. Đứng đằng sau các chiến dịch này là các nhà lý luận, học giả tư sản phối hợp với số đối tượng cơ hội chính trị, số “trở cò” trong số cán bộ, đảng viên, trí thức, văn nghệ sĩ bất mãn, tiêu cực, có tư tưởng hận thù giai cấp, nhất là ở thời điểm sau khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô, Đông Âu sụp đổ. Chúng tiếp tục sử dụng các chiêu bài ca ngợi, tâng bốc mô hình chủ nghĩa tư bản phát triển và chủ nghĩa xã hội dân chủ, phê phán, đả kích chủ nghĩa xã hội. Mặt khác, chúng sử dụng nhiều chiêu trò xảo quyệt, thủ đoạn tinh vi, thâm độc bôi nhọ, xuyên tạc sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tấn công phê phán, bác bỏ tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận mục tiêu con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; công kích, xuyên tạc chủ trương, đường lối, phê phán, đả phá hệ thống lý luận đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng và thành tựu của công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế của Việt Nam. Đặc biệt, chúng rất chú ý khoét sâu mâu thuẫn và lợi dụng những bất cập, khuyết điểm, thiếu sót của Đảng, Nhà nước và cán bộ, đảng viên trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và hoạt động thực tiễn để thổi phồng, xuyên tạc, nhào nặn, bóp méo có chủ đích nhằm tuyên truyền chống phá tư tưởng, tác động tâm lý, hòng làm suy giảm lòng tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng vào Đảng, Nhà nước và sự nghiệp đổi mới; gây sự hồ nghi về lý luận, sự bất lực trong tổ chức thực tiễn; mưu đồ hạ uy tín, hạ bệ vai trò, vị thế của nước ta trên trường quốc tế và khu vực; tập trung đả kích vào sự lãnh đạo của Đảng, gây chia rẽ, nghi ngờ phá hoại khối đoàn kết trong Đảng, trong dân tộc. Cuộc đấu

tranh này vẫn đang diễn ra rất quyết liệt. Vì vậy, mọi biểu hiện mất cảnh giác, buông lỏng cuộc đấu tranh, lơ là, non kém trên trận địa tư tưởng đều có thể dẫn đến những kết cục khó lường, gây nguy hại cho chủ nghĩa xã hội, làm xói mòn sự lãnh đạo của Đảng, làm mất dần niềm tin, sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin trong dân tộc.

Nhận thức đúng đắn tính chất, thực chất và bản chất đối kháng của cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng - lý luận - chính trị là không khoan nhượng, một mất một còn và phải hết sức kiên trì, kiên định, thường xuyên, liên tục, sáng tạo mang tính trí tuệ cao và tính chiến đấu sâu sắc. Đảng ta luôn nêu cao ý thức chính trị và bản lĩnh, lập trường giai cấp công nhân, xác định và khẳng định những vấn đề có tính nguyên tắc, nêu ra những chủ trương, phương châm, biện pháp đấu tranh phù hợp.

Từ sau khi hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới tan rã, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội cho rằng đây là “cơ hội vàng” để mở các cuộc tấn công toàn diện có hệ thống và mạnh mẽ quyết liệt chưa từng có vào học thuyết Mác - Lênin, vào lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học và chủ nghĩa xã hội hiện thực. Vì vậy, cuộc đấu tranh của Đảng trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng có phạm vi, quy mô rộng lớn hơn rất nhiều, cả trên bình diện lý luận và thực tiễn, nhất là trong những năm đầu đổi mới với nhiều vấn đề mới đặt ra cần lý giải một cách thấu đáo cả lý thuyết và thực tiễn. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và xu thế phát triển “cùng chia sẻ, chung sống hòa bình” của xã hội hiện đại tạo điều kiện thuận lợi cho sự xâm thực mạnh mẽ của “chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa thực chứng” và những tác động, ảnh hưởng tiêu cực của nó nảy nở, phát triển nhanh chóng trong lòng chế độ xã hội chủ nghĩa. Những ảnh hưởng tiêu cực đó gây nguy cơ làm chệch hướng những giá trị chuẩn

mức trên cả phương diện chính trị, tư tưởng, văn hóa, đạo đức, giá trị nhân văn và ý thức con người. Cuộc sống xã hội bị chi phối và tác động bởi các học thuyết phi giai cấp, phi ý thức hệ, phi lý tưởng, phủ nhận và làm lu mờ các giá trị mang tính nhân đạo, tính nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin và truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII (1996) của Đảng chỉ rõ cần phải “phê phán và bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch” đồng thời “uốn nắn những nhận thức lệch lạc, những quan điểm mơ hồ, những biểu hiện dao động về tư tưởng, suy giảm niềm tin vào chủ nghĩa xã hội và sự lãnh đạo của Đảng”<sup>1</sup>. Nhận thức này là hoàn toàn đúng đắn, có ý nghĩa chỉ đạo xuyên suốt cuộc đấu tranh từ đó cho đến nay. Chúng ta rất cần một thái độ dứt khoát, đấu tranh không khoan nhượng, loại bỏ quan điểm tư tưởng sai trái, đối lập, thù địch với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị; đồng thời cũng cần phải biết phân biệt cho được các quan điểm mơ hồ, non kém về nhận thức lý luận và nhất là các quan điểm trái chiều nhưng mang tính xây dựng, phản biện tích cực đối với đường lối, chủ trương đổi mới của Đảng. Cuộc đấu tranh này không chỉ góp phần bảo vệ tính đúng đắn, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mà còn có sứ mệnh góp phần làm thất bại âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X (2006) tiếp tục khẳng định: “Chủ động và kiên quyết phê phán những quan điểm sai

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.520.



trái, bác bỏ những luận điệu phản động, góp phần làm thất bại mọi mưu toan “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch”<sup>1</sup>. Đến Hội nghị Trung ương 5 khóa X, Đảng ta chỉ rõ phải “triển khai đồng bộ, chủ động cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, phản bác các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, vu cáo, chống phá Đảng, Nhà nước ta, làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình”, thực hiện đa nguyên chính trị, hình thành lực lượng đối lập, gây bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch; thường xuyên cảnh giác, chủ động phòng, chống nguy cơ tự diễn biến ở cả trung ương và các ngành, các cấp...”<sup>2</sup>. Đặc biệt Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X đã ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 17/4/2009 về tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Chính phủ đã kịp thời thành lập một số tổ chức, thiết chế, ban hành các quy chế phối hợp các ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trên, như: Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại; Ban Chỉ đạo Nhân quyền của Chính phủ; Ban Chỉ đạo Trung ương 94; Ban Chỉ đạo 609; Ban Chỉ đạo Đề án 213... Các ban chỉ đạo này có nhiệm vụ phối hợp trong chỉ đạo cuộc đấu chống các quan điểm sai trái, thù địch trong từng thời kỳ; là đầu mối cung cấp thông tin, phối hợp các lực lượng từ các cơ quan nghiên cứu, giáo dục lý luận, tuyên giáo, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, báo chí, xuất bản... Như vậy, Đảng ta đã tỏ rõ thái độ kiên quyết và quyết tâm chính trị cao, đấu tranh

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.45.

không khoan nhượng và thường xuyên đối với các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - chính trị.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI (2011) nêu vấn đề phải gắn cuộc đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”, chống quan điểm sai trái, thù địch với chủ động phòng ngừa “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và khắc phục sự suy thoái chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII tiếp tục khẳng định và chỉ rõ: “Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch”<sup>1</sup> gắn chặt với cuộc đấu tranh trong nội bộ, kiên quyết đấu tranh chống nạn nội xâm “chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, nói không đi đôi với làm...”<sup>2</sup>.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã luôn thể hiện thái độ kiên quyết, kiên trì và tinh thần đấu tranh không khoan nhượng, không ngừng nghỉ với các quan điểm sai trái, thù địch, những nhận thức lệch lạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, cơ hội trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng, nhằm bảo vệ sự đúng đắn và ý nghĩa thời đại, tính nhân văn, nhân đạo và các giá trị lý luận mang tính nguyên lý, nguyên tắc của chủ nghĩa Mác - Lênin về mục tiêu, lý tưởng, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Thực tiễn cho thấy, cuộc đấu tranh này gắn liền với sự phát triển và sinh

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.201, 202.

mệnh chính trị của Đảng; sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa và vai trò lãnh đạo, quyền lãnh đạo của Đảng; tác động trực tiếp đến sự ổn định chính trị - xã hội và nền an ninh, trật tự của đất nước.

### **3. Một số vấn đề đặt ra hiện nay và phương hướng, giải pháp**

Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đang đứng trước những thuận lợi mới và cũng phải đối mặt với nhiều thách thức to lớn.

Thành tựu của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, bảo vệ chủ nghĩa Mác dẫn đến hình thành chủ nghĩa Mác - Lênin và hệ thống lý luận cơ bản về chủ nghĩa xã hội; sự ra đời với những đóng góp, cống hiến to lớn của chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô, các nước Đông Âu và nhiều nước xã hội chủ nghĩa khác trên phạm vi toàn thế giới là thắng lợi vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, của học thuyết chủ nghĩa xã hội. Lịch sử phát triển và thành tựu của chủ nghĩa xã hội hiện thực là không thể phủ nhận. Thắng lợi của cuộc đấu tranh đó cũng như sự sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa hiện thực ở Liên Xô, Đông Âu và sự vươn lên mạnh mẽ của các quốc gia dân tộc bị áp bức trong suốt thế kỷ XX, nhất là những thành công mới của mô hình và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở một số nước xã hội chủ nghĩa còn lại càng minh chứng cho ý nghĩa quan trọng của việc nhận thức đúng đắn và vận dụng sáng tạo lý luận và phương pháp luận khoa học biện chứng của học thuyết Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng trong từng thời kỳ, từng nước, phù hợp với đặc điểm của từng quốc gia dân tộc và xu thế vận động, phát triển của thời đại.

Hiện nay, chủ nghĩa xã hội hiện thực trên thế giới vẫn tồn tại và phát triển; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn khách quan, tất yếu của cách mạng nước ta. Kiên định mục tiêu, lý tưởng của chủ nghĩa xã hội là đích đến cuối cùng của cách mạng nước ta, của dân tộc Việt Nam. Tuy nhiên, thế giới ngày nay đã có những biến đổi hết sức sâu sắc và chứa đựng nhiều mâu thuẫn đan xen với nhau, tồn tại trong đa dạng, đa văn hóa, đa lợi ích; xu thế hội nhập quốc tế, quan hệ giao lưu hợp tác quốc tế không bị ngăn cách bởi hàng rào ý thức hệ, biên giới địa lý và khoảng cách không gian. Sự phát triển nhanh chóng, mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ số và mạng internet, mạng xã hội làm cho thế giới xích lại gần nhau hơn, là cơ hội thuận lợi cho các quốc gia dân tộc phát triển, nhưng cũng là cơ hội vàng để các thế lực thù địch, phản động lợi dụng tấn công ta ngày càng nhiều, càng mạnh, với quy mô, tính chất ngày càng phức tạp trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng, văn hóa nhằm pha loãng ý thức hệ tư tưởng chính thống, làm chệch hướng con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội; làm lu mờ bản chất phản động, lỗi thời của chủ nghĩa tư bản. Bên cạnh đó, công cuộc đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh đòi hỏi tất yếu phải mở rộng xu thế dân chủ trong Đảng, trong xã hội và tăng cường tính công khai, minh bạch. Trong khi đó, nhiều vấn đề mới nảy sinh và khó tránh khỏi những khó khăn, phức tạp chưa thể giải quyết thỏa đáng trong một sớm một chiều, dẫn đến sự suy giảm lòng tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; sự xuất hiện của chủ nghĩa tư bản thân hữu, lợi ích nhóm, chủ nghĩa cá nhân, thực dụng làm phân hóa xã hội, phân tầng giai cấp, tình trạng quan liêu, tham nhũng, mất dân chủ nội bộ trong một bộ phận cán bộ

lãnh đạo có chức, có quyền, v.v.. Thực trạng trên làm tăng tính chất khó khăn, phức tạp của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Để góp phần đấu tranh thắng lợi, đẩy lùi các ảnh hưởng tiêu cực của các quan điểm sai trái, thù địch chống phá chủ nghĩa xã hội, chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay ở nước ta, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

*Một là*, tập trung tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến những giá trị cốt lõi, mang tính thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cán bộ, đảng viên và toàn xã hội. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy lý luận, hoàn thiện hệ thống quan điểm về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

*Hai là*, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, bản lĩnh chính trị và lập trường giai cấp; kiên quyết, kiên định cuộc đấu tranh phản bác, bác bỏ những luận điệu xuyên tạc, vu cáo, đi đôi với bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới. Kịp thời phát hiện và khắc phục những yếu kém, lạc hậu trong công tác lý luận, công tác tư tưởng.

*Ba là*, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức đấu tranh trên nguyên tắc lấy thực tiễn chân lý khách quan làm cơ sở chủ yếu để phản bác, đấu tranh bác bỏ các luận điệu xuyên tạc, vu cáo, bôi nhọ, đả kích hạ bệ học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng của các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước và các loại cơ hội chính trị dưới mọi màu sắc.

*Bốn là*, coi trọng việc không ngừng mở rộng dân chủ trong Đảng, trong xã hội, đề cao trách nhiệm và phát huy vai trò của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân trong việc xây dựng, bổ sung, phát triển lý luận, hoạch định đường lối đổi mới, làm giàu trí tuệ của Đảng.

*Năm là*, bám sát thực tiễn công cuộc đổi mới và xu thế phát triển của thời đại để có chủ trương, biện pháp đấu tranh phản bác, vạch trần tính chất phản khoa học, phản động của các luận điệu xuyên tạc, phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, phản động.

# **KHÔNG THỂ PHỦ NHẬN HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ CỦA C. MÁC**

Thượng tá, TS. NGUYỄN ĐỨC HÀ\*

## **1. Một số luận điệu xuyên tạc, bác bỏ học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác**

*Một là*, có một số người cho rằng, từ hơn 150 năm trước (tính từ giữa thế kỷ XIX), cho đến nay, trước sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, của phân công lao động quốc tế và toàn cầu hóa kinh tế, đặc biệt là sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu, Liên Xô, cùng với sự xuất hiện các lý thuyết kinh tế tư sản hiện đại... thì dường như những học thuyết kinh tế Mác - Lênin đã lỗi thời, đặc biệt là học thuyết giá trị thặng dư - hòn đá tảng của lý luận kinh tế chính trị mácxít và là nội dung chủ yếu của chủ nghĩa Mác.

*Hai là*, trong thời đại ngày nay, do sự tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, một số nền kinh tế phát triển đang chuyển sang phát triển kinh tế tri thức. Tri thức trở thành yếu tố quan trọng nhất trong nền sản xuất hiện đại. Từ đó, có luận điệu cho rằng: Trước kia chỉ có công nhân “sản xuất” mới

---

\* Phó Trưởng bộ môn Phụ trách, Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

tạo ra giá trị gia tăng, bây giờ “chính trị thức chứ không phải lao động mới là nguồn gốc của giá trị thặng dư”.

*Ba là*, trong thời đại “hậu công nghiệp” hay “xã hội thông tin”, có ý kiến cho rằng chủ nghĩa tư bản nếu còn bóc lột thì chỉ bóc lột “người máy”. Vì trong các xí nghiệp hiện đại, tự động hóa thì quá trình sản xuất tạo ra sản phẩm không cần hoặc cần rất ít lao động sống, nhưng giá trị do các xí nghiệp này tạo ra tăng gấp bội so với các xí nghiệp cổ điển trước kia dùng rất nhiều công nhân...

*Bốn là*, ở các nước tư bản phát triển, mức sống của đa số công nhân được nâng cao hơn trước rất nhiều, một số công nhân đã mua cổ phiếu trong các xí nghiệp, công ty tư bản, xuất hiện tầng lớp trung lưu đông đảo... Vì thế, nảy sinh luận điệu: không còn có sự “phân biệt tư bản và lao động”, “không ai bóc lột ai”...

*Năm là*, chủ nghĩa tư bản ngày nay đã có những điều chỉnh lớn về quan hệ sản xuất: quan hệ sở hữu về tư liệu sản xuất, quan hệ tổ chức và quản lý, quan hệ phân phối.

Về quan hệ phân phối, chế độ phúc lợi xã hội được cả nhà tư bản - chủ sở hữu, quan tâm hơn nhằm tạo ra sự gắn bó của người lao động với doanh nghiệp và giảm những bất bình xã hội. Trong những năm gần đây, “trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp” (Corporate Social Responsibility - CSR) được chú ý. Theo đó, chủ sở hữu không chỉ quan tâm đến lợi ích của mình mà còn có trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường, bên cạnh đó còn xuất hiện “doanh nghiệp xã hội”, tức là một tổ chức có hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm thực hiện các mục tiêu mang tính xã hội, lợi nhuận thu được sử dụng để tái đầu tư cho mục tiêu đó hoặc cho cộng đồng, thay vì tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông hay chủ sở hữu và tồn tại nhiều doanh



nhân cộng đồng - doanh nhân nhưng không bó gọn trong sản xuất kinh doanh mà hướng tới lợi ích cộng đồng. Do đó, xuất hiện luận điệu cho rằng chủ nghĩa tư bản ngày nay khác xa chủ nghĩa tư bản thời C. Mác, mà *chủ nghĩa tư bản ngày nay là chủ nghĩa tư bản nhân dân, chủ nghĩa tư bản xã hội, hay chủ nghĩa tư bản cộng đồng...*

## **2. Khẳng định những “giá trị cốt lõi, bền vững” trong học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác**

Khẳng định những giá trị bền vững trong các học thuyết kinh tế của C. Mác nói chung, Học thuyết giá trị thặng dư nói riêng, trong thời đại ngày nay *cần đặt trong mối liên hệ lịch sử, tức là cần xuất phát từ những điều kiện lịch sử cụ thể mà C. Mác nghiên cứu và phải xem xét những luận điểm ấy có thể được vận dụng hữu hiệu vào thực tế sống động hiện nay không?*

Chúng ta đều biết Học thuyết giá trị thặng dư là một trong hai phát kiến vĩ đại của C. Mác (chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư). Nhờ hai phát kiến vĩ đại này mà C. Mác và Ph. Ăngghen đã biến chủ nghĩa xã hội không tưởng thành chủ nghĩa xã hội khoa học.

Học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác được ví như là “hòn đá tảng” trong các học thuyết kinh tế của Mác. Những giá trị cốt lõi bền vững của Học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác thể hiện ở một số vấn đề dưới đây:

*a) Nguồn gốc của giá trị thặng dư - sức lao động của người công nhân làm thuê, không hề thay đổi trong thời đại ngày nay*

Trước C. Mác, ngay cả các nhà kinh tế học lỗi lạc như Adam Xmit (1723 - 1790) và Ricácđô (1772 - 1823) cũng không

giải thích nổi vì sao trao đổi hàng hóa đúng giá trị mà các nhà tư bản vẫn thu được giá trị thặng dư?

C. Mác, thông qua việc phân biệt được phạm trù sức lao động và lao động, nhờ phát hiện ra tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa và hai thuộc tính hàng hóa - sức lao động, đã nhấn mạnh mối liên hệ bên trong giữa giá trị và giá trị thặng dư: nếu như lao động đã hao phí không mang hình thái giá trị - tức không sản xuất hàng hóa, thì lao động thặng dư sẽ không biểu hiện thành giá trị thặng dư được. Phân biệt được quá trình lao động với quá trình làm tăng giá trị, Mác giải thích được thực chất của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, thực chất của quá trình sản xuất giá trị thặng dư. Phân biệt được tính chất hai mặt của lao động, C. Mác đã giải thích được làm thế nào trong quá trình mà vừa sản xuất được giá trị mới (sáng tạo, nhập thêm), lại vừa bảo toàn được giá trị cũ (chuyển, làm tái hiện) mang sản phẩm mới.

C. Mác đã làm rõ: giá trị thặng dư được tạo ra trong sản xuất, chứ không phải là trong lĩnh vực lưu thông. Lưu thông rất cần cho quá trình sản xuất giá trị thặng dư và thực hiện giá trị thặng dư.

Cái tạo ra giá trị thặng dư là sức lao động của công nhân làm thuê - *chỉ có lao động sống (sức lao động đang hoạt động) mới tạo ra giá trị, trong đó có giá trị thặng dư*. Nguồn gốc của giá trị thặng dư là sự tiêu dùng sức lao động kéo dài ngoài thời gian tái sản xuất ra giá trị của nó. C. Mác viết: “Nếu chúng ta so sánh quá trình tạo ra giá trị với quá trình làm tăng giá trị, thì chúng ta sẽ thấy rằng trình làm tăng giá trị chẳng qua cũng chỉ là quá trình tạo ra giá trị được kéo dài một điểm nào đó mà thôi. Nếu quá trình tạo ra giá trị chỉ kéo dài đến cái điểm, ở đó giá trị sức lao động do tư bản trả được hoàn lại bằng một vật

ngang giá mới, thì đó chỉ là quá trình giản đơn tạo ra giá trị. Còn nếu như quá trình tạo ra giá trị vẫn tiếp diễn quá điểm đó, thì nó trở thành một quá trình tăng giá trị”<sup>1</sup>.

Một câu hỏi đặt ra là: quá trình sản xuất trực tiếp để sản xuất ra của cải vật chất, ra hàng hóa, giá trị (trong đó có giá trị thặng dư), gồm 2 yếu tố: sức lao động và tư liệu sản xuất (đối tượng lao động và tư liệu lao động), nhưng như trên khẳng định chỉ sức lao động của công nhân làm thuê mới tạo ra giá trị hàng hóa (trong đó có giá trị thặng dư), vậy còn tư liệu lao động thì sao? Có tạo ra giá trị thặng dư không?

Nói về quá trình sản xuất ra của cải vật chất, ra hàng hóa, giá trị, giá trị thặng dư, C. Mác đã tính đến vai trò của các yếu tố lao động sống (sức lao động hoạt động), máy móc, các tư liệu sản xuất khác, tài nguyên, điều kiện thiên nhiên... Máy móc càng hiện đại, tinh xảo thì năng suất lao động càng cao, ngoài ra, còn vô số các yếu tố khác.

- Tư liệu sản xuất và sức lao động với tư cách là những yếu tố của quá trình sản xuất, tạo ra của cải vật chất thì tư liệu sản xuất (máy móc, thiết bị...) là không thể thiếu được của bất kỳ quá trình sản xuất nào. Máy móc, thiết bị là phương tiện mạnh mẽ nhất để tăng năng suất lao động và rút ngắn thời gian lao động.

- Sức lao động, nói rộng hơn là lao động sống sáng tạo ra những máy móc thiết bị và sử dụng chúng. Đặc tính của lao động sống là nó tạo ra khối lượng giá trị mới lớn hơn giá trị sức lao động.

*Vậy, vì sao những xí nghiệp áp dụng máy móc hiện đại thu được nhiều giá trị thặng dư (nhiều lợi nhuận)? Nguyên nhân là*

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.23, tr.291-292.

do công nghệ hiện đại làm tăng năng suất lao động, hạ giá trị cá biệt của sản phẩm xuống thấp hơn giá trị xã hội, nên khi bán theo giá trị xã hội thì sẽ thu được giá trị thặng dư siêu ngạch (lợi nhuận siêu ngạch).

Việc thu lợi nhuận siêu ngạch diễn ra qua cạnh tranh giữa những người sản xuất hàng hóa trên thị trường chứ không phải trong sản xuất. Cơ chế thị trường khắc nghiệt dựa trên nguyên tắc “mạnh được yếu thua”, “cá lớn nuốt cá bé”. Kẻ thua cuộc bị trừng phạt, người thắng cuộc được thưởng bằng khoản của người thua cuộc. Như vậy là có sự phân phối lại giá trị, sự chuyển một phần giá trị từ tay người này sang tay người khác, do đó, tổng giá trị hàng hóa tạo ra trong sản xuất không hề thay đổi.

Lại có luận điểm cho rằng, trước kia *chỉ có công nhân “sản xuất” mới tạo ra giá trị gia tăng, bây giờ dưới tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ nên tri thức đã trở thành yếu tố sản xuất quan trọng, quyết định. Do đó, tri thức chứ không phải lao động mới là nguồn gốc của giá trị thặng dư*”.

Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ đã làm thay đổi rất nhiều bộ mặt của thế giới. Các nền kinh tế phát triển trên thế giới chuyển sang phát triển kinh tế tri thức, làm thay đổi sâu sắc về cách thức hoạt động sản xuất, kinh doanh, tổ chức quản lý, cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, vị trí con người trong sản xuất... Kinh tế tri thức xuất hiện, là sự thừa nhận vai trò của tri thức trong nền kinh tế của các nước phát triển - tri thức là một trong những yếu tố quan trọng của sản xuất (lao động, vốn, tri thức). Tri thức là do con người tạo ra, cả máy móc cũng đều do con người tạo ra, nên dù máy móc tự động hóa đã thay thế lao động trực tiếp và một bộ phận lao động

trí óc của con người, nhưng không thay thế được địa vị lao động của con người, càng không thể thay đổi địa vị chủ thể của con người trong quá trình sản xuất. Thiên nhiên không tạo ra máy móc, kể cả người máy dù tiên tiến, hiện đại đến đâu đi nữa vẫn do con người chế tạo, lắp đặt, vận hành, điều khiển, bảo dưỡng và sửa chữa. Việc chế tạo, điều khiển người máy chính là sự kết tinh lao động sống của con người, dĩ nhiên là lao động phức tạp, chứ không phải là lao động giản đơn. Tách rời lao động sống thì người máy cũng chỉ là vật chết, như một đồng phế thải. Hệ thống máy móc tự động có thể làm cho lao động trực tiếp giảm xuống tới mức tối thiểu về mặt lượng, song vẫn là một yếu tố cần thiết, dù trở thành thứ yếu so với lao động trí tuệ; tuy nhiên lao động sẽ biểu hiện ra là *một loại lao động, trong đó con người kiểm soát, điều tiết bản thân quá trình sản xuất và đứng bên cạnh quá trình ấy.*

Như vậy, dưới chủ nghĩa tư bản đương đại, mặc dù khoa học - công nghệ phát triển mạnh và hình thành kinh tế tri thức, nhưng không thể làm thay đổi nguồn gốc của giá trị thặng dư, không thể làm thay đổi thực chất nhà tư bản bóc lột giá trị thặng dư của người lao động làm thuê.

*b) Cơ chế bóc lột tư bản chủ nghĩa dựa trên quan hệ giá trị, tức là quan hệ trao đổi những vật ngang giá tuân theo quy luật giá trị*

C. Mác viết: “Tư bản không hề phát minh ra lao động thặng dư. Nơi nào mà một bộ phận xã hội chiếm độc quyền về những tư liệu sản xuất thì nơi đó người lao động, tự do hay không tự do, đều buộc phải thêm vào thời gian lao động cần thiết để nuôi

sống bản thân mình một số thời gian lao động dôi ra dùng để sản xuất những tư liệu sinh hoạt cho người chiếm hữu tư liệu sản xuất”<sup>1</sup>. Quy luật kẻ chiếm hữu tư liệu sản xuất bóc lột người lao động không có tư liệu sản xuất được thực hiện dưới những hình thức và cơ chế khác nhau trong những hình thái xã hội khác nhau.

Trong xã hội chiếm hữu nô lệ, giai cấp nô lệ bị phụ thuộc hoàn toàn về thân thể vào giai cấp chủ nô, thì ngoài việc bóc lột lao động thặng dư, chủ nô còn chiếm phần lớn sản phẩm cần thiết của giai cấp nô lệ. Trong chế độ phong kiến, giai cấp nông nô đã có một phần tự do về thân thể đối với giai cấp địa chủ và chế độ bóc lột lao động thặng dư biểu hiện dưới hình thức bóc lột địa tô; lao động cần thiết và lao động thặng dư được phân chia rõ ràng. Như vậy có thể nói rằng, cơ chế bóc lột trong hai xã hội này là dựa vào quan hệ hiện vật, sự cưỡng bức lao động bằng biện pháp phi kinh tế.

Quá trình lịch sử tách hàng loạt người sản xuất nhỏ ra khỏi tư liệu sản xuất của nó bằng bạo lực, biến họ thành người lao động làm thuê là khởi điểm của sự thiết lập phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa.

Kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa là sự phát triển hơn nữa của kinh tế hàng hóa giản đơn. Nhưng kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa khác với kinh tế hàng hóa giản đơn không những về lượng, tức là không phải chỉ khác ở chỗ một số lượng lớn sản phẩm bị thu hút vào chu chuyển hàng hóa và hình thái hàng hóa của sản phẩm trở thành hình thái thống trị, mà còn khác về chất nữa: trên vũ đài hàng hóa xuất hiện một loại hàng hóa

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.23, tr.347.

mới là sức lao động. Việc sức lao động trở thành hàng hóa đánh dấu một bước ngoặt cách mạng trong phương thức kết hợp sức lao động với tư liệu sản xuất, là một bước tiến lịch sử so với chế độ nô lệ và chế độ phong kiến. Sự cưỡng bức lao động bằng biện pháp phi kinh tế đã được thay thế bằng việc ký kết hợp đồng mua, bán giữa những người tự do, bình đẳng về mặt pháp lý, giữa người sở hữu sức lao động và người sở hữu tư liệu sản xuất. “Bình đẳng! Bởi vì họ chỉ quan hệ với nhau với tư cách là những người chủ hàng hóa và trao đổi vật ngang giá lấy vật ngang giá”<sup>1</sup>. Sự bình đẳng về hình thức ấy che đậy bản chất bóc lột tư bản chủ nghĩa - chế độ bóc lột được xây dựng trên sự đối kháng lợi ích kinh tế giữa kẻ bóc lột và người bị bóc lột. C. Mác viết: “Tư bản chỉ phát sinh ở nơi nào mà người chủ những tư liệu sản xuất và tư liệu sinh hoạt tìm thấy được người lao động tự do với tư cách là người bán sức lao động của mình ở trên thị trường và chỉ một điều kiện lịch sử ấy cũng bao hàm cả một lịch sử thế giới. Vì thế, ngay từ lúc mới xuất hiện, tư bản đã báo hiệu một thời đại đặc biệt của quá trình sản xuất xã hội”<sup>2</sup>. Thời đại của tư bản công nghiệp - phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, một phương thức sản xuất được xây dựng trên cơ sở của một hình thức bóc lột đặc biệt, tức là hình thức chiếm đoạt lao động của người khác (lao động thặng dư) dưới hình thái giá trị thặng dư. Khác với lợi nhuận, giá trị thặng dư nói một cách chính xác là: (1) Giá trị thặng dư là giá trị, tức lao động vật hóa; (2) Giá trị thặng dư là lao động thặng dư vật hóa, tức là phần dôi ra ngoài giá trị sức lao động và bị nhà tư bản chiếm không.

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.23, tr.263.

2. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.23, tr.255.

### *c) Bản chất và đặc điểm bóc lột tư bản chủ nghĩa*

Trong xã hội có giai cấp đối kháng, bóc lột là hành vi của một số người hoặc tập đoàn người trong xã hội dựa vào sự độc quyền sở hữu tư liệu sản xuất của họ để chiếm hữu lao động không công (lao động thặng dư), thậm chí cả lao động tất yếu của một bộ phận hoặc tập đoàn người khác. Vậy là, điểm chính yếu và thực chất của sự bóc lột là chiếm hữu không hoàn trả lao động, hoặc tài sản của người khác. Đây là nghĩa gốc của sự bóc lột.

Vì có sự bóc lột nên thời gian lao động của người bị bóc lột lúc bấy giờ cũng được chia thành thời gian lao động tất yếu và thời gian lao động thặng dư. Đặc điểm của chủ nghĩa tư bản không phải là ở sự tồn tại lao động thặng dư. Mặc dù dưới sự thống trị của tư bản, trình độ bóc lột được nâng lên rất cao, nhưng đó vẫn không phải là đặc điểm của sự bóc lột tư bản chủ nghĩa. *Đặc điểm của nó là ở chỗ lao động thặng dư đã hao phí mang hình thái giá trị thặng dư, còn tỷ lệ giữa thời gian thặng dư và thời gian cần thiết thì mang hình thái tỷ lệ giữa giá trị thặng dư và tư bản khả biến. Quan hệ bóc lột bị vật hóa, bị che lấp đằng sau quan hệ giữa vật với vật. Chính vì thế mà sự bóc lột trong chủ nghĩa tư bản là rất tinh vi và không có giới hạn.*

Ngày nay, trong điều kiện của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, đặc biệt là Cách mạng 4.0, tri thức trở thành yếu tố quan trọng quyết định của sản xuất, do đó, có quan điểm cho rằng: trong xã hội *không còn tư bản và lao động làm thuê* nữa, chi phối xã hội là những “công nhân tri thức” và những nhà quản lý có tri thức... *không ai bóc lột ai.*

Trong thời đại kinh tế tri thức, ở các xí nghiệp, nhà máy áp dụng phổ biến tự động hóa hoàn toàn vào quá trình sản xuất sản phẩm, không cần hoặc rất cần ít công nhân, nhưng giá trị



do các xí nghiệp này tạo ra lớn gấp rất nhiều lần so với các xí nghiệp cổ điển trước kia dùng rất nhiều công nhân, nên có ý kiến cho rằng nếu có bóc lột thì chỉ là sự bóc lột máy móc, người máy mà thôi. Một bộ phận trong giai cấp công nhân có cổ phần và là cổ đông trong các xí nghiệp cổ phần. Thêm vào đó, trong điều kiện chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước, tư bản độc quyền đang thực hiện chính sách xã hội, đào tạo lại công nhân... Từ những hiện tượng nêu trên, nhiều người cho rằng bản chất bóc lột tư bản chủ nghĩa đã thay đổi.

Điều khẳng định ngày nay, chủ nghĩa tư bản đương đại, mặc dù có những bước phát triển mới, có sự điều chỉnh ở mức độ nào đó về chế độ sở hữu, quản lý và phân phối, về kiến trúc thượng tầng, nhất là về hệ thống pháp luật và sự điều tiết kinh tế của nhà nước tư sản độc quyền... để tồn tại và thích nghi với bối cảnh mới, nhưng theo học thuyết giá trị thặng dư của Mác, bản chất bóc lột của *chủ nghĩa tư bản vẫn không hề thay đổi*.

*Thứ nhất*, chúng ta đều biết, sự bóc lột đã từng tồn tại trong các xã hội trước chủ nghĩa tư bản. Ba hình thức bóc lột xuất hiện trong lịch sử là: bóc lột của chế độ chiếm hữu nô lệ, của chế độ phong kiến và của chế độ tư bản chủ nghĩa. Trong xã hội có giai cấp đối kháng, bóc lột là hành vi của một số người hoặc tập đoàn người trong xã hội dựa vào sự độc quyền sở hữu tư liệu sản xuất của họ để chiếm hữu lao động không công (lao động thặng dư), thậm chí cả lao động tất yếu của một bộ phận hoặc tập đoàn người khác. Như vậy, điểm chính yếu và thực chất của sự bóc lột là: chiếm hữu không hoàn trả hoặc lao động, hoặc tài sản của người khác, đây là nghĩa gốc của sự bóc lột.

Cần lưu ý rằng, quan hệ bóc lột của chủ nghĩa tư bản ngày nay không chỉ bó hẹp trong quan hệ giữa nhà tư bản và người

lao động làm thuê ở các nước tư bản chủ nghĩa, mà phải xem xét cả quan hệ thống trị, bóc lột của các nước phát triển với các nước kém và đang phát triển, thể hiện ở sự phân hóa hai cực giàu, nghèo của thế giới. Bởi vì, sự bóc lột giá trị thặng dư của chủ nghĩa tư bản đã mang “tính quốc tế”. Thông qua xuất khẩu tư bản, thông qua di chuyển lao động từ nước này sang nước khác, thông qua việc bành trướng của các công ty xuyên quốc gia, tình trạng bất bình đẳng trong các quan hệ thương mại quốc tế, sự xuất hiện cái gọi là chủ nghĩa thực dân kinh tế, sự áp đặt chính sách giữa “Đông” và “Tây”, giữa các nước giàu với các nước nghèo... khiến cho việc sản xuất giá trị thặng dư mang tính quốc tế, giá trị thặng dư được tư bản hóa, được xuất khẩu để quốc tế hóa tư bản với sự đa dạng của các hình thức sản xuất giá trị thặng dư.

*Thứ hai*, cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại này đã làm thay đổi rất nhiều bộ mặt của thế giới.

Các nền kinh tế phát triển trên thế giới chuyển sang phát triển kinh tế tri thức, những thay đổi sâu sắc về cách thức hoạt động sản xuất kinh doanh, cách thức tổ chức quản lý, cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, vị trí con người trong sản xuất... Kinh tế tri thức xuất hiện, đó chính là sự thừa nhận vai trò của tri thức trong nền kinh tế các nước phát triển - *tri thức là một trong các yếu tố quyết định quan trọng của sản xuất (lao động, vốn, tri thức)*.

Trong nền kinh tế tri thức, nhà tư bản sử dụng các thiết bị tự động hóa, đem khoa học - kỹ thuật hiện đại ứng dụng với quy mô lớn vào lao động sản xuất, nâng cao năng suất lao động, nhà tư bản thuê rất ít công nhân hoặc không thuê công nhân điều khiển máy móc mà vẫn có thể giành được giá trị thặng dư nhiều hơn... Điều đó không thể phủ định lý luận giá trị lao động

và nguyên lý cơ bản của lý luận giá trị thặng dư, tức là giá trị và giá trị thặng dư đều do lao động sống (lao động đang hoạt động) của người lao động sáng tạo ra, lao động sống là nguồn gốc duy nhất của giá trị và giá trị thặng dư. Các yếu tố sản xuất khác (máy móc, thiết bị, kỹ thuật, công nghệ... kể cả người máy) đều không tạo ra giá trị và giá trị thặng dư. Trong nền kinh tế tri thức điều này cũng vẫn đúng. Hệ thống máy móc tự động có thể làm cho lao động trực tiếp giảm xuống tới mức tối thiểu về mặt lượng, song vẫn là một yếu tố cần thiết, tuy trở thành thứ yếu so với lao động trí tuệ, nhưng lao động sẽ biểu hiện ra là *một loại lao động, trong đó người lao động kiểm soát, điều tiết bản thân quá trình sản xuất và đứng bên cạnh quá trình ấy.*

Bất cứ lao động nào, dù là lao động giản đơn hay lao động trí tuệ mà không được trả công tương xứng với giá trị mà lao động đó sáng tạo ra (sau khi trừ các khoản chi phí cần thiết) trong tư bản chủ nghĩa đều bị bóc lột giá trị thặng dư.

Như vậy, dưới điều kiện của chủ nghĩa tư bản đương đại, mặc dù khoa học và công nghệ phát triển mạnh và hình thành kinh tế tri thức... nhưng không thể làm thay đổi nguồn gốc của giá trị thặng dư, không thể làm thay đổi thực chất nhà tư bản bóc lột công nhân - bóc lột giá trị thặng dư của người lao động làm thuê.

*Thứ ba*, Chúng ta không hề phủ nhận trong chủ nghĩa tư bản hiện nay, có những hiện tượng mới, điểm mới trong sự bóc lột so với C. Mác nghiên cứu về chủ nghĩa tư bản cổ điển. Đó là:

Tư bản không chỉ bóc lột công nhân lao động cơ bắp mà chủ yếu là bóc lột “công nhân trí thức”. Bởi lẽ, dưới sự tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, một số nước kinh tế phát triển đã phát triển mạnh kinh tế tri thức, theo đó “công nhân trí thức” - những người công nhân được đào tạo có kiến

thức và trình độ nghề nghiệp cao, những người lao động làm việc trong các ngành kinh tế dựa chủ yếu vào tri thức, hiện đã và đang có xu hướng tăng lên, chiếm tỷ trọng lớn trong lực lượng lao động ở các nước phát triển.

Tỷ suất giá trị thặng dư ngày càng cao và bóc lột rất tinh vi, bằng phương pháp sản xuất giá trị thặng dư tương đối là chủ yếu, đồng thời với việc nâng cao thu nhập, mức sống của người lao động cả về vật chất và tinh thần.

Sự điều chỉnh của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước và của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước quốc tế đã làm cho sự bóc lột giá trị thặng dư mang tính hai mặt: vừa tăng cường, vừa hạn chế. Mặt tăng cường, bởi vì có môi trường đầu tư thuận lợi: cung cấp tư liệu sản xuất, chỉ dẫn và định hướng quá trình sản xuất giá trị thặng dư; điều chỉnh dòng chảy giá trị thặng dư tư bản hóa...; mặt hạn chế: sử dụng các luật lệ, chính sách để điều chỉnh khi sự bóc lột của các công ty tư bản “quá ngưỡng” có thể xảy ra nguy cơ xung đột về chính trị và xã hội. Ngày nay, sự điều tiết phân phối giá trị thặng dư của các nhà tư bản qua thuế, quỹ phúc lợi xã hội, bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp... cũng tạo nên một số thu nhập nào đó cho người lao động.

Tính phức tạp và “đa dạng” của quan hệ phân phối giá trị thặng dư thời Mác chưa xuất hiện, như: (1) Tầng lớp trung lưu (công chức, một bộ phận lao động có tay nghề cao, có mức sống khá); (2) Có một bộ phận trong giai cấp công nhân có cổ phần và cổ đông trong các công ty phân; (3) Người lao động đầu tư dưới hình thức mua cổ phiếu, trái phiếu, tiền gửi tiết kiệm mà thu được lợi tức cổ phần, lợi tức trái phiếu và lãi suất tiền gửi.

Như vậy, họ cũng là người góp phần tham dự vào việc phân phối lại giá trị thặng dư trong xã hội tư bản, nhưng là bộ phận không lớn. Thu thập của những người nói trên chẳng qua chỉ là

họ lấy lại một phần rất nhỏ trong khối lượng lớn giá trị thặng dư mà họ sáng tạo ra.

*Với sự xuất hiện những hiện tượng này, lý thuyết phân phối giá trị thặng dư trong xã hội tư bản không phải vì thế mà giảm đi ý nghĩa của nó, nếu xét thực chất và theo quy luật số lớn chiếm trong số giá trị thặng dư.* Hơn nữa, họ chỉ là một bộ phận dân cư rất nhỏ, họ không thể “cùng hội”, “cùng thuyền” với các nhà tư bản tài phiệt và chúng ta thấy rằng, những khoản lợi nhuận khổng lồ gắn với mức độ tập trung tài sản rất cao trong xã hội tư bản, một nhóm nhỏ các nhà tư bản chiếm hữu phần lớn của cải, tài sản xã hội và những nhà tư bản trực lợi nắm trong tay một khối lượng lớn cổ phần, trái phiếu, bất động sản và các khoản tài chính khác.

Tóm lại, những “hiện tượng mới”, “điểm mới” về bóc lột giá trị thặng dư trong chủ nghĩa tư bản hiện đại ngày nay không làm lu mờ đi bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản, chúng tỏ phương thức bóc lột ngày càng tinh vi hơn, đa dạng hơn. Điều này làm phong phú và sâu sắc hơn những luận điểm của C. Mác về sự bóc lột giá trị thặng dư trong điều kiện lịch sử - cụ thể nhất định.

### **3. Sức sống của học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác còn được thể hiện ở những dự báo khoa học, có ý nghĩa thời đại**

*Một là, dự báo về xu hướng toàn cầu hóa kinh tế.* Nghiên cứu các giai đoạn phát triển của chủ nghĩa tư bản cho thấy, cách mạng công nghiệp của nước Anh đã tạo lập, đã vạch ra thời đại công nghiệp. Cũng từ đây, công nghiệp đã trở thành tiêu chí, một chuẩn mực của sự phát triển, phân biệt ranh giới giữa kém phát triển với phát triển trong kinh tế. Đồng thời,

chính nền đại công nghiệp cơ khí đã là “tác nhân” quan trọng thúc đẩy sự ra đời của các trung tâm công nghiệp, thành thị lớn, mở rộng thị trường, hình thành thị trường thế giới, đẩy nhanh quá trình quốc tế hóa sản xuất tư bản chủ nghĩa. C. Mác đã viết: “Đại công nghiệp đã tạo ra thị trường thế giới, thị trường mà việc tìm ra châu Mỹ đã chuẩn bị sẵn”<sup>1</sup>. Do bóp nặn thị trường thế giới, giai cấp tư sản đã làm cho sản xuất và tiêu dùng của tất cả các nước mang tính thế giới...”<sup>2</sup>, “Nhờ cải tiến mau chóng công cụ sản xuất, làm cho các phương tiện giao thông trở nên vô cùng tiện lợi, giai cấp tư sản đã lôi cuốn đến tất cả những dân tộc đã man rợ nhất vào trào lưu văn minh”<sup>3</sup>.

Hiện nay thế giới đang diễn ra quá trình toàn cầu hóa kinh tế - trình độ phát triển cao của quốc tế hóa sản xuất mà C. Mác đã dự báo.

*Hai là, khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.* Theo C. Mác, với đà phát triển của đại công nghiệp, việc tạo ra của cải thực tế ít phụ thuộc vào thời gian lao động và số lượng lao động đã chi phí, mà phụ thuộc nhiều hơn vào trình độ chung của khoa học và tiến bộ kỹ thuật, phụ thuộc vào việc ứng dụng khoa học vào sản xuất. Và như thế, quá trình sản xuất từ chỗ là quá trình lao động giản đơn trở thành “quá trình khoa học”, bắt những lực lượng của giới tự nhiên phải phục vụ nhu cầu của con người. Máy móc từng bước thay thế lao động trực tiếp, do đó công nhân đứng bên cạnh quá trình sản xuất và làm nhiệm vụ kiểm soát, điều tiết quá trình sản xuất. Đại công nghiệp yêu cầu giáo dục kỹ thuật tổng hợp, tức con người lao động phải được đào tạo toàn diện. Công nghiệp hiện đại không bao giờ xem xét và cũng không bao giờ coi hình thức hiện có của quá

---

1, 2, 3. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.598, 601, 602.

trình sản xuất là hình thức cuối cùng cả. Cho nên những cơ sở của công nghiệp hiện đại là có tính chất cách mạng. Và do đó, đại công nghiệp đòi hỏi phải có sự thay đổi trong lao động, sự lưu động của những chức năng, sự vận động toàn diện của người lao động... Khi ấy khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp và phát minh trở thành một nghề đặc biệt.

Đúng như dự báo của C. Mác, ngày nay cơ cấu kinh tế thế giới đang biến đổi theo hướng tiến bộ: các ngành công nghiệp truyền thống như khai thác nguyên liệu, nhiên liệu, sơ chế... giảm dần vai trò, ý nghĩa của nó. Còn các ngành mới tiên tiến, hiện đại, tiêu biểu cho sự tiến bộ khoa học công nghệ, các ngành có hàm lượng khoa học - công nghệ cao, các ngành dịch vụ cao cấp... ngày càng có ý nghĩa và chiếm vị trí hàng đầu. Cùng với sự thay đổi cơ cấu ngành kinh tế, cơ cấu sản phẩm cũng có sự thay đổi tương ứng: những sản phẩm có hàm lượng khoa học - công nghệ cao ngày càng chiếm vị trí quan trọng trên thị trường sản phẩm hàng hóa, trái lại, những sản phẩm có hàm lượng lao động cao ngày càng giảm ý nghĩa. Sự biến đổi cơ cấu ngành kinh tế, cơ cấu sản phẩm kéo theo sự biến đổi về cơ cấu lao động. Ngày nay đang diễn ra xu hướng lao động khoa học kỹ thuật (lao động trí tuệ nói chung) ngày càng tăng, còn lao động giản đơn và lao động có kỹ năng thấp giảm nhanh. Điều này suy cho cùng là do tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại.

*Ba là, dự báo về kinh tế tri thức.* Khi phân tích sự phát triển của tư bản cố định (máy móc thiết bị...), C. Mác đã phát hiện ra xu hướng tất yếu khách quan là máy móc từng bước thay thế chỗ của công nhân. Hệ thống máy móc phát triển cùng với sự tích lũy những tri thức xã hội và nói chung là tích lũy sức sản xuất (hay năng lực sản xuất). *Máy móc là sức mạnh đã vật*

*hóa của tri thức.* Sự phát triển của tư bản cố định là chỉ số cho thấy tri thức xã hội phổ biến đã chuyển hóa đến mức độ nào thành lực lượng sản xuất trực tiếp. Vậy, tri thức đã trở thành nhân tố chủ yếu của quá trình sản xuất, sự sản sinh, phổ cập và ứng dụng tri thức giữ vai trò quyết định đối với phát triển kinh tế, tạo ra của cải và nâng cao chất lượng cuộc sống, đó chính là nền kinh tế tri thức. Phát triển kinh tế tri thức là động lực thúc đẩy tiến trình xã hội hóa quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất làm cho phân công lao động xã hội phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu; và làm biến đổi cơ cấu ngành kinh tế, cơ cấu lao động... của nền kinh tế thế giới.

Những dự báo khoa học nói trên của C. Mác phù hợp với những diễn biến hiện nay của các nước trên thế giới.



# **PHÒNG, CHỐNG CHIẾN LƯỢC “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” QUA VIỆC ĐẤU TRANH CHỐNG NHỮNG LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH HIỆN NAY**

TS. PHẠM THANH HÀ\*

**T**rong những năm gần đây, lợi dụng xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, nhất là trước những khó khăn, thách thức do tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, những diễn biến phức tạp trong đời sống quan hệ quốc tế, những vụ việc có “bóng dáng” sai lầm hạn chế của các cơ quan công quyền trong nước..., các thế lực thù địch, phản động tăng cường đẩy mạnh các thủ đoạn trong chiến lược “diễn biến hòa bình”, đặc biệt tung ra những luận điệu bịa đặt, sai trái để chống phá Đảng, Nhà nước và sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Đặc biệt, trong khi Đảng và Nhà nước ta đang thực hiện đẩy mạnh quyết liệt cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Đảng và xã hội, thì các thế lực thù địch, phản động đã

---

\* Phó Trưởng Khoa điều hành, Khoa Nhà nước và Pháp luật - Học viện Chính trị Khu vực I.

không từ một thủ đoạn nào để bóp méo, xuyên tạc, vu cáo cản trở công việc của nước ta.

Một thực tế cho thấy, cứ vào dịp trước và trong khi diễn ra những sự kiện chính trị - xã hội quan trọng của đất nước, thì tình trạng phát tán những thông tin với các luận điệu xuyên tạc, nói xấu, bôi nhọ Đảng, Nhà nước, cá nhân các đồng chí lãnh đạo, phủ nhận thành quả phát triển của chế độ xã hội... được thực hiện một cách dồn dập trên internet, các trang mạng xã hội, các đài phát thanh, báo, tạp chí... từ bên ngoài.

“Diễn biến hòa bình” là một chiến lược tấn công toàn diện và thâm độc của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch nhằm can thiệp, lật đổ chế độ chính trị - xã hội của các nước, trước hết là các nước xã hội chủ nghĩa, cả từ bên trong và bên ngoài bằng biện pháp phi quân sự. Trong các thủ đoạn của chiến lược “diễn biến hòa bình”, các thế lực thù địch coi việc phá hoại về chính trị, tư tưởng, văn hóa là mặt trận quan trọng hàng đầu. Lợi dụng internet, các trang mạng điện tử có tốc độ truyền thông tin nhanh, diện tham chiếu rộng, thông tin gần như tức thì, tính “tự do” tương đối của những chủ thể thông tin, khả năng “gây nhiễu” rộng... nên các thế lực thù địch lợi dụng triệt để tung ra những luận điệu sai trái, bịa đặt chống phá cách mạng Việt Nam. Điều cần lưu ý là, những thế lực thù địch và những người có tư tưởng chống đối luôn viện dẫn, xuyên tạc nhiều sự thật lịch sử, lấy hiện tượng làm bản chất, cường điệu hóa một số hiện tượng đơn lẻ, có thực và có nguyên nhân cụ thể, biến nó thành cái phổ biến, tất yếu và không tránh khỏi của cả hệ thống.

Một số xu hướng chính mà những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, phản động, bất mãn tập trung hiện nay, đó là:

- Tung ra những thông tin và quan điểm sai trái phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam; xuyên tạc, bóp méo đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; gây mâu thuẫn nội bộ, vu cáo, bịa đặt, bôi nhọ các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Kêu gọi thay đổi chế độ chính trị, đòi đa nguyên, đa đảng; kêu gọi biểu tình, tập trung đông người khiêu khích gây áp lực đối với Đảng, Nhà nước; âm mưu xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, phi chính trị hóa quân đội...

- Dùng các trang mạng xã hội và blog cá nhân làm “nóng” các vấn đề trong nước để tuyên truyền chống phá ta, chống phá Đảng, chính quyền các cấp, kêu gọi từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, từ bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, xuyên tạc, tung tin thất thiệt gây chia rẽ nội bộ trong Đảng, Nhà nước ta, chia rẽ mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

- Lợi dụng tình hình phức tạp trong đời sống quốc tế hiện nay, nhất là hoạt động của Trung Quốc xâm phạm chủ quyền trên Biển Đông như đưa giàn khoan Hải Dương 981 vào hoạt động trái phép trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của Việt Nam, bồi lấp xây đảo nhân tạo ở khu vực Biển Đông,... để đẩy mạnh tuyên truyền bôi nhọ, chia rẽ Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Kêu gọi biểu tình, bề ngoài là để thể hiện lòng yêu nước nhưng thực chất là lợi dụng để tuyên truyền, xuyên tạc đường lối đối ngoại và chủ trương, giải pháp của Đảng, Nhà nước ta trong việc giải quyết tình hình căng thẳng trên Biển Đông.

- Lợi dụng chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền”, “tôn giáo” để vu cáo, can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam, gây sức ép về chính trị và kinh tế, gán vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền” với các điều kiện về hợp tác kinh tế; tìm cách tác động, kêu gọi các

nước, các tổ chức quốc tế gia tăng sức ép với Việt Nam... nhằm gây chú ý của dư luận, tạo áp lực với Đảng, Nhà nước ta; nhào nặn, lan truyền những thông tin thất thiệt gây tâm lý bi quan, hoài nghi vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành, quản lý của Nhà nước trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, thúc đẩy quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta; làm suy giảm niềm tin của Nhân dân với Đảng, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ, thực hiện mưu đồ xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, từng bước hướng lái Việt Nam theo chế độ đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập.

- Triệt để lợi dụng những sơ hở, thiếu sót trong quản lý kinh tế, xã hội, những vấn đề “nóng”, “bức xúc” trong xã hội để xuyên tạc, bóp méo, lấy hiện tượng quy thành bản chất nhằm công kích sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, gieo rắc tâm lý hoang mang, nghi ngờ trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Sử dụng chiêu bài đòi tự do lập hội để đẩy mạnh tuyên truyền tập hợp lực lượng, thành lập các hội, nhóm bất hợp pháp (như: “Văn đoàn độc lập Việt Nam”, “Hội nhà báo độc lập Việt Nam”...) dưới vỏ bọc các tổ chức “xã hội dân sự”, “diễn đàn dân chủ”; liên kết thực hiện các hoạt động “đấu tranh cho nhân quyền”, nhằm tập hợp lực lượng để gia tăng hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước ta.

- Kích động văn nghệ sĩ đòi “tự do sáng tác”, “tự do công bố” các tác phẩm văn học, phản đối sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước ta trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ; kích động, đặt hàng viết bài đưa lên các mạng xã hội, blog cá nhân những bài viết có nội dung nhảm nhí, bịa đặt để tuyên truyền kích động chống phá đất nước.

- Lợi dụng những hạn chế, yếu kém trong quản lý, định hướng thông tin, tác nghiệp ở một số cơ quan báo chí để xảy ra

tình trạng một số bài viết phản ánh về các vụ việc phức tạp, nhạy cảm sai sự thật, thiếu khách quan, cá biệt một số tờ báo có những bài viết “giật tít” câu khách; tần suất, số lượng bài viết về các mặt trái, tiêu cực xã hội quá nhiều, nhất là trên một số báo điện tử, để tuyên truyền xuyên tạc, chống phá ta.

Để phát tán các luận điệu sai trái này, các thế lực thù địch phân loại đối tượng để có cách thâm nhập tương thích theo lứa tuổi, nghề nghiệp, trình độ học vấn, tôn giáo... Chúng đặc biệt chú trọng khai thác những kẻ cơ hội, bất mãn, khủng hoảng niềm tin, kể cả những người đang chán nản vì gặp trắc trở điều gì đó trong cuộc sống. Một điểm chúng ta cần lưu ý đó là, trong bất kỳ trường hợp nào, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trong chiến lược “diễn biến hòa bình” cũng diễn ra rất bài bản, tinh vi, xảo quyệt với các chiêu thức tưởng chừng vô hại song vô cùng nham hiểm, gây ra những tác hại không nhỏ trong đời sống xã hội.

Phòng, chống chiến lược “diễn biến hòa bình” qua việc đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch không phải là nhiệm vụ mới, song nó luôn mang tính thời sự, bởi đây là nhiệm vụ chính trị sống còn, thường xuyên của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước ta. Thực tế nhiều năm qua cho thấy, việc đấu tranh chống những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch cũng đã được các cơ quan quản lý nhà nước trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, truyền thông... đặc biệt là các cơ quan báo chí tham gia một cách mạnh mẽ, quyết liệt. Số lượng, chất lượng tin, bài về chủ đề này trên các loại hình báo chí đã thể hiện được sự tham gia tương đối đông đảo và nội dung tuyên truyền, đấu tranh khá kiên quyết với những luận điệu sai trái, xuyên tạc. Điều này đã có những tác động tích cực, phát huy tác dụng góp phần nâng cao nhận thức cho Nhân dân để nhận diện được về bản

chất, thủ đoạn, quan điểm sai trái, phản động của các thế lực thù địch.

Tuy nhiên, một điều dễ nhận thấy là, các bài viết phản bác về những luận điệu sai trái, thù địch thường chỉ xuất hiện khi các thế lực thù địch công khai tấn công, chống phá, mà chưa thực sự được tiến hành thường xuyên, rộng khắp; nội dung nhiều bài phản bác các luận điệu sai trái, phản động có chất lượng chưa cao, chưa sâu sắc; có những cơ quan báo chí ít thấy có tin bài tham gia đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc... Hiện nay, những báo có nhiều bài và chất lượng khá tốt về đề tài đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch như: Báo *Quân đội nhân dân*, Báo *Công an nhân dân*, Báo *Nhân dân*, Tạp chí *Cộng sản*, Tạp chí *Tuyên giáo*, v.v..

Đấu tranh chống những luận điệu sai trái, phản động là cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng. Đây là cuộc đấu tranh rất cam go, phức tạp, khó khăn và có ý nghĩa quyết định đến sự thành công trong cuộc đấu tranh phòng, chống chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Để nâng cao hơn nữa hiệu quả đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch, nhằm ngăn chặn, vô hiệu hóa những âm mưu, thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch, phản động, cần chú trọng thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, các cơ quan quản lý chức năng của Nhà nước, đặc biệt là các cơ quan báo chí cần chủ động cung cấp kịp thời, thường xuyên, chính xác cho người dân những kiến thức, thông tin định hướng để mọi người có thể tự sàng lọc, nắm bắt những thông tin chính thống, đáng tin cậy, loại bỏ những thông tin xấu, độc hại, sai trái. Qua đó, người dân nhận thức vấn đề một cách đúng đắn, thấy rõ bản chất của vấn đề để từ đó có cơ chế tự phòng vệ, tạo được hệ miễn dịch, không bị sa đà, vấp ngã trước những thông tin sai trái, độc hại, thù địch.

*Hai là*, đẩy mạnh tuyên truyền những thành quả trên mọi lĩnh vực mà sự nghiệp đổi mới của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng hơn 30 năm qua đã đạt được, đây là cơ sở thực tế vững chắc nhằm đập lại những luận điệu xuyên tạc, thù địch, sai trái. Hiệu ứng thông qua những thông tin về kết quả đạt được của Nhân dân ta không những phản bác có hiệu quả đối với những luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch mà qua đó còn giúp cộng đồng quốc tế hiểu hơn và tin hơn vào Việt Nam.

*Ba là*, xây dựng phát triển đội ngũ những “chiến sĩ xung kích” trên mặt trận tư tưởng, văn hóa với bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ nghiệp vụ cao, có tâm huyết, có trách nhiệm, có ngòi bút sắc bén trong đấu tranh chống những luận điệu sai trái, xuyên tạc. Thực tế cho thấy, hiệu quả của cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái phụ thuộc rất nhiều vào nội dung của các thông tin, bài viết. Nội dung thể hiện tính “chiến đấu” của các thông tin, bài viết, bài nói chuyện phụ thuộc rất nhiều vào tài trí của đội ngũ “chiến sĩ xung kích” này. Do đó, lực lượng này cần có cơ chế đãi ngộ xứng đáng, cần được thường xuyên trau dồi kiến thức, bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao trình độ nghiệp vụ, trang bị vững chắc lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

*Bốn là*, nhiệm vụ đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xuyên tạc, bịa đặt là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của nhiều “binh chủng” các chủ thể trong xã hội, không phải của riêng các cơ quan quản lý, chỉ đạo báo chí, các viện nghiên cứu, các cơ sở đào tạo. Do đó, các tổ chức trong hệ thống chính trị cần tăng cường tổ chức sinh hoạt, sử dụng phương pháp tuyên truyền miệng để thông tin kịp thời tình hình và định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, hội viên

trong phạm vi tổ chức của mình nâng cao nhận thức chính trị, đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, phản động. Bên cạnh đó, các tổ chức trong hệ thống chính trị cần phối kết hợp trao đổi thông tin, kịp thời phát hiện, đề xuất tham mưu với cấp ủy đơn vị những giải pháp, phương án đấu tranh ngăn chặn ảnh hưởng tác hại của những thông tin xuyên tạc, những luận điệu sai trái do các thế lực thù địch tung ra chống phá Đảng, Nhà nước và sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta.

*Năm là*, các cơ quan báo chí, nhất là các báo chính trị - xã hội, các báo Trung ương, các tạp chí của các viện, các trường cần tiên phong và đóng vai trò chủ đạo trong nhiệm vụ đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch. Vì thế, ngoài việc tăng cường sự phối hợp đồng bộ giữa các loại hình báo chí, thì các báo, tạp chí từ Trung ương đến địa phương cần chủ động xây dựng và duy trì thường xuyên chuyên trang, chuyên mục đăng tải các tin, bài đấu tranh phản bác các thông tin và luận điệu sai trái, thù địch. Bên cạnh đó, cần quan tâm hiện đại hóa phương tiện tác nghiệp cho tập thể và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực báo chí để hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo, nắm bắt thông tin, tuyên truyền trong điều kiện công nghệ thông tin phát triển nhanh như hiện nay.



# **PHẢN BÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ CỦA C. MÁC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY**

TS. HOÀNG NGỌC HẢI\*

TS. HỒ THANH THỦY\*\*

**T**ừ khi ra đời cho đến nay, học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác là một trong những luận điểm mà thế lực thù địch chủ nghĩa xã hội tập trung xuyên tạc, bóp méo nhiều nhất. Các thế lực thù địch đưa ra luận điệu rằng, học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác đã lỗi thời, chủ nghĩa tư bản hiện đại đã thay đổi bản chất, không còn là chế độ bóc lột nữa, học thuyết giá trị thặng dư không còn mang tính cách mạng và khoa học, vì thế không có ích gì cho đường lối phát triển kinh tế của Việt Nam

## **1. Giá trị lý luận của học thuyết giá trị thặng dư**

Để trả lời cho câu hỏi: học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác có lỗi thời hay không, trước hết, cần nắm vững bản chất, tư tưởng cốt lõi của học thuyết giá trị thặng dư.

Học thuyết giá trị thặng dư được hình thành trên cơ sở học thuyết giá trị lao động mà trực tiếp là việc phát hiện ra tính

---

\* Trưởng ban Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế, Học viện Chính trị Khu vực I.

\*\* Viện Kinh tế chính trị, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa. Việc phát hiện ra tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa có ý nghĩa to lớn về mặt lý luận; nó đem đến cho lý thuyết giá trị lao động một cơ sở khoa học thực sự.

Trước C. Mác, ngay cả những nhà kinh tế học lỗi lạc của trường phái tư sản cổ điển như A. Xmit và D. Ricacđô đã không giải thích nổi vì sao các nhà tư bản trao đổi hàng hóa đúng giá trị mà vẫn thu được giá trị thặng dư. C. Mác đã khắc phục được những lầm lẫn, hạn chế của trường phái cổ điển và làm cho học thuyết giá trị lao động đạt tới hoàn bị. Sử dụng phương pháp đặc thù trong nghiên cứu kinh tế chính trị là trừu tượng hóa khoa học, C. Mác đã tách giá trị thặng dư ra khỏi những hình thái đặc thù của nó, xây dựng nên học thuyết giá trị thặng dư của mình. Các nhà kinh tế trước C. Mác thấy được lao động tạo ra giá trị, nhưng không tách ra được lao động nào (cụ thể hay trừu tượng) tạo ra giá trị. Chỉ đến C. Mác mới cho thấy rõ ràng, chỉ có lao động trừu tượng mới tạo ra giá trị của hàng hóa. Nhờ phát hiện ra tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa cùng với một loạt những kết quả nghiên cứu khác: về lượng giá trị, cấu thành lượng giá trị; nguồn gốc, bản chất, chức năng tiền tệ; quy luật giá trị và tác động của nó; mâu thuẫn công thức chung của tư bản; và nhất là nhờ phát hiện ra giá trị sử dụng đặc biệt của hàng hóa sức lao động, có thuộc tính sản sinh ra giá trị lớn hơn giá trị bản thân nó, đồng thời nhờ phân biệt được quá trình lao động và quá trình làm tăng giá trị (quá trình sản xuất giá trị thặng dư), C. Mác đã vạch rõ bản chất của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, thực chất của quá trình sản xuất giá trị thặng dư. Qua đó, đã làm rõ giá trị thặng dư được tạo ra trong sản xuất, chứ không phải là trong lĩnh vực lưu thông; lưu thông rất cần cho quá trình sản xuất và thực hiện giá trị thặng dư. Tất cả thành quả đó tạo cơ sở khoa học vững chắc giúp C. Mác

giải thích được nguồn gốc thực sự và quá trình vận động, biến tướng của giá trị thặng dư thành lợi nhuận, lợi tức, địa tô trong sản xuất, lưu thông, phân phối; phân tích được bản chất của tư bản bất biến và tư bản khả biến..., xây dựng nên học thuyết khoa học về giá trị thặng dư, về tích lũy, về tái sản xuất và khủng hoảng kinh tế... Với học thuyết giá trị thặng dư, C. Mác đã giải phẫu toàn bộ hệ thống kinh tế tư bản chủ nghĩa, bóc trần bản chất và nguồn gốc của cái gọi là hình thức “thu nhập” là lợi nhuận, lợi tức và địa tô.

Học thuyết giá trị thặng dư cho thấy rõ bản chất và đặc điểm bóc lột của tư bản chủ nghĩa: kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa là sự phát triển của kinh tế hàng hóa giản đơn. Nhưng kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa khác với kinh tế hàng hóa giản đơn không chỉ về lượng (tức là không phải chỉ khác ở số lượng lớn sản phẩm bị thu hút vào chu chuyển hàng hóa và hình thái hàng hóa của sản phẩm trở thành hình thái thống trị) mà còn khác về chất nữa. Trên vũ đài hàng hóa xuất hiện một loại hàng hóa mới là sức lao động, do đó, thị trường hàng hóa (nói chung) được bổ sung bằng một bộ phận đặc biệt là thị trường sức lao động. Tất nhiên, thị trường sức lao động không phải do C. Mác khám phá ra, vì ai cũng biết đến sự tồn tại của lao động làm thuê trong các xã hội trước tư bản chủ nghĩa. Nhưng điểm nhấn là ở chỗ, chỉ có C. Mác mới nhìn thấy lao động làm thuê (hàng hóa sức lao động và chỉ trên cơ sở sản xuất hàng hóa, lao động bị tách khỏi tư liệu sản xuất mới trở thành lao động làm thuê) là một nhân tố cơ bản làm cho tiền chuyển hóa thành tư bản và kinh tế hàng hóa giản đơn chuyển hóa thành kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa - thời đại mới của quá trình sản xuất xã hội, thời đại của tư bản công nghiệp. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được xây dựng trên cơ sở của một hình thức bóc lột đặc biệt, - hình thức chiếm đoạt lao động

của người khác (lao động thặng dư) dưới hình thái giá trị thặng dư. Khác với phạm trù “lợi nhuận” vốn được nhà tư bản yêu thích, giá trị thặng dư biểu hiện một cách chính xác như sau: 1) Là giá trị, tức lao động vật hóa; 2) Là lao động thặng dư vật hóa, là phần giá trị dôi ra ngoài giá trị sức lao động và bị nhà tư bản chiếm dụng. Từ đó, đặc điểm bóc lột của chủ nghĩa tư bản không phải là ở sự tồn tại lao động thặng dư, mặc dù dưới sự thống trị của tư bản, trình độ bóc lột được nâng lên rất cao, mà đặc điểm của nó là lao động thặng dư đã hao phí mang hình thái giá trị thặng dư, còn tỷ lệ giữa thời gian lao động thặng dư và thời gian lao động tất yếu thì mang hình thái tỷ lệ giữa giá trị thặng dư và tư bản khả biến. Quan hệ bóc lột bị vật hóa, bị che lấp đằng sau quan hệ giữa vật với vật. Vì thế, sự bóc lột trong chủ nghĩa tư bản là rất tinh vi và không có giới hạn.

Điểm mấu chốt của học thuyết giá trị thặng dư bao gồm:

*Một là*, chỉ có lao động sống mới tạo ra giá trị của hàng hóa, tạo ra giá trị thặng dư. Nguồn gốc tạo ra giá trị thặng dư là sức lao động của công nhân làm thuê, chỉ có lao động sống (sức lao động đang hoạt động) mới tạo ra giá trị, trong đó có giá trị thặng dư, nguồn gốc của giá trị thặng dư là sự tiêu dùng sức lao động kéo dài ngoài thời gian tái sản xuất ra giá trị của nó.

*Hai là*, giá trị thặng dư là quy luật kinh tế tuyệt đối của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, không có sản xuất giá trị thặng dư thì không có chủ nghĩa tư bản, giá trị thặng dư là nguồn gốc của mâu thuẫn cơ bản, nội tại của xã hội tư bản (mâu thuẫn giữa lao động và tư bản, giữa giai cấp tư sản và giai cấp công nhân), mâu thuẫn này ngày càng sâu sắc, đưa đến sự thay thế tất yếu chủ nghĩa tư bản bằng một xã hội cao hơn.

*Ba là*, chừng nào còn chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất, còn hàng hóa sức lao động, chừng nào mà người lao động còn phải thêm vào thời gian lao động cần

thiết để nuôi sống mình một số thời gian lao động dôi ra để sản xuất những tư liệu sinh hoạt cho người chiếm hữu tư liệu sản xuất, chừng đó, những điều kiện nêu trên vẫn tồn tại thì học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác vẫn còn nguyên giá trị, nó chưa có lý do để “trở nên lỗi thời”.

Học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác ngay từ khi mới ra đời đã vấp phải sự phê phán, phủ nhận từ phía những người biện hộ và bảo vệ chủ nghĩa tư bản.

## **2. Học thuyết giá trị thặng dư vẫn còn nguyên giá trị dưới tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ**

Chủ nghĩa tư bản đương đại, mặc dù có những bước phát triển mới, có sự điều chỉnh ở mức độ nào đó về chế độ sở hữu, quản lý và phân phối, về kiến trúc thượng tầng, nhất là về hệ thống pháp luật và sự điều tiết kinh tế của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước,... để tồn tại và thích nghi với bối cảnh mới, nhưng học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác vẫn còn nguyên giá trị, bởi bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản vẫn hiện hữu, không hề thay đổi.

Từ nửa sau thế kỷ XX, cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại phát triển với tốc độ nhanh, trình độ ngày càng cao. Bước tiến phi thường của cuộc cách mạng này dẫn tới việc xây dựng nhiều ngành công nghệ cao như công nghệ hạt nhân, công nghệ điện tử, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới và nhiên liệu mới, công nghệ vũ trụ,... đặc biệt là thúc đẩy sự phát triển công nghệ thông tin và sự ra đời của thời đại tin học.

Trong thời đại “hậu công nghiệp” hay “xã hội thông tin” ngày nay, lý lẽ bác bỏ lý luận giá trị thặng dư có vẻ “thuyết phục” hơn. Ngày nay, ở các nước tư bản phát triển, mức sống của đại đa số công nhân được nâng cao hơn trước rất nhiều, một

số công nhân đã có cổ phiếu trong các xí nghiệp, công ty tư bản, xuất hiện tầng lớp trung lưu đông đảo. Vì thế, nảy sinh luận điệu không còn có sự “phân biệt tư bản và lao động”, “không ai bóc lột ai”, chủ nghĩa tư bản nếu còn bóc lột thì chỉ bóc lột “người máy”. Vì trong các xí nghiệp hiện đại tự động hóa, quá trình sản xuất ra sản phẩm không cần hoặc cần rất ít lao động sống, nhưng giá trị do các xí nghiệp này tạo ra tăng gấp bội so với các xí nghiệp cổ điển dùng rất nhiều công nhân.

Những luận điểm “mối mề” ấy không bác bỏ được sự thật. Mặc dù có những bước phát triển mới, biến đổi về mặt lượng và chất cục bộ, nhưng bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản không hề thay đổi.

Chủ nghĩa tư bản lợi dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, nhanh chóng thích nghi với sự phát triển của thế giới, kịp thời thay đổi chiến lược và sách lược phát triển, nền kinh tế phát triển nhanh. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một số nước tư bản với điểm xuất phát tương đương các nước xã hội chủ nghĩa, nhưng đã nắm bắt kịp thời hướng đi mới của công nghệ, vươn lên thành những cường quốc công nghiệp. Một số nước châu Á với điểm xuất phát còn thấp hơn so với các nước xã hội chủ nghĩa nhưng nhờ nắm được xu thế phát triển của khoa học và công nghệ, nhất là những ngành công nghệ mũi nhọn của thời đại, đã vươn lên thành các nước công nghiệp mới. Trong bối cảnh ấy, một số người cho rằng: chủ nghĩa tư bản hiện đại đã thay đổi bản chất, không còn là chế độ bóc lột nữa. Họ lập luận rằng: quy luật giá trị thặng dư có thể tác động trong thời kỳ kinh tế công nghiệp, nhưng quy luật ấy không có tác dụng trong chủ nghĩa tư bản hiện đại, thời đại kinh tế thị trường hiện đại, kinh tế tri thức. Trước đây, người lao động bán sức lao động, nhưng ngày nay, họ không thể bán tri thức, trí tuệ được... Ngày nay làm ra giá trị không phải

chủ yếu do lao động trực tiếp, bóc lột không phải do chiếm hữu tư liệu sản xuất, mà hình thức quan trọng hơn hết của tài sản lại là những thứ không thể trực cảm được - nó là siêu ký hiệu, nó là tri thức. Cùng một tri thức có thể được nhiều người sử dụng cùng một lúc để tạo ra của cải và còn để sản xuất ra nhiều tri thức hơn nữa. Và không giống nhà máy hay cánh đồng là nguồn tài nguyên có hạn, tri thức xét về mọi phương diện là không bao giờ bị khai thác đến cạn kiệt...

Cũng có ý kiến cho rằng: trong học thuyết giá trị thặng dư, Mác quá đề cao lao động cơ bắp và coi nhẹ hoặc không thấy hết vai trò của lao động trí lực, lao động quản lý trong quá trình tạo ra giá trị. Thực ra, chính C. Mác, khi nói về lao động trừu tượng, đã chứng minh đó là sự hao phí về sức óc, thần kinh, cơ bắp. Mác còn chỉ rõ lao động giản đơn khác biệt lao động phức tạp. Lao động phức tạp là bội số của lao động giản đơn, giá trị của một hàng hóa do lao động phức tạp tạo ra có giá trị cao hơn, rất nhiều lần so với sản phẩm của lao động giản đơn tạo ra. Mác đã từng dự báo khoa học sẽ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, là động lực của lịch sử, là một lực lượng cách mạng. Và thực tế điều đó đã trở thành hiện thực trong thời đại ngày nay.

Chủ nghĩa tư bản ngày nay, tuy có những điều chỉnh nhất định về hình thức sở hữu, quản lý và phân phối để thích nghi ở mức độ nào đó với điều kiện mới, nhưng sự thống trị của chủ nghĩa tư bản tư nhân vẫn tồn tại nguyên vẹn, bản chất bóc lột của nó vẫn không hề thay đổi. Nhà nước tư sản hiện nay tuy có tăng cường can thiệp vào đời sống kinh tế - xã hội, nhưng về cơ bản nó vẫn là bộ máy thống trị của giai cấp tư sản. Những khái niệm và luận điểm phản ánh, đề cập những sự kiện, quan hệ kinh tế - xã hội mới nhất bao giờ cũng hấp dẫn nhưng chúng không bác bỏ được thực tế là: không phải lao động quá khứ như

máy móc, thiết bị kỹ thuật làm ra giá trị mới, mà lao động sống mới làm ra giá trị mới, lao động sống mới tạo ra giá trị thặng dư; trong thời đại kinh tế công nghiệp trước đây đã như vậy, trong kinh tế tri thức hiện đại cũng vậy.

Tuy nhiên, do trình độ đạt được của văn minh nhân loại và do cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân, mà một bộ phận không nhỏ công nhân ở các nước tư bản phát triển có mức sống tương đối sung túc, nhưng về cơ bản, họ vẫn phải bán sức lao động và vẫn bị nhà tư bản bóc lột giá trị thặng dư. Chỉ có điều khác biệt ở chỗ, quy luật giá trị thặng dư ngày càng phát huy tác dụng mạnh mẽ trong điều kiện toàn cầu hóa và kinh tế tri thức, song, cơ chế tác động của quy luật này phức tạp hơn, hình thức bóc lột giá trị thặng dư tinh vi hơn nhiều so với trước đây. Trong điều kiện hiện nay, sản xuất giá trị thặng dư có những đặc điểm mới:

*Một là*, do kỹ thuật và công nghệ hiện đại được áp dụng rộng rãi, nên khối lượng giá trị thặng dư được tạo ra chủ yếu nhờ tăng năng suất lao động. Việc tăng năng suất lao động do áp dụng kỹ thuật và công nghệ hiện đại có đặc điểm là chi phí lao động sống cho một đơn vị sản phẩm giảm do máy móc hiện đại thay thế được nhiều lao động sống hơn. Tuy nhiên giá trị và giá trị thặng dư đều do lao động sống của người lao động sáng tạo ra, lao động sống là nguồn gốc duy nhất của giá trị và giá trị thặng dư. Các yếu tố sản xuất khác như máy móc, thiết bị, kỹ thuật, công nghệ,... kể cả người máy đều không tạo ra giá trị và giá trị thặng dư. Khoa học, kỹ thuật và thiết bị tự động hóa, cùng yếu tố sản xuất khác đều là sản phẩm lao động và có giá trị, đều thuộc về tư liệu sản xuất và điều kiện vật chất không thể thiếu trong quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa. C. Mác chưa bao giờ phủ định “tác dụng quan trọng” của tư liệu lao động trong quá trình sản xuất. Khi trình bày sự hình thành giá



trị và làm tăng thêm giá trị, C. Mác khẳng định tiền đề của nó là tư liệu sản xuất (nguyên liệu và tư liệu lao động) không thể thiếu của sản xuất giá trị thặng dư.

Dù máy móc tự động hóa đã thay thế lao động trực tiếp và một bộ phận lao động trí óc của con người, nhưng không thay thế được địa vị lao động của con người, càng không thể thay đổi địa vị chủ thể của con người trong quá trình sản xuất. Thiên nhiên không tạo ra máy móc, kể cả người máy dù tiên tiến, hiện đại đến đâu đi nữa vẫn do con người chế tạo, lắp đặt, vận hành, điều khiển, bảo dưỡng và sửa chữa. Việc chế tạo, điều khiển người máy chính là sự kết tinh lao động sống của con người, dĩ nhiên là lao động phức tạp, chứ không phải là lao động giản đơn. Tách rời lao động sống thì người máy cũng chỉ là vật chết, như một đồng phế thải. Hệ thống máy móc tự động có thể làm cho lao động trực tiếp giảm xuống tới mức tối thiểu về mặt lượng, song vẫn là một yếu tố cần thiết, nhưng trở thành thứ yếu so với lao động trí tuệ; lao động sẽ biểu hiện ra là một loại lao động, trong đó con người kiểm soát, điều tiết quá trình sản xuất và đứng bên cạnh quá trình ấy.

Do đó, bất cứ lao động nào, dù là lao động giản đơn hay lao động trí tuệ mà không được trả công tương xứng với giá trị mà lao động đó sáng tạo ra (sau khi trừ các khoản chi phí cần thiết) trong tư bản chủ nghĩa đều bị bóc lột giá trị thặng dư.

*Hai là*, cơ cấu lao động xã hội ở các nước tư bản phát triển hiện nay có sự biến đổi lớn. Hàm lượng chất xám, sự đầu tư trí tuệ của công nhân, trí thức, kỹ thuật lập trình, nhà khoa học phát minh, nhà quản thuật và công nghệ hiện đại, nên lao động phức tạp, lao động trí tuệ tăng lên và thay thế lao động giản đơn, lao động cơ bắp, dẫn đến lao động trí tuệ, lao động có trình độ kỹ thuật cao ngày càng có vai trò quyết định trong việc sản xuất ra giá trị thặng dư. Thu nhập chủ yếu của nhà tư bản

trong điều kiện kinh tế tri thức cũng không phải công quản lý mà từ phần lao động thặng dư của người lao động làm thuê, chủ yếu là lao động trí tuệ, nhà tư bản chiếm lấy. Chính nhờ sử dụng lực lượng lao động này mà tỷ suất và khối lượng giá trị thặng dư đã tăng lên rất nhiều.

Sự điều chỉnh của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước và của chủ nghĩa tư bản độc quyền quốc tế đã làm cho sự bóc lột giá trị thặng dư mang tính hai mặt: vừa tăng cường, vừa hạn chế. Tăng cường vì có môi trường đầu tư thuận lợi: cung cấp tư liệu sản xuất, chỉ dẫn và định hướng quá trình sản xuất giá trị thặng dư; điều chỉnh dòng chảy giá trị thặng dư tư bản hóa... Hạn chế vì sử dụng các luật lệ, chính sách để điều chỉnh khi sự bóc lột của các công ty tư bản “quá ngưỡng” có thể xảy ra nguy cơ xung đột về chính trị và xã hội. Ngày nay, sự điều tiết phân phối giá trị thặng dư của các nhà tư bản qua thuế, quỹ phúc lợi xã hội, bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp,... cũng tạo nên một số thu nhập nào đó cho người lao động.

Thời C. Mác, tính phức tạp và “đa dạng” của quan hệ phân phối giá trị thặng dư chưa xuất hiện. Đó là: xuất hiện tầng lớp trung lưu (một bộ phận công chức, lao động có tay nghề cao có mức sống khá); một bộ phận công nhân có cổ phần, là cổ đông trong các công ty cổ phần; người lao động đầu tư dưới hình thức mua cổ phiếu, trái phiếu, tiền gửi tiết kiệm mà thu được lợi tức cổ phần, lợi tức trái phiếu và lãi suất tiền gửi.

Sự xuất hiện chế độ sở hữu hỗn hợp với sự hiện diện của các công ty cổ phần, trong đó đại bộ phận là sở hữu tư nhân tư bản với một bộ phận nhỏ cổ phần của người lao động đã làm giảm đi một phần nào tính gay gắt của mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa cao của lực lượng sản xuất xã hội với chế độ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất. Trong lĩnh vực quản lý và phân phối cũng có những điều chỉnh đáng kể.

Việc cho người công nhân được mua cổ phiếu, tham dự hội nghị cổ đông, việc giảm thiểu thời gian lao động trong tuần... dường như là chiếc van điều áp, giảm thiểu mâu thuẫn giữa tư bản và lao động.

Nhưng đó là cách nhìn phiến diện, không thấy đằng sau, phía trước sự phát triển ấy là gì. Trước hết phải thấy rằng, chủ nghĩa tư bản đã có nhiều thế kỷ phát triển, bánh xe vận hành của nó đã lăn đi trong máu và nước mắt của nhân loại cần lao trên các lục địa. Terry Eagleton - học giả người Anh đã nhận định: “Những nước tư bản hiện đại là kết quả của một lịch sử nô dịch, diệt chủng, bạo lực và bóc lột một cách ghê tởm”<sup>1</sup>.

Ba là, điểm cần lưu ý, xem xét quan hệ bóc lột của chủ nghĩa tư bản ngày nay không chỉ bó hẹp trong quan hệ giữa nhà tư bản và người lao động làm thuê ở các nước tư bản chủ nghĩa, mà phải xem xét cả quan hệ thống trị, bóc lột của các nước phát triển với các nước kém và đang phát triển, thể hiện ở sự phân hóa hai cực giàu, nghèo của thế giới. Bởi vì, sự bóc lột giá trị thặng dư của chủ nghĩa tư bản đã mang “tính quốc tế”. Ngày nay, trong điều kiện quốc tế hóa sản xuất và đời sống, chủ nghĩa tư bản độc quyền quốc tế thông qua các hình thức như: xuất khẩu tư bản, di chuyển lao động từ nước này sang nước khác, việc bành trướng của các công ty xuyên quốc gia, tình trạng bất bình đẳng trong các quan hệ thương mại quốc tế, sự xuất hiện cái gọi là chủ nghĩa thực dân kinh tế, sự áp đặt chính sách giữa Đông và Tây, giữa các nước giàu với các nước nghèo,... khiến cho việc sản xuất giá trị thặng dư mang tính quốc tế, được tư bản hóa, được xuất khẩu để quốc tế hóa tư bản với sự đa dạng của các hình thức sản xuất ra nó.

---

1. Terry Eagleton: *Tại sao Mác đúng?*, Nxb. Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2012, tr.40.

*Bốn là*, mọi sự “điều chỉnh” để thích ứng của chủ nghĩa tư bản tiếp tục đưa lại hệ quả xấu là khoét sâu thêm khoảng cách giữa giàu và nghèo làm cho các nước nghèo ngày càng nghèo hơn, các nước giàu ngày càng giàu hơn. Tích tụ tư bản và bóc lột công nhân là hai quá trình thực tế không tách rời nhau. Điều đó được xác nhận qua sự thành lập các tập đoàn kinh tế khổng lồ trên cơ sở tăng cường bóc lột bằng những phương thức mới, qua nạn thất nghiệp phổ biến đang trở thành hiện tượng kinh niên. Mặt khác, điều đó cũng xác nhận cho học thuyết của Mác rằng đi kèm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản là hiện tượng tăng tư sản bất biến (dùng để mua tư liệu sản xuất) và giảm tư sản khả biến (dùng để mua lao động). Vì thế “đội quân hậu bị” trở thành yếu tố thuộc về bản chất của chủ nghĩa tư bản. Sự phân cực trong vấn đề tài sản tự nó là biểu hiện của tình trạng bất bình đẳng xã hội ngày càng tăng ở mỗi nước và trên phạm vi thế giới. Cực tích tụ của cải và cực tích tụ đói nghèo là hai mặt của một đồng tiền tư bản ở từng nước và trên phạm vi thế giới. Theo báo cáo của tổ chức phi chính phủ Oxfam được công bố trong bối cảnh các lãnh đạo chính trị và kinh tế thế giới tham dự Diễn đàn Kinh tế thế giới diễn ra tại Davos, Thụy Sĩ từ ngày 21 đến ngày 25/01/2019, 26 tỉ phú giàu nhất thế giới đang nắm lượng tài sản tương đương tổng tài sản của 3,8 tỉ người nghèo nhất thế giới trong năm 2018. Báo cáo trên còn cho biết, ước tính 1% người giàu nhất thế giới đang nắm giữ 42% tài sản của thế giới; trong khi đó, 99% dân số còn lại chỉ nắm giữ 58% tài sản thế giới<sup>1</sup>.

Hiện tại, chủ nghĩa tư bản hiện đại đã thực hiện nhiều biện pháp “điều chỉnh” để thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa. Ở phạm

---

1. [https://vietnam.oxfam.org/press\\_release/báo-cáo-oxfam-tại-davos-lợi-ích-công-hay-tài-sản-tư](https://vietnam.oxfam.org/press_release/báo-cáo-oxfam-tại-davos-lợi-ích-công-hay-tài-sản-tư).

vi quốc gia, chủ nghĩa tư bản hiện đại cố gắng xây dựng một hệ thống pháp luật đa dạng, phổ cập trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo điều kiện cho quá trình “điều chỉnh” của chủ nghĩa tư bản tư nhân đối với các quá trình kinh tế. Để điều hòa các mâu thuẫn hiện tại của nó, chủ nghĩa tư bản tập trung giải quyết các vấn đề kinh tế nhằm thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất. Động thái này được tiến hành trong sự kết hợp với việc nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm và hiệu quả sản xuất, giảm bớt chi phí xã hội, mở rộng môi trường cạnh tranh... Vì thế, việc nhà nước tư sản ở các nước công nghiệp phát triển chiếm hữu và phân phối từ 30 - 60% thu nhập quốc dân và sử dụng một phần từ siêu lợi nhuận thu được để trả công cho người lao động dễ tạo ra trong người lao động một “ảo giác” về tình trạng không bị bóc lột. Với sự xuất hiện những hiện tượng này, lý thuyết phân phối giá trị thặng dư trong xã hội tư bản không vì thế mà giảm đi ý nghĩa của nó, nếu xét thực chất và theo quy luật số lớn chiếm trong số giá trị thặng dư. Hơn nữa, họ chỉ là một bộ phận dân cư rất nhỏ, không thể “cùng hội cùng thuyền” với các nhà tư bản tài phiệt. Chúng ta thấy rằng, những khoản lợi nhuận khổng lồ gắn với tài sản rất cao trong xã hội tư bản, một nhóm nhỏ các nhà tư bản chiếm hữu phần lớn của cải, tài sản xã hội và những nhà tư bản trực lợi nắm trong tay một khối lượng lớn cổ phần, trái phiếu, bất động sản và các khoản tài chính khác.

Nhưng dù cố gắng “điều chỉnh” thế nào thì chủ nghĩa tư bản hiện đại cũng không thể khắc phục được mâu thuẫn cơ bản của nó, nó tiếp tục đưa lại hệ quả xấu là khoét sâu thêm khoảng cách giữa giàu và nghèo, làm cho các nước nghèo, người nghèo ngày càng nghèo hơn, các nước giàu, người giàu ngày càng giàu hơn. Khi mọi chi phí được nhà nước tư sản sử dụng đều có nguồn gốc từ túi tiền của người nghèo, người lao động ở chính

quốc và từ việc đầu tư ra các nước chậm phát triển để trốn thuế, khai thác tài nguyên, sử dụng nhân công rẻ mạt, thì mọi “điều chỉnh” rốt cuộc chỉ nhằm tăng lợi nhuận cho giai cấp tư sản đang thống trị xã hội mà thôi. Khối tài sản của nhóm tỉ phú đã tăng 12% vào năm ngoái - tương đương 2,5 tỉ đôla một ngày - trong khi 3,8 tỉ người thuộc nửa nghèo nhất của nhân loại phải chứng kiến tài sản của mình sụt đi 11%<sup>1</sup>.

Nhưng, dù những hình thức bóc lột có biến tướng, tình vi đến mức nào chẳng nữa thì bản chất bóc lột của tư bản đối với lao động vẫn là bóc lột giá trị thặng dư - tức là bóc lột lao động sống của người lao động chứ không thể bóc lột lao động “chết” của máy móc được. Do vậy, nói một cách khác, học thuyết giá trị thặng dư vẫn còn nguyên giá trị, chủ nghĩa tư bản vẫn giữ nguyên bản chất bóc lột và xâm lược của nó. Nhằm mục đích tối thượng là giá trị thặng dư, chủ nghĩa tư bản đã và đang vi phạm và chống lại các nhu cầu sống còn, các khát vọng và ý chí đã được tuyên bố của các dân tộc, chủ nghĩa tư bản không có khả năng giải quyết các vấn đề cấp bách nhất của xã hội và của thế giới chúng ta. Cho nên chủ nghĩa tư bản không phải là sự lựa chọn của chúng ta.

Đảng ta khẳng định: “Hiện tại, chủ nghĩa tư bản còn tiềm năng phát triển, nhưng về bản chất vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột và bất công. Những mâu thuẫn cơ bản vốn có của chủ nghĩa tư bản, nhất là mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa ngày càng cao của lực lượng sản xuất với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa, chẳng những không giải quyết được mà ngày càng trở nên sâu sắc. Khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội vẫn tiếp tục xảy ra. Chính sự vận động của những mâu thuẫn

---

1. [https://vietnam.oxfam.org/press\\_release/báo-cáo-oxfam-tại-davos-lợi-ích-công-hay-tài-sản-tư](https://vietnam.oxfam.org/press_release/báo-cáo-oxfam-tại-davos-lợi-ích-công-hay-tài-sản-tư).

nội tại đó và cuộc đấu tranh của nhân dân lao động sẽ quyết định vận mệnh của chủ nghĩa tư bản”<sup>1</sup>.

Trước đây, có một thời chúng ta nhận thức chưa đầy đủ, thậm chí còn máy móc khi cho rằng trong chủ nghĩa xã hội, thậm chí cả trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, không thể tồn tại và phát triển kinh tế hàng hóa, càng không có kinh tế thị trường, do đó cũng không tồn tại phạm trù giá trị và giá trị thặng dư.

Qua thực tiễn của công cuộc đổi mới, chúng ta ngày càng nhận thức rõ rằng: “Sản xuất hàng hóa không đối lập với chủ nghĩa xã hội, mà là thành tựu phát triển của nền văn minh nhân loại, tồn tại khách quan, cần thiết cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và cả khi chủ nghĩa xã hội đã được xây dựng”<sup>2</sup>. Thực chất, giữa nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam chỉ khác nhau cơ bản ở quan hệ sở hữu về tư liệu sản xuất và quan hệ phân phối giá trị thặng dư mà người công nhân tạo ra. Do đó, trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và cả trong chủ nghĩa xã hội, vẫn còn phạm trù giá trị thặng dư. Điều quan trọng là chúng ta phải học tập phương thức tổ chức, quản lý của các nhà tư bản để sản xuất ra càng nhiều giá trị thặng dư càng tốt nhằm mục đích thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, đồng thời từng bước hoàn thiện quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn vì “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Điều này được thể hiện nhất quán trong đường lối, chủ trương của Đảng và chính

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sdd, tr.68-69.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.97.

sách, pháp luật của Nhà nước, trên cơ sở vận dụng sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn khách quan.

Trong thời kỳ quá độ, nền kinh tế ở nước ta trong một chừng mực nào đó, quan hệ bóc lột chưa thể bị xóa bỏ ngay và sạch trơn theo cách tiếp cận giáo điều, xơ cứng. Càng phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chúng ta càng thấy rõ: chừng nào quan hệ bóc lột còn có tác dụng giải phóng sức sản xuất và thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, thì chừng đó chúng ta còn phải chấp nhận sự tồn tại của nó, nhưng sản xuất giá trị thặng dư chỉ là phương tiện, điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội, là công cụ để đạt được mục tiêu của chủ nghĩa xã hội chứ không bao giờ là quy luật tuyệt đối.

Luận điểm của C. Mác và Ph. Ăngghen về chế độ người bóc lột người trong xã hội tư bản vẫn giữ nguyên giá trị khoa học. Mặc dù đã có sự thay đổi và điều chỉnh, song, có thể khẳng định: bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản không thay đổi; khi nào những mâu thuẫn trong lòng xã hội tư bản còn tồn tại, thì khi ấy học thuyết giá trị thặng dư vẫn sẽ mãi là ánh sáng chỉ đường cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân và loài người khỏi mọi hình thức nô dịch, áp bức, bóc lột của chủ nghĩa tư bản.



# **BẢO VỆ VÀ VẬN DỤNG HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA C. MÁC TRONG THỰC TIỄN HIỆN NAY**

Thượng úy, ThS. HÀ VŨ LONG\*

## **1. Nhận thức về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác**

Học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác được xây dựng trên cơ sở phân tích sâu sắc, biện chứng quy luật vận động của đời sống xã hội hiện thực như một quá trình lịch sử tự nhiên mà động lực của sự phát triển là lực lượng sản xuất.

C. Mác đã chứng minh rằng: sản xuất vật chất là cơ sở tồn tại và phát triển của xã hội loài người, rằng “trước hết con người cần phải ăn, uống, ở và mặc, nghĩa là phải *lao động*, trước khi có thể đấu tranh để giành quyền thống trị, trước khi có thể hoạt động chính trị, tôn giáo, triết học...”<sup>1</sup>. Trong quá trình đó, con người quan hệ với tự nhiên để cải tạo tự nhiên, đồng thời có quan hệ lẫn nhau trong các hoạt động lao động, trao đổi kinh nghiệm sản xuất...

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

1. C.Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.19, tr.166.

C. Mác nhấn mạnh đến yếu tố phương thức sản xuất - là sự thống nhất biện chứng của mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất. Sự phát triển của lực lượng sản xuất là yếu tố “động”, là nguyên nhân và động lực để thay đổi các quan hệ sản xuất, từ đó làm thay đổi các phương thức sản xuất qua mỗi giai đoạn lịch sử khác nhau. C. Mác nhấn mạnh rằng: “Những quan hệ xã hội đều gắn liền mật thiết với những lực lượng sản xuất. Do có được những lực lượng sản xuất mới, loài người đã thay đổi phương thức sản xuất của mình, và do thay đổi phương thức sản xuất, cách kiếm sống của mình, loài người thay đổi tất cả những quan hệ xã hội của mình. Cái cối xay quay bằng tay đưa lại xã hội có lãnh chúa, còn cái cối xay chạy bằng hơi nước đưa lại xã hội có nhà tư bản công nghiệp”<sup>1</sup>.

Sự hình thành và vận động của các quan hệ xã hội là cơ sở kinh tế, để tạo ra những kiểu kiến trúc thượng tầng tương ứng. Trong lời tựa cuốn *Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị*, C. Mác viết: “... Trong sự sản xuất ra đời sống của mình, con người có những quan hệ nhất định, tất yếu, không tùy thuộc vào ý muốn của họ - tức những quan hệ sản xuất, những quan hệ này phù hợp với một trình độ phát triển nhất định của các lực lượng sản xuất vật chất của họ. Toàn bộ những quan hệ ấy hợp thành cơ cấu kinh tế của xã hội, tức là cái cơ sở hiện thực trên đó dựng lên một kiến trúc thượng tầng pháp lý và chính trị và những hình thái ý thức xã hội nhất định tương ứng với cơ sở hiện thực đó”<sup>2</sup>.

Vậy hình thái kinh tế - xã hội là một khái niệm của chủ nghĩa duy vật lịch sử dùng để chỉ xã hội ở từng giai đoạn lịch sử

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, *Sđd*, t.4, tr.187.

2. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, *Sđd*, t.13, tr.14-15.

nhất định, với một kiểu quan hệ sản xuất đặc trưng cho xã hội đó phù hợp với một trình độ nhất định của lực lượng sản xuất và một kiến trúc thượng tầng tương ứng được xây dựng trên những quan hệ sản xuất ấy.

Khái niệm hình thái kinh tế - xã hội là sự phản ánh đầy đủ nhất những đặc trưng cơ bản của đời sống xã hội hiện thực trong từng giai đoạn lịch sử nhất định. Nó chỉ rõ mô hình cấu trúc của xã hội và động lực phát triển của nó qua các thời đại lịch sử. Do vậy, học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác chứa đựng đầy đủ và toàn vẹn giá trị khoa học và cách mạng về nghiên cứu lịch sử tiến hóa nhân loại. Nghiên cứu quy luật vận động của xã hội loài người bằng cách tiếp cận theo hình thái kinh tế - xã hội, cho đến nay vẫn là đỉnh cao nhất của khoa học lịch sử.

## **2. Bảo vệ học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác trước những luận thuyết của giai cấp tư sản**

Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội đã có cách lý giải đầy tính khoa học và cách mạng, C. Mác đã vạch rõ quy luật vận động của xã hội loài người trải qua các hình thái kinh tế - xã hội từ thấp đến cao: cộng sản nguyên thủy, chiếm hữu nô lệ, phong kiến, tư bản chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Từ khi xuất hiện đến nay, học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội luôn bị các thế lực có tư tưởng đối lập phê phán, phủ nhận. Được sự “hậu thuẫn” từ sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới vào những năm cuối thế kỷ XX, các lý luận gia tư sản tuyên bố về “sự cáo chung” của học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, nhất là trong việc tiếp cận vấn đề thời đại hiện nay. Những ý kiến phê phán có đủ mọi màu sắc, tựu trung là phủ nhận giá trị của học thuyết này, rằng: lý luận của học thuyết đã lạc hậu, chỉ thích hợp đối với “bước chuyển từ thời trung cổ

sang thời cận đại” nên không lý giải được những vấn đề của xã hội thời đại văn minh tin học. Từ đây, họ đề xuất thay thế cách tiếp cận hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác bằng nhiều luận thuyết khác nhau.

- Thuyết hội tụ cho rằng: sự phát triển của xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội xã hội chủ nghĩa đều sẽ tiến đến một xã hội mới, lai tạo, tụ hợp những gì ưu việt của cả hai xã hội đó. Ở đây, tác giả cố tình lảng tránh, xóa nhòa mâu thuẫn cơ bản và đấu tranh giai cấp, cùng tính tất yếu của cách mạng xã hội, xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa.

Một biến tướng của thuyết hội tụ là thuyết xã hội công nghiệp thống nhất cho rằng: xã hội phương Tây và xã hội Xôviết đều là những dạng khác nhau của xã hội công nghiệp thống nhất đang hoàn thiện.

- Thuyết chủ nghĩa tiến hóa cho rằng: Chủ nghĩa tư bản hiện đại là tất yếu, tự nhiên và là nấc thang cao nhất của tiến hóa nhân loại. Chủ nghĩa xã hội là mô hình thử nghiệm, là một nhầm lẫn của lịch sử, đang cần phải sửa chữa và các nước tư bản phát triển có trách nhiệm giúp đỡ các nước đó trở lại đúng con đường tiến hóa tự nhiên là chủ nghĩa tư bản.

- Thuyết “xã hội sau công nghiệp” hay “xã hội tiêu thụ” lại đưa ra quan điểm: học thuyết C. Mác đã lỗi thời, chủ nghĩa tư bản đã biến đổi về chất, ngày nay, với cuộc cách mạng khoa học hiện đại, năng suất lao động xã hội rất cao sẽ đưa loài người sang một xã hội mới, của cải hết sức dồi dào, thỏa mãn tối đa nhu cầu của mọi người, đó là xã hội sau công nghiệp hay xã hội tiêu thụ. Thuyết này nhằm đánh lạc hướng quan tâm của mọi người khỏi mặt quan hệ sản xuất, mâu thuẫn về lợi ích giai cấp, hạ thấp vai trò của giai cấp công nhân, xóa bỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và chuyên chính vô sản.

Trong tác phẩm *Năm 2000*, tác giả người Mỹ là Herman Kahn đã tán dương nước Mỹ đang bước vào xã hội sau công nghiệp và lấy làm hình mẫu mà tất cả các nước sẽ vươn tới. Ở tác phẩm này, Herman Kahn đã chia tiến trình lịch sử nhân loại dựa trên tiêu chuẩn về thu nhập quốc dân trên đầu người, và đưa xã hội đến với các giai đoạn khác nhau như: xã hội trước công nghiệp, xã hội đang công nghiệp hóa, xã hội công nghiệp, xã hội công nghiệp tiên tiến, xã hội sau công nghiệp. Trong tác phẩm *Những giai đoạn phát triển kinh tế*, Walt Rostow đã chia tiến trình lịch sử thành các giai đoạn: xã hội cổ truyền, xã hội những điều kiện tiên quyết cho bước nhổ neo, xã hội bước nhổ neo, xã hội đi tới độ trưởng thành, xã hội kỷ nguyên của sự tiêu dùng rộng rãi.

Nhiều học giả phương Tây công khai ủng hộ luận thuyết của nhà tương lai học người Mỹ Alvin Toffler, khi ông cho rằng, sự phát triển của xã hội chẳng qua chỉ là sự thay thế bởi các nền văn minh nối tiếp nhau: văn minh nông nghiệp, văn minh công nghiệp, văn minh hậu công nghiệp. Thực chất của đề xuất này là phủ nhận học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác, sâu xa hơn là khẳng định con đường phát triển của chủ nghĩa tư bản, đồng thời phủ nhận con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, tương lai là chủ nghĩa cộng sản ở nhiều nước hiện nay. Có thể khẳng định rằng, cách tiếp cận theo nền văn minh không phải là một cái gì xa lạ với chủ nghĩa Mác. Dù tiếp cận theo hình thức nào, nền văn minh hay hình thái kinh tế - xã hội thì nhân tố quan trọng nhất vẫn là lực lượng sản xuất - một trong những nội dung mà C. Mác nhấn mạnh rất nhiều trong các tác phẩm. Tuy nhiên, cách tiếp cận theo nền văn minh tuyệt đối hóa vai trò của lực lượng sản xuất, bỏ qua vai trò các quan hệ xã hội, bỏ qua mối

quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, nên không chỉ xóa nhòa ranh giới thực tế giữa các chế độ xã hội khác nhau, mà còn không chú ý đến nguồn gốc các động lực của sự vận động phát triển lịch sử, lãng tránh các vấn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp và chế độ chính trị. Cách tiếp cận theo nền văn minh không cho phép người ta nhận thức xã hội như một chỉnh thể gồm nhiều yếu tố cơ bản và không cơ bản, không chỉ ra được yếu tố nào làm cơ sở cho sự phát triển của tất cả các yếu tố trong cơ thể xã hội. Đồng thời, đã quy tiến bộ xã hội chỉ còn là tiến bộ khoa học, công nghệ là không phản ánh đúng “cơ thể xã hội” và động lực chi phối sự phát triển của xã hội. Trong khi đó, học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội không coi lực lượng sản xuất - nhân tố kinh tế có vai trò duy nhất quyết định sự phát triển của lịch sử, mà chỉ là nhân tố xét đến cùng quyết định. Ph. Ăngghen viết: “Theo quan niệm duy vật lịch sử, nhân tố quyết định trong lịch sử *xét đến cùng* là sản xuất và tái sản xuất ra đời sống hiện thực. Cả tôi lẫn Mác chưa bao giờ khẳng định gì hơn thế. Còn nếu có ai đó xuyên tạc luận điểm này theo ý nghĩa nhân tố kinh tế là nhân tố quyết định *duy nhất*, thì người đó biến lời khẳng định này thành một câu trống rỗng, trừu tượng, vô nghĩa. Tình hình kinh tế là cơ sở hạ tầng, nhưng các yếu tố khác nhau của kiến trúc thượng tầng... cũng có ảnh hưởng đến quá trình cuộc đấu tranh lịch sử và trong nhiều trường hợp chiếm ưu thế trong việc quyết định *hình thức* của những cuộc đấu tranh ấy”<sup>1</sup>.

Nhìn chung, tính chất phản khoa học của các luận thuyết nói trên là: dựa trên quan điểm kỹ thuật học và phương pháp

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.37, tr.641-642.

luận siêu hình, chỉ xem xét mặt lực lượng sản xuất, thổi phồng vai trò của khoa học công nghệ mà không thấy mối quan hệ thống nhất hữu cơ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất với kiến trúc thượng tầng nhằm che đậy mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội tư bản là mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản.

### **3. Vận dụng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác trong giai đoạn hiện nay**

Trong giai đoạn hiện nay, nhiều học giả nổi tiếng khẳng định chủ nghĩa Mác vẫn có ảnh hưởng rất lớn trên bình diện toàn thế giới. Những vấn đề mà C. Mác xây dựng có tầm ảnh hưởng trên nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Bản thân C. Mác vẫn là nhân vật có sức cuốn hút trong nhiều nghiên cứu ngày nay. Tuy nhiên, thế giới luôn vận động và biến đổi không ngừng. Do vậy, bản thân học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác cũng luôn cần được bổ sung và phát triển. Ngày nay, cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại trên thế giới phát triển như vũ bão với những mũi nhọn tin học, sinh học, vật liệu mới, năng lượng mới và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động mạnh mẽ, sâu sắc đến quá trình lao động, sản xuất của nhiều quốc gia, dân tộc; đến tâm lý, lối sống con người và đến cả quá trình đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc, đấu tranh giữa các lực lượng không đồng quan điểm.

Trong một thế giới hội nhập nhưng đầy biến động về chính trị như hiện nay, việc xuất hiện các luồng tư tưởng khác về thời đại cũng là điều dễ hiểu. Thế giới đang phát triển theo xu hướng toàn cầu hóa, một thế giới đa cực. Lực cản xu hướng đó

chủ yếu do thế giới còn đang bị sự chi phối rất lớn của chủ nghĩa tư bản độc quyền, các công ty tư bản xuyên quốc gia, các tổ hợp công nghiệp quân sự ngày càng lớn mạnh. Trong khi lợi nhuận của giới chủ tư bản ngày càng tăng lên cấp số nhân, thì ở lục địa châu Phi hiện nay có tới trên 3/4 dân số đang bị đói; mỗi ngày có hàng ngàn trẻ em trên thế giới bị chết yểu vì bệnh tật, nhưng ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển lại dư thừa lương thực, thực phẩm, vật dụng tiêu dùng. Vì thế, trong một “thế giới phẳng” như hiện nay, chúng ta càng phải nhấn mạnh đến mâu thuẫn giữa bóc lột và bị bóc lột, giữa giàu có và nghèo đói, giữa bất bình đẳng và khát vọng bình đẳng, giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội. Đến nay, những mâu thuẫn cơ bản của thời đại vẫn tồn tại, phát triển và ngày càng thêm gay gắt. Đó chính là thực trạng phát triển khách quan của nhân loại hiện nay, không phải do ý muốn chủ quan của ai, mà trước hết là do sự phát triển của lực lượng sản xuất. Vì vậy, có thể khẳng định, thời đại ngày nay vẫn là tiến trình lịch sử của đấu tranh giai cấp, đấu tranh giữa hai con đường chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản bằng những phương pháp, hình thức phù hợp trong điều kiện lịch sử mới.

Tất cả những nguyên lý lý luận đã được C. Mác chỉ ra trong học thuyết hình thái kinh tế - xã hội chưa lý luận xã hội nào có thể vượt qua. Vấn đề ở đây là, khi xem xét, phân tích nội dung và tính chất của thời đại ngày nay, phải gắn nó với một hình thái kinh tế - xã hội nhất định và đi đôi với nó là một giai cấp tiêu biểu cho hình thái kinh tế - xã hội đó. Điều này đã được Ph. Ăngghen nhấn mạnh: “Trong mỗi thời đại lịch sử, phương thức chủ yếu của sản xuất kinh tế và trao đổi, cùng với cơ cấu xã hội do phương thức đó quyết định, đã cấu thành cơ sở cho lịch sử chính trị của thời đại và lịch sử của sự phát triển trí tuệ



của thời đại, cái cơ sở mà chỉ có xuất phát từ đó mới cắt nghĩa được lịch sử đó”<sup>1</sup>.

Trong thời đại mà C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin sống, những tiên đề vật chất - kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản chưa xuất hiện. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác mới đưa ra những tiên đoán và định hướng phát triển đầu tiên của xã hội cộng sản tương lai. Song, nhiều đảng cộng sản và công nhân quốc tế đã vội vã áp dụng những nguyên lý đó một cách cứng nhắc, giáo điều, thiếu sự bổ sung, nhận thức về yếu tố thực tiễn để có cách thức phù hợp. Chủ nghĩa xã hội hiện thực đã không có đủ những cơ sở kinh tế - xã hội cần thiết để tồn tại, phát triển.

Chủ nghĩa tư bản ngày nay đang trong giai đoạn phát triển, nhưng về bản chất vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột, bất công. Những mâu thuẫn cơ bản, vốn có của chủ nghĩa tư bản, nhất là mâu thuẫn giữa tư bản và lao động, giữa lực lượng sản xuất xã hội hóa ngày càng cao với cái vỏ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa chật hẹp không chỉ còn nguyên, mà ngày càng trở nên sâu sắc hơn. Khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội trong thế giới tư bản vẫn tiếp tục xảy ra ngày càng nhiều. Gần đây nhất là cuộc khủng hoảng tài chính cuối năm 2007 xuất phát từ nước Mỹ, lan rộng ra toàn cầu. Phong trào “Chiếm phố Wall” với biểu ngữ “99% người nghèo chống lại 1% người giàu” trong những năm khủng hoảng diễn ra ở nước Mỹ và một số nước tư bản phát triển đã chứng tỏ sự bất lực của xã hội tư bản trong việc giải quyết vấn đề công bằng xã hội. Chính sự vận động của những mâu thuẫn nội tại đó và cuộc đấu tranh của nhân dân lao động sẽ quyết định vận mệnh của chủ nghĩa tư bản.

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.21, tr.523.

Đối với chủ nghĩa xã hội, sự tan rã của Liên Xô và sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu là một tổn thất to lớn của phong trào cộng sản và công nhân thế giới, song không đồng nhất với “sự cáo chung” của học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội; bởi, đó chỉ là sự sụp đổ của một mô hình xã hội chủ nghĩa cụ thể - mô hình “tập trung, bao cấp” kiểu “Xôviết”. Nguyên nhân chủ yếu và trực tiếp của sự sụp đổ bắt nguồn từ chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa xét lại trong đường lối chính trị, tư tưởng và tổ chức của đảng cầm quyền, cùng sự phản bội của một số người lãnh đạo cao nhất ở đó đối với những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trên cơ sở nhận thức đúng bản chất khoa học và cách mạng của học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội, các nước xã hội chủ nghĩa còn lại, trong đó có Việt Nam vẫn kiên định con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, tiến hành cải cách, đổi mới và giành được nhiều thành tựu to lớn, về kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, nâng cao vị thế trên trường quốc tế.

Thực tiễn hiện nay có thể khẳng định, thế giới đang vận động trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội như C. Mác khẳng định. Một số nước phát triển trên thế giới mặc dù vẫn phủ nhận giai đoạn tiếp theo sau chủ nghĩa tư bản là chủ nghĩa xã hội, song trong lòng đất nước đó đã xuất hiện những mầm mống cơ bản của chế độ xã hội chủ nghĩa mà tương lai là chủ nghĩa cộng sản. Đối với các nước lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa cộng sản ngay từ giai đoạn đầu như: Trung Quốc, Việt Nam, Cuba, Lào đều có những bước chuyển mình mạnh mẽ. Một loạt những tiêu chí của chủ nghĩa xã hội dần dần thành hiện thực trong lòng chế độ xã hội chủ nghĩa của các nước trên. Đồng thời, thực tiễn sự phát triển mạnh mẽ của năm nước trên là minh chứng

xác thực nhất cho sự vận dụng linh hoạt học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác.

Như vậy, học thuyết của C. Mác không chỉ xác định các yếu tố cấu thành nên hình thái kinh tế - xã hội, mà còn phân tích sự vận động của xã hội trong một quá trình phát triển liên tục theo quy luật khách quan. Đó là một học thuyết cho đến nay khẳng định sức sống và sự trường tồn mãnh liệt, là cơ sở phương pháp luận để nghiên cứu, xem xét, phân tích lịch sử xã hội và nhận thức đúng đắn về nội dung, tính chất của thời đại ngày nay. Điều đó được thực tiễn chứng thực vào năm 2008 - 2009, khi cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế toàn cầu diễn ra ngày càng trầm trọng, một số nhà tư bản ở Italia, Anh, Đức... quay trở lại nghiên cứu bộ *Tư bản* của C. Mác với hy vọng tìm lối thoát cho cuộc khủng hoảng. Rõ ràng, khi nhân loại bước vào thế kỷ XXI, học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác vẫn là một học thuyết có tính khoa học và cách mạng sâu sắc, chưa có học thuyết nào thay thế được.

Với cách tiếp cận thời đại ngày nay, trên cơ sở nắm vững linh hồn của học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác, cần phải luôn khẳng định, thời đại ngày nay là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới, được đánh dấu bằng thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại năm 1917. Từ sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga, thế giới trải qua những bước thăng trầm của lịch sử, gắn với sự ra đời và phát triển của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới hùng mạnh, đứng đầu là Liên Xô, với sự phát triển mạnh mẽ của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, phong trào công nhân và cộng sản quốc tế. Điều đó đã trở thành động lực cho các dân tộc bị áp bức, nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản, chế

độ áp bức, bóc lột, giành độc lập, tự do cho dân tộc, trong đó có nhiều dân tộc lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa. Ngày nay, thế giới đang chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của một số nước xã hội chủ nghĩa trên con đường đổi mới, cải cách như: Trung Quốc, Việt Nam, Cuba... Điều đó đã, đang và sẽ củng cố vị thế, vai trò của chủ nghĩa xã hội trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó, xu hướng đi lên chủ nghĩa xã hội vẫn là sự lựa chọn của không ít quốc gia, dân tộc trên bình diện toàn cầu.

#### **4. Lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam là tất yếu khách quan**

Đối với Việt Nam hiện nay, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một sự lựa chọn hợp quy luật và là xu thế phát triển tất yếu của lịch sử nhân loại. Sau hơn 30 năm đổi mới, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam tuy gặp muôn vàn gian nan, thử thách, còn không ít những hạn chế, yếu kém, nhưng nhìn một cách tổng quát, quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Từ một nước nghèo nàn, lạc hậu, trình độ phát triển thấp, Việt Nam đã vươn mình thoát khỏi một nước kém phát triển và trở thành một nước phát triển trung bình; tăng trưởng kinh tế liên tục tăng; chính trị - xã hội ổn định; chủ quyền, an ninh quốc gia được bảo vệ; đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt; dân chủ ngày càng được mở rộng; quan hệ quốc tế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao...

Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh được vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển trong hơn 30 năm đổi mới cùng những căn cứ thực tiễn của thế giới và Việt Nam

là cơ sở lý luận và thực tiễn khoa học để Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là *phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử*”<sup>1</sup>.

Ngày nay, Đảng ta luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Song, trên con đường phát triển của mình, Việt Nam hiện đang phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thách thức. Những thay đổi lớn trong quan hệ quốc tế - dân tộc hiện đang tác động mạnh mẽ, ảnh hưởng lớn đến lợi ích quốc gia - dân tộc. Chính vì lẽ đó, xuyên suốt các kỳ Đại hội Đảng, đặc biệt tại Đại hội XII khẳng định phương châm lấy lợi ích quốc gia - dân tộc làm mục tiêu cao nhất: “phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết”<sup>2</sup>.

Hơn nữa, nền kinh tế nước ta đã có bước phát triển vượt bậc so với thời kỳ trước đổi mới. Nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn cũng đã góp phần quan trọng làm cho kinh tế nông nghiệp và xã hội nông thôn thay đổi theo hướng tích cực, đời sống cư dân nông thôn đã có nhiều cải thiện. Đường lối phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã được triển khai thực hiện từ Đại hội VI (năm 1986), đến Đại hội XII, quan niệm về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam tiếp tục được làm rõ, đó là “nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.66, 69.

Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”<sup>1</sup>.

Những năm qua, do công tác quản lý, nhất là quản lý phát triển xã hội thực hiện chưa tốt nên nhiều mục tiêu của chủ nghĩa xã hội chưa đạt được; nhiều vấn đề bức xúc nảy sinh trên các lĩnh vực chưa được giải quyết triệt để như: Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội còn nhiều hạn chế, yếu kém; mục tiêu xây dựng quan hệ hài hòa giữa các lĩnh vực, các ngành nghề, giữa các vùng miền chưa đạt yêu cầu; chênh lệch giàu - nghèo còn lớn; tệ nạn xã hội và bất bình đẳng xã hội có xu hướng gia tăng... Thực trạng này đặt ra yêu cầu khách quan phải coi trọng quản lý tốt phát triển xã hội nhằm tác động vào các vấn đề xã hội để một mặt tạo lập một cơ cấu xã hội năng động, tạo động lực thúc đẩy những nhân tố tích cực phát triển, mặt khác kịp thời khắc phục, hạn chế những yếu tố tiêu cực đang kìm hãm, cản trở tiến trình phát triển xã hội, qua đó tạo sự đồng thuận xã hội và điều kiện cho mỗi cá nhân và cả cộng đồng có thể phát huy mọi tiềm năng sáng tạo, phấn đấu vì một xã hội phát triển nhanh, bền vững, tạo ra những điều kiện tốt nhất để phát triển con người toàn diện.

Mục tiêu chủ nghĩa xã hội là tất yếu khách quan, song để đạt được mục tiêu đó thì vai trò của nhân tố chủ quan có ý nghĩa quyết định, trong đó phải tạo dựng được mối quan hệ gắn bó khăng khít giữa Đảng với dân.

Trong điều kiện kinh tế thị trường và hợp tác quốc tế, một số tổ chức đảng và một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, phai nhạt niềm tin, lý tưởng, thậm chí

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.16.

hoài nghi con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Nhân dân Việt Nam lựa chọn. Tình trạng tham nhũng có xu hướng phát triển mạnh đang là lực cản lớn cho con đường định hướng xã hội chủ nghĩa. Các nhóm lợi ích này đang tận dụng đến mức tối đa những kẽ hở, những yếu kém trong lãnh đạo quản lý, những bất cập của hệ thống pháp luật, cùng với sự buông lỏng trong định hướng chính trị - xã hội để vơ vét làm giàu bất chính; làm cạn kiệt tài nguyên và gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; hoặc chà đạp lên lợi ích quốc gia và đạo lý dân tộc; lơ là trong công tác lãnh đạo quản lý, vi phạm dân chủ và quyền lợi, lợi ích của dân, gây ra những hậu họa khôn lường. Nhận thức rõ tính chất nguy hiểm của vấn đề này đối với sự tồn vong của đất nước, của chế độ, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã thông qua Nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, trong đó tập trung trọng điểm vào chống tham nhũng, chống những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên. Đến Đại hội XII, vấn đề này được chỉ đạo kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời yêu cầu phải “đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng”, trong đó coi trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị; đổi mới công tác tư tưởng, lý luận nhằm phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng giai đoạn, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội; tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng; tiếp tục đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đảng viên; đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, coi

trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ; đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Tóm lại, những yếu tố quan trọng đầu tiên của một hình thái kinh tế - xã hội mới đã xuất hiện, đó là nền kinh tế tri thức và xu hướng toàn cầu hóa. Đây là những bảo đảm quan trọng cho một xã hội mới ra đời với những kiểu tổ chức lao động xã hội cao hơn, trong đó tư liệu sản xuất chính là khoa học, tri thức, tin học - tài sản thuộc sở hữu của đại đa số người lao động trong tất cả những ngành sản xuất quan trọng, như công nghiệp, dịch vụ, thương nghiệp, nông nghiệp... Xã hội mới sẽ đạt năng suất lao động cao hơn nhiều so với năng suất lao động mà kiểu tổ chức kinh tế của hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa đã tạo ra. Nó sẽ tiến tới chỗ thỏa mãn ngày càng tốt hơn những nhu cầu vật chất và tinh thần của mọi người lao động trên cơ sở sự tham gia ngày càng tích cực, tự giác của họ vào quá trình lao động xã hội với đặc trưng xã hội hóa lao động ngày càng cao. Vì vậy, trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến động, khó lường hiện nay, chủ nghĩa Mác nói chung và học thuyết Mác về hình thái kinh tế - xã hội nói riêng vẫn giữ nguyên giá trị cốt lõi. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác vẫn luôn là cơ sở phương pháp luận khoa học và mang tính cách mạng sâu sắc, phản ánh khách quan quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển xã hội loài người.



# **MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH VỀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

Thượng úy, ThS. NGUYỄN VIỆT HÙNG\*

**H**iện nay, các thế lực thù địch, phản động đang tập trung chống phá công cuộc xây dựng và phát triển đất nước ta một cách ráo riết trên nhiều lĩnh vực. Trong đó, chúng đã và đang tập trung tấn công xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng bằng nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, thâm độc. Trước tình hình đó, việc đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là vấn đề cấp bách đặt ra đối với toàn Đảng, toàn dân.

1. Sinh thời, Hồ Chí Minh từng đối diện với nhiều “kẻ địch” trên chặng đường hoạt động cách mạng thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Song, có những chính khách, học giả nước ngoài đưa ra nhận xét rằng: “Hồ Chí Minh có rất nhiều đối thủ nhưng tuyệt nhiên Người không có kẻ thù”; “Hồ Chí Minh chỉ có bạn, không có kẻ thù”. Những nhận xét, đánh giá đó đã góp phần minh chứng cho

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

phẩm chất cao đẹp trong tâm hồn, trí tuệ, khí phách anh hùng của Hồ Chí Minh; phản ánh khả năng ứng xử tinh tế, khéo léo, tế nhị, lịch lãm và một tấm lòng bao dung, nhân ái của Người, khiến “kẻ thù” của dân tộc, của giai cấp bị khuất phục, kính nể.

Tuy nhiên, từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (năm 1991) khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng thì các thế lực thù địch, phản động tập trung đẩy mạnh việc xuyên tạc về thân thế, cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng của Người một cách ráo riết, quyết liệt. Các thế lực thù địch, phản động tập trung tấn công tư tưởng Hồ Chí Minh ở một số điểm như sau:

*Thứ nhất*, chúng tập trung viết sách, báo, đưa thông tin trên mạng xã hội, internet,... sản xuất băng hình có nội dung xuyên tạc, bôi nhọ thân thế, cuộc đời và sự nghiệp, tư tưởng của Hồ Chí Minh.

*Thứ hai*, chúng hạ thấp tư tưởng Hồ Chí Minh, cho rằng tư tưởng Hồ Chí Minh thực chất chỉ là nhắc lại những tư tưởng đã tồn tại trước đó trong lịch sử, đặc biệt là tư tưởng của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin. Thậm chí, chúng còn phủ nhận không có tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh không phải là một nhà tư tưởng. Chúng luận giải rằng, sinh thời Hồ Chí Minh chưa bao giờ nhận mình là nhà tư tưởng mà chỉ nhận mình là nhà hoạt động cách mạng thực tiễn. Chúng rêu rao rằng tư tưởng Hồ Chí Minh hoàn toàn không có hệ thống, chỉ là những câu nói hết sức đời thường, tản mác hay cho rằng tư tưởng Hồ Chí Minh không có gì đặc biệt, cũng giống với tư tưởng đời thường, không xứng tầm là một học thuyết...

*Thứ ba*, chúng tập trung tấn công phủ nhận nội dung, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng cho rằng tư tưởng của Hồ Chí Minh đã làm cho dân tộc lầm than, người dân đau khổ,

đi sai với quy luật vận động và phát triển của xã hội; đi ngược lại với lợi ích của Nhân dân, của dân tộc; việc lựa chọn con đường cứu nước, giải phóng dân tộc của Hồ Chí Minh chẳng qua là sự ăn may; trong thời đại mới trước, sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, thực tiễn thế giới đã chứng minh con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam lựa chọn không còn phù hợp.

*Thứ tư*, một trong những thái cực tấn công tư tưởng Hồ Chí Minh rất thâm độc nữa mà các thế lực thù địch, phản động sử dụng đó là việc chúng tỏ ra rất đề cao vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng đặt tư tưởng Hồ Chí Minh trên tầm chủ nghĩa Mác - Lênin, đòi tách tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Chúng tìm mọi cách để đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, cho rằng Hồ Chí Minh là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không theo chủ nghĩa cộng sản. Thậm chí, chúng tỏ ra đề cao, “thần thánh hóa” tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để đi tới khẳng định, Đảng, Nhà nước ta sẽ không bao giờ có thể tổ chức thành công việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người trong thực tiễn. Hay, chúng dùng tấm gương đạo đức, phong cách của Người để so sánh, đối chiếu, phê phán đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay.

Nhằm đạt được mục đích, các thế lực thù địch và bọn phản động sử dụng âm mưu, phương thức, thủ đoạn hết sức tinh vi, thâm độc thông qua việc sử dụng các báo, tạp chí xuất bản ở nước ngoài, các trang mạng xã hội facebook, youtube, zalo kết hợp với việc móc nối với các phần tử cơ hội chính trị ở trong nước tổ chức xuyên tạc, chống phá tư tưởng Hồ Chí Minh. Để tăng tính thuyết phục, chúng thường dùng thủ đoạn “gài” những thông tin sai lệch gắn vào những nội dung chính xác làm cho người tiếp nhận thông tin khó phân biệt đâu là đúng, đâu là sai,

từ đó có thể tin tưởng những thông tin chúng cung cấp; chúng tích cực xây dựng và cung cấp những minh chứng giả mang tính xuyên tạc về tư tưởng Hồ Chí Minh; chúng đội lốt, nhân danh nhà nghiên cứu, tìm hiểu, nhà bình luận “khách quan”, “trung lập” để cung cấp những thông tin “giật gân” không chính xác về tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm thu hút sự quan tâm, theo dõi của nhiều người; thậm chí có những trường hợp sử dụng những lời lẽ “thô tục”, “thiếu văn hóa” để xuyên tạc, bôi nhọ tư tưởng Hồ Chí Minh; chúng thực hiện âm mưu “mưa dầm thấm lâu” thường xuyên nhắc đi nhắc lại một thông tin không chính xác nhằm để cho người đọc tiếp nhận, dần tin vào những thông tin chúng cung cấp.

Mục đích tấn công của các thế lực thù địch, phản động là làm cho quần chúng nhân dân, cán bộ, đảng viên có cách nhìn lệch lạc, không đúng đắn về tư tưởng Hồ Chí Minh, nhằm thực hiện mưu đồ “tự diễn biến, tự chuyển hóa” làm mục ruỗng chế độ ta từ bên trong, hy vọng làm suy thoái tư tưởng tiến tới thay đổi hành động. Mưu đồ không thay đổi của các thế lực thù địch, phản động là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thay đổi chế độ xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đang xây dựng. Thông qua việc sản xuất, truyền bá những tư tưởng, quan điểm sai trái, thù địch, lối sống lai căng, ca ngợi chế độ tư bản chủ nghĩa vào trong xã hội, cán bộ, đảng viên, thúc đẩy sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ để đi đến chuyển hóa Đảng, chuyển hóa chế độ bằng con đường phi bạo lực.

Trước tình hình đó, việc đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một việc hết sức cấp bách đặt ra đối với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Một số giải pháp cần phải thực hiện tốt là:

*Thứ nhất*, tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tìm hiểu về tư tưởng Hồ Chí Minh một cách đầy đủ, toàn diện.

Thực tế cho thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh có những điều chúng ta đã biết, có những điều chúng ta chưa biết, cho nên yêu cầu đặt ra phải nghiên cứu, tìm hiểu, làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh luôn là công việc cấp bách, cần thiết. Tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng và thân thể, cuộc đời, sự nghiệp của Người nói chung có những điều chúng ta chưa biết một cách đầy đủ cho nên đây cũng là một trong những mục tiêu mà các thế lực thù địch tập trung xuyên tạc, bôi nhọ. Để đấu tranh đập tan các luận điệu xuyên tạc của chúng, việc nghiên cứu, tìm hiểu làm rõ về tư tưởng, thân thể, cuộc đời, sự nghiệp của tư tưởng Hồ Chí Minh bằng phương pháp khoa học, chính xác, khách quan là việc hết sức cần thiết. Kết quả nghiên cứu đạt được sẽ là “đòn giáng” mạnh mẽ nhất, vạch trần âm mưu, phương thức, thủ đoạn xuyên tạc thâm độc của các thế lực thù địch một cách thuyết phục nhất. Muốn vậy, chúng ta cần tiếp tục quan tâm đầu tư, sưu tầm những thông tin, tư liệu về Hồ Chí Minh; chú trọng phát huy vai trò của các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành về tư tưởng Hồ Chí Minh; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân trong việc nghiên cứu, tìm hiểu về tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Thứ hai*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Đây là một trong những giải pháp quan trọng để góp phần đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ góp phần làm cho cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ, toàn diện về nội dung, giá trị tư tưởng của Người. Qua đó tạo ra “sức đề kháng” cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân trước những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động. Giúp cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân ngày càng tin tưởng, yêu quý, tự hào về thân thể, cuộc đời, tư

tưởng của Hồ Chí Minh. Nhờ vậy, cán bộ, đảng viên không bị kích động, lôi kéo, gây hoang mang từ các luận điệu sai trái, thù địch và có cơ sở nhận thức đúng đắn để góp phần tham gia đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Trong thời gian tới, chúng ta phải không ngừng đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng Hồ Chí Minh; phát huy vai trò của các nhà khoa học, nhà giáo có uy tín lớn, phát huy vai trò của hệ thống cơ quan tuyên huấn, cơ quan truyền thông, báo chí, tích cực sử dụng mạng internet để tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Thứ ba*, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng và mối quan hệ giữa việc nghiên cứu, học tập, vận dụng, thực hành theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các địa phương, cơ quan, đơn vị cần tiếp tục phát huy cao độ vai trò trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Trong đó, cần đặc biệt quan tâm, coi trọng tính hiệu quả, thiết thực ngay từ khâu xây dựng văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện; công tác tổ chức học tập, nghiên cứu chuyên đề cho cán bộ, đảng viên; tổ chức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đăng ký, cam kết, xây dựng kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu làm theo, gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao, cuối năm báo cáo kết quả thực hiện với chi bộ, cấp ủy cấp trên và làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý; công chức, viên chức cuối năm. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc bình xét và vinh danh cán bộ, đảng viên tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú trọng

biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; chú trọng công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ở các cấp, các ngành, các địa phương; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong triển khai thực hiện; trên cơ sở đó để điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp.

*Thứ tư*, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài, đủ trình độ, năng lực, phẩm chất để tham gia đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch một cách có chất lượng, đi vào chiều sâu, đạt kết quả cao.

Muốn đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch một cách thiết thực, có hiệu quả việc phát huy nhân tố “con người” là không thể thiếu. Để giành thắng lợi, chúng ta cần phải xây dựng được đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài, có trình độ, năng lực, hiểu biết sâu về tư tưởng Hồ Chí Minh, về thân thế, cuộc đời, sự nghiệp của Hồ Chí Minh, có lý luận sâu sắc để có những lập luận, tranh luận sắc bén nhằm vạch trần âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động một cách thuyết phục.

*Thứ năm*, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật những cá nhân có hành vi tuyên truyền xuyên tạc về tư tưởng Hồ Chí Minh, công khai rộng rãi để có tác dụng răn đe, giáo dục.

Lực lượng Công an nhân dân cần chủ động nắm tình hình, tham mưu cho Đảng, Nhà nước đề ra các chủ trương, biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý đối với các trường hợp xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh. Triển khai đồng bộ các biện pháp để chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật. Tích cực tuyên truyền, giáo dục cho Nhân dân hiểu rõ âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, phản

động; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong đó tăng cường phối hợp, đoàn kết giữa lực lượng Công an Nhân dân, Quân đội nhân dân, các cơ quan, đoàn thể, Mặt trận từ Trung ương đến cơ sở trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các đối tượng xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Thứ sáu*, xác định rõ nhiệm vụ nghiên cứu, học tập và làm theo gắn với bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh trong giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thực tế cho thấy, chúng ta đã xây dựng được giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh rất bài bản, trong đó đã xác định cơ bản nhiều nhiệm vụ của người học. Tuy nhiên, giáo trình tập trung xác định nhiệm vụ làm rõ, phân tích, đánh giá, luận giải tư tưởng Hồ Chí Minh mà chưa có nội dung bảo vệ tính đúng đắn, khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh. Người dạy, người học chưa xác định rõ được trách nhiệm trong cuộc đấu tranh bảo vệ tính đúng đắn, khách quan, khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh. Do vậy, cần nghiên cứu, làm rõ thêm nhiệm vụ này của các giáo trình.



## *PHẦN THỨ HAI*

---

**NHẬN DIỆN ÂM MƯU, PHƯƠNG THỨC,  
THỦ ĐOẠN VÀ HOẠT ĐỘNG XUYÊN TẠC, PHỦ NHẬN  
CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH  
CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH**



# **NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH VỚI HOẠT ĐỘNG LỢI DỤNG VĂN HÓA PHÁ HOẠI TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY**

Đại tá, PGS.TS. MAI QUANG HIỆN\*

**1. Mặt trận đấu tranh tư tưởng - văn hóa trong giai đoạn hiện nay đang diễn ra hết sức gay go, phức tạp và nhạy cảm. Các thế lực thù địch trong và ngoài nước đang ráo riết chống phá cách mạng Việt Nam bằng “diễn biến hòa bình”, tích cực hoạt động phá hoại nội bộ bằng thủ đoạn nham hiểm, thúc đẩy quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nhằm gây mất ổn định, tiến tới bạo loạn lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.**

Hoạt động trực tiếp mà chúng tiến hành là phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh, tất cả đều nhằm mục tiêu chủ yếu là từ hoại nghi, rồi đi đến phủ nhận vai trò nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Thực hiện ý đồ đó, các thế lực thù địch tạo ra quá trình khủng hoảng niềm tin, hình thành những khuynh hướng, nhân tố chống đối từ bên trong, làm sụp đổ niềm tin vào các giá trị cao đẹp của chủ nghĩa xã hội, đánh sập thần tượng Hồ Chí Minh, đánh sập nền tảng tư tưởng của Đảng. Chúng cho rằng thần tượng này, nền tảng này sụp đổ thì Đảng cộng sản này, chế độ xã hội chủ nghĩa này dần dần cũng tự sụp đổ.

---

\* Học viện An ninh nhân dân.

Chúng đưa ra nhiều phương thức, thủ đoạn mới, trong đó, nguy hiểm nhất, phức tạp nhất là đấu tranh với hoạt động lợi dụng văn hóa, lợi dụng bộ phận văn nghệ sĩ, trí thức, được gọi là tầng lớp “tinh hoa dân tộc”, “người của công chúng”, nhất là một số bản lĩnh thiếu vững vàng, bất mãn cá nhân, để kích động, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh.

Về nội dung, trước hết chúng tập trung nhiều nhất là bịa đặt, xuyên tạc thân thế, đời tư, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh để hạ bệ uy tín danh dự của Người; từ đó, tập trung vào mục tiêu chủ yếu phủ nhận những nội dung cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội về độc lập dân tộc, về lý tưởng xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, về Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng cầm quyền, về đại đoàn kết dân tộc, về tinh thần quốc tế cao cả; phủ nhận đạo đức và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; đem đối lập về bản chất giữa tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Mác - Lênin.

Những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc rất đa dạng, rằng “UNESCO chưa từng vinh danh Hồ Chí Minh”; “NO HO” “Saigon for Saigon”; “Tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng dân tộc, không có ảnh hưởng của tư tưởng Mác - Lênin”; “Hồ Chí Minh chỉ là người tiếp thu mù quáng chủ nghĩa Mác - Lênin chứ không hề có tư tưởng cao siêu”; “Đưa chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam là một sai lầm”; “Tư tưởng “không có gì quý hơn độc lập tự do” là phi nhân tính”, rằng “Con đường Hồ Chí Minh chọn là con đường dân tộc, không phải chủ nghĩa xã hội”. Chúng tấn công trực tiếp vào tác giả và tác phẩm, phủ nhận “nền tảng” tư tưởng, rằng “Nguyễn Ái Quốc không phải Nguyễn Tất Thành”, “Hồ Chí Minh cũng không phải Nguyễn Ái Quốc”, nhiều tác phẩm như: *Thỉnh nguyện thư (Bản Yêu sách của*

*nhân dân An Nam, năm 1919), Bản án chế độ thực dân Pháp, Ngục Trung nhật ký... không phải của Hồ Chí Minh.*

Các đối tượng nổi lên là bọn phản động người Việt lưu vong, hoạt động của các nhóm, tổ chức, trung tâm phá hoại tư tưởng ở nước ngoài, đã lợi dụng nhóm cực đoan, lợi dụng tôn giáo hô hào tổ chức cái gọi là phong trào “Saigon for Saigon” gọi là trả lại tên Sài Gòn cho Sài Gòn, trả lại tên cũ cho tổng giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh, hòng xóa tên Hồ Chí Minh. Chúng tổ chức lễ ra mắt phong trào ngày 15/01/2006 và tổ chức Đại hội toàn thế giới ngày 02/7/2006 tại Nam Californria, Mỹ... được tán phát trên mạng internet nhằm cố ý xuyên tạc, bôi nhọ tên tuổi Hồ Chí Minh. Tổ chức phong trào gọi là “Quốc dân xóa bỏ huyền thoại Hồ Chí Minh” (No Ho) được thành lập ngày 29/12/1991 tại thành phố San Jose, Bắc California. Thành lập Ban Thường vụ, tổ chức diễu hành, gửi thỉnh nguyện thư đòi dẹp bỏ tượng, tên đường, bảng tên của Hồ Chí Minh ở các nơi công cộng tại Nga. Thậm chí có âm mưu khủng bố như âm mưu cho nổ phá các tượng đài Bác ở nhiều nơi nhằm gây tiếng vang, nhưng đã thất bại. Ngày 14/11/2009, linh mục Nguyễn Hữu Lễ tổ chức rầm rộ ra mắt phim “Sự thật về Hồ Chí Minh”,...

Nguy hiểm hơn, chúng tích cực tham gia hoặc thành lập hàng chục tổ chức, phong trào, hội, nhóm đối lập, phản động. như “Ủy ban tố cáo tội ác Hồ Chí Minh” do tên Nguyễn Văn Trần đứng đầu, kêu gọi nghị sĩ Pháp, trí thức phản đối UNESCO công nhận Hồ Chí Minh là Anh hùng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất. Ngày 08/4/2006, Khối 8406 đã lấy ngày ra cái gọi là “*Tuyên ngôn tự do dân chủ cho Việt Nam*” để đặt tên cho khối này; “Thực hiện quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, đặt nền tảng cho các nhân quyền và dân quyền khác”;

“Phục hoạt, thành lập và phát triển các chính đảng dân chủ không cộng sản”; “Soạn thảo Hiến pháp mới và trưng cầu ý dân” và “Hoàn thiện tiến trình dân chủ hóa Việt Nam” để thực hiện ý đồ đa nguyên chính trị, đa đảng ở Việt Nam. Như Nhóm “Kiến nghị 72”, Nhóm “Bức thư ngỏ 61”, “Ban vận động Văn đoàn độc lập”. Khi không đạt được ý đồ thì kích động văn nghệ sĩ bỏ Hội (Hội Nhà văn Việt Nam), bỏ Đảng.

Liên minh dân chủ Việt Nam; đảng Thăng tiến nhân quyền; đảng Vì dân nội địa... tổ chức nhiều hoạt động kêu gọi tẩy chay bầu cử đại biểu Quốc hội (20/5/2007), tuyên truyền phủ nhận ý thức hệ, phủ nhận chủ nghĩa Mác dẫn đến phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ, tất cả những hoạt động đó đều nhằm thay đổi chế độ xã hội ta bằng con đường “chiến thắng không cần chiến tranh”.

Nhân dịp Đảng, Nhà nước ta tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong Nhân dân để góp ý sửa đổi, bổ sung Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhiều đối tượng đã gửi “Bản góp ý Hiến pháp” với những đề xuất “dũng cảm” rằng những thuật ngữ “chủ nghĩa xã hội”, “chủ nghĩa Mác - Lênin”... trong Hiến pháp đều nên gác lại: về “Tính chưa thuyết phục của chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh”; rằng những khái niệm “chủ nghĩa Mác - Lênin”, “chủ nghĩa xã hội”, “tư tưởng Hồ Chí Minh”... là những khái niệm không mang tính thuyết phục, không mang tính khoa học; rằng “Đó là một tư tưởng ảo, dù hiện nay Đảng Cộng sản Việt Nam đã bỏ ra hàng ngàn tỉ đồng để nghiên cứu, tìm tòi cái chưa hề có, không hề có ấy là món “tư tưởng Hồ Chí Minh”; “Việc du nhập chủ nghĩa Mác vào Việt Nam là điều xa xỉ”.

Bọn phản động cực đoan lợi dụng số bất mãn trong trí thức, văn nghệ sĩ, dùng thơ, văn, họa, châm biếm; dùng chiến tranh

tâm lý, tuyên truyền miệng, rỉ tai; kích động tâm lý, tán phát tài liệu, làm giả các tài liệu liên quan đến bí mật nội bộ Đảng, Nhà nước mang tính bịa về thân thế Hồ Chí Minh. Chúng còn đòi xét lại vụ “Nhân văn giai phẩm”, xuất bản ấn phẩm; tổ chức nhiều cuộc hội thảo, hội luận với các chủ đề nhân văn, nhân quyền, tù nhân lương tâm, những văn nghệ sĩ, trí thức trong và ngoài nước, người bất đồng chính kiến, tị nạn ở nước ngoài, phỏng vấn một số nạn nhân của vụ “Nhân văn giai phẩm”, phát tán trên mạng xã hội... để kêu gọi ủng hộ những “tù nhân lương tâm”, bất đồng chính kiến trong nước và ngoài nước.

Các thế lực thù địch, phản động lợi dụng khẩu hiệu “chống tham nhũng” trong quá trình thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” để hạ thấp uy tín của Đảng ta, gây mất đoàn kết, phá hoại nội bộ. Chúng lôi kéo, lợi dụng số bất mãn, lợi dụng văn học nghệ thuật để phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh

**2. Đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch là nhiệm vụ then chốt trong công tác bảo đảm an ninh tư tưởng - văn hóa hiện nay.** Bảo vệ, tăng cường nền tảng tư tưởng chính trị là vấn đề có tính nguyên tắc trong cách mạng.

Việc nắm tình hình dư luận và định hướng dư luận xã hội trong đấu tranh phản bác với các quan điểm sai trái, thù địch là hết sức quan trọng, song cũng vô cùng khó khăn và phức tạp. Nhận thức được tầm quan trọng, tính chất của cuộc đấu tranh phòng, chống hoạt động của các thế lực thù địch nhằm phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay, Đảng, Nhà nước có sự quan tâm chỉ đạo sát sao với công tác này. Trong đó, Công an nhân dân là một trong những lực lượng nòng cốt đấu

tranh chống hoạt động của các thế lực thù địch phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh. Cần quán triệt phương châm chủ động phòng ngừa, chủ động phản bác và đấu tranh với các loại đối tượng hoạt động phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh. Các lực lượng công an ở Trung ương và địa phương đã quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước ta trong tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, xử lý, bảo đảm yêu cầu chính trị và đúng pháp luật.

Việc nghiên cứu thân thế, sự nghiệp, tư tưởng Hồ Chí Minh và phát động học tập tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh là hoạt động có tính chiến lược và chiến thuật của Đảng. Đó là: công bố những tư liệu đầy đủ, chính xác về cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm xóa...); việc ra đời Tạp chí *Hồ Chí Minh học*; công bố nhiều công trình nghiên cứu cấp quốc gia trọng điểm “về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh” và sự vận dụng trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa... là những việc làm có ý nghĩa quan trọng góp phần nâng cao nhận thức của toàn Đảng, toàn dân về tư tưởng Hồ Chí Minh và phát triển tư tưởng của Người, đấu tranh làm thất bại hoạt động phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần chủ động, tích cực đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Để tăng cường, nâng cao hiệu quả đấu tranh phản bác, định hướng dư luận, ngày 17/4/2009, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW về tăng cường cuộc đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Trung ương đã thành lập các Ban chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại, Ban chỉ đạo Nhân quyền Chính phủ, Ban Chỉ đạo chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa (Ban chỉ đạo 94), Ban Chỉ đạo 213, Ban Chỉ đạo 609... Hiện nay được thống nhất là Ban Chỉ đạo 35.



Bộ Công an đã phối hợp với các ban, ngành chức năng kịp thời tham mưu cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước mở nhiều đợt chính trị sâu rộng giáo dục, tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh trong phản bác, đấu tranh; tham mưu cho Đảng, Nhà nước trong công tác thông tin đối ngoại; tổ chức tốt công tác điều tra cơ bản, quản lý nghiệp vụ, kiểm tra nghiệp vụ, áp dụng các biện pháp trình sát kỹ thuật, tổ chức công tác phòng ngừa, bảo vệ các mục tiêu trọng điểm nhằm chống phá tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch; cho thành lập Cục An ninh mạng (A68), nay là Cục A05; ban hành Luật an ninh mạng (2018); xác lập chuyên án, xử lý đấu tranh; phối hợp công tác an ninh đối ngoại, công tác tình báo, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chống phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh; sử dụng hiệu quả biện pháp vận động quần chúng; biện pháp pháp luật, biện pháp quản chế, biện pháp ngăn chặn, bắt khám xét, truy tố, như vụ bắt, khởi tố đối tượng Vũ Quang Thuận tham gia cái gọi là “Phong trào chấn hưng đất Việt”, chống Nhà nước trên mạng internet. Những khu di tích, tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hà Nội, Nghệ An, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ... được bảo vệ nghiêm ngặt, nhất là dịp có những sự kiện lớn của đất nước. Trên mặt trận đối ngoại, Bộ Ngoại giao, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ với nhiều tổ chức quốc tế, Liên hợp quốc, UNESCO, các diễn đàn thế giới để bảo vệ uy tín Hồ Chí Minh, góp phần nâng cao vị thế Việt Nam.

Tuy nhiên, việc đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa còn nhiều bất cập như: Nhận thức và hành động của một bộ cán bộ, của phạm xã hội, ở một số ngành, địa phương còn mơ hồ, thiếu tinh thần cảnh giác cách mạng hoặc ngại đụng chạm đến vấn đề nhạy cảm; thiếu tính chủ động trong phản bác đấu tranh; hoạt động phòng ngừa, phản bác, đấu tranh của các cơ quan trong hệ

thống chính trị còn thiếu sự phối hợp đồng bộ, thiếu tính chủ động và tính sắc bén. Chưa có chiến lược dài hạn và thể chủ động trong công tác đấu tranh, nhất là trên mạng xã hội; công tác nắm tình hình dư luận, nhất là nắm chắc âm mưu, ý đồ, hoạt động của các thế lực thù địch đôi lúc còn chủ quan, thiếu sâu sát, nên không chủ động được trước những tình huống bất ngờ; còn lúng túng trong việc xử lý tình huống; công tác vận động quần chúng, nhất là vận động các trí thức, văn nghệ sĩ còn mang tính hình thức, thiếu nội dung phù hợp nên không hiệu quả; hoạt động đấu tranh chính trị, pháp lý thiếu tính hệ thống; công tác bảo vệ nội bộ trong ngành văn hóa còn sơ hở, thiếu sót với những biểu hiện “suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống” ngày càng lộ rõ; sự phối hợp giữa lực lượng công an với các ngành chức năng, ở một số địa phương trên lĩnh vực an ninh tư tưởng - văn hóa đối với công tác phòng ngừa, đấu tranh chống hoạt động phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh còn thiếu chặt chẽ; chiến thuật tấn công, phản bác của ta còn thiếu sắc bén; công tác quản lý nhà nước về an ninh tư tưởng - văn hóa còn sơ hở, khi chồng chéo, khi bỏ trống, nhất là lĩnh vực phát ngôn; quản lý dịch vụ internet, in ấn, xuất bản, cơ chế quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông còn thiếu chặt chẽ. Đây là lĩnh vực hết sức nhạy cảm và phức tạp nên ít có cơ quan, cá nhân nghiên cứu tổng kết, phổ biến. Nguyên nhân của tình hình trên là do mặt trận tư tưởng còn buông lỏng, thiếu chủ động và quyết liệt; chưa huy động cả hệ thống chính trị, toàn dân vào cuộc.

**3.** Trong giai đoạn mới của cách mạng, các thế lực thù địch sẽ ráo riết chống phá trên nhiều lĩnh vực, nhằm vào nhiều đối tượng, đặc biệt là tầng lớp văn nghệ sĩ, trí thức trẻ, học sinh, sinh viên. Để tăng cường cuộc đấu tranh, phản bác với hoạt động lợi dụng văn hóa để phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh, cần tập trung làm tốt những công tác sau:

*Một là*, định kỳ nắm bắt thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời, khoa học về phương thức, thủ đoạn, tính quy luật trong hoạt động phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch, trên cơ sở đó đưa ra những giải pháp có tính khả thi nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa đấu tranh của cơ quan an ninh, góp phần bảo vệ sự trong sáng của tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay. Làm tốt công tác nắm tình hình, tập trung vào những đối tượng phức tạp về chính trị, những cơ quan, những địa bàn trọng điểm. Trong hệ thống các nhà trường, các cơ quan, đơn vị nghiên cứu trong lực lượng công an nhân dân cần bổ sung trong chương trình giảng dạy những nội dung bảo vệ an ninh tư tưởng Hồ Chí Minh. Kết hợp phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với chương trình hành động bảo vệ di sản Hồ Chí Minh của các lực lượng, của toàn dân.

*Hai là*, phải nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, giữ vững bản lĩnh chính trị, cần quán triệt các quan điểm, những nguyên tắc chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác tư tưởng và an ninh văn hóa tư tưởng trong tình hình mới, áp dụng phương châm phòng ngừa là chính, bảo vệ tốt an ninh nội bộ, “Giữ bên trong là chính”. Xây dựng bầu không khí “dân chủ”, “tự do” trong tư tưởng cho văn nghệ sĩ. Đồng thời, thực hiện nghiêm chỉnh quy định về văn hóa, tư tưởng, lý luận, về tuyên truyền, xuất bản, phát ngôn, đến các hoạt động có tính xã hội hóa như dịch vụ internet, vui chơi giải trí...; thể hiện dân chủ, công khai, song phải tuân thủ pháp luật.

*Ba là*, bảo vệ và phát huy những giá trị trong di sản Hồ Chí Minh. Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bảo tàng Hồ Chí Minh cần tăng cường lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh với di sản văn hóa Hồ Chí Minh ở Trung ương và

địa phương, ở những mục tiêu, địa bàn trọng điểm, ban hành cơ chế phối hợp các lực lượng để bảo vệ tốt di sản văn hóa, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền, phát huy những giá trị đó đối với nền văn hóa Việt Nam, với các tầng lớp nhân dân...

*Bốn là*, tăng cường kiểm soát thông tin, thanh tra, kiểm tra, kiểm duyệt, sớm phát hiện những cá nhân văn nghệ sĩ, trí thức, dịch vụ, những tác phẩm đưa thông tin sai lệch, dư luận xấu phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh. Đấu tranh, xử lý sai phạm đúng pháp luật, đồng thời khuyến khích, khen thưởng kịp thời tổ chức, cá nhân tích cực tham gia phản bác, đấu tranh. Nếu định hướng dư luận một cách chủ động, đúng đắn, khoa học, quyết liệt, những người có tâm, có tầm, được rèn luyện sẽ là những chiến sĩ tiên phong trên mặt trận bảo vệ tư tưởng - văn hóa, cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân bảo vệ vững chắc tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Năm là*, tăng cường hợp tác đối ngoại trong đấu tranh với các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài lợi dụng văn hóa xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh. Bằng sức mạnh tổng hợp đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân, hợp tác với các tổ chức và cá nhân,... để tăng cường đối tác, về bảo vệ di sản Hồ Chí Minh; tăng cường thế trận an ninh nhân dân trên không gian mạng trong và ngoài nước; hợp tác với các tập đoàn truyền thông quốc tế để ngăn chặn kịp thời những thông tin có nội dung xấu, chống Nhà nước Việt Nam, trong đó có hoạt động lợi dụng văn hóa xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh.

# **LỢI DỤNG PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỂ TUYÊN TRUYỀN XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH, CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC**

PGS.TS. NGUYỄN TRUNG KIÊN\*

**T**heo từ điển Hán - Việt, phản có nghĩa là nghĩ, xét lại<sup>1</sup>, biện là phân tích, biện luận. Nếu gắn phản với biện có nghĩa là phân định xấu, tốt, trên cơ sở phân tích, biện luận. Theo nghĩa trên, có thể hiểu phản biện là đặt lại, xét lại một sự việc, một hiện tượng, một vấn đề trên cơ sở lập luận, phân tích một cách khách quan, khoa học, có sức thuyết phục, nhằm phát hiện hoặc đưa các sự việc, hiện tượng, vấn đề trở về đúng giá trị của nó. Trước đây, khái niệm *phản biện thường dùng để chỉ đánh giá chất lượng một công trình khoa học*<sup>2</sup>, sau đó khái niệm phản biện dần mở rộng ra các lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã

---

\* Trưởng khoa Xây dựng Đảng và cơ quan nhà nước, Học viện An ninh nhân dân.

1. Theo Thiều Chửu: *Hán - Việt từ điển*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2009, tr.109.

2. Viện Ngôn ngữ học: *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, 2005, tr.764.

hội. Gần đây, các phương tiện thông tin báo chí đề cập khá nhiều đến cụm từ “phản biện xã hội”, vậy “phản biện xã hội” là gì ? Một số công trình nghiên cứu xác định như sau:

Trong cuốn sách *Câu hỏi đặt ra từ cuộc sống: Phản biện xã hội* của tác giả Trần Đăng Tuấn đưa ra khái niệm: “Phản biện xã hội là đưa ra các lập luận, phân tích nhằm phát hiện, chứng minh, khẳng định, bổ sung hoặc bác bỏ một đề án (phương án, dự án) xã hội đã được hình thành và công bố trước đó”<sup>1</sup>.

Theo Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg ngày 30/01/2002 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam thì “*Phản biện là hoạt động cung cấp các thông tin, tư liệu cùng các ý kiến phân tích, đánh giá tính khả thi và các kiến nghị về sự phù hợp của nội dung đề án đối với mục tiêu và các điều kiện ràng buộc ban đầu hoặc thực trạng đặt ra*”. Phản biện xã hội là sự phản biện nói chung, nhưng có quy mô và lực lượng rộng rãi hơn của xã hội, của Nhân dân và các nhà khoa học về nội dung, phương hướng, chủ trương, chính sách, giải pháp phát triển kinh tế, xã hội, khoa học, công nghệ, giáo dục, y tế, môi trường, trật tự an ninh chung toàn xã hội của Đảng, Nhà nước và các tổ chức liên quan.

Cuốn sách *Tìm hiểu một số thuật ngữ trong Văn kiện Đại hội X của Đảng* đã đưa ra khái niệm: “Phản biện xã hội là phát huy dân chủ và quyền làm chủ của nhân dân, ý thức trách nhiệm của nhân dân trong việc tham gia quản lý nhà nước... Nhân dân không chỉ có quyền mà còn có trách nhiệm tham gia

---

1. Trần Đăng Tuấn: *Câu hỏi đặt ra từ cuộc sống: Phản biện xã hội*, Nxb. Đà Nẵng, 2006, tr.160.

hoạch định và thi hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Phản biện xã hội là nhu cầu cần thiết và đòi hỏi bắt buộc của quá trình lãnh đạo và điều hành đất nước, khắc phục tệ quan liêu...”<sup>1</sup>.

Năm 2013, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội (ban hành kèm theo Quyết định số 217/QĐ-TW) trong đó xác định: Phản biện xã hội là việc nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, quan điểm, kiến nghị đối với các dự thảo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Mục đích của phản biện xã hội là nhằm phát hiện những nội dung còn thiếu, chưa sát, chưa đúng, chưa phù hợp trong các văn bản dự thảo của các cơ quan Đảng, Nhà nước; kiến nghị những nội dung thiết thực, góp phần bảo đảm tính đúng đắn, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính hiệu quả trong việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

Như vậy, có thể thấy có nhiều cách tiếp cận với phản biện xã hội, tuy nhiên dù ở cách tiếp cận nào thì phản biện xã hội đều có chung những điểm sau:

Phản biện xã hội là xem xét, phân tích, lập luận các mặt khác nhau của một vấn đề để tiệm cận chân lý. Đó là đặc điểm chung giống như mọi loại phản biện khác. Phản biện xã hội mang tính *ngghiêm túc* với động cơ có tính xây dựng đối với hệ

---

1. Ngô Văn Dụ, Hồng Hà, Trần Văn Giá (Đồng chủ biên): *Tìm hiểu một số thuật ngữ trong Văn kiện Đại hội X của Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.182-183.

thống lãnh đạo và quản lý, nó khác với phản kháng mang động cơ chống lại sự lãnh đạo và quản lý xã hội. Phản biện xã hội được tiến hành bởi các lực lượng xã hội, thông qua các tổ chức xã hội được hình thành theo nguyên tắc tự lập, tự nguyện, tự dưỡng; hoặc được tiến hành một cách trực tiếp bởi các thành viên. Phản biện xã hội được tiến hành trên mọi lĩnh vực hoạt động diễn ra trong đời sống xã hội, từ khâu hoạch định đến khâu tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, bao gồm cả sự việc liên quan đến bộ máy tổ chức và con người thực hiện.

Từ những đặc điểm chung đó, chúng ta có thể khái quát *Phản biện xã hội* là sự phản ánh chính kiến của một bộ phận, thành phần xã hội đối với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật do các chủ thể lãnh đạo, quản lý đề ra, thể hiện qua những nhận xét, đánh giá, phân tích có căn cứ, cơ sở khoa học rõ ràng và có sức thuyết phục, được thực hiện bằng cách trực tiếp hoặc gián tiếp với thái độ nghiêm túc, thiện chí, mang tính xây dựng bởi các chủ thể phản biện.

Phản biện xã hội chính là hoạt động nhằm nâng cao nhận thức cho xã hội về những cái tốt đẹp, cái chân lý, cái đúng để xã hội phát triển tốt hơn, văn minh hơn, dân chủ hơn, công bằng hơn, giàu có hơn. Mục đích của phản biện xã hội là nhằm phân tích, đánh giá, làm rõ những ưu điểm, nhược điểm của các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật và các vấn đề xã hội khác đang tồn tại trong xã hội, góp ý, bổ sung nhằm xây dựng những chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật hợp lý hơn, phù hợp với xã hội hơn.

Chủ thể của phản biện xã hội là các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp,



doanh nghiệp, những nhà khoa học, các nhà quản lý, các chuyên gia kinh tế, những người có trình độ, kinh nghiệm trong từng lĩnh vực đời sống xã hội khác nhau có tâm huyết, thiện chí với Việt Nam và với quá trình xây dựng, phát triển đất nước của Việt Nam.

Đối tượng tác động của phản biện xã hội tập trung chủ yếu là các chủ thể lãnh đạo, quản lý nhà nước bao gồm các tổ chức, cá nhân đề ra chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ thể đề ra các quyết định lãnh đạo, quản lý. Quần chúng nhân dân cũng là đối tượng tác động của phản biện xã hội khi các phản biện xã hội được tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, được phổ biến cho quần chúng nhân dân. Đây là sự tác động tích cực, có căn cứ, cơ sở khoa học làm cho nhận thức của quần chúng nhân dân được tăng lên.

Nội dung phản biện xã hội tập trung vào nhận định, đánh giá, phân tích, làm rõ những ưu điểm, nhược điểm của các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực khác nhau, phân tích làm rõ những bất cập trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội và đề xuất các giải pháp, những bổ sung kịp thời nhằm xây dựng và phát triển đất nước.

Hình thức của phản biện xã hội thông thường là trực tiếp góp ý với các chủ thể lãnh đạo, quản lý hoặc gián tiếp thông qua các phương tiện thông tin đại chúng của Đảng, Nhà nước hoặc các tổ chức chính trị - xã hội. Hình thức, ngôn từ, luận điệu của phản biện xã hội luôn nhã nhặn, ngôn từ đúng mực, có căn cứ, cơ sở khoa học, có thiện chí với đất nước, mang tính xây dựng đất nước, dễ hiểu, dễ tiếp nhận và đúng với sự thật.

Trong thời gian gần đây, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị, chống đối cho rằng việc chỉ trích, phê phán chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phê phán chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng chính là đang phản biện xã hội, chỉ rõ những cái sai, cái bất hợp lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chính vì vậy, chúng triệt để lợi dụng mạng xã hội để chỉ trích, phê phán, vu cáo, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chúng cho rằng, các giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, lý luận về chủ nghĩa xã hội, về kinh tế xã hội chủ nghĩa, về giai cấp, về dân tộc,... không còn phù hợp trong điều kiện hiện nay; rằng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước là áp đặt, thiếu dân chủ, phục vụ lợi ích của một nhóm người,... Đây là những luận điệu ngụy biện, “lập lòe đánh lận con đen”, vì chúng ta đều hiểu rằng bản chất của phản biện xã hội là những bộ phận, tầng lớp trong xã hội muốn tìm ra cái chưa đúng, chưa hợp lý trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để tham mưu cho Đảng, Nhà nước thay đổi nhằm hợp lý hơn, mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho đại đa số quần chúng nhân dân. Trong lúc đó, hoạt động tuyên truyền xuyên tạc ở trong trường hợp này là hoạt động của các thế lực thù địch, có lợi ích trái ngược với lợi ích của Đảng, Nhà nước ta. Chúng tuyên truyền nhằm mục đích thay đổi, chuyển hóa, phá vỡ cơ sở tư tưởng, thể chế chính trị của Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam, làm thay đổi nhận thức tư tưởng của người dân theo chiều hướng tiêu

cực. Chủ thể của các hoạt động này có thể là các cơ quan đặc biệt nước ngoài, các tổ chức phản động lưu vong, các đối tượng phản động mới, đối tượng cơ hội chính trị, chống đối, những người bất mãn, tiêu cực, những người thiếu hiểu biết, các tổ chức, cá nhân thiếu thiện chí với Việt Nam, các tổ chức, cá nhân tuyên truyền phá hoại tư tưởng nhằm đạt được mục đích riêng, lợi ích cá nhân của họ.

Đối tượng tác động của hoạt động này là mọi tầng lớp nhân dân, thậm chí nhiều chủ thể phá hoại tư tưởng tập trung vào bộ phận quần chúng nhân dân có nhận thức chưa đầy đủ, làm cho họ tin theo, nghe theo những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nội dung hoạt động của chúng là tập trung vu cáo, xuyên tạc, tô đậm những sơ hở, thiếu sót, sai lầm của Đảng, Nhà nước, những vấn đề mà chúng cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh không còn phù hợp trong điều kiện phát triển hiện nay, những sơ hở, thiếu sót trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội; xuyên tạc, bôi nhọ các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước; đề cao các phần tử chống đối, các đối tượng cơ hội chính trị, đề cao các giá trị dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo, tự do báo chí theo kiểu phương Tây.

Thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta đa dạng, phong phú, có thể thông qua các phương tiện thông tin đại chúng ở cả trong nước và ngoài nước, thông qua hoạt động tuyên truyền trực tiếp, phát tờ rơi quảng cáo,... đặc biệt là thông qua mạng xã hội. Theo thông báo của Google ngày 04/4/2017, Google đã hạ, chặn được 614 clip có nội dung tuyên

truyền xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, tuyên truyền bôi nhọ các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam<sup>1</sup>.

Luận điệu tuyên truyền phá hoại tư tưởng thường là cay nghiệt, căng thẳng, dùng ngôn từ mạnh, nhiều cảm thán để vu cáo, xuyên tạc những sơ hở, thiếu sót, sai lầm của Đảng và Nhà nước. Một số đối tượng tiến hành các hoạt động phá hoại tư tưởng tinh vi hơn lại có luận điệu khá nhẹ nhàng, ôn hòa, nhưng bởi bản thân họ là đối tượng phản động, chống đối, mục đích của họ là nhằm vu cáo, xuyên tạc những sai lầm, khuyết điểm của Đảng, Nhà nước nên bản chất vẫn là hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng.

Để chủ động phòng ngừa việc lợi dụng phản biện xã hội tuyên truyền phá hoại tư tưởng, tuyên truyền vu cáo, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

*Một là*, cần nghiên cứu xác định rõ nội dung phản biện xã hội và nội dung tuyên truyền phá hoại tư tưởng, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để tuyên truyền rộng rãi cho quần chúng nhân dân biết đâu là luận điệu tuyên truyền phá hoại tư tưởng, đâu là phản biện xã hội, từ đó nhận thức đúng, không bị rơi vào bẫy, không bị chuyển hóa tư tưởng theo các thế lực thù địch. Nội dung của phản biện xã hội phải là góp ý cho Đảng, Nhà nước, cho các cơ

---

1. <https://dantri.com.vn/suc-manh-so/youtube-chan-go-1173-clip-xau-doc-theo-yeu-cau-bo-tttt-2017040523514788.htm>.

quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong hệ thống chính trị mang tính xây dựng. Nội dung của tuyên truyền phá hoại tư tưởng mang tính tiêu cực, phê phán, chỉ trích, vu cáo, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước một cách thiếu thuyết phục, không mang tính xây dựng.

*Hai là*, cần nghiên cứu làm rõ lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và sự vận dụng của Đảng ta trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội, xác định những vấn đề lý luận không còn phù hợp với thực tiễn tình hình phát triển đất nước để kiến nghị loại bỏ. Nghiên cứu xác định rõ tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng chủ đạo, nhân văn trong xây dựng và phát triển đất nước ở Việt Nam hiện nay. Xác định chính xác những nội dung hết sức ngắn gọn về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, đường lối phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, giải thích rõ, dễ hiểu tại sao chúng ta không áp dụng mô hình kinh tế thị trường tư bản tự do như các nước phương Tây, tại sao có những quan điểm, giá trị tiến bộ các quốc gia khác áp dụng thành công mà chúng ta chưa thể áp dụng,... Từ những lý luận đó, quần chúng nhân dân có thể hiểu và chia sẻ, đồng thời nhận thức được những nội dung đúng sai trong quá trình tiếp nhận thông tin trên mạng xã hội.

*Ba là*, tham mưu cho Đảng, Nhà nước đề ra chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật đúng đắn, phù hợp với lợi ích của quốc gia, dân tộc, phù hợp với lợi ích của đại đa số quần chúng nhân dân. Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước không phải phục vụ một nhóm lợi ích nào. Khi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đúng đắn, phù hợp với lợi ích của quốc gia, dân

tộc, phù hợp với lợi ích của đại đa số quần chúng nhân dân thì các thế lực thù địch, các đối tượng cơ hội chính trị sẽ không có cơ sở để tuyên truyền, xuyên tạc và người dân được nâng cao sức đề kháng, chủ động phát hiện và phòng ngừa được các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc đó.

*Bốn là*, tập trung lực lượng phát hiện, tấn công chính trị đối với những đối tượng phản động, cơ hội chính trị trong nước, những đối tượng bất mãn, tiêu cực để chủ động phát hiện và ngăn chặn các hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Khi phát hiện được các hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng, vu cáo, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cơ quan chức năng cần tập trung phân tích, xác định rõ nội dung của hoạt động tuyên truyền vu cáo, xuyên tạc là gì, đối với những nội dung vi phạm pháp luật hình sự, hành chính thì cần xử lý theo quy định của pháp luật hình sự, hành chính; đối với những nội dung khác cần tập trung viết bài phản bác nhằm tuyên truyền cho quần chúng nhân dân hiểu rõ bản chất phản động trong các nội dung tuyên truyền đó.

*Năm là*, chủ động trao đổi, hợp tác với các doanh nghiệp quản lý các mạng xã hội lớn để đề nghị họ loại bỏ những bài viết, những video clip có nội dung tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên mạng xã hội, đặc biệt là trên các tài khoản Facebook, Youtube, Google,... Từ các hoạt động hợp tác, liên kết chặt chẽ đó, chúng ta có thể

tăng cường các hoạt động hợp tác trong phòng chống các hoạt động tuyên truyền, vu cáo, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên mạng xã hội.

Như vậy, có thể thấy rằng, mặc dù các thế lực thù địch, các đối tượng phản động chống đối, đối tượng cơ hội chính trị cho rằng chúng đang tiến hành các hoạt động phản biện xã hội nhưng thực chất đó là cách đánh tráo khái niệm, “ngụy biện”, “lập lò đánh lộn con đen” để mê hoặc, dụ dỗ một số người thiếu hiểu biết nhằm mục đích vu cáo, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, để hạ uy tín của Đảng, để đạt được những mục đích, ý đồ chính trị của chúng. Nhận thức rõ điều này, chúng ta sẽ chủ động phát hiện và đấu tranh với âm mưu, hoạt động lợi dụng phản biện xã hội để tuyên truyền phá hoại tư tưởng, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

# **ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC VỀ VAI TRÒ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC**

Thượng tá, TS. NGUYỄN THỊ HIỀN\*

## **1. Nhận diện các luận điệu xuyên tạc về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước**

Trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế hiện nay, Việt Nam đạt được những thành tựu to lớn về mọi mặt, vị thế được nâng cao trên trường quốc tế là bởi vai trò lãnh đạo của Đảng được giữ vững.

Tuy nhiên, những khó khăn, thử thách mà Việt Nam phải đối mặt cũng không phải là ít, bên cạnh đó là những hạn chế, yếu kém, lợi dụng điều này, xuất hiện một số luận điệu xuyên tạc vai trò lãnh đạo của Đảng. Chúng phát tán thông tin cho rằng “do vai trò lãnh đạo độc tôn của Đảng Cộng sản Việt Nam” nên “song song với những công trạng họ lập được, Đảng Cộng sản

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.



đã vấp phải quá nhiều sai lầm gây nên hậu quả cho đất nước như nạn tham ô, tham nhũng, chạy chức chạy quyền, kinh tế tụt hậu...”; chúng cho rằng “trong nền kinh tế thị trường, vấn đề tính đảng không cần nữa, không còn ý nghĩa nữa, vì vậy không cần tới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam nữa”; chúng rêu rao, Đảng không được sự ủng hộ của Nhân dân, từ đó đi tới phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với đất nước; đòi xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp quy định vai trò lãnh đạo tuyệt đối và duy nhất của Đảng. Chúng khai thác một số khuyết điểm, yếu kém mà Đảng ta đã chỉ ra để xuyên tạc bản chất của Đảng; lợi dụng tình trạng dư luận xã hội bức xúc về tệ nạn tham nhũng, về sự suy thoái của một số cán bộ, đảng viên để quy kết khuyết điểm, sai lầm, tiêu cực trong xã hội cho Đảng; lợi dụng việc một số cán bộ cấp cao bị kỷ luật do vi phạm các nguyên tắc của Đảng để coi đó là mất đoàn kết, thống nhất trong Đảng; thổi phồng một số hạn chế, bất cập về mô hình tổng thể của tổ chức bộ máy thuộc hệ thống chính trị chưa được hoàn thiện, một số bộ phận, lĩnh vực chưa phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới để phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng.

Những năm qua, xuyên tạc lý tưởng cách mạng, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam với sự nghiệp cách mạng là các vấn đề nổi lên hàng đầu trong hoạt động chống phá do các thế lực thù địch cùng một số tổ chức, cá nhân phản động tiến hành. Vì thế, chúng ta cần cảnh giác, tích cực đấu tranh vạch trần bác bỏ các luận điệu xuyên tạc, qua đó luôn khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng trong cuộc đấu tranh với các luận điệu sai trái, thù địch để bảo vệ sự nghiệp cách mạng của toàn Đảng, toàn dân.

## **2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội**

Chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản trong cả hai giai đoạn giai cấp công nhân giành chính quyền và giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội. C. Mác và Ph. Ăngghen cho rằng, trong cuộc đấu tranh của mình, giai cấp công nhân muốn giành được thắng lợi và “thủ tiêu giai cấp nói chung” thì nhất thiết phải thành lập chính đảng là Đảng Cộng sản, đội tiên phong đại diện cho lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Đảng Cộng sản là bộ phận lãnh đạo hệ thống chính trị, lãnh đạo Nhà nước và xã hội bằng việc đề ra chủ trương, đường lối, cương lĩnh, chiến lược, sách lược. Kế thừa quan điểm của Mác và Ăngghen, bằng thực tiễn của cách mạng Nga, Lênin cho rằng khi trở thành đảng cầm quyền, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng Cộng sản sẽ thay đổi về cơ bản. Khi đó, chủ nghĩa cộng sản không còn là cương lĩnh, học thuyết mà đã trở thành thực tiễn. Người nhấn mạnh đến vai trò lãnh đạo của Đảng sau khi trở thành đảng cầm quyền là xây dựng đất nước về kinh tế, Người xem đó là vũ khí duy nhất để giai cấp công nhân, nhân dân lao động tiến tới mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội và tiến lên chủ nghĩa cộng sản, mang lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho tất cả mọi người. Sau Cách mạng Tháng Mười Nga thành công, vấn đề xác định nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng và nhiệm vụ quản lý của Nhà nước được Lênin phân định một cách cụ thể hơn. Người cũng đã nhận ra “những quan hệ không đúng” giữa vai trò của Đảng Cộng sản và các cơ quan Xôviết - tức là giữa sự lãnh đạo của Đảng với cách quản lý của nhà nước và thừa nhận việc sửa chữa được hiện tượng đó là việc rất khó vì “ở nước Nga chỉ có một Đảng cầm quyền duy

nhất đang lãnh đạo”, “cần phân định một cách rõ ràng hơn nữa những nhiệm vụ của đảng (và của Ban chấp hành trung ương của nó) với nhiệm vụ của Chính quyền xôviết; tăng thêm trách nhiệm và tính chủ động cho các cán bộ xôviết và các cơ quan xôviết, còn về đảng thì dành quyền lãnh đạo chung công tác của tất cả các cơ quan nhà nước gộp chung lại, mà không can thiệp một cách quá thường xuyên, không chính quy và thường là nhỏ nhặt, như hiện nay”<sup>1</sup>. Lênin lưu ý rằng, không phải Đảng trực tiếp đứng ra xây dựng tổ chức bộ máy đó, mà là Đảng lãnh đạo xây dựng tổ chức bộ máy nhà nước bằng việc đề ra cương lĩnh, nguyên tắc cho tổ chức bộ máy nhà nước”<sup>2</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa những quan điểm này của chủ nghĩa Mác - Lênin vận dụng vào cách mạng Việt Nam. Từ đó, Người xác định mục tiêu của cách mạng Việt Nam là giành độc lập dân tộc, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Trong tác phẩm *Đường cách mệnh* xuất bản năm 1927, Người khẳng định: “Cách mệnh trước hết phải có cái gì? Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”<sup>3</sup>. Vấn đề được Người quan tâm hàng đầu về mặt tổ chức là sớm lập ra Đảng Cộng sản - nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Đảng cầm quyền, nhưng Đảng không thay đổi bản chất, không thay đổi mục đích lý tưởng của mình. Đảng lãnh đạo Nhà nước và xã hội bằng Cương lĩnh, chiến lược, đường lối, chính sách, các định hướng về chủ trương công tác; bằng tuyên

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sdd*, t.45, tr.75.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.2, tr.289.

truyền, vận động, thuyết phục, tổ chức, kiểm tra và bằng hành động gương mẫu của đảng viên. Là lực lượng duy nhất cầm quyền, Đảng chịu trách nhiệm trước lịch sử, trước nhân dân về sự bảo vệ toàn vẹn độc lập dân tộc, về sự phát triển của đất nước, về hiệu lực và hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Đảng cầm quyền vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân. Trong *Di chúc*, Người viết “Đảng ta là một đảng cầm quyền... Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”<sup>1</sup>. Đảng cầm quyền, dân là chủ, Đảng phải lấy “dân làm gốc”. Dân chỉ có thể làm chủ thực sự khi có sự lãnh đạo của Đảng. Mỗi người dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh là để bảo đảm quyền làm chủ thực sự của mình.

Như vậy, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn khẳng định vai trò lãnh đạo tuyệt đối của Đảng, nhất là trong giai đoạn xây dựng và bảo vệ chính quyền. Đây là những lý luận quý báu Đảng ta đã vận dụng sáng tạo để giữ vững vai trò lãnh đạo và đảm bảo tính chất dân chủ.

### **3. Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

*Một là, sự lãnh đạo của Đảng là yếu tố khách quan, lựa chọn phù hợp với nguyện vọng của quần chúng nhân dân.*

Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Hồ Chí Minh cùng với Đảng ta đã bắt tay ngay vào việc xây dựng nhà nước kiểu mới ở nước ta. Cùng với việc xây dựng bộ máy Nhà nước kiểu mới và ban hành Hiến pháp, pháp luật,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.15, tr.611-612.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn quan tâm đến việc xây dựng phong cách lãnh đạo mới của Đảng và cách làm việc mới của cán bộ, đảng viên trong điều kiện Đảng cầm quyền. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng Cộng sản Đông Dương (từ tháng 02/1951 là Đảng Lao động Việt Nam và từ tháng 12/1976 là Đảng Cộng sản Việt Nam) đã trở thành Đảng cầm quyền. Đảng cầm quyền không chỉ lãnh đạo chính quyền mà còn lãnh đạo toàn xã hội. Điều này đã được thể chế hóa trong Hiến pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

Đảng ta lãnh đạo cách mạng Việt Nam qua hai thời kỳ: từ năm 1930 đến năm 1945 là thời kỳ giành chính quyền, giành độc lập dân tộc; từ năm 1945 đến nay là thời kỳ Đảng lãnh đạo nhân dân xây dựng chính quyền, thực hiện công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Khẳng định vị thế, vai trò lãnh đạo của Đảng là phù hợp với ý chí và nguyện vọng của Nhân dân, là tư tưởng xuyên suốt, nhất quán, có tính nguyên tắc bất di bất dịch của cách mạng Việt Nam, phù hợp với thể chế chính trị - xã hội mà Nhân dân Việt Nam đã lựa chọn.

*Hai là, Đảng lãnh đạo đất nước đạt được nhiều thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực.*

Thực tiễn qua gần 90 năm từ khi Đảng ra đời đã chứng minh, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, “nước ta từ một xứ thuộc địa nửa phong kiến đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa; Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội; đất nước ta đã ra khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”<sup>1</sup>. Vị thế, uy tín Việt Nam và Đảng Cộng sản Việt Nam

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sdd, tr.64

trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao, nước ta trở thành thành viên chính thức của WTO, là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2008 - 2009; 2020 - 2021 và ngày càng tham gia tích cực, có đóng góp quan trọng vào nhiều tổ chức khu vực, quốc tế.

Đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện; chủ quyền quốc gia được bảo đảm; chính trị, xã hội ổn định; vị thế quốc tế của nước ta tiếp tục được nâng lên. Những thành tựu đó đều gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và là minh chứng thuyết phục về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

*Thứ ba, vai trò lãnh đạo của Đảng được thể hiện bởi hiệu quả lãnh đạo hệ thống chính trị, toàn xã hội, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân.*

Trong quá trình lãnh đạo công cuộc đổi mới và phát triển đất nước, Đảng ta luôn nhận thức sâu sắc vai trò lãnh đạo của Đảng phải được thể hiện bởi hiệu quả lãnh đạo hệ thống chính trị và toàn xã hội, trọng tâm là hiệu quả lãnh đạo đối với Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân.

Trong phương thức cầm quyền của Đảng, đi đôi với việc tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục Nhân dân, Đảng lãnh đạo Nhà nước thông qua việc thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng thành Hiến pháp, pháp luật, kế hoạch, đồng thời tổ chức Nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng. Vì thế, Đảng ta hiện nay đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, xem đó là nhiệm vụ cơ bản, cấp bách có ý nghĩa quan trọng hàng đầu, được đặt trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

*Thứ tư, Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định vai trò lãnh đạo, đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn hiện nay.*

Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo hệ thống chính trị là nguyên tắc không thể thay đổi, nhưng cũng cần nhận thức rằng, bên cạnh những mặt cơ bản, tích cực của một đảng duy nhất cầm quyền, nếu không tỉnh táo sẽ dễ nảy sinh một số hạn chế, nhất là nguy cơ chuyên quyền, độc đoán, mất dân chủ, tham ô, tham nhũng. Các nguy cơ đó chỉ có thể bị ngăn ngừa, đẩy lùi, khắc phục qua việc từng bước đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, mà trước hết là dân chủ trong Đảng, đến dân chủ trong các cơ quan quyền lực nhà nước, trong toàn xã hội.

Điều đáng chú ý nhất hiện nay mà Đảng ta xác định là công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải trở thành công việc thường xuyên, bắt đầu từ mỗi cán bộ, đảng viên quán triệt, thực hiện tốt chức trách, công việc được giao, kiên quyết đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng, đạo đức cách mạng, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, quan liêu, xa rời quần chúng nhân dân, quan cách mạng...

Đứng trước những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng ta càng phải khẳng định vị trí lãnh đạo thông qua đường lối, chính sách đúng đắn, phù hợp và qua thực tiễn trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, từ đó, xây dựng và nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn hiện nay, mang lại niềm tin cho Nhân dân vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong thời gian tới.

## **GIẢI PHÁP ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC VỀ HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

Trung tá, TS. NGUYỄN CAO SƠN\*

**H**iện nay, các thế lực thù địch không từ âm mưu, thủ đoạn nào để thực hiện mục tiêu chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa và xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản ở Việt Nam. Một trong những trọng tâm chống phá của chúng là “hạ bệ thần tượng” Hồ Chí Minh nhằm xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng, làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta mất phương hướng về chính trị, tư tưởng, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, thực hiện “diễn biến hòa bình”.

Các lực lượng chống phá là các thế lực phản động, thâm thù chủ nghĩa cộng sản, các tổ chức, cá nhân phản động người Việt Nam ở nước ngoài, các đối tượng cơ hội, bất mãn chính trị, có nhận thức lệch lạc hoặc vì tham danh, háo lợi bị khống chế, mua chuộc. Một số người vốn là cán bộ, đảng viên, văn nghệ sĩ, nhà báo, trí thức,... do động cơ cá nhân tầm thường, vị kỷ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự phủ nhận chính mình, biến thành những con rối “dân chủ” chống phá quyết liệt.

---

\* Phó Trưởng Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.



Một bộ phận nhỏ nhân dân do nhẹ dạ, cả tin nên bị các thế lực phản động, cơ hội, bất mãn chính trị lôi kéo, kích động, hùa theo những hoạt động chống phá.

Về nội dung chống phá, các thế lực thù địch xuyên tạc, bôi nhọ tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thân thế, sự nghiệp, đời sống riêng tư của Người; cho rằng, Hồ Chí Minh có tiểu sử không rõ ràng, đạo đức thấp kém; cho rằng “tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ là sự ảo tưởng, huyền hoặc!?”. Chúng lập luận rằng Hồ Chí Minh chỉ là người tiếp thu, “bắt chước” mù quáng chủ nghĩa Mác - Lênin một cách lý thuyết, giáo điều chứ không hề có tư tưởng cao siêu, du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin với thuyết đấu tranh giai cấp vào Việt Nam gây ra cảnh “nồi da nấu thịt”. Một số luận điệu khác cho rằng Hồ Chí Minh có tư tưởng dân tộc chủ nghĩa cực đoan, đối lập với chủ nghĩa Mác - Lênin; chúng đối lập Hồ Chí Minh với Đảng và một số lãnh tụ của Đảng, của Quốc tế Cộng sản. Chúng xuyên tạc, chống phá những di sản mà Hồ Chí Minh để lại, quy chụp mọi khuyết điểm, sai lầm về cho Hồ Chí Minh. Chúng phủ nhận giá trị Hồ Chí Minh và chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người.

Với thủ đoạn rất đa dạng, xảo trá, các thế lực thù địch dùng chủ nghĩa chiết trung và thuật ngụy biện, đánh đồng cái cơ bản với cái không cơ bản, hiện tượng với bản chất, thật với giả, đánh tráo khái niệm, võ đoán, bóp méo thông tin, đổi trắng thay đen, thổi phồng, cường điệu, dựng chuyện, ngụy tạo tài liệu, phủ nhận tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các công trình nghiên cứu khoa học ở trong và ngoài nước về Hồ Chí Minh một cách cực đoan, phiến diện, siêu hình.

Về phương thức chống phá, chúng đăng tải, xuất bản ở nước ngoài và lén lút chuyển về trong nước những truyện, hồi ký, báo chí, băng hình, truyền đơn,... tung tin, bình luận xuyên tạc,

kích động, bôi nhọ Hồ Chí Minh. Một số bài viết nhân danh “nghiên cứu” xuyên tạc một cách tinh vi, ngụ ý, ẩn dấu, với bút pháp li kỳ, hấp dẫn. Ngược lại, cũng có không ít các bài viết trắng trợn, cực đoan, theo kiểu “nói lấy được”, vu khống, chửi bới bậy bạ, vô văn hóa,... hoặc những “câu chuyện bí mật” rỉ tai để gây sự chú ý, tò mò. Đặc biệt, chúng cấu kết với các đài truyền hình, phát thanh tiếng Việt có tư tưởng chống cộng cực đoan ở nước ngoài, sử dụng internet, mạng xã hội, thành lập “hội đoàn”, “cộng đồng” tuyên truyền, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng cũng tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm, diễn đàn quốc tế ở các nước có đông đảo bà con Việt kiều đang sinh sống, làm việc xuyên tạc tư tưởng và thân thế, đời tư của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Gửi thư ngỏ, tài liệu truyền bá tư tưởng phản động, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh tới lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam và các cơ quan chức năng trong nước, cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài; thông qua tiếp xúc gặp gỡ các đoàn ra nước ngoài làm việc, tham quan. Chúng tìm cách tác động các chính khách cực đoan trong Quốc hội Mỹ và các nước phương Tây đòi gây sức ép với trong nước đòi thay đổi chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng hệ tư tưởng dân chủ tư sản... Các hoạt động này ngày càng có hệ thống, với tần suất dày đặc và được các thế lực phản động quốc tế bảo vệ, tài trợ, giúp sức.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” khẳng định: Trong những năm qua, chúng ta đã tích cực, chủ động đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, trong đó có đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tuy nhiên,

“việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao”<sup>1</sup>. Nguyên nhân là “thiếu giải pháp đủ mạnh để đấu tranh có hiệu quả với các thông tin sai lệch, phản bác lại những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị”<sup>2</sup>.

Vì vậy, đề ra giải pháp đủ mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc Hồ Chí Minh là đòi hỏi khách quan, là nhiệm vụ vừa cấp bách trước mắt, vừa thường xuyên, lâu dài của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII cũng nhấn mạnh: “Chủ động chuẩn bị các phương án, biện pháp cụ thể, sát với tình hình; xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc”<sup>3</sup>.

Để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc về Hồ Chí Minh, cần có những giải pháp toàn diện, đồng bộ, trong đó tập trung vào một số vấn đề sau:

*Một là, nâng cao chất lượng nghiên cứu về cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.*

Từ sau Đại hội VII của Đảng Cộng sản Việt Nam, khi Đảng nêu cao tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định lấy tư tưởng Hồ Chí Minh cùng chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động thì việc nghiên cứu Hồ Chí Minh

---

1, 2, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Sdd*, tr.23, 27, 39.

được đẩy mạnh. Nhiều tài liệu về Hồ Chí Minh, của Hồ Chí Minh đã được sưu tầm bổ sung đầy đủ, đính chính chính xác, khoa học. Có rất nhiều công trình khoa học nghiên cứu về Hồ Chí Minh đã được công bố. Cho đến nay, thành quả nghiên cứu về Hồ Chí Minh ở trong nước đã nêu lên được những nét lớn, cơ bản về cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, hình thành nên bộ môn Hồ Chí Minh học. Đã hình thành lực lượng nghiên cứu Hồ Chí Minh đông đảo trong tất cả hệ thống các trường chính trị, các trường quân đội, công an, các trường đại học và cao đẳng. Phương pháp nghiên cứu Hồ Chí Minh được xây dựng phù hợp, đúng đắn, khách quan, khoa học, tuân thủ phép biện chứng duy vật. Nguồn thông tin, lý luận đầy đủ, chắc chắn, đúng đắn về Hồ Chí Minh tạo nền tảng cho công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, Nhà nước, giúp loại bỏ các thông tin sai trái, phản động.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tài liệu của Hồ Chí Minh, về Hồ Chí Minh chưa được sưu tầm đầy đủ, chưa được xử lý một cách khoa học; còn khá nhiều “khoảng trống” về cuộc đời, sự nghiệp của Hồ Chí Minh chưa được làm rõ. Điều này vô hình trung tạo thuận lợi cho những kẻ xuyên tạc hoạt động mạnh. Cần đẩy mạnh hơn nữa công tác sưu tầm, xử lý những tài liệu liên quan đến Hồ Chí Minh cả ở trong và ngoài nước, đồng thời mở rộng nghiên cứu để có những công trình khoa học đánh giá đúng đắn, khoa học về cuộc đời, sự nghiệp, nhất là tiểu sử, đời tư của Hồ Chí Minh, thu hẹp được “khoảng trống” trong nghiên cứu về Hồ Chí Minh.

Mặt khác, làm tốt công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận, nghiên cứu làm rõ mô hình, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; giá trị đích thực của các nguyên lý, luận điểm mà C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin, Hồ Chí Minh đã khái quát, bổ sung, làm phong phú thêm những vấn đề mà

đương thời các ông chưa có điều kiện phát triển, v.v.. Qua đó, cung cấp luận cứ khoa học cho cuộc đấu tranh phê phán những quan điểm, tư tưởng xuyên tạc Hồ Chí Minh.

*Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.*

Trong những năm qua, thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị, mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã thấm sâu, thực sự trở thành nền tảng chính trị - tinh thần chủ đạo của xã hội. Điều đó tạo điều kiện cơ bản, quyết định đến chất lượng bảo vệ, đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cần luôn luôn sáng tạo trong thực hiện các hình thức tuyên truyền, giáo dục phù hợp. Trước hết, những vấn đề Hồ Chí Minh học được giáo dục, tuyên truyền trong các trường học các cấp từ tiểu học cho tới các bậc học cao hơn cần phù hợp với đặc điểm, yêu cầu đối tượng học. Thực hiện phương pháp giáo dục tiên tiến, khơi dậy sự hứng thú của cả đội ngũ thầy cô giáo và học sinh, tránh giáo dục theo lối cứng nhắc, rập khuôn. Giáo dục, tuyên truyền trong các tổ chức của hệ thống chính trị cần tính tới đặc điểm của từng tổ chức trong hệ thống chính trị, từng lứa tuổi, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục, tuyên truyền thường xuyên với giáo dục theo chủ đề, chuyên đề. Lấy việc nêu gương của đội ngũ cán bộ

chủ trì, chủ chốt các cấp thông qua những hành động cụ thể, hằng ngày để thu hút cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Bên cạnh đó, phải tăng cường tuyên truyền, giáo dục về âm mưu, nội dung, phương thức, thủ đoạn chống phá tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch; chủ động trang bị cho Nhân dân cách thức phòng, chống. Đổi mới, đa dạng hình thức tuyên truyền đối nội và đối ngoại về Hồ Chí Minh để cán bộ, đảng viên, Nhân dân, các tổ chức quốc tế, nhân dân thế giới hiểu biết nhiều hơn về Việt Nam và Hồ Chí Minh thông qua việc đào tạo ngành Việt Nam học ở trong và ngoài nước; qua các công trình, đài tưởng niệm, đường phố, trường học, di tích; qua các trang web, các blog, diễn đàn trên mạng xã hội...

*Ba là, tăng cường công tác đấu tranh trực tiếp với các luận điệu xuyên tạc Hồ Chí Minh.*

Các công trình khoa học đúng đắn về Hồ Chí Minh cả ở trong nước và ngoài nước được công bố tự nó là những mũi tiến công vào những luận điệu xuyên tạc Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, trước âm mưu và hoạt động tinh vi, xảo trá, đa dạng nhằm xuyên tạc Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch, cần đẩy mạnh hơn nữa công bố những bài viết phản bác trực diện trên các phương tiện thông tin đại chúng. Những bài viết cần kịp thời, có lý lẽ xác đáng, cứ liệu khoa học, chú ý văn hóa tranh luận, cách hành văn trong sáng, nhân văn, hấp dẫn, hướng thiện, thuyết phục người đọc bằng cái đẹp của tình và lý.

Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ xung kích đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc Hồ Chí Minh có trí tuệ, trình độ chuyên sâu, có phương pháp tốt, tình cảm trong sáng, trách nhiệm chính trị rõ ràng; thực hiện đấu tranh phản bác phải được coi như một nhiệm vụ công tác chuyên trách, thường xuyên.

Chủ động phát hiện những hành vi sai phạm, các tài liệu, bài viết xuyên tạc tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để có

biện pháp xử lý kịp thời. Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các trang mạng độc hại, các blog “đen” thường đăng tải các tin, bài, phim có nội dung xuyên tạc Hồ Chí Minh.

*Bốn là*, tiếp tục thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, làm cho các tầng lớp nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc; không ngừng nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế nhằm khẳng định sự thắng lợi của xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Đó là minh chứng sinh động nhất nhằm bảo vệ vị thế, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh trong nền tảng tư tưởng của Đảng ta, đập tan luận điệu xuyên tạc, chống phá tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch.

## **NHẬN DIỆN THỦ ĐOẠN XUYỀN TẠC, PHỦ NHẬN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH HIỆN NAY**

TS. NGUYỄN VĂN SƠN\*

**N**gay từ khi ra đời, chủ nghĩa Mác đã là mục tiêu công kích, chống phá của các thế lực đế quốc và bọn phản động. Đặc biệt, từ khi hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, Liên Xô sụp đổ, chủ nghĩa Mác - Lênin lại càng đứng trước sự chống phá quyết liệt, gay gắt chưa từng thấy. Không chỉ các thế lực đế quốc, phản động, mà ngay cả một số người cộng sản do hoang mang, dao động, hoài nghi, những phần tử cơ hội chính trị cũng tiến hành các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc, phủ nhận, chống lại chủ nghĩa Mác - Lênin. Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống những quan điểm cách mạng khoa học, là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh đóng vai trò quan trọng đặc biệt trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Do vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng là mục tiêu mà các thế lực thù địch xuyên tạc, phủ nhận.

Thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam,

---

\* Khoa An ninh xã hội, Học viện An ninh nhân dân.



trong những năm qua các thế lực thù địch, phần tử cơ hội, bất mãn về chính trị không từ một thủ đoạn nào ra sức tuyên truyền xuyên tạc, chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta. Chúng tìm mọi cách xuyên tạc, phủ nhận giá trị khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hòng đưa chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi nền tảng lý luận của Đảng và đời sống xã hội. Thủ đoạn chúng đã và đang sử dụng vừa công khai trắng trợn, vừa ngấm ngầm, thâm độc, được che đậy dưới nhiều hình thức rất tinh vi, trong đó tập trung vào những thủ đoạn chủ yếu sau:

*Thứ nhất, lấy thời gian, dùng những cái gọi là sự “thay đổi” của chủ nghĩa tư bản để phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin.* Luận điệu của chúng là, thời đại ngày nay đã khác xa với thời đại của Mác, Ăngghen, Lênin, tư tưởng của C. Mác, Ph. Ăngghen cách ngày nay 150 năm, của V.I. Lênin cách ngày nay 100 năm, thời gian đã quá xa, những tư tưởng này không còn phù hợp để lý giải một xã hội phát triển như hiện nay. Rằng chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ phù hợp ở một chừng mực nào đó với trình độ của lực lượng sản xuất và văn hóa Nga, không phù hợp với thế kỷ này, với nước ta. Cùng nằm trong luận điệu ấy, chúng còn cho rằng hầu hết các nước ngày nay đều đã bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, chỉ còn vài nước “ngoan cố” như Trung Quốc, Việt Nam còn tôn thờ.

Các thế lực thù địch còn dùng những cái gọi là sự “thay đổi” của chủ nghĩa tư bản để phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin. Chúng ra sức tuyên truyền rằng, chủ nghĩa tư bản ngày nay đã trở nên dân chủ hơn, nhân đạo hơn, không còn áp bức, bóc lột... nhằm phủ nhận, bác bỏ những nguyên lý, luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, phủ định con đường xã hội chủ nghĩa.

Họ lấy những thành tựu trong phát triển kinh tế của chủ nghĩa tư bản để khuếch đại, tăng bốc chủ nghĩa tư bản và cho rằng chủ nghĩa tư bản là hình mẫu sự phát triển của nhân loại. Không những vậy, chúng còn cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin đưa ra các nguyên tắc “đấu tranh giai cấp”, “tập trung dân chủ” là cổ vũ cho bạo lực, cho chiến tranh, cho độc quyền, độc đoán, thủ tiêu dân chủ, không phù hợp với xu thế thời đại, không thúc đẩy xã hội phát triển.

*Thứ hai, lợi dụng sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô để phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin*, nhất là phủ nhận các nguyên lý cơ bản, những vấn đề cốt lõi, mang tính sống còn của chủ nghĩa Mác - Lênin, như: phủ nhận hình thái kinh tế - xã hội, cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ là một lý tưởng, một chủ nghĩa xã hội không tưởng, không bao giờ thực hiện được; phủ nhận học thuyết về giá trị thặng dư và các vấn đề cốt lõi khác như giai cấp, đấu tranh giai cấp, chuyên chính vô sản, nguyên tắc tập trung dân chủ, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; phủ nhận định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường... Chẳng hạn như, về vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp, chúng cho rằng trong thời đại ngày nay không còn sự phân chia giai cấp và đấu tranh giai cấp, C. Mác đã tuyệt đối hóa, vĩnh viễn hóa đấu tranh giai cấp và đó là nguyên nhân dẫn đến những sai lầm, khủng hoảng của chế độ xã hội chủ nghĩa. Về vấn đề chuyên chính vô sản, chúng cho rằng đó là độc tài, phátxít, không có dân chủ..., từ đó chúng đòi Đảng Cộng sản, Nhà nước xã hội chủ nghĩa giải tán lực lượng vũ trang, phi chính trị hóa các cơ quan quyền lực Nhà nước, các tổ chức đoàn thể xã hội thuộc hệ thống chính trị. Đối với nguyên tắc tập trung dân chủ, chúng cho rằng Đảng phải xóa bỏ nguyên tắc này vì nó đã lỗi thời, tập trung dân chủ chỉ thích

hợp với hoạt động của Đảng trong thời kỳ đấu tranh bí mật hoặc lãnh đạo chiến tranh. Hiện nay, nếu thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ sẽ dẫn đến độc đoán, độc tài, chuyên quyền, trong Đảng không có dân chủ, không phát huy được sáng kiến mới của cá nhân.

*Thứ ba, đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin nhằm phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh.* Thủ đoạn của chúng là so sánh, đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, hoặc “đề cao”, hoặc “hạ thấp” tư tưởng Hồ Chí Minh. Với thủ đoạn hạ thấp tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng cho rằng, Hồ Chí Minh chỉ nhắc lại tư tưởng của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin và các nhà tư tưởng vĩ đại khác chứ không có tư tưởng của riêng mình hoặc tư tưởng không trở thành một hệ thống. Với thủ đoạn “đề cao” tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin ra đời ở phương Tây, nó chỉ phản ánh lịch sử phương Tây mà không bao quát được lịch sử phương Đông và Việt Nam. Vì vậy, ở Việt Nam chỉ cần tư tưởng Hồ Chí Minh là đủ. Thực chất, đây không chỉ nhằm làm sai lệch bản chất Hồ Chí Minh, mà trực tiếp công kích, đả phá chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng và chế độ của ta. Không những vậy, chúng còn xuyên tạc rằng, Hồ Chí Minh chỉ là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không phải là người cộng sản, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm phương tiện, từ đó quy kết cho rằng việc Hồ Chí Minh vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam là sai lầm, là nguyên nhân kìm hãm sự phát triển của đất nước. Chúng còn xuyên tạc tư tưởng “độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội”, “không có gì quý hơn độc lập tự do” của Hồ Chí Minh là “phi nhân tính”. Có thể thấy, dù “hạ thấp” hay “đề cao” tư tưởng Hồ Chí Minh thì mục đích mà các thế lực thù địch, phản động hướng tới là tìm cách đối lập chủ nghĩa Mác - Lênin với tư

tưởng Hồ Chí Minh để phủ nhận tư tưởng của Người, từ đó tiến tới phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

*Thứ tư, đối lập Hồ Chí Minh với Đảng, lấy nhân cách, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để phê phán, chỉ trích Đảng Cộng sản Việt Nam.* Lợi dụng việc một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội ra sức tuyên truyền, nói xấu, thậm chí cổ xúy hành động “từ bỏ” Đảng Cộng sản Việt Nam. Chúng suy diễn một cách vô căn cứ, đồng nhất toàn bộ Đảng Cộng sản với một số đảng viên, cán bộ tham nhũng, thoái hóa, biến chất, rêu rao Đảng không còn là Đảng do Hồ Chí Minh sáng lập, Đảng không còn mang bản chất cách mạng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, của dân tộc. Chúng tìm cách thổi phồng, bịa đặt, xuyên tạc đòi tư của một số đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và một số bộ, ngành..., gieo rắc sự hoài nghi trong các tầng lớp nhân dân về lòng trung thành, tinh thần tận tụy phục vụ Tổ quốc, phụng sự nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Ngoài ra, núp dưới chiêu bài chống tiêu cực, chúng phê phán Đảng ta, qua đó đối lập Đảng với tư tưởng Hồ Chí Minh để phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng.

*Thứ năm, vu khống, bôi nhọ hình ảnh cao đẹp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hạ bệ “thần tượng” Hồ Chí Minh trong lòng dân tộc Việt Nam để phản bác, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh.* Chúng dựng lên những câu chuyện không có thực về thân thế, đòi tư của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với việc vẽ lên “chân dung” người cộng sản không có tình cảm, tình nghĩa cha con, vợ chồng, anh em, hòng bôi nhọ lãnh tụ, hạ bệ thần tượng, phá bỏ huyền thoại Hồ Chí Minh, từ đó phủ nhận tư tưởng của Người,

như dựng lên bộ phim “Sự thật về Hồ Chí Minh”; “Hồ Chí Minh và phụ nữ”... nhằm bịa đặt, bôi nhọ Chủ tịch Hồ Chí Minh. Không chỉ vậy, chúng còn xuyên tạc, cường điệu hóa đi tới khẳng định không thể học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Chúng ra sức tung tin, tạo ra những đồn đoán thất thiệt về cuộc đời, sự nghiệp, nhất là cuộc sống đời thường của Người với âm mưu gây tâm lý hoài nghi trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chủ trương đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Đảng và xã hội, từ đó đi tới xuyên tạc, phá hoại cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng và tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh của Đảng ta.

Chúng ta cần khẳng định rằng, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin là vô cùng to lớn. Nhà triết học Giắcbiê đã khẳng định: Các quan điểm của C. Mác vẫn giữ nguyên giá trị và tính thời sự tuyệt vời. Sự phân tích của Mác về thị trường tư bản, về bóc lột, về vai trò của Nhà nước tư sản, về xu hướng phá hoại của một hệ thống được xây dựng trên lợi nhuận... hiện nay đã được chứng minh, rõ ràng hơn cả thời kỳ ông sống. Trong khi đó, cuộc bỏ phiếu của kênh truyền hình News Online BBC đã đưa ra kết luận: “C. Mác - tác giả của “Tư bản luận” - là nhà tư tưởng vĩ đại nhất của nhân loại trong 1000 năm qua. Ông là người đứng đầu trong danh sách 10 nhà triết học vĩ đại nhất mà thế giới đã sản sinh ra bởi lý tưởng về chủ nghĩa cộng sản làm thay đổi lịch sử nhân loại. Mặc dù trong suốt thế kỷ XX, kẻ thù luôn đả phá tư tưởng của ông, nhưng những công trình nghiên cứu của C. Mác về khoa học, triết học, xã hội học, lịch sử, kinh tế học... luôn là nền tảng cho sự nghiên cứu và ra đời của các học thuyết và lý tưởng khác”.

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với tính khoa học của mình có giá trị vượt thời đại và sức sống mãnh

liệt. Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống tư tưởng ở tầm đỉnh cao lý luận, vì nó phát hiện ra những quy luật cơ bản của chủ nghĩa tư bản nói riêng và của sự phát triển xã hội loài người nói chung. Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống những quan điểm khoa học, toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam; là kết quả sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam; là sự kết tinh tinh hoa dân tộc và trí tuệ thời đại nhằm giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nghị quyết Đại hội VII của Đảng ta đã khẳng định: chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nghị quyết Đại hội XI của Đảng khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta giành thắng lợi”<sup>1</sup>.

Với thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và trí tuệ sắc sảo, khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu tinh hoa của dân tộc và của nhân loại để hình thành nên hệ thống tư tưởng của mình. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự thống nhất, có quan hệ biện chứng với chủ nghĩa Mác - Lênin, không chỉ giải quyết những vấn đề

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sdd, tr.88.

lý luận, mà cao hơn là tư duy hành động, giải quyết những vấn đề thực tiễn của cách mạng Việt Nam. Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành ngọn đuốc soi đường đưa cách mạng Việt Nam giành thắng lợi. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, nhất là chính trị, kinh tế, đối ngoại, an ninh, quốc phòng trong công cuộc đổi mới chứng minh rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh đã thấm sâu vào phong trào cách mạng Việt Nam, phù hợp với quy luật phát triển của thời đại, phù hợp với thực tiễn lịch sử cách mạng Việt Nam. Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn là ngọn cờ tư tưởng, ngọn đuốc soi đường và kim chỉ nam dẫn dắt sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong thời gian tới, các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội sẽ tiếp tục đẩy mạnh, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt hơn, chống phá quyết liệt hơn. Để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với các thủ đoạn xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cần tập trung vào một số giải pháp sau:

*Một là*, phải luôn kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Trong mọi thời kỳ cách mạng, Đảng ta luôn nhấn mạnh yêu cầu phải vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, vận dụng kinh nghiệm quốc tế phù hợp với Việt Nam. Hiện nay, công cuộc đổi mới ngày càng đi vào chiều sâu, bên cạnh những cơ hội là rất nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi Đảng, Nhà nước và Nhân dân phải chủ động, không ngừng

sáng tạo. Đổi mới không phải là từ bỏ mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, mà là làm cho chủ nghĩa xã hội được nhận thức đúng đắn hơn và xây dựng có hiệu quả hơn. Đổi mới không phải là xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, mà là nhận thức đúng, vận dụng và không ngừng phát triển sáng tạo học thuyết, tư tưởng đó, lấy đó làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng, làm cơ sở cho phương pháp luận quan trọng nhất để phân tích tình hình, hoạch định và hoàn thiện đường lối đổi mới.

Để phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trước hết phải hiểu đúng, sâu sắc, toàn diện chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Phải hiểu sâu sắc bản chất cách mạng, khoa học, lập trường, phương pháp cách mạng, hiểu sâu sắc tính cách mạng và khoa học của từng nguyên lý, quy luật, khái niệm, phạm trù và toàn bộ học thuyết, tư tưởng trong sự vận động, phát triển, chuyển hóa lẫn nhau, gắn với thực tiễn cách mạng; hiểu giá trị trường tồn của học thuyết trong tính chính thể của nó, đồng thời hiểu một số những quan niệm đã bị lịch sử vượt qua, những quan niệm cần bổ sung phát triển... Quan niệm phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng cần được hiểu một cách đúng đắn, sáng tạo với nhiều trình độ quy mô, phạm vi khác nhau. Sự phát triển ấy có thể diễn ra ở quy mô lớn, đưa chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh lên một tầm cao mới, nhưng cũng có thể là sự vận dụng sáng tạo, phát triển một hoặc một số luận điểm trong toàn bộ hệ thống những quan điểm, học thuyết của chủ nghĩa Mác - Lênin. Cùng với đó, cần tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đối với mọi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.



Tăng cường việc tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhận thức sâu sắc hơn các luận điểm của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin, qua đó khẳng định những luận điểm nào có giá trị bền vững, trước kia đúng, bây giờ vẫn đúng và về sau vẫn đúng; những luận điểm nào trước kia đúng, nhưng điều kiện lịch sử hiện nay đã thay đổi, không còn phù hợp; những luận điểm nào chúng ta đã hiểu sai do nghiên cứu không đến nơi đến chốn hoặc hiểu theo cách hiểu không đúng của người khác, đảng khác, từ đó bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn mới.

*Hai là*, kiên quyết, chủ động đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn chống phá, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch, phản động. Trước hết, chúng ta cần nhận rõ mục đích, âm mưu, thủ đoạn, lực lượng, phương tiện mà các thế lực thù địch, phản động sử dụng để chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, để xây dựng các lực lượng chuyên trách, lực lượng thường trực, lực lượng tham gia đấu tranh có hiệu quả. Đa dạng hóa hình thức, phương pháp đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Ngoài những bài viết nghị luận sâu sắc, những công trình nghiên cứu khoa học, bài đăng trên báo, tạp chí, sách chuyên khảo, cần tăng cường sử dụng các phương tiện truyền thông, các trang mạng xã hội,... để đăng tải, phát hành nhanh chóng, kịp thời, sâu rộng các công trình nghiên cứu đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đặc biệt, cần coi nội dung đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch là một bộ phận cơ bản, không thể thiếu trong các giáo trình các môn lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Ba là*, tăng cường công tác tuyên truyền, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, phủ nhận chủ

nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ nội dung chương trình, giáo trình và phương pháp giảng dạy lý luận chính trị trong hệ thống các trường chính trị, trường đại học, cao đẳng theo hướng giảng dạy, truyền thụ đầy đủ những nội dung cơ bản, cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cập nhật những học thuyết đương đại. Đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đa dạng hóa các hình thức, phương pháp đấu tranh phản bác, như: thiết lập và sử dụng các trang web, blog, fanpage, facebook cá nhân, kênh youtube... để đăng tải các bài viết có nội dung tuyên truyền các quan điểm chính thống, định hướng dư luận và phản bác các luận điệu xuyên tạc. Xây dựng và mở rộng đội ngũ cộng tác viên, nhất là huy động được sự tham gia tích cực của các nhân sĩ, trí thức, nhà khoa học, những người có uy tín, ảnh hưởng trong xã hội, các cựu chiến binh, cán bộ lão thành cách mạng... vào cuộc đấu tranh phản bác, vạch trần các luận điệu xuyên tạc của các đối tượng. Huy động sự tham gia tích cực của các cơ quan báo chí, truyền thông và đội ngũ nhà báo trong công tác đấu tranh phản bác. Các cơ quan báo chí cần tăng cường cả về thời lượng, tần suất, nội dung tin, bài viết, mở các chuyên trang, chuyên mục đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chú trọng nâng cao chất lượng các tin, bài viết, phóng sự phản bác với luận cứ khoa học, tính thuyết phục cao.

*Bốn là*, tiếp tục thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới đất nước, đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh, làm cho các tầng lớp nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc; không ngừng nâng cao vị thế của nước ta trên

trường quốc tế nhằm khẳng định tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Đó cũng là minh chứng thực tiễn sâu sắc, mạnh mẽ và có tính thuyết phục nhất để bác bỏ các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Hơn 30 năm đổi mới đất nước, chúng ta đã đạt được nhiều hành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, tạo tiền đề, nền tảng quan trọng để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới, đồng thời khẳng định đường lối của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử. Kết quả đạt được cũng khẳng định việc Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta lựa chọn chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng lý luận, là kim chỉ nam cho hành động là đúng đắn, phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam.

# **PHÊ PHÁN QUAN ĐIỂM “ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM KHÔNG THỂ ĐẤU TRANH CHỐNG THAM NHƯNG THÀNH CÔNG” DƯỚI GÓC NHÌN TRIẾT HỌC**

TS. MAI DIỆU ANH\*

**T**rong giai đoạn hiện nay, thế giới đang có những diễn biến mới phức tạp, khó lường. Sự chuyển giao quyền lực, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa dân túy, xu hướng bảo hộ diễn ra với tốc độ nhanh chóng tác động tới tất cả các quốc gia. Ở trong nước, các thế lực thù địch ráo riết lợi dụng cơ hội để chống phá, đưa ra các luận điệu bôi nhọ, xuyên tạc đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam. Trong bối cảnh đó, công tác đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch không chỉ đóng vai trò làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực lý luận mà còn có ý nghĩa quan trọng trong góp phần thúc đẩy sự phát triển công tác nghiên cứu lý luận, góp phần hoàn thiện đường lối đổi mới của Đảng. Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin - nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng ta đang trở nên cấp bách và quyết liệt hơn bao giờ hết.

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

Thời gian qua, khi mà toàn Đảng, toàn dân ta đang quyết liệt chống tham nhũng thì các thế lực thù địch lại rêu rao quan điểm “Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng thành công”. Quan điểm này đang có những tác động xấu, gây nhiễu và sai lệch thông tin về bản chất công tác chống tham nhũng mà toàn Đảng, toàn dân ta đang thực hiện.

Luận cứ chúng đưa ra bao gồm:

1. Tham nhũng là căn bệnh kinh niên của chế độ độc đảng cầm quyền, thuộc bản chất thể chế không thể thay đổi được;

2. Vì xã hội ta thiếu dân chủ cho nên đã nhiều lần phát động chống tham nhũng nhưng đều không thành công, tệ nạn lại ngày càng gia tăng.

3. Kết luận nếu không có sự kiềm chế và đối trọng giữa các nhánh quyền lực như cơ chế “tam quyền phân lập”, cuộc đấu tranh chống tham nhũng của Đảng Cộng sản Việt Nam không thể thành công.

Mục tiêu mà các thế lực thù địch hướng tới khi tung ra quan điểm này:

*Thứ nhất*, phá hoại, gây cản trở tới công tác phòng, chống tham nhũng mà Đảng và Nhân dân ta đang tiến hành một cách quyết liệt hiện nay.

*Thứ hai*, hạ uy tín tiến tới phủ định vị trí cầm quyền, vai trò lãnh đạo của Đảng đối với xã hội và Nhà nước, làm cho chúng ta đi chệch hướng xã hội chủ nghĩa.

*Thứ ba*, lấy cớ Đảng ta không thể đấu tranh chống tham nhũng thành công để kích động, xúi giục các phần tử phản động, bất mãn trong và ngoài nước dùng chiêu bài lợi dụng dân chủ, nhân quyền, tự do ngôn luận gây hoang mang, hoài nghi trong nhân dân, tác động để cán bộ, đảng viên “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Cần khẳng định, muốn dự báo cuộc đấu tranh chống tham nhũng có thành công hay không phải dựa trên những luận chứng khoa học và phải dựa trên sự đánh giá khách quan, toàn diện, theo đúng chiều hướng phát triển của quá trình này, không thể dựa trên những nhận định chủ quan, cảm tính.

### **1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về tham nhũng và tính tất yếu của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng**

Theo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tồn tại xã hội và ý thức xã hội có mối quan hệ biện chứng, hay kinh tế luôn gắn với ý thức chính trị, pháp quyền của một chế độ xã hội. Tham nhũng nảy sinh trong hệ thống chính trị cũng từ nguyên nhân kinh tế.

Trong tác phẩm *Bản thảo kinh tế - triết học năm 1844*, C. Mác viết “mặc dù sở hữu tư nhân biểu hiện ra là cơ sở, là nguyên nhân của lao động bị tha hóa, nhưng thực ra là ngược lại, nó hóa ra là kết quả của lao động bị tha hóa”<sup>1</sup>. Trong tác phẩm *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, ông khẳng định giai cấp tư sản với “lòng tham vô đáy” đã “không để lại giữa người và người một mối quan hệ nào khác, ngoài lợi ích trần trụi và lối “tiền trao cháo múc” không tình không nghĩa”<sup>2</sup>.

Như vậy, tham nhũng là hiện tượng mang tính xã hội. Nó gắn liền với sự xuất hiện chế độ tư hữu, sự hình thành giai cấp, hình thành nhà nước. Tham nhũng xuất hiện và tồn tại là do chế độ tư hữu, trong đó chế độ tư bản chủ nghĩa được hình

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.42, tr.142.

2. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.600.

thành trên nền tảng chế độ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, V.I. Lênin đặc biệt nhấn mạnh vấn đề tham nhũng trong cán bộ, đảng viên, nhất là những người có chức, có quyền. V.I. Lênin đã cảnh báo lúc bấy giờ: “Hiện tượng thật sự điển hình của nước Nga là nạn hối lộ”<sup>1</sup>.

Theo V.I. Lênin, bản chất của tham nhũng là lợi dụng chức quyền, vị trí công tác để tư lợi cá nhân, sống ích kỷ, ăn bám trên sức lao động của người khác. Đây là cái ung nhọt, sự cố hữu trong những người có chức có quyền, gây ảnh hưởng sự tồn vong của chế độ.

Nguyên lý tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội là nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, nhưng bên cạnh đó, các nhà lý luận Mác - Lênin còn khẳng định tính độc lập tương đối của ý thức xã hội. Theo đó, thông thường sự phát triển kinh tế tỷ lệ thuận với trình độ quản lý sản xuất, quản lý xã hội, ý thức pháp quyền. Các nước có nền kinh tế phát triển thường có điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống của cán bộ, công chức; đầu tư, nâng cấp chất lượng hệ thống pháp luật. Ở các nước kém phát triển hay đang phát triển, Nhà nước thường có hệ thống pháp luật phát triển chưa đồng bộ, tạo kẽ hở rộng hơn trong quản lý xã hội, tham nhũng, vì thế tham nhũng dễ nảy sinh và phát triển hơn.

Ở Việt Nam, Hồ Chí Minh đã sử dụng thuật ngữ tham ô để đề cập tới hành vi tham nhũng. Người khái quát:

“Tham ô là gì?

- Đứng về phía *cán bộ* mà nói, tham ô là:

Ăn cắp của công làm của tư

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd*, t.44, tr.214.

Đục khoét của nhân dân

Ăn bớt của bộ đội.

Tiêu ít mà khai nhiều, lợi dụng của chung của Chính phủ để làm quỹ riêng cho địa phương mình, đơn vị mình, cũng là tham ô.

- Đứng về phía *nhân dân* mà nói, tham ô là:

Ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế”<sup>1</sup>.

Điều 1 Pháp lệnh chống tham nhũng ngày 26/2/1998 định nghĩa: “Tham nhũng là hành vi của những người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ và quyền hạn để tham ô, hối lộ hoặc cố ý làm trái pháp luật vì động cơ vụ lợi, gây thiệt hại cho tài sản Nhà nước, tập thể và cá nhân, xâm phạm hoạt động đúng đắn của các cơ quan, tổ chức. Tham nhũng là vật cản lớn nhất của tiến trình phát triển xã hội, là nguy cơ trực tiếp liên quan đến sự sống còn của Nhà nước”. Theo Luật phòng, chống tham nhũng năm 2005, được sửa đổi năm 2007 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 thì tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi.

Dù có nhiều định nghĩa khác nhau về tham nhũng, nhưng có thể hiểu bản chất của tham nhũng là “lạm dụng quyền lực”, trong đó các quan chức của bộ máy nhà nước sử dụng quyền lực được giao để thực hiện các hành vi như buôn lậu, nhận hối lộ, trốn thuế, mua chức vụ, bòn rút công quỹ hay tài sản công dân... làm phương hại đến lợi ích cá nhân khác hay của tập thể và xã hội. Tham nhũng có ở bất kỳ chế độ chính trị nào, với một đảng cầm quyền hay đa đảng thay nhau cầm quyền, dù là “tam quyền phân lập” thì nạn tham nhũng vẫn thường xảy ra, kể cả các nước phát triển có hệ thống pháp luật tương đối hoàn chỉnh,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.7, tr.355-356.



trình độ quản lý kinh tế, xã hội cao hay các nước có hệ thống pháp luật, trình độ quản lý kinh tế, xã hội thấp hơn. Tính tất yếu của công tác phòng, chống tham nhũng là tất yếu ở mọi quốc gia, trong đó có Việt Nam, nhất là khi nước ta đang trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, hệ thống pháp luật vẫn chưa hoàn thiện, đồng bộ.

## **2. Thực trạng tham nhũng và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam, nguyên nhân của thực trạng**

Ở Việt Nam, tệ tham nhũng đang diễn ra ngày càng phổ biến, với thủ đoạn ngày càng tinh vi, quy mô vụ án ngày càng lớn và mức độ ngày càng trầm trọng.

Hành vi tham nhũng diễn ra đa dạng, phổ biến, biểu hiện như hành vi nhận hối lộ; lợi dụng chức vụ, quyền hạn nhằm gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu các tổ chức, cá nhân nhằm đòi hỏi quyền lợi; tham ô tài sản, dùng tài sản công để biếu xén; lập quỹ trái phép hoặc sử dụng ngân sách không đúng quy định để hưởng lợi;...

Quy mô các vụ án tham nhũng có đủ loại, từ tham nhũng cá nhân tới tham nhũng tập thể, tham nhũng không có tổ chức tới tham nhũng có tổ chức, diễn ra trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, từ sản xuất, kinh doanh, liên kết, quản lý và sử dụng đất đai, giáo dục, y tế, tài nguyên môi trường, xây dựng, thuế, ngân hàng, thanh tra, kiểm sát, tòa án, hải quan,...

Có thể kể tới một loạt những vụ đại án tham nhũng như vụ án Huỳnh Thị Huyền Như chiếm đoạt hơn 4.000 tỉ đồng của Vietinbank; vụ án tham nhũng ở Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy (Vinashin) với tổng số tiền phải thu hồi lên đến 1.144 tỷ đồng; vụ án tham nhũng tại Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) với tổng số tiền phải thu hồi trên 360 tỷ; vụ án

Trịnh Xuân Thanh lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định Nhà nước...

Nguy hại ở chỗ, tham nhũng “vật”, “nhỏ”, “lẻ” thường được tồn tại dưới hình thức “văn hóa phong bì”, “chi phí bôi trơn”... dù bề ngoài có vẻ không lớn, chỉ vài trăm nghìn, vài triệu đồng, nhưng lại diễn ra công khai, phổ biến ở nhiều nơi, nhiều cấp khiến dư luận xã hội và người dân bức xúc.

Đánh giá về thực trạng tham nhũng, Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XII nhận định: “Tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng với biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn; một số rất ít cán bộ, đảng viên bị phân tử xấu lợi dụng lôi kéo, kích động, xúi giục, mua chuộc đã có tư tưởng, việc làm chống đối Đảng, Nhà nước”<sup>1</sup>.

Tham nhũng đang có những tác động tiêu cực tới sự phát triển đất nước, cản trở công cuộc đổi mới. Nguy hiểm hơn, tham nhũng làm xói mòn niềm tin của Nhân dân vào sự tồn tại của chế độ, vào vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Trong tình hình hiện nay, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa được Đảng ta xác định vẫn tồn tại nguy cơ chệch hướng xã hội chủ nghĩa “nhất là nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới; nguy cơ “*diễn biến hòa bình*” của thế lực thù địch nhằm chống phá nước ta; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.185.

một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; sự tồn tại và những diễn biến phức tạp của tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí...”<sup>1</sup>.

Như vậy, tham nhũng ảnh hưởng nghiêm trọng tới sự phát triển bền vững của đất nước. Với các quốc gia đang phát triển như Việt Nam, tham nhũng khiến cho kinh tế chậm phát triển, gây thiệt hại cho ngân sách, thất thoát tài sản của Nhân dân, làm rối loạn nền kinh tế, gia tăng khoảng cách giàu nghèo. Có những vụ án tham nhũng về kinh tế gây thiệt hại cho Nhà nước và Nhân dân tới hàng trăm, hàng nghìn tỉ đồng. Nghiêm trọng hơn là biểu hiện sự suy thoái, biến chất của một loạt cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước. Đáng nói hơn cả, tham nhũng gây mục ruỗng bộ máy Nhà nước, suy giảm lòng tin của Nhân dân vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội do Đảng lãnh đạo.

Kết quả điều tra xã hội học tháng 7/2016 của Viện Nghiên cứu dư luận xã hội, Ban Tuyên giáo Trung ương cho thấy: 56% số người được hỏi khẳng định, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên có chức, có quyền là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng (trong đó nghiêm trọng là 36%, rất nghiêm trọng là 20%)<sup>2</sup>. Điều này là cản trở và là vấn đề đáng báo động đối với công tác lãnh đạo của đảng cầm quyền.

Đảng, Nhà nước ta cùng Nhân dân triển khai nhiều hoạt động nhằm thực hiện “đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sdd, tr.19.

2. Xem Hội đồng lý luận Trung ương: *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về chính trị trong Đảng*, Sdd, tr.424.

những, lãng phí, quan liêu, tệ nạn xã hội và tội phạm”<sup>1</sup>. Tuy nhiên, thời gian gần đây đã xuất hiện những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc cho rằng “Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng thành công”. Chúng cho rằng “tham nhũng thuộc về bản chất của chế độ, không thể cải tạo, cần phải làm một cuộc cách mạng thay đổi nó về bản chất, tức là phải hủy bỏ cái chế độ sinh ra nó, chế độ độc tài đơn đảng...”.

Những luận điệu trên được tung ra nhằm cản trở, phá hoại công tác phòng, chống tham nhũng mà Đảng và Nhân dân ta đang quyết tâm tiến hành một cách quyết liệt. Mục tiêu của các thế lực thù địch là nhằm hạ uy tín tiến tới phủ định vị trí cầm quyền, vai trò lãnh đạo của Đảng đối với xã hội và Nhà nước, khiến Việt Nam phát triển đi chệch hướng xã hội chủ nghĩa.

Nhận thấy vai trò của hệ thống pháp luật, các văn bản, quy định là vô cùng quan trọng, quyết định thành công của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, Đảng và Nhà nước đã xây dựng, hoàn thiện hệ thống các quy định về phòng chống tham nhũng. Điều này tạo cơ sở chính trị, pháp lý toàn diện, đồng bộ cho công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Sau 10 năm kể từ ngày thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa X, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành 29 văn bản; Quốc hội ban hành 14 văn bản; Chính phủ ban hành 22 văn bản; Thủ tướng Chính phủ ban hành 23 văn bản về công tác phòng, chống tham nhũng. Quốc hội khóa XII, XIII đã ban hành 175 bộ luật; Chính phủ ban hành 1.311 nghị định, 604 nghị quyết; Thủ tướng Chính phủ ban hành 6.110 chỉ thị, quyết định trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội; cả nước ban hành mới hơn 34.885 văn bản và sửa đổi bổ sung, hủy bỏ

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.79.

27.120 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trên các lĩnh vực. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã ban hành 26.700 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng; tổ chức kiểm tra, giám sát 105.519 cuộc đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc về phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo xử lý 1.008 vụ việc, vụ án tham nhũng<sup>1</sup>.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, XI, XII, dựa trên các văn bản, quy định được xây dựng, từ năm 2006 đến năm 2019, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã có những kết quả quan trọng.

Sau hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 490 tổ chức đảng và 35.000 đảng viên vi phạm, trong đó có phần 1.300 đảng viên bị thi hành kỷ luật do tham nhũng, cố ý làm trái<sup>2</sup>. Qua thanh tra, kiểm toán đã kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước gần 170.000 tỉ đồng, hơn 12.000 ha đất<sup>3</sup>. Công tác phát hiện, xử lý các vụ việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng được đẩy mạnh, có chuyển biến tích cực. Nhiều vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế lớn, nghiêm trọng, phức tạp được phát hiện, xử lý nghiêm minh.

Kết quả này có tác dụng lớn trong cảnh báo, răn đe, ngăn ngừa nhất định đối với tội phạm tham nhũng.

Như vậy, quan điểm “Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng thành công” của các thế lực thù địch là sự xuyên tạc công cuộc phòng, chống tham nhũng của

---

1. Xem Hội đồng lý luận Trung ương: *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về chính trị trong Đảng*, Sdd, tr.425.

2, 3. Nguyễn Phú Trọng: *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2019, tr.109.

Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta với mưu đồ chính trị rất rõ nét. Các thế lực thù địch đã xuyên tạc, nhằm làm sai lệch nhận thức của xã hội về hiệu quả cuộc đấu tranh chống tham nhũng, phá hoại cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, sâu xa hơn là nhằm chia rẽ nội bộ Đảng, Nhà nước, phá hoại mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân. Mục tiêu cuối cùng của chúng là phủ nhận hoàn toàn vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, chuyển hóa chế độ ta thành mô hình “dân chủ, nhân quyền”, “đa nguyên, đa đảng”, làm thất bại con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Tuy nhiên, vẫn cần thẳng thắn nhìn nhận rằng công cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng còn gặp nhiều khó khăn, trở ngại và thách thức. Một số nguyên nhân dẫn đến tình trạng này có thể kể đến như sau:

#### *Nguyên nhân khách quan*

Do mặt trái của nền kinh tế thị trường khiến đồng tiền đang có vai trò quan trọng ảnh hưởng lớn tới các quan hệ xã hội. Không phủ nhận những tác động tích cực của kinh tế thị trường đối với phát triển kinh tế ở nước ta. Tuy nhiên, bản chất của nền kinh tế thị trường với vai trò của đồng tiền dễ khiến con người sống vô tình, vị kỷ. Việc chạy theo sức mạnh của đồng tiền đã khiến một bộ phận không nhỏ cán bộ thoái hóa, biến chất, thực hiện hành vi tham nhũng.

#### *Nguyên nhân chủ quan*

Lối sống ăn bám, lười lao động, thích hưởng thụ của một bộ phận, tầng lớp trong xã hội, đặc biệt trong giới trẻ. Do ý thức rèn luyện, tu dưỡng về lối sống, đạo đức, tư tưởng chính trị chưa cao, chưa thường xuyên khiến đạo đức của con người ngày càng bị suy thoái.

Chính sách tuyển dụng, trọng dụng và đãi ngộ với cán bộ, nhân viên do yếu tố vật chất chi phối nhiều khiến nạn chảy

máu chất xám diễn ra khó khắc phục được. Hiện tượng đút lót, quà cáp, biếu xén để xin xỏ quyền lợi, công việc, vị trí công tác trở thành hiện tượng không còn xa lạ tại các cơ quan nhà nước. Trong môi trường làm việc như vậy, nhiều người bị cuốn vào “vòng xoáy”. Từ đó hình thành hiện tượng tham nhũng tập thể, khi kiểm tra, thanh tra, lại bao che cho nhau gây khó khăn cho công tác phòng, chống tham nhũng.

Hệ thống pháp luật, chính sách ở nước ta còn thiếu đồng bộ, nhất quán, trong xử lý, chế tài xử phạt còn chưa nghiêm minh, chặt chẽ. Cơ chế kiểm tra, giám sát việc sử dụng, quản lý, luân chuyển tài sản ở các cơ quan công quyền còn nhiều sơ hở. Sự thiếu công khai, minh bạch trong công tác quản lý, kê khai, sử dụng tài sản và trong các văn bản, thủ tục tạo điều kiện thuận lợi để dẫn tới hành vi tham nhũng.

Hiện chúng ta đang tập trung giải quyết những vụ tham nhũng nhỏ lẻ mà thiếu đi việc xây dựng một chương trình phòng, chống tham nhũng lâu dài, đồng bộ, có tính chiến lược. Chúng ta còn thiếu những cơ chế, chính sách khuyến khích toàn dân tham gia vào công cuộc phòng, chống tham nhũng, chưa có cơ chế bảo vệ và tuyên dương những người phát hiện và dám tố cáo các vụ việc tham nhũng.

### **3. Một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới và trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân**

*Thứ nhất*, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phát triển khoa học - công nghệ tiên tiến, từ đó tăng năng suất lao động, với lao động chất lượng ngày càng cao, tạo nhiều của cải vật chất cho xã hội. Do trình độ phát triển của nước ta còn chưa đạt tới trình độ một nước công nghiệp hiện đại, cho nên

chưa có đầy đủ điều kiện để xây dựng nền tảng vật chất, kỹ thuật hướng đến xây dựng một xã hội hiện đại dân chủ - pháp quyền.

*Thứ hai*, đẩy mạnh việc nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để bảo đảm công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí có hiệu lực, hiệu quả, đặc biệt là ở những lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao như quản lý, sử dụng đất đai; thu chi ngân sách, mua sắm công, tài chính, ngân hàng; thực hiện các dự án xây dựng cơ bản; công tác cán bộ...

*Thứ ba*, đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát, quản lý, luân chuyển tài sản ở các cơ quan công quyền hết sức chặt chẽ, xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân... để người dân thực sự làm chủ, trực tiếp kiểm tra, phát hiện và tố giác các vụ việc tham nhũng. Khi đã có đầy đủ bằng chứng, Nhà nước phải xử lý nghiêm cho đúng tội danh, tránh nể nang, tránh tình trạng “con cá bé bị bắt, con cá to lại lọt lưới”.

*Thứ tư*, xây dựng nếp sống đạo đức nói không với tham nhũng, người dân không được tham nhũng, cán bộ, đảng viên lại càng phải gương mẫu, đi đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng. Muốn vậy cần tăng cường chỉnh đốn Đảng, giáo dục lối sống trong sạch, lành mạnh, giữ vững kỷ cương, kỷ luật, kiên quyết không quan liêu, tham nhũng và kiên quyết đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng. Nếu các đảng viên nghiêm chỉnh chấp hành thì số lượng các vụ việc tham nhũng cũng sẽ giảm bớt. Vì vậy, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là vô cùng cần thiết. Cần kiên quyết đưa ra khỏi hàng ngũ của Đảng những đảng viên tham nhũng, thoái hóa, biến



chất và phải thực hiện nghiêm dù đó là đảng viên là cán bộ hay đảng viên có chức, có quyền. Chỉ khi làm quyết liệt từ trên xuống dưới, từ trong Đảng ra ngoài Đảng, vấn nạn tham nhũng mới bị loại trừ.

*Thứ năm*, cần làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân hiểu rõ đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng thời phát huy vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng và của toàn dân trong đấu tranh, nhận diện, vạch mặt những kẻ có mưu đồ chính trị chống phá an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, rêu rao tham nhũng là bản chất của chế độ ta, cần xóa bỏ chế độ, xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng đối với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Là cánh tay đắc lực của Đảng trong bảo vệ chế độ, thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, với trách nhiệm của mình, lực lượng công an cần tập trung làm tốt một số mặt công tác góp phần nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng như sau:

*Một là*, lực lượng công an các cấp cần tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức xã hội về tệ tham nhũng; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” cùng với việc học tập và là theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, trong đó có phòng chống tệ tham nhũng.

*Hai là*, tăng cường hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng của công an tỉnh; triển khai đồng bộ,

mạnh mẽ, quyết liệt các biện pháp nghiệp vụ, nắm bắt tình hình, rà soát địa bàn, quản lý các đối tượng nhằm khắc phục sơ hở, thiếu sót, góp phần hạn chế đi tới triệt tiêu nguyên nhân phát sinh, phát triển của tội phạm tham nhũng;

*Ba là*, tăng cường phối hợp chặt chẽ với ngành thanh tra, nội chính tỉnh ủy, viện kiểm sát nhân dân, tòa án nhân dân và các đơn vị có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xác minh, điều tra, đề nghị xử lý kịp thời, kiên quyết theo quy định của pháp luật đối với hành vi tham nhũng.

Nói tóm lại, tham nhũng là hiện tượng xã hội, không phải là hiện tượng có tính tự nhiên, tức nó không tồn tại vĩnh cửu, không đồng hành cùng sự tồn tại và phát triển của xã hội. C. Mác khẳng định: mục tiêu cuối cùng trong sự phát triển của lịch sử nhân loại sẽ là chủ nghĩa cộng sản, xã hội sẽ mất đi giai cấp và tiêu vong nhà nước. Khi đó, tham nhũng sẽ không còn cơ sở kinh tế - xã hội cho sự tồn tại. Tuy nhiên vẫn cần khẳng định, đích tới đó phải thông qua quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, qua những bước quá độ, phải kế thừa những yếu tố tư bản chủ nghĩa để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Vì thế, quá trình khắc phục tham nhũng cần xác định còn hết sức lâu dài, cam go, phức tạp. Đảng, Nhà nước ta và cả hệ thống chính trị càng phải kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi tệ tham nhũng, củng cố và giữ vững niềm tin của Nhân dân, quyết tâm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

## **NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH VỚI CHIỀU BÀI “TỰ DO TÔN GIÁO” CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH**

Trung úy ĐỖ QUANG HUY\*

**N**hằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh chống phá bằng chiến lược “diễn biến hòa bình”, một trong những trọng tâm chống phá là lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mất ổn định chính trị - xã hội.

Xét trên phương diện lý luận và thực tiễn, tôn giáo là một vấn đề lớn đối với các quốc gia, nhưng cũng hết sức nhạy cảm. Bởi nó liên quan đến đời sống tinh thần, thế giới quan, ý thức xã hội của nhiều nhóm người khác nhau và có quan hệ chặt chẽ với chính trị - pháp lý trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã nêu ra quan điểm cụ thể về tôn giáo, ảnh hưởng của tôn giáo đối với đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác, tôn giáo mặc dù là sự phản ánh hoang đường, hư ảo hiện thực, là một hiện tượng tiêu cực trong xã hội nhưng nó không phải không có những yếu tố

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

tích cực. Tôn giáo chỉ là những “bông hoa giả” tô điểm cho một cuộc sống hiện thực đầy xiềng xích. Nhưng nếu không có những “bông hoa giả” ấy thì cuộc sống của con người chỉ còn lại “xiềng xích” mà thôi. Và nếu không có thứ “thuốc giảm đau” ấy thì con người sẽ phải vật vã đau đớn trong cuộc sống hiện thực với đầy rẫy những áp bức, bất công và bạo lực.

Lịch sử đã minh chứng, nhiều cuộc chiến tranh, xung đột cục bộ xảy ra trên thế giới được bắt nguồn từ tôn giáo và thực tế, Mỹ và một số nước phương Tây đã lợi dụng tôn giáo để kích động, gây xung đột nhằm thực hiện mưu đồ của họ. Chính vì vậy, từ lâu, các quốc gia và cộng đồng quốc tế đều quan tâm và coi tôn giáo là một trong những trọng tâm hàng đầu trong chính sách của mình.

Ở Việt Nam, ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm và có chính sách bảo đảm phát triển tự do, công bằng, bình đẳng đối với các tôn giáo. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đều khẳng định: Đồng bào các tôn giáo là một bộ phận của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong suốt quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Điều 24 Hiến pháp năm 2013 khẳng định: “Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật”. Ngày 18/11/2016, kỳ họp thứ hai Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV đã thông qua Luật tín ngưỡng, tôn giáo. Đây là bước tiến lớn trong chính sách tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam.

Trong từng thời kỳ của cách mạng, nhất là trong thời kỳ đổi mới, các chính sách về tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng

và Nhà nước đã đáp ứng được nguyện vọng của đông đảo nhân dân; các quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo được tôn trọng, bảo vệ và phát triển. Hiện nay, trên cả nước có 25.000 cơ sở thờ tự tôn giáo với hơn 22,3 triệu tín đồ của các tôn giáo khác nhau, chiếm hơn 25% dân số cả nước. Hầu hết các tôn giáo lớn trên thế giới, như: Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Hồi giáo... đều có mặt tại Việt Nam, cùng sống hòa bình, đoàn kết, chung sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Ở nhiều nơi, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện cho các tôn giáo tu sửa, tôn tạo nhà thờ, chùa chiền, tu viện... Các cơ sở đào tạo chức sắc tôn giáo với đủ các cấp học, như: Học viện Phật giáo, Chứng viện Công giáo, Viện thánh kinh Thần của đạo Tin lành được chính quyền các cấp tạo điều kiện hoạt động và phát triển.

Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua, các thế lực thù địch, tiếp tục đẩy mạnh âm mưu thâm độc lợi dụng chiêu bài “tự do tôn giáo” nhằm vu cáo Việt Nam vi phạm dân chủ, nhân quyền, vi phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo... từng bước làm suy yếu hệ thống chính trị, tiến tới âm mưu bạo loạn, lật đổ. Chúng ra sức phủ nhận các thành tựu về tôn giáo, thậm chí còn xuyên tạc, vu cáo Nhà nước ta “bóp nghẹt” tôn giáo, hòng bôi nhọ bức tranh tôn giáo ở Việt Nam.

Thực chất cái gọi là “tình hình tôn giáo ở Việt Nam” mà các thế lực thù địch thường nêu ra là chiêu bài lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo để thực hiện mục đích chống phá Nhà nước ta. Chúng ra sức thực hiện một số hoạt động chống phá như:

*Một là*, nhân danh bảo vệ tự do tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; chia rẽ giữa người có đạo và người không theo đạo; giữa các tầng lớp nhân dân và giữa các tôn giáo với nhau; thậm chí chúng còn dùng thủ đoạn

lăng mạ, kích động tôn giáo, ngăn cản tín đồ thực hiện nghĩa vụ công dân, gây hấn thù giũa tôn giáo với chính quyền... từ đó, khoét sâu mâu thuẫn giữa các dân tộc, thúc đẩy xung đột sắc tộc, tôn giáo trên các địa bàn, tạo cơ cho các thế lực thù địch từ bên ngoài can thiệp vào nước ta. Bên cạnh đó, lợi dụng chính sách tự do tín ngưỡng, tôn giáo, chúng còn tổ chức các hoạt động mê tín dị đoan, được che đậy bằng các yếu tố “thần bí”, “các phép lạ siêu nhiên” của “hiện tượng tôn giáo”, “đạo lạ” trái pháp luật như Thanh hải vô thượng sư, Vô vi pháp, Chân không, Phạ tốc... lôi kéo một bộ phận nhân dân mù quáng tin theo. Gần đây, các tà đạo Dương Văn Minh, Hà Môn đã và đang hoạt động trái pháp luật trên nhiều tỉnh ở Tây Bắc, Tây Nguyên gây mất an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

*Hai là*, kích động tư tưởng ly khai, bạo loạn, gây mất ổn định chính trị, tạo cơ can thiệp vào công việc nội bộ của nước ta, hòng lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Về danh nghĩa, chúng đòi thành lập các tổ chức tôn giáo để lừa bịp dư luận, song thực chất đây chỉ là các tổ chức phản động trá hình. Hiện nay, trên địa bàn Tây Bắc và Tây Nghệ An, các thế lực thù địch đang ráo riết thực hiện mưu đồ lập ra đạo Vàng Chử để thành lập cái gọi là “Vương quốc Mông tự trị”. Vùng Tây Nguyên, chúng đòi thành lập đạo Tin lành Đêga để mưu đồ lập ra cái gọi là “Nhà nước Đêga độc lập”. Ở Tây Nam Bộ, nơi có đông đồng bào Khmer sinh sống, chúng chủ trương dựng lên “Nhà nước Khmer Krôm” với luận điệu vu khống Nhà nước ta đàn áp hệ Phật giáo Nam tông Khmer Nam Bộ. Đây là thủ đoạn rất nham hiểm, trắng trợn của các thế lực thù địch hòng phá hoại an ninh quốc gia, đe dọa độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Ba là, ra sức xuyên tạc, vu cáo Việt Nam “đàn áp tôn giáo”, giam cầm các “tù nhân lương tâm”. Chúng lợi dụng, khoét sâu mâu thuẫn giữa chế độ xã hội chủ nghĩa với tôn giáo, sự đối lập về thế giới quan của tôn giáo và thế giới quan duy vật biện chứng trong nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Quá trình thực hiện đường lối đổi mới đất nước, bên cạnh những thành tựu là cơ bản, song khó tránh khỏi những hạn chế, khiếm khuyết trong quản lý, điều hành xã hội, nhất là ở cơ sở. Đây là “khoảng đất trống” mà các thế lực thù địch lợi dụng tổ chức lực lượng trực diện chống phá đường lối đổi mới đất nước. Điển hình là việc xả thải gây ô nhiễm môi trường của Công ty Formosa (Hà Tĩnh), giải tỏa đền bù đất tại 42 Nhà Chung, Nhà thờ Thái Hà, dựng thánh giá, nhà nguyện trái phép ở giáo xứ Đồng Chiêm (Hà Nội), Đồng Hới (Quảng Bình), giải tỏa Chùa Liên Trì (Thành phố Hồ Chí Minh) và gần đây là các vụ việc phức tạp tại giáo phận Vinh, Kon Tum... Được sự hậu thuẫn của các thế lực thù địch trong và ngoài nước, một số linh mục, chức sắc tôn giáo lợi dụng đức tin của các tín đồ để tuyên truyền, xuyên tạc phản động về Đảng, chế độ, chính quyền các cấp; ngang nhiên phát thư ngỏ trên mạng xã hội, kêu gọi, kích động giáo dân chặn đường giao thông, biểu tình, gây rối, đập phá tài sản và tấn công lực lượng chức năng. Khi lực lượng Công an thực hiện các biện pháp tố tụng với những đối tượng vi phạm pháp luật có liên quan đến yếu tố tôn giáo, một số chức sắc cực đoan kích động quần chúng tín đồ, liên kết, móc nối với các tổ chức nước ngoài nhằm ra yêu sách kêu gọi “thả vô điều kiện” các đối tượng, mà họ gọi là “tù nhân lương tâm”. Ngày 07/02/2004 tại Washington, “Ủy ban tự do tôn giáo cho Việt Nam” (CRFV) đã phát động “Chiến dịch vận động trả tự do các tù nhân lương tâm Việt Nam” đòi thả

Nguyễn Văn Lý. Hay đến các vụ của Lê Đình Lương, Nguyễn Văn Hóa, Nguyễn Văn Oai, Đinh Hữu Toàn, Ngô Văn Mai, Nguyễn Viết Dũng... có hoạt động móc nối, làm tay sai cho tổ chức phản động Việt Tân, tiến hành các hoạt động tạo lập và phát tán các bài viết có nội dung chống Đảng, Nhà nước Việt Nam, bài viết xúc phạm lãnh tụ, kêu gọi lật đổ chính quyền nhân dân, bài viết có nội dung tẩy chay cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp năm 2016, kích động biểu tình và gây rối an ninh trật tự trong các năm 2016 và 2017. Tuy nhiên, khi bị bắt và đưa ra xét xử, chúng lại được các thế lực thù địch tung hô như các anh hùng, được các chức sắc cực đoan tại Nghệ An như Nguyễn Thái Hợp, Đặng Hữu Nam, Nguyễn Đình Thực... ủng hộ, kêu gọi giáo dân tuần hành hiệp thông, ra thông cáo kêu gọi “trả tự do cho các tù nhân lương tâm”.

*Bốn là*, ra yêu sách, đòi tôn giáo được tự do hoạt động, không chịu sự quản lý của Nhà nước. Tôn giáo là một thực thể xã hội bao gồm các thành tố: Niềm tin tôn giáo, hệ thống biểu tượng, nghi lễ; hệ thống giáo thuyết; tổ chức nhân sự điều hành việc đạo và đông đảo các tín đồ... Hoạt động tôn giáo không chỉ thuần túy nhằm thỏa mãn nhu cầu tinh thần của tín đồ, chức sắc, nhà tu hành, mà còn liên quan đến các lĩnh vực của đời sống xã hội. Với tư cách như vậy, tôn giáo không thể đứng ngoài xã hội, ngoài pháp luật và phải chịu sự quản lý của Nhà nước. Thực tiễn cho thấy, tôn giáo và hoạt động tôn giáo ở bất kỳ quốc gia nào trên thế giới không thể đứng ngoài pháp luật của quốc gia đó. Đơn cử như ở Cộng hòa Pháp, trong Luật ngày 09/12/1905, Điều 26 quy định: “Việc tụ tập để thực hiện các nghi lễ tôn giáo phải báo cáo và chịu sự kiểm soát của cơ quan chính quyền có chức năng giữ gìn trật



tự công cộng. Cấm việc hội họp có tính chất chính trị ở nơi chuyên dùng vào việc thờ cúng và thực hành lễ nghi tôn giáo”. Ở nước ta, việc quản lý Nhà nước về tôn giáo đã được quy định trong Hiến pháp và pháp luật, đặc biệt là Luật tín ngưỡng, tôn giáo. Trong đó, xác định rõ quyền hạn hoạt động của các tổ chức, cá nhân tôn giáo trên các lĩnh vực quản đạo, hành đạo, truyền đạo; hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo phải đúng theo quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức, văn hóa và thuần phong mỹ tục của dân tộc...

Để đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch về vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo, chúng ta cần làm tốt một số nội dung sau:

*Thứ nhất*, nắm vững đường lối, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng và Nhà nước. Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn xác định tôn giáo là vấn đề chiến lược, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc là chính sách nhất quán của Đảng, Nhà nước ta. Các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, nghiêm cấm sự phân biệt đối xử với công dân vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo.

*Thứ hai*, nâng cao nhận thức, thống nhất quan điểm, trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội về vấn đề tôn giáo thông qua việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về quan điểm, chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước: Chống lại các luận điệu xuyên tạc, vu khống, chia rẽ tôn giáo, dân tộc. Nghiêm cấm lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động mê tín dị đoan, kích động chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân tộc, xâm phạm an ninh quốc gia.

*Thứ ba*, tăng cường quản lý nhà nước về tôn giáo và hoạt động tôn giáo. Chú trọng công tác vận động quần chúng, xây

dựng lực lượng chính trị ở cơ sở vững mạnh, phát huy dân chủ ở cơ sở, sức mạnh của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; phát huy vai trò của các chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo.

*Thứ tư*, tăng cường đội ngũ, cán bộ làm công tác tôn giáo. Cần sớm củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức làm công tác tôn giáo trong hệ thống chính trị. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và bảo đảm chế độ, chính sách đối với đội ngũ làm công tác tôn giáo.

*Thứ năm*, nắm chắc tình hình về âm mưu, hoạt động lợi dụng vấn đề tôn giáo chống Việt Nam để có đối sách phù hợp. Các thế lực cực hữu đề ra thuyết phản động “nhân quyền cao hơn chủ quyền”, cho rằng quyền con người là “ưu tiên”, quyền “tự do tôn giáo” luôn được đề cao đặc biệt. Bên cạnh đó, các thế lực phản động, chống phá từ nước ngoài còn dung túng, hậu thuẫn cho các tổ chức người Việt phản động chống phá Việt Nam cả trong nước và ở nước ngoài, bằng nhiều phương thức, thủ đoạn hoạt động ngày càng tinh vi, phức tạp.

Một số đối tượng cực đoan trong tôn giáo tìm cách liên kết chống phá ta, sử dụng nhiều thủ đoạn để vô hiệu hóa các chức sắc tiến bộ, kích động đòi lại nhà đất có nguồn gốc tôn giáo, tín đồ tự thiêu, gây rối, biểu tình gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội...

*Thứ sáu*, cần tăng cường công tác vận động quần chúng; tổ chức giáo dục, thuyết phục, tranh thủ cảm hóa số người lừng chừng; tấn công chính trị, vô hiệu hóa số chống đối; vạch mặt, xử lý số vi phạm pháp luật; tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc nảy sinh tại cơ sở, không để lan rộng, kéo dài.

*Thứ bảy*, tranh thủ các chức sắc, chức việc trong tôn giáo, người có uy tín trong dân tộc để vận động quần chúng giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Sớm phát hiện, đấu tranh ngăn chặn hoạt động biên soạn, phát tán tài liệu chống Đảng, Nhà nước vào đối tượng giáo dân của các đối tượng cơ hội chính trị, chống đối.

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động và phát triển. Cùng với thành tựu trong công cuộc đổi mới đất nước, chưa bao giờ các tôn giáo có điều kiện phát triển như hiện nay. Đồng thời, Đảng và Nhà nước ta luôn khẳng định nhất quán quan điểm bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân; đồng thời kiên quyết chống mọi hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chống phá, phá hoại công cuộc xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

# **TĂNG CƯỜNG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRÊN MẠNG INTERNET TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY**

Thượng úy, ThS. LÊ ANH DŨNG\*

Sau hơn 20 năm phát triển từ ngày chính thức kết nối mạng toàn cầu 19/11/1997, internet đã có tác động rất lớn đến mọi mặt đời sống xã hội nước ta. Theo Cục Viễn thông - Bộ Thông tin và Truyền thông, tổng số thuê bao băng rộng của Việt Nam hiện nay là khoảng 76,8 triệu bao gồm cả cố định và di động. Với số lượng thuê bao lớn như vậy, Việt Nam luôn nằm trong nhóm những nước có số lượng thuê bao internet lớn nhất khu vực Đông Nam Á và đây cũng chính là mảnh đất màu mỡ, là cơ hội để chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tăng cường chống phá cách mạng nước ta với những thủ đoạn ngày càng tinh vi, phức tạp, khó lường. Các quan điểm sai trái trên không gian mạng đã và đang gây ra tác hại nhất định đối với tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của đất nước.

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

Việc tuyên truyền các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc vào nước ta của các thế lực thù địch bằng internet với các hình thức như: các trang website (VOA, RFA, RFI, chantroimoimedia, danlambao...); các chương trình phát thanh, phát hình bằng tiếng Việt qua các kênh internet như: BBC, VOA, RFA, RFI...; bên cạnh đó là hàng nghìn Blog, trang Facebook, twitter, youtube, zalo... để livestream, đăng tải các nội dung sai trái, xuyên tạc. Chúng liên tục tổ chức hàng chục cuộc hội thảo, tọa đàm trực tuyến hàng năm hoặc qua tiếp xúc, làm việc trực tiếp với các cá nhân, cơ quan trong nước... để xuyên tạc nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng, phủ nhận thành tựu đã đạt được trong công cuộc đổi mới, bóp méo thực tế những hạn chế, yếu kém trong quản lý xã hội, những sơ hở thiếu sót trong thực hiện chính sách, pháp luật hoặc những vụ việc phức tạp nảy sinh trong dân tộc, tôn giáo nhằm kích động, lôi kéo nhân dân vào các hoạt động biểu tình, gây mất trật tự an toàn xã hội; qua đó nhằm hạ thấp uy tín Việt Nam trên trường quốc tế. Chúng triệt để lợi dụng thời điểm trong nước diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng như Đại hội Đảng toàn quốc, bầu cử đại biểu Quốc hội, các chuyến thăm cấp cao của đoàn Việt Nam đến các quốc gia phương Tây, trước thêm chuyến thăm của các tổ chức phi chính phủ đến Việt Nam để ra thông báo về các vấn đề nhạy cảm như: nhân quyền, tôn giáo, tự do ngôn luận... sau đó tung lên mạng internet.

Đấu tranh chống các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trên mọi mặt trận, bảo vệ nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời buổi bùng nổ về internet như hiện nay có vị trí hết sức quan trọng. Những năm qua, Đảng, Nhà nước đã ban hành

nhiều văn bản chỉ đạo công tác phòng ngừa, đấu tranh trên lĩnh vực này.

Đặc biệt, với sự phát triển như vũ bão của internet, Luật An ninh mạng đã được thông qua và ban hành năm 2018, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên mạng internet của các thế lực thù địch. Với sự tương đối đồng bộ về hành lang pháp lý, trong giai đoạn hiện nay chúng ta đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch; xử lý nghiêm trước pháp luật các đối tượng tuyên truyền, xuyên tạc chống phá nước ta như: Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (nickname: Mẹ Nấm); Nguyễn Văn Hải (nickname: Điếu Cày);... Các cơ quan chức năng đã có những văn bản nhằm tăng cường quản lý báo chí, cụ thể là Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước; các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quản lý thông tin, báo chí, internet, hoạt động xuất bản; yêu cầu các tập đoàn truyền thông, như: Google, Youtube, facebook, twitter... gỡ bỏ các clip, bài viết xuyên tạc, những nội dung sai sự thật, trong đó có nhiều bài về việc các thế lực thù địch đưa ra những quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh,...

Trong những năm tới, internet sẽ ngày càng khẳng định vị trí vai trò quan trọng trong xã hội khi cuộc Cách mạng công

ng nghiệp 4.0, trí tuệ nhân tạo (AI) sẽ là trung tâm của thế kỷ này. Các quốc gia sẽ gần như không còn “biên giới” theo nghĩa mềm khi được kết nối với nhau qua hệ thống mạng internet. Chính vì lẽ đó mà công cuộc đấu tranh chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, phản bác quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên mạng internet càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Để phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hiệu quả hoạt động này, cần tập trung thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó chú trọng một số giải pháp trọng tâm như sau:

*Thứ nhất*, công tác phòng ngừa, đấu tranh chống hoạt động tuyên truyền các luận điệu sai trái, thù địch về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên mạng internet luôn phải được đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng và Nhà nước nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong triển khai công tác này một cách thực chất, thường xuyên, liên tục với quyết tâm chính trị lớn, có sức thuyết phục cao, sức lan tỏa sâu rộng. Cuộc đấu tranh này phải được triển khai sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân với nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng. Đặc biệt, cần huy động được rộng rãi trí tuệ, tâm huyết của các nhân sĩ, trí thức và nhân dân tiến bộ trên thế giới tham gia công tác phòng ngừa, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, thù địch với nước ta trên mạng internet.

*Thứ hai*, tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về báo chí, truyền thông, internet và thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trên lĩnh vực này. Qua đó chủ động phát hiện những hành vi sai phạm, xu hướng lệch lạc của một số phóng viên, nhà báo thoái hóa, biến chất; phát hiện các tài liệu, bài viết tuyên truyền các luận điệu xuyên tạc, thù địch để có biện pháp ngăn

chặn, xử lý kịp thời. Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các trang mạng độc hại, các blog, website, fanpage “đen” thường đăng tải các tin, bài, phim ảnh có nội dung xấu, độc hại, trái ngược với quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực thông tin, truyền thông, quản lý internet, cần xác định những quan hệ xã hội nảy sinh trên lĩnh vực này chưa được pháp luật điều chỉnh để kiến nghị cơ quan chức năng xây dựng, ban hành các văn bản pháp luật phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn.

*Thứ ba*, làm tốt công tác nắm tình hình, nghiên cứu, dự báo, phát hiện kịp thời âm mưu, thủ đoạn hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc, đặc biệt là các phương thức hoạt động mới của các thế lực thù địch để tuyên truyền các luận điệu sai trái, xuyên tạc, thù địch về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; dự báo thời điểm các thế lực thù địch đẩy mạnh các chiến dịch phá hoại tư tưởng để kịp thời triển khai biện pháp đấu tranh, ngăn chặn. Trong đó, đặc biệt chú trọng nắm tình hình từ xa, nắm tình hình ngay từ trung tâm phá hoại tư tưởng ở bên ngoài để chủ động triển khai công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn.

*Thứ tư*, tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận, khẳng định vị thế, vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hoạch định đường lối xây dựng và phát triển đất nước; làm cho hệ tư tưởng này có sức sống mãnh liệt và giữ vai trò chủ đạo trong đời sống của xã hội ta. Qua đó nhằm cung cấp luận cứ khoa học cho cuộc đấu tranh, phê phán quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch chống phá Việt Nam. Gắn kết chặt chẽ cuộc đấu tranh bảo vệ hệ tư tưởng của xã hội ta với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh; nêu cao vai trò tiên



phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính chủ động, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tuyên truyền và tư tưởng, lý luận; gắn kết chặt chẽ giữa “xây” và “chống” trong công tác này nhằm tạo ra sức tự đề kháng trước những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

*Thứ năm*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên internet về bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng minh chứng cụ thể từ những thắng lợi trong lịch sử dân tộc và trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước hiện nay; về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng; về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch nhằm tuyên truyền, xuyên tạc hệ tư tưởng của xã hội ta... để từ đó thúc đẩy mọi người tự giác tham gia công tác phòng ngừa, đấu tranh. Làm cho cán bộ, đảng viên và người dân, đặc biệt là thanh, thiếu niên thấy rõ tác hại của các thông tin phản động, xuyên tạc; có khả năng nhận diện và “miễn dịch” các nội dung thông tin xấu độc, nguy hại đối với xã hội.

*Thứ sáu*, thành lập các lực lượng chuyên trách về công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên mạng internet để có thể kịp thời cung cấp những thông tin trung thực, chính xác đến mọi người trong xã hội. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, cổ động trên mạng internet giúp người dân dễ tiếp cận, dễ hiểu các nội dung tuyên truyền. Phát động các cuộc vận động, cuộc thi tìm hiểu online về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh qua đó nâng cao nhận thức của một bộ phận người dân.

Có thể thấy, phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động tuyên truyền các luận điệu xuyên tạc, thù địch chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên mạng internet là cuộc chiến đầy khó khăn và phức tạp. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước ta và với những thành tựu đã đạt được trong những năm qua, chúng ta tin tưởng rằng, trong những năm tới, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ vẫn là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho mọi hành động của nước ta, là một bộ phận quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

# **NHẬN DIỆN VÀ PHẢN BÁC LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI VỀ XÂY DỰNG, CƯỜNG CỐ KHỐI LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

Đại úy, ThS. NGUYỄN THỊ MINH HUỆ\*

## **1. Nhận diện, phản bác các luận điệu phá hoại liên minh giai cấp và tầng lớp ở Việt Nam của các thế lực thù địch**

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã vận dụng đúng đắn và sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về liên minh giai cấp. Hiện nay, với xu thế phát triển trên thế giới và Việt Nam, vấn đề liên minh công nông tiếp tục được coi trọng và mở rộng, không chỉ liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân mà còn là liên minh giữa các giai cấp và tầng lớp trong xã hội (giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức, đội ngũ doanh nhân) và trở thành nòng cốt của khối đại đoàn kết dân tộc. Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định phải “tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo”<sup>1</sup>,

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sdd, tr.158.

để lực lượng này thực sự trở thành nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, có nhiều luận điệu của các thế lực thù địch xuyên tạc nhằm chia rẽ khối liên minh giai cấp, khối đại đoàn kết dân tộc ở nước ta hiện nay.

Trước hết, trong nền kinh tế tri thức, có luận điệu đưa ra: “Trong thời kỳ kinh tế tri thức, giai cấp công nhân không còn nữa. Sứ mệnh lịch sử đã thuộc về tầng lớp trí thức”. Luận điệu này muốn tách rời giữa công nhân và trí thức trong nền kinh tế tri thức và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng 4.0), phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Tuy nhiên, cần nhận thức rõ về sự biến đổi của giai cấp công nhân và sự phát triển của khối liên minh giai cấp hiện nay. Dù trong nền kinh tế tri thức và công nghiệp hiện đại, tự động hóa, thậm chí người máy có thể thay thế đến 60% hoạt động lao động chân tay của người lao động thì giai cấp công nhân hiện đại vẫn là người sản xuất ra của cải vật chất chủ yếu của xã hội và là người phải được hưởng thụ xứng đáng các thành quả phát triển. Ngoài ra, trong nền kinh tế tri thức, vấn đề hình thành đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn, có năng lực về khoa học và công nghệ cao, sáng tạo công nghệ mới vô cùng cần thiết. Việc trí thức hóa công, nông để có được lao động tri thức là biểu hiện mới của liên minh công, nông, trí; chính sách xây dựng khối liên minh giai cấp và tầng lớp phải bao hàm cả việc thúc đẩy sự gia tăng tiềm lực trí tuệ và tri thức cho lực lượng lao động, chứ không nên tách rời các tầng lớp, giai cấp này. Phải nhận thức rằng, trong nền kinh tế tri thức, cơ cấu xã hội cơ bản là công nhân trí thức (trí thức hóa công nhân) và trí thức công nhân, tình hình lao động sẽ không còn sự tách rời công nhân, nông dân và trí thức như trong kinh tế công nghiệp hay kinh tế nông nghiệp.

Bên cạnh đó, còn luận điệu cho rằng: chủ trương, chính sách của Đảng ta về xây dựng và phát huy đội ngũ doanh nhân Việt Nam, phát huy vai trò của kinh tế tư nhân đồng nghĩa với việc nền kinh tế thị trường ở nước ta là nền kinh tế tự do cạnh tranh. Cần nhận thức đúng chủ trương, chính sách này của Đảng và Nhà nước ta. Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 9/12/2011 của Bộ Chính trị nhấn mạnh: “Đội ngũ doanh nhân là lực lượng có vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có năng lực, trình độ và phẩm chất, uy tín cao, sẽ góp phần tích cực nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững và bảo đảm độc lập, tự chủ của nền kinh tế”<sup>1</sup>, như vậy đội ngũ doanh nhân là lực lượng quan trọng đóng góp phát triển kinh tế đất nước. Điều này phù hợp với xu thế chung của thế giới và xu thế phát triển kinh tế Việt Nam. Hiện nay nhiều trí thức doanh nhân, công nhân doanh nhân, nông dân doanh nhân... đóng góp rất lớn vào ngân sách nhà nước và tổng sản phẩm xã hội. Khái niệm trí thức, công nhân, nông dân đã được vận động tới một trình độ mới. Chủ doanh nghiệp có thể là người đi đầu trong ứng dụng công nghệ mới hoặc đứng ra chỉ đạo việc nghiên cứu những công nghệ mới. Trong trường hợp này, một bộ phận trí thức, công nhân, nông dân có thêm cả những nhà kinh doanh, liên minh giai cấp, tầng lớp hiện nay được mở rộng hơn, thay đổi về bản chất, có sự đan xen, lồng ghép giữa các tầng lớp, giai cấp.

---

1. Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Luận điệu nhằm chia rẽ liên minh giai cấp ở nước ta là chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch chống phá liên minh giai cấp, tầng lớp và khối đại đoàn kết toàn dân ở nước ta hiện nay, thể hiện tính chất tinh vi, xảo quyệt, nguy hiểm ngày càng tăng lên.

## **2. Các vấn đề đặt ra trong xây dựng liên minh giai cấp, tầng lớp ảnh hưởng đến an ninh trật tự ở nước ta**

Hiện nay, Đảng và Nhà nước ta tạo nhiều chính sách thuận lợi để các giai cấp và tầng lớp phát triển kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thu hút đầu tư xây dựng các khu công nghiệp... Tuy nhiên, quá trình phát triển cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây ảnh hưởng đến việc củng cố, xây dựng liên minh giai cấp và tầng lớp ở nước ta hiện nay.

*Thứ nhất*, vấn đề đình công trong các khu công nghiệp, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Với chính sách tạo điều kiện trên nhiều mặt, lĩnh vực của Đảng và Nhà nước, Việt Nam có sức hút rất lớn đối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước đến đầu tư. Tuy nhiên, hiện nay có vấn đề nổi lên làm ảnh hưởng đến liên minh giai cấp như đình công, lãn công của công nhân trong các khu công nghiệp, doanh nghiệp thường xuyên xảy ra, gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước tại khắp các tỉnh, thành phố trong cả nước. Các vụ đình công, lãn công, ngừng việc tập thể tại các doanh nghiệp diễn ra thường vào các dịp cuối năm, gần các ngày lễ, Tết hoặc các dịp kỷ niệm trong năm. Nguyên nhân dẫn đến đình công chủ yếu do chủ doanh nghiệp, luôn tìm mọi cách để hạn chế thấp nhất các khoản chi trả cho người lao động nhằm tối ưu hóa lợi nhuận. Đồng thời, sự chênh lệch về lương giữa người quản lý với người lao động trực tiếp rất lớn,

nhiều chế độ phúc lợi cho người lao động không được chủ doanh nghiệp quan tâm đúng mức đã dẫn đến việc công nhân tự phát đình công để đòi hỏi những quyền và lợi ích chính đáng của mình. Bên cạnh đó, một số vụ đình công có nguyên nhân là do mâu thuẫn về văn hóa, cách cư xử giữa quản lý người nước ngoài với người lao động Việt Nam. Đến nay vẫn chưa phát hiện vụ đình công có màu sắc chính trị.

*Thứ hai*, ảnh hưởng mặt trái của nền kinh tế thị trường và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đến liên minh giai cấp.

Trong bối cảnh nước ta chuyển đổi từ nền kinh tế tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường, bên cạnh những thành tựu đạt được về mặt kinh tế thì cũng xuất hiện những vấn đề tiêu cực trong xã hội, như sự thay đổi lối sống với việc đề cao giá trị vật chất và sự hưởng thụ diễn ra ở bộ phận không nhỏ trong xã hội; đạo đức xã hội có nhiều sự biến đổi nhanh chóng.

Sự phân hóa giàu nghèo ngày càng tăng trong đời sống xã hội nước ta. Trong nền kinh tế thị trường, xã hội xuất hiện sự phân hóa giàu nghèo là tất yếu, tuy nhiên lại hàm chứa trong đó những mâu thuẫn về giai cấp, tầng lớp, đặt ra những vấn đề về đảm bảo an ninh trật tự của lực lượng Công an. Ví dụ, vấn đề khiếu kiện trong thu hồi đất đai của nông dân ở nhiều nơi để thực hiện dự án xây dựng khu công nghiệp, khu đô thị khi nhà đầu tư chỉ bỏ ra một ít tiền để đền bù phần đất ruộng thu hồi và đổ ít đất để san lấp mặt bằng sau đó bán với giá gấp hàng trăm lần giá đền bù đã tạo ra những khiếu kiện đông người về đất đai xảy ra ở nhiều địa phương trong cả nước. Hiện tượng lợi dụng quyền hạn để mua bán dự án, đấu thầu... khoét sâu hố ngăn cách xã hội, tạo nên sự bất bình đẳng và sự bất mãn, mâu thuẫn trong liên minh giai cấp, tầng lớp ở nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

*Thứ ba*, chính sách phát triển kinh tế tư nhân dẫn đến phát sinh các hành vi vi phạm các tội tham nhũng, tội phạm kinh tế, gây mâu thuẫn giữa các giai cấp, tầng lớp ở nước ta hiện nay.

Nhà nước tạo điều kiện để xây dựng đội ngũ doanh nhân, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, nhưng chính sách kinh tế và quản lý tài chính còn nhiều “lỗ hổng”, dẫn đến các hoạt động của tội phạm. Bên cạnh đó, điều này cũng làm người dân tiếp cận các dịch vụ tín dụng chính thức của ngân hàng rất khó khăn (vì đa phần các ngân hàng đòi hỏi phải có tài sản bảo đảm), dẫn đến người dân tìm đến các dịch vụ tín dụng “đen” bên ngoài như cầm cố, cho vay nặng lãi. Đây là cơ hội cho các loại tội phạm cưỡng đoạt tài sản, lừa đảo phát triển. Những yếu tố này gây nên vấn đề khó khăn cho xây dựng liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, trí thức và đội ngũ doanh nhân.

*Thứ tư*, vấn đề đặt ra trong thực hiện các chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn khiến giai cấp nông dân chưa chủ động phát huy được vai trò trong xây dựng liên minh giai cấp.

Thực tế cho thấy có dấu hiệu thiếu minh bạch trong xây dựng nông thôn mới nói riêng và phát triển nông nghiệp, nông thôn nói chung như: đã có những sai phạm như xé lẻ gói thầu thành gói thầu nhỏ tạo điều kiện cho nhà thầu, sau đó làm hồ sơ giao thầu tiếp, tránh chuyện đấu thầu, hay hồ sơ dự thầu của các nhà thầu giá thiết bị cao hơn rất nhiều so với thực tế; tham ô, tham nhũng của chính quyền địa phương dẫn đến nông dân mất niềm tin không muốn đóng góp cho chương trình, hoặc có đóng góp thì rất ít, không tự giác, thiếu nhiệt tình đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp, nông thôn ở nước ta hiện nay.



### **3. Nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân trong xây dựng và củng cố liên minh giai cấp và tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**

Đứng trước những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, lực lượng Công an nhân dân cần thực hiện những nhiệm vụ sau để phát huy vai trò trong xây dựng và củng cố liên minh giai cấp và tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

*Thứ nhất*, lực lượng Công an nhân dân cần tổ chức tốt việc tham mưu cho Đảng, Nhà nước đưa ra chính sách, pháp luật để bảo vệ quyền lợi cho giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.

Để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho giai cấp công nhân Việt Nam ở các khu công nghiệp và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, lực lượng Công an nhân dân cần tham mưu cho Đảng, Nhà nước đưa ra các chính sách, pháp luật cụ thể, phù hợp, quan tâm đến các chế độ đãi ngộ cho giai cấp công nhân. Tham mưu cho thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp khi giải quyết các vấn đề về quyền lợi công nhân theo quy định của pháp luật cần mềm mỏng, linh hoạt, tránh xảy ra tranh chấp lao động. Việc tham mưu, hướng dẫn làm cho các tổ chức, doanh nghiệp hiểu rõ các nội dung trên có tác dụng hạn chế các vi phạm pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp, đảm bảo cho hoạt động kinh tế đúng pháp luật.

Lực lượng Công an tham mưu với ủy ban nhân dân các tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan phối hợp với Công an tham gia thẩm định các dự án có vốn đầu tư nước ngoài nhằm tăng cường quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định sẽ tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước vào đầu tư ở nước ta.

*Thứ hai*, lực lượng Công an nhân dân đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật đến các giai cấp, tầng lớp trong xã hội.

Xác định công tác tuyên truyền pháp luật cho các tầng lớp, giai cấp là góp phần quan trọng vào công tác bảo vệ an ninh trật tự, lực lượng Công an nhân dân cần thường xuyên đổi mới hình thức và đa dạng hóa nội dung tuyên truyền để phù hợp với từng đối tượng.

Lực lượng Công an cần phối hợp cùng các tổ chức công đoàn của các doanh nghiệp, khu công nghiệp; tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên phổ biến, tuyên truyền các quyền và nghĩa vụ của giai cấp công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, người sử dụng lao động về an toàn vệ sinh lao động, chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và các quy định khác của pháp luật về lao động. Để công tác tuyên truyền pháp luật đạt hiệu quả cao, các ngành chức năng luôn có sự đổi mới, sáng tạo trong các hình thức tuyên truyền như: Tổ chức hội thi, tuyên truyền lưu động, biểu diễn văn nghệ, biên soạn và cấp phát tài liệu pháp luật với nội dung dễ hiểu, kèm theo hình ảnh bắt mắt... theo hướng trao đổi thông tin hai chiều, từ đó giúp Nhân dân hiểu sâu hơn các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, quy định pháp luật, quyền lợi và trách nhiệm của bản thân khi làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn cũng như trách nhiệm, nghĩa vụ về phía các doanh nghiệp phải đáp ứng và thực hiện vì quyền lợi của người lao động.

Phát động mạnh mẽ phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp, qua đó phổ biến các quy định của pháp luật về công tác đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn lao động, chế độ, chính sách... của người lao động. Phối hợp với Công đoàn tổ chức các buổi tuyên truyền về biển đảo, ý thức tôn trọng pháp luật,

tránh các hành vi vi phạm về trật tự xã hội. Xây dựng lực lượng đoàn viên công đoàn nông cốt kịp thời ứng phó, xử lý các tình huống phát sinh trong doanh nghiệp.

*Thứ ba*, lực lượng Công an cần chủ động phòng ngừa tội phạm lợi dụng vấn đề kinh tế, xã hội để chia rẽ liên minh giai cấp, tầng lớp.

Cùng với công tác tuyên truyền pháp luật cho các giai cấp, tầng lớp, lực lượng Công an cần triển khai nhiều giải pháp nhằm chủ động bảo đảm an ninh trật tự trong khu công nghiệp, giúp nhà đầu tư và người lao động yên tâm lao động sản xuất. Để bảo đảm an ninh trật tự trong các khu, cụm công nghiệp, lực lượng Công an cần làm tốt công tác dự báo, nắm tình hình về an ninh trật tự và hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn để kịp thời có kế hoạch xử lý khi có tình huống xảy ra, phối hợp với bảo vệ khu công nghiệp, dân quân thường trực... tuần tra khép kín trên các tuyến đường, khu vực trọng điểm nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

Lực lượng Công an cần tiếp tục phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể triển khai các giải pháp phòng ngừa đình công, lãn công, giải quyết các tranh chấp lao động mới phát sinh từ cơ sở; không để trở thành điểm “nóng” gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp và an ninh trật tự trên địa bàn. Đồng thời, các lực lượng chức năng tăng cường công tác giữ vững trật tự an toàn xã hội và tập trung triệt phá tội phạm trộm cướp tài sản, ma túy và kinh tế môi trường.

*Thứ tư*, lực lượng Công an cần phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường trật tự, kỷ cương, chú trọng giải quyết các vấn đề nổi cộm trong xã hội tránh để gây mất an ninh trật tự xã hội, nâng cao

vai trò của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

*Thứ bảy*, chú trọng triển khai các biện pháp nghiệp vụ, tổ chức rà soát các tuyến, địa bàn phức tạp về tội phạm, nhất là các tuyến, địa bàn giáp ranh giới nông thôn và thành thị, địa bàn ranh giới giữa các tỉnh, các khu cụm công nghiệp, làng nghề... để chủ động điều tra cơ bản, đi sâu nắm chắc tình hình và áp dụng các biện pháp nghiệp vụ phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm phức tạp trên địa bàn nông thôn thông qua bán hàng đa cấp, vay vốn tín dụng, thu mua nông sản ép giá, vi phạm các quy định bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm... góp phần đảm bảo an ninh, an toàn cho hoạt động sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội hiện nay, góp phần xây dựng, củng cố liên minh giai cấp ở nước ta.

**ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC QUAN ĐIỂM**  
**“HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ CỦA C. MÁC ĐÃ LỖI THỜI,**  
**KHÔNG CÒN PHÙ HỢP VỚI THỰC TIỄN VIỆT NAM**  
**TRONG CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ”**

Thượng úy, ThS. NGUYỄN QUỐC HUY\*

Hiện nay, trên internet và mạng xã hội, các thế lực thù địch đang ráo riết tập trung chống phá cách mạng Việt Nam bằng những luận điệu sai trái, thù địch. Một trong những luận điệu đó cho rằng: *“Học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác đã lỗi thời, không còn phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”*.

Đây là một dạng quan điểm thù địch, nội tại của nó đã chứa đựng những nội dung sai lầm về tính khoa học, hơn nữa đó còn là quan điểm mang tính chất đối kháng về lợi ích và lập trường giai cấp. Để đạt được mục tiêu tối thượng là xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng, các thế lực thù địch, phản động luôn tập trung phủ định những giá trị trường tồn chủ nghĩa Mác - Lênin, trong đó có học thuyết giá trị thặng dư - “hòn đá tảng” trong toàn bộ hệ thống lý luận kinh tế của C. Mác về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, nhằm phá vỡ hệ thống tư tưởng của Đảng,

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

tạo ra một “khoảng trống tư tưởng” trong Nhân dân, cán bộ, đảng viên.

## **1. Tổng quan về cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

Cho đến nay, thế giới đã trải qua bốn cuộc cách mạng công nghiệp. Cuộc cách mạng công nghiệp đầu tiên xuất phát từ thế kỷ XVIII với việc phát minh ra máy hơi nước và máy móc để thay cho sức người, sau đó đến lượt điện - dây chuyền sản xuất và các mô hình sản xuất quy mô lớn ra đời tạo nên cuộc cách mạng lần thứ hai. Khi máy tính ra đời vào những năm 1970, bắt đầu cho một loạt thay đổi về cách xử lý thông tin và tự động hóa bằng robot, đó là cuộc cách mạng lần thứ ba. Trong giai đoạn hiện nay, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, (Cách mạng 4.0) đã tạo ra sự thay đổi nhanh chóng về cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao. Nguồn nhân lực ấy không chỉ cần kiến thức, kinh nghiệm mà còn cần có khả năng giải quyết nhanh các vấn đề thực tiễn và tư duy sáng tạo.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư xuất phát từ khái niệm “Industrie 4.0” trong một báo cáo của Chính phủ Đức năm 2013. Industrie 4.0 kết nối các hệ thống nhúng và cơ sở sản xuất thông minh để tạo ra sự hội tụ kỹ thuật số giữa công nghiệp, kinh doanh, chức năng và quy trình bên trong. Klaus Schwab, người sáng lập và là Chủ tịch điều hành Diễn đàn Kinh tế thế giới mang đến cái nhìn đơn giản hơn về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư như sau: Cách mạng công nghiệp đầu tiên sử dụng năng lượng nước và hơi nước để cơ giới hóa sản xuất. Cuộc cách mạng lần thứ hai diễn ra nhờ ứng dụng điện năng để sản xuất hàng loạt. Cuộc cách mạng lần thứ ba sử dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất.

Bây giờ, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang nảy nở từ cuộc cách mạng lần ba, nó kết hợp các công nghệ lại với nhau, làm mờ ranh giới giữa vật lý, kỹ thuật số và sinh học. Theo ông, tốc độ đột phá của Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện “không có tiền lệ lịch sử”.

Khi so sánh với các cuộc cách mạng công nghiệp trước đây thì cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang tiến triển theo một hàm số mũ chứ không phải là tốc độ tuyến tính. Hơn nữa, nó đang “phá vỡ” hầu hết ngành công nghiệp ở mọi quốc gia. Chiều rộng và chiều sâu của những thay đổi này báo trước sự chuyển đổi của toàn bộ hệ thống sản xuất, quản lý và quản trị. Hay nói cách khác, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 mô tả về một môi trường mà máy tính, tự động hóa và con người nói chung sẽ cùng nhau làm việc theo một cách hoàn toàn mới. Robot, máy móc sẽ được kết nối vào hệ thống máy tính. Các hệ thống này sử dụng thuật toán “machine learning” để học hỏi và điều khiển máy móc, cần rất ít hoặc thậm chí là không cần sự can thiệp nào từ con người. Đây là lý do mà nhiều người gọi cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 như là một “nhà máy thông minh”. Để có đủ dữ liệu phục vụ cho cuộc cách mạng này, máy móc phải “cố gắng” dữ liệu ngược lại về hệ thống trung tâm cũng như thu thập dữ liệu từ các nguồn bên ngoài thì quyết định được máy đưa ra mới chính xác. Như vậy, cách mạng Công nghiệp lần thứ tư mang đến cơ hội và cũng đầy thách thức với nhân loại. Cuộc cách mạng này có thể đưa đến tình trạng bất bình đẳng lớn, đặc biệt là nguy cơ phá vỡ thị trường lao động. Quá trình tự động hóa diễn ra sẽ dẫn đến thay thế con người trong mọi lĩnh vực của nền kinh tế.

## **2. Tính khoa học của học thuyết giá trị thặng dư**

Học thuyết giá trị thặng dư được xem giữ vị trí “hòn đá tảng” trong toàn bộ hệ thống lý luận của C. Mác khi nghiên

cứu về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, từ đó vạch rõ bản chất bóc lột tư bản chủ nghĩa. Trước C. Mác, ngay cả những nhà kinh tế học lỗi lạc, như A. Smith (1723 - 1770) và D. Ricardo (1772 - 1823) đã không giải thích nổi vì sao trao đổi hàng hóa đúng giá trị mà các nhà tư bản vẫn thu được giá trị thặng dư.

Nhờ phân biệt được phạm trù sức lao động và lao động, nhờ phát hiện ra tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa (lao động cụ thể và lao động trừu tượng), nên C. Mác đã giải thích được làm thế nào mà trong quá trình lao động vừa sản xuất được giá trị mới (sáng tạo, nhập thêm), lại vừa bảo toàn được giá trị cũ (chuyển, làm tái hiện) vào sản phẩm mới. Nhờ phát hiện ra giá trị sử dụng đặc biệt của hàng hóa sức lao động có đặc tính sản sinh ra giá trị lớn hơn giá trị của chính nó và nhờ phân biệt được quá trình lao động và quá trình làm tăng giá trị (quá trình sản xuất giá trị thặng dư), C. Mác đã vạch rõ bản chất của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, thực chất của quá trình sản xuất giá trị thặng dư. Qua đó, đã làm rõ giá trị thặng dư được tạo ra trong sản xuất, chứ không phải là trong lĩnh vực lưu thông; lưu thông rất cần cho quá trình sản xuất và thực hiện giá trị thặng dư.

Nguồn gốc tạo ra giá trị thặng dư là sức lao động của công nhân làm thuê, chỉ có lao động sống (sức lao động đang hoạt động) mới tạo ra giá trị, trong đó có giá trị thặng dư. Nguồn gốc của giá trị thặng dư là sự tiêu dùng sức lao động kéo dài ngoài thời gian tái sản xuất ra giá trị của nó.

Cần lưu ý rằng, C. Mác không phải là người đầu tiên phát hiện ra lao động thặng dư; nhiều nhà kinh tế trước ông đã bàn luận khá nhiều về nó (phái trọng nông). C. Mác đã kế thừa quan điểm của phái này, không những phát hiện ra giá trị thặng dư (lao động thặng dư kết tinh dưới hình thái giá trị) mà



còn vạch rõ mối quan hệ giữa năng suất lao động, lao động thặng dư và giá trị thặng dư.

Nói về quá trình sản xuất ra của cải vật chất, hàng hóa, giá trị, giá trị thặng dư, C. Mác đã tính đến vai trò của các yếu tố lao động sống, máy móc, các tư liệu sản xuất khác, tài nguyên, điều kiện thiên nhiên... Ông hiểu, máy móc càng hiện đại, càng tinh xảo thì năng suất lao động càng cao. Ngoài ra, còn vô số các yếu tố khác mà không có chúng thì không thể sản xuất được. Mặc dù vậy, C. Mác đã chứng minh rằng, trong tổng số giá trị do một quá trình sản xuất nhất định tạo ra, thì máy móc (tức lao động quá khứ) không tạo ra giá trị mới, chỉ có lao động sống mới tạo ra giá trị mới:  $[v \text{ (tiền công)} + m \text{ (giá trị thặng dư)}]$ .

C. Mác đã trình bày rõ sản xuất tư bản chủ nghĩa là sự thống nhất, đối lập giữa quá trình lao động và quá trình làm tăng giá trị (quá trình sản xuất giá trị thặng dư) nên đã vạch rõ thực chất của giá trị thặng dư. Ông khẳng định sản xuất giá trị thặng dư là quy luật tuyệt đối của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Trong xã hội tư bản chủ nghĩa, quy luật giá trị thặng dư có tác dụng quyết định đối với sản xuất, phân phối, trao đổi và tiêu dùng. Do sản xuất giá trị thặng dư là nội dung đặc biệt và là mục đích của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, cho nên, quy luật giá trị thặng dư là quy luật tuyệt đối của chủ nghĩa tư bản, giữ vị trí chủ đạo và đóng vai trò quyết định trong hệ thống các quy luật kinh tế của chủ nghĩa tư bản.

Từ đó, thấy rõ bản chất và đặc điểm bóc lột của tư bản chủ nghĩa: kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa là sự phát triển của kinh tế hàng hóa giản đơn. Nhưng kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa khác với kinh tế hàng hóa giản đơn *không những về lượng*, tức là không phải chỉ khác ở số lượng lớn sản phẩm bị thu hút vào chu chuyển hàng hóa và hình thái hàng hóa của

sản phẩm trở thành hình thái thống trị, *mà còn khác về chất nữa*. Trên vũ đài hàng hóa xuất hiện một loại hàng hóa mới là sức lao động, do đó, thị trường hàng hóa (nói chung) được bổ sung bằng một bộ phận đặc biệt là thị trường sức lao động. Tất nhiên, thị trường sức lao động không phải do C. Mác khám phá ra, vì ai cũng biết đến sự tồn tại của lao động làm thuê trong các xã hội trước tư bản chủ nghĩa. Nhưng điểm nhấn là ở chỗ, chỉ có C. Mác mới nhìn thấy lao động làm thuê (hàng hóa sức lao động và chỉ trên cơ sở sản xuất hàng hóa, lao động bị tách khỏi tư liệu sản xuất mới trở thành lao động làm thuê) là một nhân tố cơ bản làm cho tiền chuyển hóa thành tư bản và kinh tế hàng hóa giản đơn chuyển hóa thành kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa - *thời đại mới của quá trình sản xuất xã hội, thời đại của tư bản công nghiệp*. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được xây dựng trên cơ sở của một hình thức bóc lột đặc biệt, tức là hình thức chiếm đoạt lao động của người khác (lao động thặng dư) dưới hình thái giá trị thặng dư. Khác với phạm trù “lợi nhuận”, giá trị thặng dư biểu hiện một cách chính xác như sau: (1) Là giá trị, tức lao động vật hóa; (2) Là lao động thặng dư vật hóa, là phần giá trị dôi ra ngoài giá trị sức lao động và bị nhà tư bản chiếm dụng. Từ đó, đặc điểm bóc lột của chủ nghĩa tư bản không phải là ở sự tồn tại lao động thặng dư, mặc dù dưới sự thống trị của tư bản, trình độ bóc lột được nâng lên rất cao, mà đặc điểm của nó là *lao động thặng dư đã hao phí mang hình thái giá trị thặng dư*, còn tỷ lệ giữa thời gian lao động thặng dư và thời gian lao động cần thiết thì mang hình thái tỷ lệ giữa giá trị thặng dư và tư bản khả biến. Quan hệ bóc lột bị vật hóa, bị che lấp đằng sau quan hệ giữa vật với vật. Vì thế, *sự bóc lột trong chủ nghĩa tư bản là rất tinh vi và không có giới hạn*.

Học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác với những nội dung cốt lõi nêu trên, ngay từ khi mới ra đời đã vấp phải sự phê phán, phủ nhận từ phía những người biện hộ và bảo vệ chủ nghĩa tư bản.

Chủ nghĩa tư bản đương đại, mặc dù có những bước phát triển mới, có sự điều chỉnh ở mức độ nào đó về chế độ sở hữu, quản lý và phân phối, về kiến trúc thượng tầng, nhất là về hệ thống pháp luật và sự điều tiết kinh tế của nhà nước tư sản độc quyền,... để tồn tại và thích nghi với bối cảnh mới, nhưng học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác vẫn còn nguyên giá trị, bởi bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản vẫn hiện hữu, không hề thay đổi.

### **3. Đấu tranh phản bác quan điểm: “Học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác đã lỗi thời, không còn phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0”**

Trong thời đại ngày nay, do sự tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, một số nền kinh tế phát triển đang chuyển sang phát triển kinh tế tri thức. Những nhân tố chủ yếu trong sản xuất của xã hội công nghiệp (đất đai, lao động, nguyên liệu, vốn) trở thành thứ yếu, tri thức trở thành yếu tố quyết định nhất trong nền sản xuất hiện đại. Từ đó, người ta cho rằng, trước kia chỉ có lao động của công nhân mới tạo ra giá trị gia tăng, bây giờ chính tri thức chứ không phải lao động mới là nguồn gốc của giá trị thặng dư.

Trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0 ngày nay, thì luận điệu bác bỏ học thuyết giá trị thặng dư có vẻ thuyết phục hơn. Người ta cho rằng, chủ nghĩa tư bản nếu còn bóc

lột thì chỉ bóc lột “người máy”. Vì trong các xí nghiệp hiện đại, tự động hóa, quá trình sản xuất ra sản phẩm không cần hoặc cần rất ít lao động sống, nhưng giá trị do các xí nghiệp này tạo ra tăng gấp bội so với các xí nghiệp cổ điển dùng rất nhiều công nhân...

Ngày nay, ở các nước tư bản phát triển, mức sống của đại đa số công nhân được nâng cao hơn trước rất nhiều, một số công nhân đã có cổ phiếu trong các xí nghiệp, công ty tư bản, xuất hiện tầng lớp trung lưu đông đảo. Vì thế, nảy sinh luận điệu: không còn có sự “phân biệt tư bản và lao động”, “không ai bóc lột ai”,... Những luận điểm mơ hồ ấy quả thật cũng có sự hấp dẫn, nhưng không thể bác bỏ được sự thật. Mặc dù chủ nghĩa tư bản ngày nay đã có những bước phát triển mới, biến đổi về mặt lượng và chất cục bộ, như nhiều người thường diễn tả “nó vừa là nó, vừa không phải là nó”, nhưng bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản không hề thay đổi.

*Thứ nhất*, chúng ta đều biết, sự bóc lột đã từng tồn tại trong các xã hội trước chủ nghĩa tư bản, đó là: chiếm hữu nô lệ, phong kiến. Trong xã hội có giai cấp đối kháng, bóc lột là hành vi của một số người hoặc tập đoàn người trong xã hội dựa vào sự độc quyền sở hữu tư liệu sản xuất của họ để chiếm hữu lao động không công (lao động thặng dư), thậm chí cả lao động tất yếu của một bộ phận hoặc tập đoàn người khác. Vậy là, điểm chính yếu và thực chất của sự bóc lột là chiếm hữu không hoàn trả lao động, hoặc tài sản của người khác. Đây là nghĩa gốc của sự bóc lột.

Điểm cần lưu ý, xem xét quan hệ bóc lột của chủ nghĩa tư bản ngày nay không chỉ bó hẹp trong quan hệ giữa nhà tư bản và người lao động làm thuê ở các nước tư bản chủ nghĩa, mà

phải xem xét cả quan hệ thống trị, bóc lột của các nước phát triển với các nước kém và đang phát triển, thể hiện ở sự phân hóa giàu - nghèo của thế giới. Bởi vì, sự bóc lột giá trị thặng dư của chủ nghĩa tư bản đã mang “tính quốc tế”. Ngày nay, trong điều kiện quốc tế hóa sản xuất và đời sống, chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước quốc tế, thông qua các hình thức như: xuất khẩu tư bản, di chuyển lao động từ nước này sang nước khác, việc bành trướng của các công ty xuyên quốc gia, tình trạng bất bình đẳng trong các quan hệ thương mại quốc tế, sự xuất hiện cái gọi là chủ nghĩa thực dân kinh tế, sự áp đặt chính sách giữa Đông và Tây, giữa các nước giàu với các nước nghèo,... khiến cho việc sản xuất giá trị thặng dư mang tính quốc tế, được tư bản hóa, được xuất khẩu để quốc tế hóa tư bản với sự đa dạng của các hình thức sản xuất ra nó.

*Thứ hai*, cuộc cách mạng khoa học - công nghệ đã làm thay đổi rất nhiều bộ mặt của thế giới. Các nền kinh tế phát triển trên thế giới chuyển sang phát triển kinh tế tri thức, làm thay đổi sâu sắc về cách thức hoạt động sản xuất, kinh doanh, tổ chức quản lý, cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, vị trí con người trong sản xuất... Kinh tế tri thức xuất hiện, là sự thừa nhận vai trò của tri thức trong nền kinh tế của các nước phát triển - tri thức là một trong những yếu tố quan trọng của sản xuất (lao động, vốn, tri thức).

Hơn nữa, nhà tư bản thông qua sử dụng ô ạt các thiết bị tự động hóa, đem khoa học - kỹ thuật hiện đại ứng dụng với quy mô lớn vào sản xuất, đã nâng cao rất nhiều lần năng suất lao động. Vì thế, họ thuê ít công nhân hoặc không thuê công nhân điều khiển máy móc mà vẫn có thể giành được giá trị thặng dư nhiều hơn. Sự thực đó cũng không thể phủ định lý

luyện giá trị lao động và nguyên lý cơ bản của lý luận giá trị thặng dư, tức là giá trị và giá trị thặng dư đều do lao động sống của người lao động sáng tạo ra, lao động sống là nguồn gốc duy nhất của giá trị và giá trị thặng dư. Các yếu tố sản xuất khác (máy móc, thiết bị, kỹ thuật, công nghệ,... kể cả người máy) đều không tạo ra giá trị và giá trị thặng dư. Trong nền công nghiệp trước đây đã như thế, thì ngày nay, trong điều kiện kinh tế tri thức cũng như vậy. Ai cũng biết, khoa học, kỹ thuật và thiết bị tự động hóa, cùng yếu tố sản xuất khác đều là sản phẩm lao động và có giá trị, đều thuộc về tư liệu sản xuất và điều kiện vật chất không thể thiếu trong quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa. C. Mác chưa bao giờ phủ định “tác dụng quan trọng” của tư liệu lao động trong quá trình sản xuất. Khi trình bày sự hình thành giá trị và làm tăng thêm giá trị, C. Mác nhấn mạnh tiền đề của nó là tư liệu sản xuất (nguyên liệu và tư liệu lao động) không thể thiếu của sản xuất giá trị thặng dư.

Dù máy móc tự động hóa đã thay thế lao động trực tiếp và một bộ phận lao động trí óc của con người, nhưng không thay thế được địa vị lao động của con người, càng không thể thay đổi địa vị chủ thể của con người trong quá trình sản xuất. Thiên nhiên không tạo ra máy móc, kể cả người máy dù tiên tiến, hiện đại đến đâu đi nữa vẫn do con người chế tạo, lắp đặt, vận hành, điều khiển, bảo dưỡng và sửa chữa. Việc chế tạo, điều khiển người máy chính là sự kết tinh lao động sống của con người, dĩ nhiên là lao động phức tạp, chứ không phải là lao động giản đơn. Tách rời lao động sống thì người máy cũng chỉ là vật chết, như một đồng phế thải. Hệ thống máy móc tự động có thể làm cho lao động trực tiếp giảm xuống tới

mức tối thiểu về mặt lượng, song vẫn là một yếu tố cần thiết, nhưng trở thành thứ yếu so với lao động trí tuệ, nhưng lao động sẽ biểu hiện ra là một loại lao động, trong đó con người kiểm soát, điều tiết bản thân quá trình sản xuất và đứng bên cạnh quá trình ấy.

Bất cứ lao động nào, dù là lao động giản đơn hay lao động trí tuệ mà không được trả công tương xứng với giá trị mà lao động đó sáng tạo ra (sau khi trừ các khoản chi phí cần thiết) trong tư bản chủ nghĩa đều bị bóc lột giá trị thặng dư.

Như vậy, dưới chủ nghĩa tư bản đương đại, mặc dù khoa học - công nghệ phát triển mạnh và hình thành kinh tế tri thức, nhưng không thể làm thay đổi nguồn gốc của giá trị thặng dư, không thể làm thay đổi thực chất nhà tư bản bóc lột giá trị thặng dư của người lao động làm thuê.

*Thứ ba*, không phủ nhận chủ nghĩa tư bản hiện nay có những hiện tượng mới, điểm mới trong sự bóc lột so với C. Mác nghiên cứu về chủ nghĩa tư bản cổ điển. Đó là: tư bản không chỉ bóc lột công nhân lao động cơ bắp mà chủ yếu là bóc lột công nhân trí thức. Bởi lẽ, dưới sự tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, một số nước có nền kinh tế phát triển thì công nhân trí thức đã và đang có xu hướng tăng lên, chiếm tỷ trọng lớn trong lực lượng lao động. Tỷ suất giá trị thặng dư ngày càng cao và bóc lột rất tinh vi, bằng phương pháp sản xuất giá trị thặng dư tương đối là chủ yếu, đồng thời với việc nâng cao thu nhập, mức sống của người lao động cả về vật chất và tinh thần.

Sự điều chỉnh của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước và của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước quốc tế đã làm cho sự bóc lột giá trị thặng dư mang tính hai mặt: vừa tăng cường, vừa

hạn chế. Tăng cường vì có môi trường đầu tư thuận lợi: cung cấp tư liệu sản xuất, chỉ dẫn và định hướng quá trình sản xuất giá trị thặng dư; điều chỉnh dòng chảy giá trị thặng dư tư bản hóa... Hạn chế vì sử dụng các luật lệ, chính sách để điều chỉnh khi sự bóc lột của các công ty tư bản “quá ngưỡng” có thể xảy ra nguy cơ xung đột về chính trị và xã hội. Ngày nay, sự điều tiết phân phối giá trị thặng dư của các nhà tư bản qua thuế, quỹ phúc lợi xã hội, bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp,... cũng tạo nên một số thu nhập nào đó cho người lao động.

Tính phức tạp và đa dạng của quan hệ phân phối giá trị thặng dư thời C. Mác chưa xuất hiện, đó là: Xuất hiện tầng lớp trung lưu (một bộ phận công chức, lao động có tay nghề cao có mức sống khá); một bộ phận công nhân có cổ phần, là cổ đông trong các công ty cổ phần; người lao động đầu tư dưới hình thức mua cổ phiếu, trái phiếu, tiền gửi tiết kiệm mà thu được lợi tức cổ phần, lợi tức trái phiếu và lãi suất tiền gửi.

Như vậy, họ cũng là người góp phần tham dự vào việc phân phối lại giá trị thặng dư trong xã hội tư bản, nhưng không lớn. Thu nhập nói trên của một bộ phận công nhân chẳng qua chỉ là họ lấy lại một phần rất nhỏ trong khối lượng lớn giá trị thặng dư mà mình sáng tạo ra.

Với sự xuất hiện những hiện tượng này, lý thuyết phân phối giá trị thặng dư trong xã hội tư bản không vì thế mà giảm đi ý nghĩa của nó, nếu xét thực chất và theo quy luật số lớn chiếm trong số giá trị thặng dư. Hơn nữa, họ chỉ là một bộ phận dân cư rất nhỏ, không thể bình đẳng với các nhà tư bản tài phiệt và chúng ta thấy rằng, những khoản lợi nhuận khổng lồ gắn với tài sản rất cao trong xã hội tư bản, một nhóm nhỏ các nhà tư bản chiếm hữu phần lớn của cải, tài sản xã hội và



những nhà tư bản trực lợi nắm trong tay một khối lượng lớn cổ phần, trái phiếu, bất động sản và các khoản tài chính khác.

Tóm lại, những “hiện tượng mới”, “điểm mới” về bóc lột giá trị thặng dư trong chủ nghĩa tư bản hiện đại, không thể phủ định được những luận điểm về bản chất bóc lột tư bản chủ nghĩa, mà trái lại, nó càng làm phong phú và sâu sắc hơn những luận điểm của C. Mác về sự bóc lột giá trị thặng dư trong điều kiện lịch sử cụ thể.

Điều đó càng khẳng định sức sống của học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác được thể hiện ở những dự báo khoa học có ý nghĩa thời đại của ông. Đó là dự báo về xu hướng toàn cầu hóa kinh tế; về khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp và về kinh tế tri thức. Những dự báo đó phù hợp với diễn biến hiện nay của các nước trên thế giới, nhưng không vì thế mà làm thay đổi bản chất bóc lột giá trị thặng dư của chủ nghĩa tư bản.

## **PHÊ PHÁN QUAN ĐIỂM “VĂN HÓA CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở VIỆT NAM ĐANG BỊ NGƯỜI KINH ĐỒNG HÓA”**

Thượng úy, ThS. LÊ THỊ THANH NGUYỄN\*

**H**iện nay, các thế lực thù địch trong và ngoài nước đang tiếp tục thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” với thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt hơn trước. Chúng tập trung vào các lĩnh vực quan trọng nhưng nhạy cảm như văn hóa - tư tưởng, dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền... nhằm can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam. Một trong những luận điệu được các thế lực thù địch rêu rao, truyền bá là “Văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam đang bị người Kinh đồng hóa”. Mục đích của các thế lực thù địch là làm cho thế giới hiểu sai về đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam; hạ bệ uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế; tạo hiểu lầm, mâu thuẫn giữa đồng bào các dân tộc thiểu số với người Kinh, gây mất đoàn kết dân tộc; làm suy giảm lòng tin của đồng bào các dân tộc thiểu số đối với Đảng, Nhà nước và chính quyền nhân dân.

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

Bài viết tập trung đi vào phân tích quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc, thành tựu đạt được cũng như phương hướng, giải pháp để công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số đạt hiệu quả cao hơn nữa.

Đây chính là những căn cứ lý luận và thực tiễn để bác bỏ luận điểm “Văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam đang bị người Kinh đồng hóa” của các thế lực thù địch; đồng thời khẳng định đồng bào các dân tộc thiểu số ở Việt Nam luôn được Đảng, Nhà nước tạo mọi điều kiện thuận lợi để bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc mình, góp phần tích cực vào quá trình xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

### **1. Quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước**

Văn hóa là động lực và mục tiêu của sự phát triển. Tuy nhiên, trong xu hướng toàn cầu hóa, sự bùng nổ của công nghệ thông tin và sự giao lưu, tiếp biến văn hóa mạnh mẽ. Tất cả các quốc gia trên thế giới cũng đều đang phải đối mặt với vấn đề giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống. Chiến lược của mỗi quốc gia là phải giải quyết hài hòa giữa bảo vệ nền văn hóa dân tộc với hội nhập thế giới, làm giàu, hiện đại nền văn hóa, mặt khác nhằm nâng cao “*sức đề kháng*”, “*năng lực tự bảo vệ*” của nền văn hóa quốc gia và mỗi tộc người trước những nguy cơ, thách thức mới.

Là quốc gia đa dân tộc, Việt Nam có một nền văn hóa đa dạng nhưng mang tính thống nhất cao. Trong đó, văn hóa các dân tộc thiểu số (dân tộc thiểu số) là một bộ phận cấu thành, không thể tách rời của nền văn hóa Việt Nam đa sắc thái. Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, Việt Nam đang thực

hiện mở rộng hợp tác quốc tế, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ trên mọi lĩnh vực. Cùng với quá trình giao lưu, hợp tác, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu vốn văn hóa dân tộc, nhiều luồng văn hóa đã và đang xâm nhập vào đời sống xã hội của tất cả các tộc người ở nước ta, tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội và văn hóa truyền thống các tộc người.

Trong suốt tiến trình cách mạng, Đảng và Nhà nước ta có nhiều chủ trương, chính sách phát triển vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu vùng xa với quan điểm xuyên suốt: *các dân tộc bình đẳng, đoàn kết và tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển*. Nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của việc bảo tồn, phát triển văn hóa dân tộc đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng nhấn mạnh nhiệm vụ: “Hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, về bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của dân tộc. Gắn kết chặt chẽ nhiệm vụ phát triển văn hóa, văn nghệ, bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa với phát triển du lịch và hoạt động thông tin đối ngoại nhằm truyền bá sâu rộng các giá trị văn hóa trong công chúng, đặc biệt là thế hệ trẻ và người nước ngoài. Xây dựng và thực hiện các chính sách bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, ngôn ngữ, chữ viết các dân tộc thiểu số. Xây dựng và thực hiện các chính sách, chế độ đào tạo, bồi dưỡng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, tạo điều kiện để đội ngũ những người hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật sáng tạo nhiều tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật”<sup>1</sup>.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sdd, tr.225.

Ba vấn đề cơ bản, mấu chốt của công tác bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc, được đề cập là:

*Thứ nhất*, xây dựng, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc các chính sách của Đảng, quy định của pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của dân tộc (văn hóa, ngôn ngữ, chữ viết,...).

*Thứ hai*, xây dựng, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc các chính sách, chế độ đào tạo, bồi dưỡng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ dân tộc, văn nghệ sĩ, nghệ nhân dân gian phát huy tối đa khả năng, vai trò của mình.

*Thứ ba*, kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát triển văn hóa với phát triển du lịch và hoạt động thông tin đối ngoại nhằm truyền bá sâu rộng các giá trị văn hóa.

Cụ thể hơn, Điều 13 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc chỉ ra năm nội dung, nhiệm vụ cơ bản của công tác bảo tồn, phát triển văn hóa của các dân tộc thiểu số như sau:

*Một là*, hỗ trợ việc sưu tầm, nghiên cứu, bảo vệ, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số trong cộng đồng dân tộc Việt Nam.

*Hai là*, hỗ trợ việc giữ gìn và phát triển chữ viết của các dân tộc có chữ viết. Các dân tộc thiểu số có trách nhiệm giữ gìn văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiếng nói, chữ viết của dân tộc phù hợp với quy định của pháp luật.

*Ba là*, xây dựng, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia để bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; hỗ trợ việc đầu tư, giữ gìn, bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa đã được Nhà nước xếp hạng.

*Bốn là*, đồng bào dân tộc thiểu số được ưu đãi, hưởng thụ văn hóa; hỗ trợ xây dựng, khai thác sử dụng có hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số

*Năm là*, bảo tồn, phát huy các lễ hội truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc, định kỳ tổ chức ngày hội văn hóa - thể thao dân tộc theo từng khu vực hoặc từng dân tộc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Như vậy, trong chính sách phát triển, văn hóa các dân tộc thiểu số rất được Đảng và Nhà nước quan tâm. Hơn thế, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước rất đầy đủ, không chỉ chú trọng việc bảo lưu, phục dựng văn hóa truyền thống mà còn phát triển bền vững, hiệu quả với những đãi ngộ đối với cán bộ chuyên trách, nghệ nhân văn hóa... Vấn đề quan trọng là làm sao để những chủ trương, chính sách đó được cụ thể hóa ở các cấp, các ngành, người dân địa phương và tổ chức thực hiện một cách hiệu quả.

## **2. Một số kết quả thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, việc thực hiện chính sách văn hóa đối với đồng bào các dân tộc thiểu số đã đạt được những thành tựu đáng kể, đó là: nhận thức của đại bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về văn hóa được nâng cao; đời sống văn hóa cơ sở ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số tuy còn thấp so với đô thị, đồng bằng nhưng đã được cải thiện rõ rệt; các thiết chế văn hóa vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo được tăng cường cơ sở vật chất, tổ chức và hoạt động đã có sự đổi mới, kết quả có tác động tích cực đến đời

sống của Nhân dân; nhiều đề án, dự án lớn về sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa dân tộc được thực hiện; công tác giữ gìn, bảo tồn và phát huy tinh hoa văn hóa dân tộc, đặc biệt là văn hóa của các dân tộc thiểu số có bước phát triển mới về quy mô cũng như chiều sâu...

Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/4/2014), đánh giá: công tác bảo tồn và phát triển văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam từ năm 1998 đến nay đã đạt được những thành tựu như:

- Đời sống văn hóa của Nhân dân ngày càng phong phú, nhiều giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được phát huy.

- Nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được bảo tồn, tôn tạo.

- Nhiều phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số được nghiên cứu, sưu tầm và phục dựng<sup>1</sup>.

Năm 2011, Ủy ban Dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp tổ chức chương trình “*Trình diễn trang phục truyền thống cộng đồng các dân tộc Việt Nam lần thứ nhất*” tại Làng Văn hóa các dân tộc Việt Nam. Buổi trình diễn đã giới thiệu những đặc trưng trang phục của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Hoạt động này có ý nghĩa rất lớn đối với ý thức tự giác tộc người, tác động mạnh mẽ đến sự tự hào bản sắc văn hóa truyền thống và là động lực để đồng bào dân tộc thiểu số chủ động bảo tồn và gìn giữ trang phục dân tộc. Mặt khác, đây còn

---

1. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2014, tr.43-44.

là cơ hội để các nhà quản lý có dịp đánh giá tổng thể về một giá trị văn hóa luôn gắn liền với cuộc sống hằng ngày của mỗi người dân Việt Nam; tôn vinh, bảo tồn phát huy giá trị văn hóa và vẻ đẹp đặc trưng trong trang phục của cộng đồng các dân tộc Việt Nam; là cơ hội để tổng hợp và thống kê bổ sung về trang phục, trang sức truyền thống các dân tộc, góp phần làm giàu thêm kho tàng văn hóa Việt Nam.

Hằng năm, đại diện của các dân tộc thiểu số trên cả nước đều có cơ hội được trình diễn, giới thiệu về trang phục truyền thống của dân tộc mình qua các chương trình giao lưu văn hóa, hội thi trang phục do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp cùng các tỉnh thành phố tổ chức.

Hiện nay, Bảo tàng Dân tộc học (thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam) và Làng Văn hóa các dân tộc Việt Nam làm tốt công tác phối hợp với các địa phương để tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, nghệ thuật; tái hiện lại các ngành nghề thủ công truyền thống (dệt vải, đan lát, làm giấy, mộc, rèn,...), trò chơi dân gian (ném còn, đẩy gậy, đánh đu), các loại hình diễn xướng dân gian (dân ca, dân vũ,...), nghệ thuật ẩm thực,... vào các dịp lễ tết, ngày nghỉ cuối tuần hoặc theo kế hoạch chuyên đề chuyên sâu của các năm. Các nghệ nhân dân gian từ các làng bản là người trực tiếp tái hiện và giới thiệu, giải thích các di sản văn hóa của dân tộc mình đối với người quan tâm tìm hiểu về văn hóa các dân tộc thiểu số hoặc các khách tham quan.

Nhiều di tích văn hóa, lịch sử, di sản của các dân tộc thiểu số như Thánh địa Mỹ Sơn (Chăm), chùa Dơi, chùa Kh Leang, chùa Rasi, chùa Ông Mẹ... (Khmer), dinh thự Vương Chí Sinh (Mông), dinh thự Đèo Văn Long (người Thái)... được công nhận



là di sản văn hóa cấp quốc gia, được đầu tư trùng tu, tôn tạo, tu bổ và quảng bá rộng rãi trong nước cũng như trên thế giới.

Cộng đồng các dân tộc thiểu số Tây Nguyên cũng tự hào khi là chủ nhân của một di sản văn hóa phi vật thể đại diện nhân loại “*Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên*” vào năm 2008. Hiện nay Việt Nam đã nghiên cứu, sưu tầm và hoàn thiện hồ sơ về “*Hát then của người Tày, Nùng, Thái*”, “*Nghệ thuật xòe Thái*”, “*Sử thi Tây Nguyên*”, “*Nghi lễ cấp sắc của người Dao*”, “*Nghệ thuật hát Dù kê của người Khmer*”... để đề nghị UNESCO công nhận đây là các di sản văn hóa thế giới. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp nhận và công nhận hàng trăm hồ sơ Di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số, đặc biệt là của các dân tộc thiểu số có dân số dưới 6.000 người (“*Lễ cúng rừng*” của người Pu Péo, “*Phương thức thổi canh hóc đá của các dân tộc trên cao nguyên đá Đồng Văn*”, “*Tết Cù Tê*” của người La Chí,...).

Sở Văn hóa, thể thao và du lịch của 63 tỉnh, thành phố đã tích cực thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, như xây dựng đời sống văn hóa mới, sưu tầm, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể (Trung tâm dữ liệu di sản của Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam lưu giữ hàng nghìn phút phim tư liệu khoa học về văn hóa vật thể, phi vật thể của 54 dân tộc)...

Đặc biệt năm 2011, Thủ tướng Chính phủ đã thông qua đề án “*Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020*”. Đề án này nhằm nâng cao năng lực làm chủ, sáng tạo và quyền tự quyết của nhân dân - chủ nhân thực sự của văn hóa (chủ thể văn hóa).

Hiện nay, các kênh truyền hình của Trung ương (VTV5, VTV2, VTV6) và của các tỉnh, thành phố đều có các khung giờ

và chương trình dành riêng cho việc quảng bá, giới thiệu các di sản văn hóa tiêu biểu của các dân tộc tại địa phương cũng như của các dân tộc trên địa bàn cả nước. Các chương trình tập trung giới thiệu các ngành nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật ẩm thực, các hình thức diễn xướng dân gian,...

Có thể khẳng định, đây là những thành tựu to lớn mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đã đạt được trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống nói chung và các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số nói riêng.

### **3. Đề xuất giải pháp**

Để nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả hoạt động của công tác bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống, Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI nhấn mạnh các nhiệm vụ:

- Huy động sức mạnh của toàn xã hội nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm giàu văn hóa dân tộc.

- Xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội. Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; gắn kết bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch. Phục hồi và bảo tồn một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một. Phát huy các di sản được UNESCO công nhận, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam.

- Phát triển đi đôi với giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; khắc phục tình trạng lạm dụng tiếng nước ngoài. Giữ gìn và

phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số, nhất là tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội truyền thống; các giá trị văn hóa tích cực trong tôn giáo, tín ngưỡng.

- Khuyến khích nhân dân sáng tạo, trao truyền và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc”<sup>1</sup>.

Nghị quyết cũng chỉ ra một số phương hướng để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa của các dân tộc:

*Thứ nhất*, nâng cao nhận thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc là quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của toàn Đảng, toàn dân. Trong đó, Nhân dân là chủ thể văn hóa đề xướng, thực hiện và thụ hưởng, tập trung cho các dự án hỗ trợ, tăng cường năng lực với vai trò con người - chủ thể văn hóa là trung tâm. Đảng và Nhà nước đóng vai trò hỗ trợ, tác động tạo điều kiện, môi trường thuận lợi, phù hợp để bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam.

*Thứ hai*, đi đôi với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống là sáng tạo các giá trị văn hóa mới và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu và làm mới, tăng tính hiện đại, tiên tiến cho nền văn hóa dân tộc.

*Thứ ba*, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách để làm tốt công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

*Thứ tư*, giải quyết hợp lý, hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là với du lịch.

---

1. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Sdd, tr.54-55.

*Thứ năm*, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, các di sản văn hóa phải đảm bảo và phát huy được các chức năng: giáo dục lịch sử, truyền thống cho các thế hệ, nhất là thanh thiếu niên; quảng bá hình ảnh của các tộc người cũng như của cả dân tộc Việt Nam đến bạn bè thế giới.

*Thứ sáu*, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tập trung vào một số vấn đề trọng tâm như: các di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu, một số loại hình nghệ thuật truyền thống đang có nguy cơ mai một, tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội truyền thống, các giá trị văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng,...

Căn cứ chủ trương của Đảng, từ tình hình thực tế hiện nay và đặc trưng của lĩnh vực văn hóa dân tộc - tộc người, nhất là văn hóa các dân tộc thiểu số ở Việt Nam, có thể đề xuất một số giải pháp để bảo tồn, phát huy văn hóa của các dân tộc thiểu số như sau:

*Một là*, xây dựng các thiết chế, quy chế xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nếp sống mới, xây dựng nông thôn mới... phù hợp với trình độ dân trí, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, phong tục, tập quán của đồng bào các tộc người thiểu số ở từng vùng, miền, địa phương cụ thể.

*Hai là*, tiếp tục thực hiện các đề án, dự án, chương trình khảo sát, nghiên cứu, kiểm kê, đánh giá các giá trị văn hóa tộc người. Các cấp chính quyền cần nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số trong việc loại bỏ những hủ tục, lệ tục lạc hậu, không còn phù hợp trong đời sống hiện đại (tục đi chân đất, uống nước lã, ăn đồ sống, kiêng cử trong thời kỳ thai sản và sinh đẻ, quan niệm khát khe thể hiện sự bất bình đẳng giới...); tiếp thu tinh hoa văn hóa một cách chọn lọc, phù hợp và phát huy, tôn vinh, quảng bá bản sắc văn hóa tộc người trong bối

cảnh hội nhập (những sản phẩm thủ công truyền thống như đồ đan lát, đồ thổ cẩm, trang phục dân tộc...).

*Ba là*, thực hiện tôn trọng bình đẳng ngôn ngữ trong từng hoàn cảnh, từng tộc người cụ thể, đa dạng các hình thức sử dụng ngôn ngữ đáp ứng yêu cầu giáo dục đào tạo, đồng thời đáp ứng nguyện vọng, yêu cầu của đồng bào dân tộc thiểu số: dạy - học song ngữ (tiếng mẹ đẻ và tiếng phổ thông), phân bố thời lượng chương trình dạy - học tiếng mẹ đẻ, khôi phục chữ viết của một số tộc người, chương trình phát thanh - truyền hình bằng tiếng dân tộc thiểu số.

Chủ trương của Đảng và Nhà nước ta đối với tiếng nói của các dân tộc thiểu số luôn nhất quán. Quyết định số 53/CP ngày 22/2/1980 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với ngôn ngữ và chữ viết các dân tộc thiểu số ở Việt Nam đã chỉ rõ: “Ở vùng dân tộc thiểu số, chữ dân tộc được dạy xen kẽ với chữ phổ thông ở cấp I trong các trường phổ thông và bổ túc văn hóa... Ở những nơi người dân tộc thạo tiếng phổ thông, có thể dạy thẳng bằng tiếng và chữ phổ thông đồng thời dành một số tiết để dạy chữ dân tộc...”. Chính phủ cũng ban hành Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên trong hệ thống giáo dục quốc dân. Nhà nước tập trung đầu tư, ưu tiên việc dạy và học tiếng dân tộc thiểu số đối với các dân tộc thiểu số ít người. Với sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước, tiếng dân tộc thiểu số đã trở thành môn học chính thức trong chương trình đào tạo của nhiều cấp học.

Hiện nay, khu vực miền núi phía Bắc, một số trường chuyên nghiệp đã thực hiện việc giảng dạy tiếng dân tộc thiểu số như: Đại học Khoa học Thái Nguyên (tất cả sinh viên khoa Văn - Xã hội

đều phải học môn Tiếng Tày với thời lượng 6 tín chỉ, tương đương 90 tiết), Cao đẳng Sư phạm Sơn La (bộ môn tiếng dân tộc thiểu số thành lập tháng 7/2009, trở thành đơn vị chuyên môn độc lập, trực thuộc Ban giám hiệu)... Những chương trình đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đặc biệt có ý nghĩa đối với việc đào tạo nguồn nhân lực công tác ở các vùng miền núi, vùng dân tộc thiểu số để góp phần nâng cao trình độ hiểu biết của đồng bào và ý thức giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của chính tộc người.

*Bốn là*, gắn giáo dục với công tác bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc. Cụ thể, đưa nội dung bảo tồn và phát triển văn hóa, bản sắc văn hóa, giá trị văn hóa truyền thống tộc người vào các chương trình giáo dục phù hợp với các cấp học, ngành học như: tham quan, thực tế, ngoại khóa, xem phim... Sinh viên ngành Việt Nam học, Du lịch, Văn học của Khoa Văn - Xã hội, Đại học Khoa học Thái Nguyên, một trong những cơ sở đào tạo đang thực hiện định hướng này một cách hiệu quả với những trải nghiệm ba cùng: cùng ăn, cùng ở, cùng sinh hoạt văn hóa với đồng bào các dân tộc thiểu số qua những chuyến thực tế, thực tập.

*Năm là*, đầu tư đúng mức cho giáo dục - đào tạo, thực hiện tốt việc đào tạo và sử dụng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số và đội ngũ cán bộ công tác tại các vùng dân tộc thiểu số, và đội ngũ cán bộ hoạt động trong lĩnh vực văn hóa. Bên cạnh đó phải có chế độ đãi ngộ về lương, khen thưởng... cho những người có uy tín như già làng, trưởng bản, văn nghệ sĩ, trí thức, nghệ nhân.

*Sáu là*, tiếp tục đẩy mạnh việc phục hồi và đổi mới phong tục tập quán, luật tục, lễ hội... của các tộc người, đặc biệt là các

tộc người thiểu số. Việc phục hồi và đổi mới phải dựa trên hệ thống quy chế mà các cấp, ngành chức năng đã phê duyệt. Các quy chế phải được xây dựng, hoàn thiện trên cơ sở thống nhất ý kiến giữa nhân dân với các nhà khoa học và các nhà quản lý.

Để thực hiện tốt các giải pháp trên đòi hỏi phải có sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên, liên tục, kịp thời của các cấp ủy đảng, chính quyền, đặc biệt là các địa phương, cơ sở và sự chủ động, tích cực của nhân dân. Bởi không có môi trường nào gìn giữ và phát huy tốt nhất bản sắc văn hóa truyền thống tộc người bằng chính môi trường đã sinh ra nó.

# **NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH VỚI CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

Thượng úy, ThS. LÊ THỊ HOA\*

Cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ tư là một trong những bước nhảy vọt của khoa học, công nghệ và tri thức, đem lại những hiểu biết mà lịch sử loài người chưa từng có. Song bên cạnh đó, nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam cũng phải đối mặt với thách thức trên nhiều phương diện, một trong những thách thức lớn được đặt ra là việc kiểm soát thông tin xấu, thông tin độc nhằm góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc”<sup>1</sup> là một trong các nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân. Trong đó, cuộc đấu tranh với các quan điểm sai trái,

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Sđd, tr.39.



thù địch nhằm chống Đảng, Nhà nước, xóa bỏ nền tảng tư tưởng của nước ta trên các phương tiện truyền thông là một trong những mặt trận hàng đầu.

“*Quan điểm*” được hiểu là cách nhìn nhận, cách suy nghĩ, ý kiến<sup>1</sup> của con người đối với thế giới tự nhiên và xã hội. Còn “*Sai trái*” là không đúng với lẽ phải<sup>2</sup>. “*Thù địch*” được hiểu là chống đối một cách quyết liệt, vì lẽ sống còn<sup>3</sup>. Thuật ngữ “*Quan điểm sai trái, thù địch*” khi chiếu vào thực tiễn Việt Nam có thể hiểu là những quan điểm trái ngược với lập trường, lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam, đối lập nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam (cốt lõi là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh) và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được thể hiện qua các hành vi tuyên truyền, xuyên tạc, đăng tải thông tin, bài viết có nội dung xấu, độc hại, bịa đặt, vu cáo, tung tin sai sự thật, v.v., nhằm gây rối loạn thông tin, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Vì vậy, nhận diện và đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn và hoạt động của các thế lực thù địch trên các phương tiện truyền thông là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong giai đoạn hiện nay.

*Phương tiện truyền thông* được hiểu là các kênh truyền thông qua đó tin tức, giải trí, giáo dục, dữ liệu hoặc tin nhắn quảng cáo được phổ biến. Phương tiện truyền thông bao gồm tất cả phát thanh truyền hình và phương tiện truyền thông như báo, tạp chí, truyền hình, đài phát thanh, bảng quảng cáo, gửi thư trực tiếp, điện thoại, fax và internet. Các phương tiện truyền thông

---

1, 2, 3. Xem Viện Ngôn ngữ học: *Đại từ điển tiếng Việt*, Sdd, Thành phố Hồ Chí Minh, tr.799, 844, 958.

ngày càng hoàn thiện và phát huy được khả năng truyền tải thông tin chính xác, hiệu quả, đa chiều đến công chúng.

Trong thời gian gần đây, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động chống phá cách mạng Việt Nam ở trong và ngoài nước có những diễn biến phức tạp với cấp độ ngày càng quyết liệt. Theo thống kê, hiện tại ở bên ngoài các thế lực thù địch đang sử dụng hơn 60 đài phát thanh có chương trình tiếng Việt, trên 400 báo, tạp chí, hàng trăm nhà xuất bản, hãng thông tấn, báo chí tuyên truyền tư tưởng chống Việt Nam như: Đài RFA, BBC, VOA, RFI... sản xuất ra hàng chục nghìn tin, bài, video bản tin có nội dung sai sự thật để tán phát vào trong nước, gây nhiễu loạn thông tin nhằm phê phán chính quyền, chống Đảng, Nhà nước ta. Ở trong nước, bọn phản động lập hàng trăm trang web, blog, mạng xã hội để đăng tải tin, bài viết nhằm tấn công trực diện vào hệ tư tưởng của Nhà nước ta. Đồng thời, chúng nhận tiền, tài trợ của các cá nhân, tổ chức quốc tế bên ngoài để tiến hành các hoạt động tuyên truyền chống đối. Tăng cường liên kết, phát triển lực lượng, đã có nhiều hội nhóm bất hợp pháp có danh xưng chống đối dưới danh nghĩa các tổ chức xã hội dân sự trên internet, mạng xã hội. Theo thống kê, hiện nay có hơn 600 trang web, blog, diễn đàn để tuyên truyền đưa tin “bí mật chính trị” nhằm chống phá ta: “Hội tù nhân lương tâm Việt Nam”, “Hội bầu bí tương thân”, “NoU”, v.v.) có quan hệ thân thiết với các thế lực thù địch nước ngoài để nhận tài trợ về vật chất, thông qua hoạt động và truyền thông để tuyên truyền các quan điểm đòi đa nguyên, đa đảng tạo ra khuynh hướng, trào lưu dân chủ phương Tây.

Như vậy, các phương tiện truyền thông được các thế lực thù địch triệt để lợi dụng để tuyên truyền các luận điệu sai trái. Đặc biệt internet (mạng xã hội), báo chí (báo mạng), ngoài khả năng

truyền tải thông tin nhanh chóng, kịp thời, đa dạng về hầu hết các sự kiện, hiện tượng diễn ra trên thế giới, còn tạo một môi trường giúp con người trực tiếp tương tác, đưa ra ý kiến, trình bày suy nghĩ, giao lưu với người khác, qua đó xây dựng những mối liên kết cộng đồng)... là các phương tiện truyền thông được các thế lực thù địch sử dụng nhiều nhất để tuyên truyền các quan điểm sai trái nhằm phá hoại tư tưởng, phá hoại nội bộ ta.

Một trong các môi trường mà các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đã, đang và sẽ tập trung nhiều nhất là sử dụng internet, không gian mạng, chủ yếu là mạng xã hội facebook để tuyên truyền, xuyên tạc, truyền tải thông tin xấu, độc nhằm phê phán, đả kích, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cụ thể, chúng đưa ra các luận điệu phản động: “Việt Nam đang bế tắc không chỉ về kinh tế mà còn về tinh thần, không ai còn tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin nữa, ngay cả Bộ Chính trị”, “Chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời vì những lý luận đấu tranh giai cấp, tập trung dân chủ không còn phù hợp với điều kiện phát triển hiện nay của tiến bộ khoa học công nghệ”, “Tư tưởng Hồ Chí Minh là mớ lý thuyết hỗn độn nhằm đề cao, sùng bái cá nhân, là một di hại to lớn của lịch sử, cần phải được vạch trần, lên án”. Chúng tiến hành chiến dịch “Hạ bệ thần tượng” để bôi nhọ Hồ Chí Minh. Chúng đưa ra luận điệu “No Ho” phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc công lao, sự nghiệp vĩ đại của Người. Ngoài ra, chúng còn xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xuyên tạc tình hình dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo; truyền bá tư tưởng văn hóa ngoại lai, lối sống thực dụng... đưa tin sai lệch về tình hình nội bộ của Việt Nam, bịa đặt việc có sự chia rẽ, mâu thuẫn trong các lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước; gây nhiễu loạn thông tin, làm sai lệch

về chính trị xã hội; làm suy giảm niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp, v.v.. Qua đó, đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, kết hợp với tăng cường các hoạt động lợi dụng đường lối đối ngoại mở cửa của Đảng, Nhà nước ta để tiến hành các hoạt động tình báo, gián điệp, nhằm phá hoại ta từ bên trong. Chúng dùng các luận điệu “phản biện xã hội”, đấu tranh vì “dân chủ”, “nhân quyền”, xây dựng “xã hội dân sự”, bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, v.v.; kích động xã hội từ bỏ Đảng Cộng sản Việt Nam, từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thúc đẩy lối sống thực dụng, đưa tư tưởng văn hóa ngoại lai vào đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, làm phai nhạt lý tưởng cách mạng, suy yếu đạo đức xã hội, v.v..

Sự chống phá của các thế lực thù địch trên internet và mạng xã hội còn thể hiện ở những nội dung sau: Chúng ra sức đòi xóa bỏ nguyên tắc Đảng lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt, đòi xóa bỏ Điều 4 trong Hiến pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với việc cổ xúy “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang, bản chất và mưu đồ của chúng là từng bước làm cho lực lượng vũ trang biến chất về chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” dẫn tới mất sức chiến đấu. Chúng tăng cường tuyên truyền, đăng tải các thông tin bịa đặt, bôi nhọ, xuyên tạc truyền thống, bản chất của lực lượng vũ trang. Chúng yêu cầu xây dựng lực lượng vũ trang toàn dân, tách ra khỏi sự lãnh đạo của Đảng, v.v.. Chúng tiến hành những chiến dịch tuyên truyền chống phá với trọng tâm là bôi nhọ, hạ uy tín của các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước.

Thủ đoạn cơ bản mà các thế lực thù địch sử dụng để tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước trên các phương tiện truyền

thông, chủ yếu là internet, mạng xã hội là tuyên truyền các nội dung trá hình, bôi mớ, thổi phồng, xuyên tạc những sai lầm, khuyết điểm hoặc lợi dụng những hạn chế, sơ hở trong quản lý để vu khống, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò của Đảng, Nhà nước. Chúng thường xuyên theo dõi các hoạt động chính trị - xã hội trong nước để xuyên tạc đường lối chính trị, quân sự quốc phòng của Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, chúng còn thiết lập các trang web, các blog, mở các “diễn đàn”, “câu lạc bộ” trên mạng nhằm phát tán tài liệu phản động và tuyên truyền, nhào nặn, trộn lẫn thật - giả, tốt - xấu; phát tán các thông tin, tài liệu, hình ảnh, video clip có nội dung tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước và lực lượng vũ trang để vu cáo; tăng cường lôi kéo các phần tử bất mãn, cơ hội chính trị để chống phá Đảng, Nhà nước. Nhiều thông tin giả, thông tin xấu được lan truyền trên các mạng xã hội. Không ít người tò mò tìm đọc, thậm chí vô tình chia sẻ, trong đó có cả một số cơ quan báo chí không thẩm định thông tin đã cho đăng lên báo làm ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội; nhiều tờ báo nổi tiếng trên thế giới đã bị mắc “bẫy” tin giả, v.v.. Khi đưa ra tin giả, các thế lực thù địch thường chú ý đến sự kiện giật gân, gọi tò mò, kèm theo lời dẫn như: “một nguồn tin thân cận cho biết”, “một người có uy tín trong lĩnh vực này xác nhận”, “nguồn tin từ nội bộ cho hay”... để tạo dựng cơ sở cho “tính xác thực”, khiến người tiếp xúc tin giả không nghĩ đến việc kiểm chứng, xác minh, v.v.. Vì thế, nếu không nắm bắt được bản chất của vấn đề, không chú ý tìm hiểu kỹ lưỡng, lại vội vàng và thiếu chín chắn, người tiếp xúc luận điệu xuyên tạc hoặc tin giả dễ bị dẫn dắt tinh thần theo chủ đích của kẻ xấu. Mỗi người rơi vào trong trường hợp này rất dễ tự biến mình thành “cột thu phát”, vừa tiếp nhận thiếu chọn lọc, vừa truyền bá một cách vô ý thức và tự đưa ra ý kiến đại loại như:

“thấy trên mạng nói thế này, thấy trên mạng nói thế kia”, hoặc rở tai “hình như ông A, bà B có vấn đề”, mà cái gọi “vấn đề” đó vốn mới xuất hiện trên mạng. Ngoài ra, chúng còn xuyên tạc các thông tin mới, làm mới các thông tin cũ, triệt để lợi dụng các thông tin về mặt trái, tiêu cực trong một bộ phận lãnh đạo Đảng, Nhà nước; những ý kiến, quan điểm sai lệch từ các nguồn tin trên một số phương tiện thông tin đại chúng gắn với những bình luận chủ quan, bóp méo, xuyên tạc sự thật, thổi phồng gây “những nhiễu” thông tin, kích động tâm lý đám đông nhằm tập hợp lực lượng, lôi kéo các thành phần chống đối tham gia. Đẩy mạnh hoạt động mua chuộc, móc nối, lôi kéo các phần tử suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, bất mãn. Tạo dựng ra cái gọi là “sự đấu đá giữa các phe, cánh”, tranh giành quyền lực để gây sự nghi kỵ, ngờ vực, gây chia rẽ, phá hoại lòng tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào Đảng, Nhà nước và lực lượng vũ trang. Sử dụng không gian mạng để tuyên truyền, kích động, kêu gọi phá rối an ninh, bạo loạn, khủng bố, gây hoang mang trong dư luận xã hội. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch tỏ ra nhanh nhạy trong việc chụp giật, khai thác các tin tức, hiện tượng, sự kiện từ nhỏ đến lớn xảy ra trong xã hội để bóp méo, xuyên tạc, dẫn dắt nhận thức người đọc theo hướng tiêu cực, từ tai nạn giao thông, người chết bất thường, dịch bệnh, hậu quả bão lụt, sự cố môi trường,..., cho tới tăng giá xăng dầu, phát hiện tham nhũng, xử lý tham nhũng, cơ quan chức năng xét xử và tuyên án người đã có hành vi vi phạm pháp luật, chủ trương và chính sách mới của chính quyền, quan hệ đối ngoại, lãnh đạo Đảng hoặc Nhà nước từ trên, v.v.. Lợi dụng tình hình phức tạp trên Biển Đông, việc triển khai đề án cải tạo cây xanh ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, vụ việc cá chết hàng loạt ở ven biển miền Trung liên quan tới Formosa, vụ rơi 02 máy bay

CASA212, SU30-MK2, v.v. chúng đã tung tin xuyên tạc, thổi phồng sự thật, kêu gọi hàng chục vụ tuần hành “ôn hòa” vào các ngày thứ Bảy, Chủ nhật ở Hà Nội và các thành phố lớn, gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội. Tất cả những thủ đoạn trên của chúng đều quy chiếu từ góc nhìn tiêu cực, gán cho các động cơ không trong sáng, v.v. nhằm tác động đến suy nghĩ cảm tính của con người, để đầu độc nhận thức của người tiếp xúc, đẩy người tiếp xúc đến nhận thức, suy nghĩ mơ hồ và rồi do thiếu tỉnh táo mà có phản ứng thiếu sự dẫn dắt của lý trí, dần dà làm xói mòn niềm tin của mỗi người nói riêng, của xã hội nói chung. Các thế lực thù địch, phản động còn đẩy mạnh thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, lợi dụng các vấn đề “dân chủ, nhân quyền”, dân tộc, tôn giáo và những yếu kém, sơ hở, mất cảnh giác của ta để xuyên tạc, bóp méo tình hình; cổ súy cho lối sống hưởng thụ, thực dụng, ích kỷ, cá nhân chủ nghĩa; đồng thời, cấu kết với các phần tử cơ hội và bất mãn chính trị hoạt động ráo riết, chống phá cách mạng ngày càng tinh vi.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch phá hoại nền tảng tư tưởng hiện nay, trước hết đòi hỏi phải có sự chung tay góp sức của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân với sức mạnh tổng hợp các lực lượng, phương tiện, biện pháp, trong đó, lực lượng Công an nhân dân là nòng cốt. Cụ thể, cần tăng cường hiệu lực cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với công an làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn, đúc rút kinh nghiệm để vận dụng sáng tạo phù hợp với tình hình trong từng thời kỳ chống giáo điều, máy móc. Lực lượng công an cần phát huy vai trò của các cấp ủy đảng, người chỉ huy, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp trong truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tinh thần tích cực, chủ động

cho cán bộ, đảng viên, quần chúng trong đấu tranh phòng, chống các quan điểm sai trái, thù địch. Tạo nhận thức đúng đắn, toàn diện và đầy đủ về tính hai mặt của internet, mạng xã hội cũng như âm mưu, thủ đoạn, phương thức chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường khả năng “miễn dịch”, sức “đề kháng” trước các thông tin xấu độc, cũng như chủ động tiến công, kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với hoạt động chống phá. Coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng nhằm trang bị lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tập trung xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, giáo dục lòng yêu nước, ý chí chiến đấu và rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng trong đơn vị. Làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, chiến sĩ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện mơ hồ, ngộ nhận, mất cảnh giác trước các nguồn thông tin xấu độc, phản động.

*Thứ hai*, cần chủ động nắm tình hình, phát hiện sớm hoạt động chống phá của các đối tượng để kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, cơ hội. Công tác nắm tình hình cần tập trung vào những vấn đề cụ thể như: Phát hiện các trang web, blog, “diễn đàn” thường xuyên đăng tải những nội dung xấu, thù địch; phát hiện âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước trên không gian mạng, kịp thời nhận diện những phương thức, thủ đoạn mới; phát hiện cá nhân, tổ chức sở hữu, quản lý, điều hành các trang mạng xã hội; phát hiện những bất cập, hạn chế của các biện pháp, công tác nghiệp vụ đã và đang được triển khai, v.v. đề xuất các cơ quan chức năng có biện pháp xử lý kịp thời.



*Thứ ba*, tăng cường công tác quản lý, kiểm soát các phương tiện truyền thông trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là các trang mạng xã hội “độc hại” một cách có hiệu quả. Lực lượng công an cần phối hợp chặt chẽ với các nhà cung cấp dịch vụ, tăng cường mối quan hệ giữa các lực lượng trong và ngoài ngành công an như Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông... để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trên lĩnh vực thông tin, truyền thông, báo chí, xuất bản, nghệ thuật. Đồng thời, sử dụng các giải pháp về công nghệ để ngăn chặn một cách triệt để các tin tức xấu độc trên không gian mạng. Đặc biệt, phải chủ động sử dụng các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ để xâm nhập, chiếm quyền quản trị, điều hành các trang web, blog, diễn đàn mạng xã hội, làm vô hiệu hóa hoặc ngăn chặn việc truy cập vào các trang mạng có nội dung “độc hại” trong một thời gian nhất định. Ngoài ra, phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan điều tra, bảo vệ chính trị nội bộ của Công an nhân dân và Quân đội nhân dân để kịp thời nhận diện những phương thức, thủ đoạn mới; phát hiện cá nhân, tổ chức sở hữu, quản lý, điều hành các trang mạng xã hội thường xuyên đăng tải các bài viết, hình ảnh, video tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước, công an và quân đội.

*Thứ tư*, thường xuyên đổi mới phương thức, huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, đẩy mạnh hoạt động đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, thù địch tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch (Ban Chỉ đạo 94 Bộ Công an). Lực lượng công an cần vận dụng linh hoạt các hình thức đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch: đối thoại, thuyết phục, cảm hóa, ly gián, phân hóa nội bộ, cô lập số cầm đầu, cốt cán. Đồng thời, sử dụng triệt để các phương tiện

thông tin, truyền thông và các dịch vụ tiện ích trên mạng internet, v.v. để đưa các thông tin cần làm rõ tiếp cận các tầng lớp nhân dân nhanh nhất, hiệu quả nhất. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành có liên quan chủ động đẩy mạnh hoạt động đấu tranh phản bác quan điểm, luận điệu thù địch, sai trái của các đối tượng, phần tử xấu trên internet, mạng xã hội (các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình trong nước, báo chí nước ngoài, web, blog, mạng xã hội, youtube...). Đa dạng hóa hoạt động đấu tranh theo hướng: thiết lập và sử dụng các trang web, blog, diễn đàn để đăng tải các bài viết với nội dung tuyên truyền các quan điểm chính thống, định hướng dư luận, phản bác hoặc tiến hành đấu tranh phản bác ngay tại các trang mạng “độc hại”, phản động được đối tượng sử dụng. Xây dựng và mở rộng đội ngũ cộng tác viên đưa tin, viết bài, bình luận, đặc biệt là đội ngũ nhà báo để nâng cao chất lượng các bài viết đấu tranh phản bác với luận cứ khoa học, tính thuyết phục cao. Kết hợp chặt chẽ các biện pháp đấu tranh, cả trực tiếp và gián tiếp; kết hợp xây và chống, trong đó lấy xây là chính; chủ động cung cấp thông tin và phối hợp với các cơ quan báo chí để viết bài đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội.

*Thứ năm*, thường xuyên bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và dư luận xã hội của các tầng lớp nhân dân, nhất là ở những địa bàn trọng điểm, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo nhạy cảm để phát hiện, phân tích, đánh giá dự báo đúng, giải quyết kịp thời những vụ việc phức tạp, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chuyên trách báo chí, truyền thông đại chúng để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động

quần chúng, nâng cao hiệu quả thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xây dựng thế trận an ninh nhân dân từ cơ sở.

Cần vô hiệu hóa các hoạt động tuyên truyền quan điểm sai trái, thù địch của các đối tượng, phản động trong và ngoài nước. Những trường hợp cần thiết, cần nhanh chóng thu thập, củng cố chứng cứ, kiên quyết xử lý những đối tượng cầm đầu chống phá Đảng, Nhà nước ta theo pháp luật.

Khi Luật an ninh mạng, Luật phòng, chống tham nhũng, Luật giáo dục, v.v. đi sâu vào thực tiễn thì cuộc đấu tranh tư tưởng - lý luận diễn ra ngày càng quyết liệt. Để giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh này, cần phải thường xuyên sơ kết, tổng kết thực tiễn làm cơ sở cho cuộc đấu tranh, phản bác. Đồng thời, tiến hành hàng loạt các giải pháp trên mặt trận tư tưởng - lý luận; trên lĩnh vực kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh và đối ngoại, v.v.. Trong đó, cần tăng cường nhận diện và đấu tranh phê phán, phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đây là một nhiệm vụ quan trọng của lực lượng Công an nhân dân hiện nay.

# **MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN RÚT RA TỪ CÔNG TÁC ĐẤU TRANH VỚI HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG TÂM LINH LỢI DỤNG UY TÍN, HÌNH ẢNH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH ĐỂ TRỰC LỢI TẠI XÃ HỒNG QUANG, HUYỆN ỨNG HÒA, HÀ NỘI**

Thượng úy, ThS. HÀ TIẾN LINH\*

**H**iện nay, vấn đề tín ngưỡng tâm linh liên quan đến Chủ tịch Hồ Chí Minh là một vấn đề nhạy cảm. Ở nhiều địa phương (chủ yếu là miền Bắc), một số hoạt động tín ngưỡng tâm linh liên quan đến Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xuất hiện từ lâu và có dấu hiệu lan rộng trong thời gian gần đây. Các đối tượng cầm đầu lợi dụng việc thờ cúng Chủ tịch Hồ Chí Minh để hoạt động mê tín dị đoan, chữa bệnh. Từ năm 1991 đến nay, các hoạt động thờ cúng diễn ra và phát triển trên 30 tỉnh, thành phố, với hàng ngàn người tham gia, trong đó có nhiều đảng viên, cán bộ nghỉ hưu... Các đối tượng này thường tập trung vào các nhóm như: “Ngọc Phật Hồ Chí Minh”; “Đức phật Hồ Chí Minh”; “Tâm linh Hồ Chí Minh”... Tuy tên gọi khác nhau nhưng đều có điểm chung là sử dụng hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh để thờ cúng, lập điện thờ; rao giảng, in kinh

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

sách; tuyên truyền chữa bệnh phản khoa học. Trong đó, đáng chú ý là hiện tượng tín ngưỡng “Tâm linh Hồ Chí Minh” tại xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội do bà Nguyễn Thị Điền lập ra từ những năm 2000. Các hoạt động tín ngưỡng tâm linh của bà Điền có biểu hiện lợi dụng uy tín, hình tượng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để hoạt động mê tín dị đoan như chữa bệnh không có căn cứ khoa học, vi phạm quy định Nhà nước về đăng ký cư trú, rao bán kinh sách, thu phí ủng hộ người nghèo... để trục lợi cá nhân. Hiện tượng này không chỉ gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô mà còn tác động tiêu cực đến an toàn trật tự ở nhiều tỉnh, thành phố khác. Trước tình hình đó, lực lượng an ninh đã có nhiều biện pháp đấu tranh, xử lý và đến nay đã cơ bản xử lý được hiện tượng tín ngưỡng trên. Bài viết tổng kết một số kinh nghiệm, biện pháp trong đấu tranh của lực lượng an ninh đối với hiện tượng lợi dụng tín ngưỡng này.

## I- QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠO “HOÀNG THIÊN LONG” TẠI XÃ HỒNG QUANG, HUYỆN ỨNG HÒA

### **1. Vài nét về bà Nguyễn Thị Điền và “Điện thờ Hoàng Thiên Long”**

Bà Nguyễn Thị Điền, sinh năm 1960, trú tại thôn Bài Lâm Hạ, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa; trình độ văn hóa 7/10; có chồng là ông Hoàng Văn Thắng, sinh năm 1956, là đảng viên, nguyên cán bộ Chi cục Thuế huyện Ứng Hòa. Trước năm 2000, bà Điền làm ruộng và bán hàng ăn tại nhà. Khoảng tháng 02/2001, Nguyễn Thị Điền bị bệnh thần kinh và một số bệnh khác

(bị các bệnh u vú, buồng trứng, tử cung; gai đôi cột sống, đau đầu, viêm xoang) nên nghỉ bán hàng và đã chạy chữa nhiều nơi nhưng không khỏi. Trong thời gian chữa bệnh, Nguyễn Thị Điền tự nhận mình là “Nữ thần giao liên của Trang Thiên” và tuyên truyền với mọi người rằng mình được “bề trên giáng bút” viết thơ, văn vần lấy tên là “Đại pháp đoàn tràng tu gia”, “Đại pháp cầu an”, in, photo thành sách đem bán, tán phát, tuyên truyền cho mọi người. Năm 2001, Nguyễn Thị Điền tự lập điện thờ tại nhà riêng để cúng lễ cho các bệnh nhân tâm thần hoặc mắc bệnh hiểm nghèo. Năm 2005, bà Điền cho biết được “bề trên” và anh linh Bác Hồ giáng vào mình, bảo lập bàn thờ Hồ Chí Minh, treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc trên bàn thờ và lấy tên là “Điện Hoàng Thiên Long”, hoạt động chủ yếu là cúng lễ và chữa bệnh (không dùng thuốc) cho những người có nhu cầu.

“Điện Hoàng Thiên Long” tổ chức các lễ chính vào ngày mùng 1 và 15 âm lịch hằng tháng; lễ trọng (lễ lớn) trong năm được tổ chức vào ngày thành lập Đảng (3/2), ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/2), ngày sinh nhật Bác (19/5), ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7), ngày Quốc khánh (2/9), ngày mất của Bác (21/7 âm lịch). Ngoài việc cúng lễ, “giảng kinh”, Nguyễn Thị Điền còn tổ chức chữa bệnh bằng việc uống thứ nước trắng (nước giếng khoan) sau khi đã thắp hương trên bàn thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh. Lực lượng an ninh qua công tác nắm tình hình đã thống kê có những thời điểm tại nhà bà Điền tụ tập từ 1.000 đến 3.000 người nghe giảng và truyền đạo trái phép. Một số tài liệu cho thấy, có 10.277 người ở 45 tỉnh, thành phố và 5 tổ chức nước ngoài tin theo đạo “Hoàng Thiên Long”.

Về giáo lý, kinh sách và giáo luật, Nguyễn Thị Điền cho in ấn và photo trái phép các tài liệu do bà tự nghĩ ra như: Đại

pháp đoàn tràng tu gia, Đại pháp cầu an, 4 tập chữa bệnh bằng tâm linh. Ngoài ra, Nguyễn Thị Điền còn thu và in hàng ngàn băng, đĩa VCD để truyền đạo trái phép. Trong số này có cả những băng, đĩa lăng mạ cán bộ lãnh đạo Đảng, Nhà nước và những người tố cáo bà Điền trước pháp luật.

Nguyễn Thị Điền cho xây dựng 100m<sup>2</sup> làm nơi bài trí, nghi lễ, hình thức thờ cúng tại thôn Bài Lâm Hạ, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa. Năm 2001, Nguyễn Thị Điền xây dựng cơ sở thứ hai tại thôn Phú Dư, Xã Hồng Quang là ngôi nhà 3 tầng, tầng 3 là nơi thờ cúng với diện tích 150m<sup>2</sup>. Năm 2012, cơ sở cũ ở Bài Lâm Hạ bị đập đi xây mới 5 tầng. Trên các ban thờ, Nguyễn Thị Điền đều cho dựng tượng Bác Hồ, cờ Đảng, cờ Tổ quốc, hương hoa, đồ lễ. Tháng 9/2012, Nguyễn Thị Điền sai người đúc tượng Bác Hồ cao 1,8m và hai con rồng thờ với trọng lượng 3 tấn.

## **2. Về phương thức tuyên truyền, rao giảng**

Nguyễn Thị Điền tuyên truyền với các đệ tử là Bác Hồ ngự tại điện thờ “Hoàng Thiên Long”, Bác truyền cho bà viết thành kinh sách cứu nhân độ thế cho trần giới. Nguyễn Thị Điền tự phong mình là “Nữ thần giao liên” và là “lương y chữa bệnh bằng tâm linh”; giới thiệu “Điện Hoàng Thiên Long” là kho thuốc tiên để cứu dân, còn “Đại Sơn Lâm” (tại nhà con rể ở Kim Bôi, Hòa Bình) là tổng kho. Uống “nước thánh” tại hai địa điểm này thì sẽ chữa lành mọi bệnh tật.

Nguyễn Thị Điền lợi dụng Công văn số 53/CV-TT ngày 31/8/2009 của Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người xác nhận về tác động nâng cao sức khỏe tại cơ sở chữa bệnh “Điện Hoàng Thiên Long”, để tuyên truyền mở rộng hoạt động tín

ngưỡng tôn giáo bất hợp pháp ra nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước. Ngày 21/5/2012, Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người đã có thông báo thu hồi Công văn số 53/CV-TT đối với “Điện Hoàng Thiên Long” của Nguyễn Thị Điền.

Thời gian đầu, hình thức tuyên truyền của Nguyễn Thị Điền dựa vào người giúp việc. Ở các tỉnh, thành phố trong cả nước đều có ban liên lạc. Về sau, Nguyễn Thị Điền đã thay đổi phương thức tuyên truyền, không tập trung rao giảng và truyền đạo như trước, mà các tín đồ tự đến lễ bái tại hai cơ sở thờ tự ở Phú Dư và Bài Lâm Hạ. Những người tin theo “Điện Hoàng Thiên Long” được gọi là “tín đồ”, khi đến điện được “quy” theo đạo Bác Hồ, mỗi người “quy” phải nộp từ 500 - 600 ngàn đồng qua người giúp việc. Muốn chữa được bệnh, “tín đồ” phải mua kinh sách, bát hương, cờ Tổ quốc, ảnh Bác Hồ... về nhà lập bàn thờ. Hằng ngày, “tín đồ” phải dâng hương (nước lã) trên bàn thờ, đọc kinh sau đó xin lộc trên bàn thờ để uống và về “Điện Hoàng Thiên Long” nghe giảng vào những ngày trọng lễ là bệnh sẽ khỏi.

Nguyễn Thị Điền viết nhiều thơ, văn vần thành sách, sau đó in, photo bán cho các đệ tử để phát tán ra ngoài. Bên cạnh đó, Nguyễn Thị Điền cho quay phim phỏng vấn người chữa khỏi bệnh tại điện để tuyên truyền.

Năm 2007, Nguyễn Thị Điền cho lập “Hội đồng tu gia” để điều hành lễ nghi tại “Điện Hoàng Thiên Long” và tuyên truyền, phát triển đạo. “Hội đồng tu gia” phát triển mạnh ở nhiều tỉnh, thành phố, đáng chú ý có cả đảng viên tham gia. Hoạt động của nhóm đối tượng tin theo “Điện Hoàng Thiên Long” có xu hướng lan rộng trong thời gian sau đó. Ngày 12/9/2012, Nguyễn Thị Điền tổ chức rước tượng Bác Hồ (tượng



đúc bằng đồng, cao 1,8m) trong 2 ngày, lôi kéo 2.500 người từ 20 tỉnh, thành phố đến dự lễ.

### **3. Về hành vi vi phạm pháp luật của “Điện Hoàng Thiên Long”**

Việc lợi dụng uy tín, hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh của Nguyễn Thị Điền và một số người tham gia “Hội đồng tu gia” tại xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa để hoạt động mê tín dị đoan; in ấn, tán phát các tài liệu, VCD chữa bệnh không có căn cứ khoa học; vi phạm các quy định của Nhà nước về đăng ký cư trú... để trục lợi cá nhân, không chỉ gây ảnh hưởng đến tình hình an toàn trật tự trên địa bàn mà còn tác động tiêu cực đến tình hình an toàn trật tự ở nhiều tỉnh, thành khác.

Việc làm của Nguyễn Thị Điền đã vi phạm khoản 2 Điều 8 Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo; Điều 2 Nghị định số 22/2005/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo và Điều 2 Nghị định 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

Việc tổ chức chữa bệnh tại nhà của Nguyễn Thị Điền không có chứng chỉ hành nghề, không có giấy phép hành nghề y, được tư nhân, vi phạm Điều 4, Điều 5 Nghị định 103/2003/NĐ-CP ngày 12/9/2003 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh hành nghề y, được tư nhân.

Việc tán phát tài liệu, đĩa VCD chưa được cấp phép số lượng lớn cho những người đến chữa bệnh của Nguyễn Thị Điền vi phạm khoản 4 Điều 4 Nghị định 02/2011/NĐ-CP ngày 06/1/2011 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản.

Trước tình hình đó, năm 2012, Công an Thành phố Hà Nội đã chỉ đạo quyết liệt để hạn chế việc truyền bá đạo “Hoàng Thiên Long”, từng bước củng cố hồ sơ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý trước pháp luật.

## II- CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ KẾT QUẢ ĐẤU TRANH CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN

### 1. Về công tác đấu tranh xử lý của lực lượng Công an

Qua công tác nắm tình hình, từ năm 2001, Công an huyện Ứng Hòa đã phối hợp với các ban, ngành chức năng của huyện và xã Hồng Quang nhiều lần kiểm tra, gặp gỡ, tác động, lập biên bản làm việc với Nguyễn Thị Diên về việc tuyên truyền mê tín dị đoan; in ấn, tán phát tài liệu trái phép; chữa bệnh không có căn cứ khoa học và vi phạm các quy định của Nhà nước về cư trú.

Được sự tham mưu của lực lượng công an, ngày 29/7/2006 Ủy ban nhân dân huyện Ứng Hòa đã có Công văn số 181/CV-TG gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các cơ quan, xí nghiệp trong huyện thông báo những hoạt động mê tín dị đoan của Nguyễn Thị Diên. Ngày 15/01/2008, tổ công tác của huyện Ứng Hòa đã xử lý những vi phạm của Nguyễn Thị Diên trên các lĩnh vực y tế, văn hóa thông tin, tôn giáo, an ninh trật tự và đề nghị giải tán tổ chức “Hội đồng tu gia Điện Hoàng Thiên Long” do ông Phạm Văn Cao, đệ tử của Nguyễn Thị Diên, đứng đầu.

Công an huyện đã tăng cường công tác nắm tình hình, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chuyên môn của Công an Thành phố Hà Nội xác định và có biện pháp xử lý kiên quyết đối với hoạt động tuyên truyền, quảng bá, mua bán các loại băng đĩa trái phép; tập trung đông người trái phép; dừng, đỗ xe, quản lý, bảo vệ, trông ô tô, xe máy không đúng quy định; gây ô nhiễm môi

trường ảnh hưởng đến sinh hoạt tại địa bàn; đặt hòm công đức thu tiền trái phép.

Công an huyện tham mưu cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện thành lập Ban chỉ đạo và giải quyết những vi phạm pháp luật trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại xã Hồng Quang và triển khai Kế hoạch số 35/KH-UBND về việc giải quyết những vi phạm pháp luật trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại “Điện Hoàng Thiên Long”.

Công an đã gặp gỡ, yêu cầu vợ chồng bà Nguyễn Thị Điền thực hiện đúng Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo, quy định của Nhà nước; thông qua các hoạt động của đoàn thể chính trị tại địa phương, hệ thống truyền thanh của huyện, xã để tuyên truyền. Thường xuyên viết bài, đưa tin, phê phán các hoạt động mê tín dị đoan, lợi dụng hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh tại “Điện Hoàng Thiên Long” để lừa bịp những người thiếu hiểu biết, nhẹ dạ cả tin làm ảnh hưởng đến tình hình an toàn trật tự tại địa phương.

Lực lượng công an đã phối hợp cùng Đội quản lý thị trường và các cơ quan chức năng khác lập biên bản thu giữ và tiêu hủy 1.243 quyển kinh sách, 3.135 đĩa VCD do bà Điền viết, in ấn trái phép; giải tỏa 8 kiốt bán đồ thờ cúng, kinh sách, đĩa do “Điện Hoàng Thiên Long” phát hành trái phép.

Lực lượng công an đã tiến hành nhiều biện pháp, chỉ đạo Công an xã Hồng Quang kiểm tra xử lý việc chấp hành an toàn trật tự, an toàn giao thông, tạm trú tại một số cơ sở ở xã.

## **2. Kết quả đấu tranh với các hoạt động vi phạm pháp luật tại “Điện Hoàng Thiên Long”**

Qua quá trình kiên quyết đấu tranh xử lý và kết hợp linh hoạt nhiều biện pháp, lực lượng công an cơ bản đã kiểm soát

được tình hình. Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại “Điện Hoàng Thiên Long” cơ bản không còn rầm rộ như trước. Qua công tác đấu tranh, kết hợp với tuyên truyền, đến nay, nhận thức của quần chúng nhân dân đã tăng rõ rệt, số lượng người tin theo đạo “Hoàng Thiên Long” giảm đáng kể.

Từ đầu năm 2012, “Hội đồng tu gia” đã giải tán. Một số hoạt động của bà Nguyễn Thị Điền không còn công khai như trước, không còn hoạt động đứng giảng kinh, chữa bệnh... tại nhà. Nguyễn Thị Điền đã tự nguyện tháo bỏ hòm công đức đặt tại điện, đồng thời giảm số lượng người lưu trú trong nhà.

Qua công tác tuyên truyền, vận động, nhận thức của quần chúng nhân dân đã tăng lên và nhận thức được hành vi lừa bịp, lợi dụng uy tín, hình ảnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh xảy ra tại “Điện Hoàng Thiên Long”. Đã có nhiều quần chúng tự giác viết đơn tố cáo hoạt động mê tín dị đoan của Nguyễn Thị Điền. Công an Thành phố Hà Nội đã chỉ đạo xử lý một số đơn thư tố giác, tố cáo (trong đó có cả các đơn thư gửi đến các cơ quan chức năng khác).

### III- MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN RÚT RA

Qua công tác đấu tranh với hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo lợi dụng danh nghĩa “tâm linh Hồ Chí Minh” có thể rút ra một số vấn đề lý luận sau:

*Thứ nhất*, cần thống nhất về nhận thức, xác định hoạt động tín ngưỡng tâm linh liên quan đến Chủ tịch Hồ Chí Minh là hình thức hoạt động tín ngưỡng thể hiện sự tưởng niệm và tôn vinh những người có công với đất nước. Điều này được pháp luật cho phép và thừa nhận. Lực lượng Công an nhân dân cần ý thức được đây là hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo

chính đáng của Nhân dân. Tuy nhiên, hoạt động này sẽ biến tướng khi bị các đối tượng lợi dụng nhằm mục đích vụ lợi gây ảnh hưởng đến sự ngưỡng mộ, lòng tôn kính đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh của dân tộc ta. Hơn nữa, các hoạt động này sẽ gây chia rẽ khối đoàn kết Nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên cần có biện pháp kiên quyết xử lý đúng đắn.

*Thứ hai*, về nguyên tắc xử lý, theo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo này xuất phát từ thực trạng tồn tại xã hội nên trong công tác đấu tranh cần quán triệt các quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin. Nhận thức việc xử lý cần được thực hiện đồng bộ, lâu dài, có sự phối hợp, quyết tâm của các cơ quan, đoàn thể chính trị - xã hội trong toàn hệ thống chính trị. Trong đó, chủ chốt là hệ thống chính trị ở cơ sở, nòng cốt là cấp ủy Đảng cơ sở.

Tuy nhiên, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin cũng khẳng định, trong thời kỳ chủ nghĩa xã hội vẫn sẽ tồn tại tôn giáo, tín ngưỡng và quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo là quyền cơ bản đã được khẳng định xuyên suốt từ Hiến pháp năm 1946 của nước ta. Do đó, cần có cái nhìn khách quan, không phải hoạt động tín ngưỡng nào cũng xấu, khi xử lý cần chú ý phân loại đối tượng, hành vi để xử lý phù hợp, vừa đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng cho quần chúng, vừa loại trừ những yếu tố mê tín dị đoan, phản khoa học, vi phạm pháp luật. Cần có sự thống nhất về quan điểm, chủ trương chỉ đạo, thống nhất trong biện pháp xử lý, tránh để các phần tử xấu, các thế lực thù địch lợi dụng tuyên truyền, kích động, xuyên tạc về tình hình nhân quyền, tôn giáo.

*Thứ ba*, cần nâng cao nhận thức, thống nhất quan điểm trong đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, địa phương, cơ sở và

quần chúng nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Tăng cường việc giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần dân tộc, ý thức bảo vệ độc lập và thống nhất cho quần chúng nhằm nâng cao nhận thức chính trị. Qua đó giúp cho quần chúng hiểu rõ về quyền tự do tín ngưỡng và những hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo hợp pháp được thực hiện theo quy định của pháp luật. Đồng thời, chỉ rõ những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo nhằm trục lợi, trái pháp luật để khuyến khích quần chúng nêu cao ý thức công dân, tự nguyện tố giác, đấu tranh, lên án các hoạt động đó.

*Thứ tư*, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân, quan tâm giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc hiện nay. Lực lượng công an cần đi đầu trong công tác nắm tình hình, phát hiện những vấn đề xã hội bức xúc, nổi cộm, những hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo lạ mới xuất hiện để có biện pháp xử lý phù hợp. Ngoài ra, cần quan tâm chăm lo đời sống vật chất lẫn tinh thần cho Nhân dân, cả có sự định hướng phù hợp với tâm thức truyền thống của dân tộc. Có như vậy Nhân dân mới không tin theo những hoạt động tín ngưỡng, tâm linh lợi dụng hình ảnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh nói riêng và các hoạt động tín ngưỡng khác, vì quần chúng có niềm tin vào xã hội hiện thực, vào một tương lai tốt đẹp, có trách nhiệm với chính bản thân mình và xã hội mà mình đang sống, dám đối mặt với những khó khăn thực tế mà không cần cầu cứu đến bất cứ lực lượng thần thánh nào.

*Thứ năm*, cần chú ý công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực tôn giáo. Sự lỏng lẻo trong quản lý xã hội cũng là một trong những nguyên nhân khi để cho các hoạt động liên quan đến “tâm linh Hồ Chí Minh” diễn biến phức tạp. Ngoài đạo

“Hoàng Thiên Long” còn tồn tại khá nhiều đạo lạ khác sử dụng hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh để tiến hành các hoạt động, lễ nghi thờ cúng như “Đạo Ngọc phật Hồ Chí Minh” do Nguyễn Thị Lương ở Tâm Dân, An Lão, Hải Phòng khởi xướng; “Đạo Bác Hồ” do Dương Thị Cẩm ở Yên Hưng, Quảng Ninh lập ra; “Đạo Long Hoa Di Lạc” của bà Đào Thị Minh lập ra ở Sóc Sơn, Hà Nội; “Đoàn từ thiện tâm đạo Hồ Chí Minh” đã đổi tên là “Giáo hội lạc hồng” do Lê Thị Bình lập ra ở Ứng Hòa, Hà Nội... Với các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo đó, nhiều địa phương cho là “tà đạo” và “đánh, đuổi”, quyết liệt xử lý “điểm nóng”, có nơi thì lơ là, coi thường hoặc làm ngơ vì “ngại đụng chạm”, thậm chí bỏ qua vì thấy có liên quan đến Chủ tịch Hồ Chí Minh. Điều đó thể hiện sự lúng túng trong công tác quản lý nhà nước của chính quyền địa phương nơi có các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo này xuất hiện.

*Thứ sáu*, áp dụng linh hoạt các biện pháp hành chính, nghiệp vụ. Cần nhận thức rõ việc tiến hành các hoạt động tín ngưỡng, tâm linh liên quan đến Hồ Chí Minh là quyền tự do tín ngưỡng chính đáng của quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, không nên xem xét việc đăng ký sinh hoạt, đăng ký hoạt động và công nhận về tổ chức cho các nhóm hoạt động tín ngưỡng tâm linh liên quan đến Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cần làm tốt công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình các tổ chức, làm rõ các hành vi mê tín dị đoan, phản khoa học, từ đó giải tán hoặc cấm hoạt động đối với những tổ chức, nhóm có hoạt động vi phạm pháp luật.

# **MỘT SỐ BIỂU HIỆN CỦA VIỆC LỢI DỤNG ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI NHẪM THỰC HIỆN ÂM MƯU PHÁ HOẠI NƯỚC TA TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY**

Đại úy, ThS. VŨ THỊ NHUNG\*

**T**raï qua hơn 30 năm đổi mới, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đã song hành cùng với quá trình đổi mới và mở cửa nền kinh tế nước ta, thể hiện vai trò quan trọng và đóng góp đáng kể cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Với việc thực hiện nhất quán chính sách thu hút FDI, Việt Nam từ một nước nghèo đã vươn lên mạnh mẽ, trở thành một trong những điểm sáng của kinh tế toàn cầu. Đồng thời, FDI tạo ra những áp lực để hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy tiến trình tái cơ cấu nền kinh tế nhanh hơn, hiệu quả hơn và thực chất hơn theo hướng đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Theo Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, sau hơn 30 năm “đón” vốn FDI, FDI đã trải rộng khắp 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, không còn địa phương “trắng” FDI. Tính đến hết năm 2018, cả nước đã thu hút 26.438 dự án FDI

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.



của 129 quốc gia và vùng lãnh thổ còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 334,83 tỷ USD, vốn thực hiện ước đạt 189,62 tỷ USD. FDI ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển, chiếm 25% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. FDI đóng góp khoảng 72,6% giá trị xuất khẩu, 20% GDP của cả nước, 14,46% nguồn thu ngân sách nhà nước và tạo ra trên 3,7 triệu lao động trực tiếp, khoảng 5 - 6 triệu lao động gián tiếp. Cùng với đó, doanh nghiệp FDI cũng là những đơn vị tiên phong trong việc đào tạo, nâng cao trình độ và tác phong công nghiệp của người lao động, kỹ thuật viên, cán bộ quản lý.

Tuy nhiên, trong quá trình hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, việc thu hút và sử dụng FDI bên cạnh những mặt tích cực còn có không ít những tác động tiêu cực; hoạt động FDI cũng tạo ra môi trường thuận lợi cho kẻ thù lợi dụng, xâm nhập, thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực kinh tế từ đó chống phá cách mạng nước ta. Cụ thể như sau:

*Một là*, các thế lực thù địch có thể triệt để thông qua các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp quốc tế hợp tác, làm ăn với Việt Nam để đưa ra các yêu cầu mang tính áp đặt phi lý, đồng thời đặt ra những điều kiện ràng buộc về chính trị gắn với gây sức ép về chính trị để từng bước can thiệp nội bộ và tạo sự chuyển hóa theo quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản.

Ví dụ, Tập đoàn Samsung, khi đầu tư ở nước ta thường đề nghị phía Việt Nam phải chấp nhận những ưu đãi “vượt khung”. Bắt đầu đi vào hoạt động tại Bắc Ninh từ tháng 4/2009, Samsung được hưởng chính sách ưu đãi đầu tư khác theo quy định pháp luật của Việt Nam (được hưởng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong 30 năm). Cùng với những ưu đãi này, tỉnh Bắc Ninh cũng dành cho Samsung các ưu đãi về tiền

thuê đất, tiếp tục cho Samsung được giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 3 năm tiếp theo sau giai đoạn 9 năm đó. Đây là những ưu đãi “chưa từng có” mà các địa phương trao cho các nhà đầu tư nước ngoài. Đến năm 2014, sau 5 năm hoạt động tại Bắc Ninh (hết thời gian miễn thuế), Samsung đã chuyển các dây chuyền sản xuất chính từ Bắc Ninh sang Thái Nguyên và vào Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, sau khi khai thác hết những ưu đãi cao nhất mà tỉnh Bắc Ninh dành cho Tập đoàn này, thì Samsung bắt đầu dịch chuyển đầu tư sang địa phương khác. Do vậy, đây không chỉ đơn thuần là việc mở rộng đầu tư theo địa bàn mà chính là chủ trương chuyển dịch sản xuất, vốn đầu tư đến vùng, địa phương có ưu đãi tốt hơn. Đây cũng chính là việc lợi dụng chính sách ưu đãi đầu tư để “trốn” những khoản thuế nộp cho ngân sách nhà nước, đồng thời là ý đồ thay đổi chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, từ đó thay đổi hệ thống chính sách kinh tế nói chung theo hướng mang lại những thuận lợi cho nhà đầu tư nước ngoài, gây không ít khó khăn cho phía nước ta và khiến nước ta rơi vào trong tình trạng bị động theo những thay đổi của hoạt động đầu tư đó.

*Hai là*, các thế lực thù địch luôn dùng thủ đoạn “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực kinh tế. Thông qua các hoạt động đầu tư, viện trợ,... các thế lực thù địch cố tình tạo sự phát triển chênh lệch giữa các vùng, miền, các ngành kinh tế. Bởi, các dự án FDI đều có đặc điểm chung nằm tại hai đầu tàu kinh tế của cả nước, có lợi thế về hạ tầng giao thông, nguồn nhân lực, điều kiện sinh sống cho người nước ngoài thuận lợi, thị trường tiêu thụ lớn và tiềm năng... Đó là điều kiện để các tội phạm hình sự hoạt động phạm tội và tiến hành trốn chạy sang các địa bàn khác. Hơn thế nữa, đây cũng được xác định là những địa bàn trọng điểm thuộc các tuyến phản gián, là nơi các đối tượng tình

báo, gián điệp có thể lợi dụng để triển khai các mặt hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia.

*Ba là*, trong thời gian qua, việc thu hút và sử dụng FDI phần nào gây ra sự bất ổn về an ninh, trật tự xã hội.

Không ít lần những chiêu trò “lợi dụng lòng yêu nước”, kích động tụ tập biểu tình, chống đối chính quyền, gây rối an ninh trật tự... được những kẻ cơ hội chính trị thực hiện nhằm chống phá Nhà nước, nhất là trong các khu công nghiệp, các doanh nghiệp FDI. Bởi những mâu thuẫn giữa chủ thuê lao động nước ngoài với người lao động trong nước về điều kiện, môi trường làm việc, chính sách lương, bảo hiểm cho người lao động... luôn tiềm ẩn những nguy cơ dẫn tới các cuộc đình công, bãi công. Chỉ cần lợi dụng một sự kiện bất ổn nào đó, các thế lực thù địch sẵn sàng thực hiện âm mưu phá hoại nước ta cả về kinh tế cũng như gây ra những bất ổn về an ninh, trật tự. Sự kiện Trung Quốc đặt giàn khoan Hải Dương 981 trái phép trong vùng chủ quyền của Việt Nam trên Biển Đông năm 2014, hay việc xả thải gây ô nhiễm môi trường của Công ty Formosa tại các tỉnh miền Trung là những ví dụ điển hình.

Lợi dụng những bất cập trong quá trình triển khai thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng giao thông theo hình thức đầu tư BOT, các đối tượng xấu đã kích động, chống phá... làm mất an ninh trật tự và an toàn giao thông, gây ảnh hưởng xấu đến việc thu hút xã hội hóa đầu tư. Đặc biệt, sự việc xảy ra tại trạm thu phí Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang và một số trạm BOT có diễn biến hết sức phức tạp. Nếu không được tập trung xử lý thì có thể các đối tượng xấu tiếp tục lợi dụng, lấn tới, tiềm ẩn những hành vi gây mất an ninh trật tự, kể cả các tổ chức phản động lợi dụng để phá hoại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước,

ảnh hưởng đến an ninh, trật tự thông qua việc phá hoại hình thức đầu tư BOT.

Năm 2018, lợi dụng việc đưa ra dự thảo Luật đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt nhằm thể chế hóa chủ trương của Đảng, cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013 về đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, một bộ phận người dân với chiêu bài “biểu tình ôn hòa” để phản đối thông qua Luật đặc khu đã tụ tập đông người tại một số địa phương, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự. Mặc dù Luật đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt đã được Quốc hội bỏ phiếu thông nhất lùi lại với tỷ lệ 85,63%, nhưng các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước liên tục tuyên truyền, kích động biểu tình với những thông tin xuyên tạc, nhất là trên các trang mạng xã hội của các tổ chức phản động có thái độ thù địch với Việt Nam. Chúng bịa đặt, ngụy tạo nhiều tài liệu đăng tải tràn ngập trên internet, gieo rắc vào nhận thức của những người nhẹ dạ, thiếu thông tin như: xuyên tạc nội dung cho thuê đất 99 năm trong dự thảo Luật chỉ dành cho Trung Quốc, biến nội dung đang thảo luận thành nội dung đã được Quốc hội và Chính phủ quyết định; ngụy tạo bức ảnh chụp cột mốc biên giới có gắn chữ “tô giới”, gây tâm lý lo lắng trong Nhân dân. Các thế lực thù địch còn xuyên tạc dự thảo Luật đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ra đời chỉ bảo vệ chế độ, chứ không bảo vệ người dân. Sự quan tâm, lo lắng của người dân về xây dựng các đặc khu là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên, do thiếu tỉnh táo, không ít người bị lợi dụng “lòng yêu nước”, bị kích động, lôi kéo xuống đường, tụ tập đông người, hô hoán, thậm chí tấn công lực lượng chức năng thực thi công vụ làm mất trật tự an ninh nơi công cộng. Cụ thể: ngày 09/6 - 11/6/2018, tại một số tỉnh, thành phố như: Bình Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Khánh Hòa, Bình Dương, Đồng Nai, được sự hậu

thuần của tổ chức phản động Việt Tân, các đối tượng quá khích đã tổ chức các vụ tuần hành, biểu tình... Nghiêm trọng nhất là ở tỉnh Bình Thuận, người biểu tình đã bao vây, tràn vào đập phá trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh, đốt phá một số xe ô tô, xe máy, chặn đường quốc lộ 1A, tấn công gây thương tích đối với lực lượng cảnh sát đang thi hành công vụ. Ngoài ra tại một số địa phương, cơ quan công an đã thu giữ hàng ngàn tài liệu kêu gọi người dân biểu tình, phản đối việc xem xét cho thuê đất làm đặc khu kinh tế. Điều này đều được thực hiện theo sự chỉ đạo của các tổ chức phản động bên ngoài.

*Bốn là*, một số doanh nghiệp FDI trong thời gian hoạt động tại Việt Nam đã gây ra các vụ chuyển giá lớn, hay xả thải làm ô nhiễm môi trường phá hoại nền kinh tế nước ta. Với những vụ chuyển giá, theo báo cáo của Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam, có tới 37,9% doanh nghiệp FDI báo cáo lỗ trong năm 2018. Điển hình là các doanh nghiệp FDI lớn như Coca - Cola, Pepsi, Adidas, Metro, Keangnam,... đã làm thất thu ngân sách nhà nước hàng trăm nghìn tỉ đồng. Còn đối với những vụ xả thải làm ô nhiễm môi trường, các ngành, lĩnh vực tập trung nhiều nhất là: dệt may, hóa chất, điện tử, giấy, gang - thép... Đây là những ngành có công nghệ thấp, tiêu tốn nhiều năng lượng, khả năng phát thải cao. Đặc biệt, một số doanh nghiệp FDI đã gây ra sự cố môi trường nghiêm trọng, làm biến đổi hệ sinh thái, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế, an sinh xã hội trên địa bàn như Vedan, Miwon, Formosa...

*Ngoài ra*, hàng loạt những bất cập trong quá trình chuyển đổi từ đất nông nghiệp sang đất công nghiệp phục vụ cho sự hình thành các khu công nghiệp, khu chế xuất, sự xuất hiện của hàng loạt các doanh nghiệp FDI “ảo”, việc sử dụng hàng loạt lao động phổ thông trong bối cảnh sự phát triển mạnh mẽ

của Cách mạng công nghiệp 4.0... cũng là những vấn đề mà trong quá trình thu hút và sử dụng vốn FDI, phía Việt Nam ta phải quan tâm giải quyết. Hay chỉ đơn giản là sự bất hợp lý trong cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu, theo Cục Xúc tiến đầu tư nước ngoài, có tới 70% trong tổng số lượng hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam là do sự đóng góp của các doanh nghiệp FDI. Điều này chứng tỏ, các doanh nghiệp FDI đã hoàn toàn chiếm lĩnh được thị trường Việt Nam và có khả năng chi phối các hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu của nước ta.

*Thậm chí*, các nước phương Tây đã đặt ra lộ trình chi phối tài chính Việt Nam như đầu tư mạnh vào các lĩnh vực ngân hàng, bất động sản và sẵn sàng bơm tiền vào Việt Nam, hướng lái hệ thống chính sách tài chính của Việt Nam, làm cho nền tài chính Việt Nam phải phụ thuộc vào phương Tây. Điều này là hoàn toàn có thể, bởi trong cơ cấu đầu tư FDI tại Việt Nam theo Tổng cục Thống kê, đến tháng 8/2018, lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ hai, chiếm tới 17%, trong cơ cấu đầu tư FDI theo ngành tại nước ta.

Trước những biểu hiện rất rõ của việc các thế lực thù địch dễ dàng lợi dụng hoạt động FDI để thực hiện âm mưu, ý đồ phá hoại nền kinh tế nước ta, thì việc nhận diện cũng như đấu tranh xử lý những vụ việc này là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, của các cơ quan ban ngành, các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương. Dưới góc độ nghiên cứu của lực lượng công an, một số giải pháp cần tập trung theo hướng sau:

*Một là*, tham mưu cho Đảng và Nhà nước trong việc hoạch định chính sách, lựa chọn dòng vốn đầu tư, lĩnh vực ưu tiên thu hút FDI theo hướng sử dụng công nghệ cao, công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên, khoáng sản, đất đai. Đồng thời, đẩy mạnh

phát triển công nghiệp phụ trợ dần dần thay thế nhập khẩu linh, phụ kiện, thiết bị từ nước ngoài để lắp ráp nhằm tạo giá trị gia tăng cao trong sản phẩm, nâng cao giá trị đóng góp cho ngân sách nhà nước.

*Hai là*, cần tham mưu, hướng dẫn các nhà đầu tư, doanh nghiệp FDI thực hiện các hoạt động đầu tư vừa đảm bảo tính hiệu quả vừa nâng cao khả năng tự bảo vệ trước những vấn đề phức tạp phát sinh trong chính các hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp, như: lực lượng bảo vệ, đảm bảo an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ...

*Ba là*, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các mặt công tác, trong đó tăng cường công tác nắm tình hình, thông tin có liên quan đến hoạt động đầu tư của các dự án FDI tại Việt Nam, đặc biệt là quá trình sử dụng lao động, công nghệ, nguồn cung ứng nguyên vật liệu, thị trường tiêu thụ sản phẩm... Qua đó, kịp thời phát hiện những vấn đề phức tạp trong các dự án, doanh nghiệp FDI để từ đó có kế hoạch, phương án điều tra, xử lý một cách chính xác và hiệu quả. Đặc biệt coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật về đầu tư; tiến hành rà soát, phân loại và xử lý theo quy định của pháp luật đối với các dự án đầu tư có dấu hiệu vi phạm.

*Bốn là*, đẩy mạnh huấn luyện, đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách trong các cơ quan, ban, ngành có liên quan tới hoạt động FDI tại Việt Nam nhằm nâng cao trình độ ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ, am hiểu về pháp luật, chính trị, kiến thức về kinh tế cũng như đáp ứng năng lực, phẩm chất đạo đức để xử lý các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, đảm bảo hài hòa về lợi ích kinh tế và lợi ích chính trị.

*Năm là*, đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, trong đó tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân, nhất là những

người làm việc tại các doanh nghiệp FDI, các khu vực, địa phương, các cơ sở thường xuyên làm việc với người nước ngoài, tích cực tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, tích cực cung cấp thông tin liên quan đến an ninh trật tự có liên quan tới hoạt động của các doanh nghiệp FDI, đặc biệt là các vấn đề phức tạp, các vụ việc vi phạm pháp luật ảnh hưởng tới hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương nói chung.

*Cuối cùng*, cần làm tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành như Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, ban quản lý các khu công nghiệp tại từng địa phương để thường xuyên trao đổi, nắm bắt thông tin, tình hình hoạt động của các doanh nghiệp FDI. Đặc biệt, cần làm rõ công tác phân công, phân cấp một cách hiệu quả, tránh chồng chéo, đùn đẩy trách nhiệm cũng như tâm lý ỷ lại.



# **ĐẤU TRANH CHỐNG MỘT SỐ LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC, PHỦ NHẬN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG ĐẠI CHÚNG**

Thiếu tá, ThS. NGUYỄN VĂN TUẤN\*

**T**rong những năm qua, đặc biệt là trong những dịp lễ, những sự kiện quan trọng của Đảng, Nhà nước ta, các thế lực thù địch lại rầm rộ các hoạt động chống phá, tấn công vào nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đồng thời phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chế độ xã hội chủ nghĩa và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam... Cùng với đó, các phần tử cơ hội phản động đã thành lập các tổ chức, nhóm, hội (Việt Tân, Khối 8406, Thư ngỏ, Dân oan, 72...) bí mật phát tán các tài liệu bất hợp pháp, tung tin đồn nhảm, truyền bá những quan điểm sai trái chống đối Đảng, chính quyền, nói xấu, xuyên tạc hình ảnh các vị lãnh đạo cấp cao... của Đảng, Nhà nước ta.

Sự chống phá ngày càng tăng trong bối cảnh chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, hệ thống chủ nghĩa xã hội thế giới lâm vào khủng hoảng, thoái trào cuối thế kỷ XX.

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và Nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

Được khích lệ bởi hiện thực sinh động đó, các thế lực thù địch hoan hỷ tuyên bố về sự cáo chung của chủ nghĩa cộng sản, sự kết thúc của chủ nghĩa Mác, sự diệt vong của hệ thống xã hội chủ nghĩa, về “chiến thắng không cần chiến tranh”; về “Sự tận cùng của lịch sử”... Đối với Đảng Cộng sản Việt Nam, thủ đoạn chống phá này được họ đẩy mạnh với cường độ cao vào dịp kỷ niệm ngày thành lập Đảng hằng năm, ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, hay vào dịp Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng,... Lợi dụng ưu thế lan truyền nhanh, khó kiểm soát của các trang mạng xã hội, chúng tung ra nhiều tin, bài viết xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng, kêu gọi Đảng từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, vu khống, bôi nhọ các đồng chí lãnh tụ, lãnh đạo cao cấp của Đảng,...

Một số luận điệu xuyên tạc tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước ta là:

*Thứ nhất, phủ nhận tính khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin.*

Những người bài xích chủ nghĩa Mác - Lênin đưa ra luận điệu: Mác, Ăngghen, Lênin không phải là các nhà khoa học và xuyên tạc rằng: “Chủ nghĩa Mác là một giải pháp sai lầm và độc hại”, “Chủ nghĩa Mác chỉ là một thứ ý thức hệ hư ảo nên không có giá trị chỉ đạo thực tiễn”, “Là thuốc phiện chính trị”, “Một thứ nói dối có ý thức”, “Những vở kịch trá hình”, “Chứa đầy tính chất huyền tưởng”, còn Lênin thì làm tăng sự huyền tưởng ấy của Mác “lên gấp bội” mà thôi...

Bất chấp những luận điệu xuyên tạc nói trên, thực tiễn đã chứng minh: Chủ nghĩa Mác - Lênin là một khoa học, hơn nữa là một khoa học biện chứng, hiện đại, khoa học về những quy luật phát triển của tự nhiên và xã hội, về cách mạng của quần chúng bị áp bức và bóc lột, về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin chính là ở tính khoa học, tính toàn diện, tính hệ

thống, tính biện chứng của nó nhằm mục đích giải phóng người lao động, giải phóng xã hội khỏi mọi ách áp bức, bóc lột, mọi sự tha hóa, thực hiện một xã hội công bằng, dân chủ và ấm no.

Với linh hồn sống là phép biện chứng duy vật, với hòn đá tảng kinh tế là học thuyết giá trị thặng dư, với những phát kiến vĩ đại về chủ nghĩa duy vật lịch sử mà nội dung cơ bản là học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, vai trò lịch sử của giai cấp công nhân, chủ nghĩa Mác - Lênin cho đến nay vẫn là đỉnh cao của trí tuệ loài người, mang tính khoa học chính xác và hoàn chỉnh. Mặc dù sinh thời chính Mác và Ăngghen cũng khẳng định lý luận của các ông không phải là bất biến, cứng nhắc và cần được bổ sung, hoàn thiện để phù hợp với thực tiễn luôn thay đổi và phong phú, song những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin trong điều kiện ngày nay vẫn đúng đắn. Chủ nghĩa Mác - Lênin vẫn là vũ khí tinh thần của giai cấp công nhân và nhân dân lao động bị áp bức trên toàn thế giới trong cuộc đấu tranh để tự giải phóng mình.

Việc các thế lực thù địch bài xích chủ nghĩa Mác - Lênin càng chứng tỏ tính đúng đắn, tính khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, điều mà các nhà tư tưởng tư sản chống Mác rất lo sợ. Và cứ mỗi lần phải đấu tranh chống lại các trào lưu tư tưởng đối lập thì chủ nghĩa Mác - Lênin lại một lần nữa tỏ rõ sức sống mãnh liệt của mình. Ai đó có thể xóa bỏ tượng đài Mác trên quảng trường, nhưng không ai có thể xóa bỏ được biểu tượng của Mác trong trái tim, khối óc của hàng trăm, hàng nghìn triệu con người yêu chuộng hòa bình, tự do, tiến bộ trên trái đất. Một khi xã hội còn phân chia giai cấp, còn xung đột và đối kháng giai cấp và chủ nghĩa tư bản còn bóc lột lao động để tìm kiếm giá trị thặng dư, thì lý luận của Mác vẫn đương nhiên còn giá trị thức tỉnh và phê phán. Chính vì lẽ phải hiển nhiên

đó mà hiện nay không ít học giả, chính khách tư sản cũng phải thừa nhận khẳng định học thuyết của Mác, thừa nhận thế giới hiện nay vẫn phải trở lại với những vấn đề Mác đã đặt ra. Không thể có một tương lai mà không có Mác. Ví dụ, Giắcco Đêrida, nhà triết học nổi tiếng người Pháp, coi Mác không chỉ là nhà tư tưởng của thế kỷ XX mà còn là nhà tư tưởng của thế kỷ XXI, ông khẳng định nhân loại không thể thiếu Mác được. Hay như giáo sư Terry Eagleton Trường Đại học Tổng hợp Lancaster (Vương quốc Anh), trong tác phẩm *Tại sao Mác đúng?* vẫn khẳng định tính đúng đắn những quan điểm của Mác trong điều kiện thế giới ngày nay, ông phản bác ý kiến cho rằng chủ nghĩa Mác đã chết và không còn nhắc đến nữa. Chương trình *Thời đại chúng ta* trên sóng phát thanh radio 4 của đài BBC tại Anh tổ chức thăm dò với 3 vạn phiếu phát ra. Kết quả trong số 20 triết gia vĩ đại được đưa ra để lựa chọn, Mác được bình chọn là triết gia vĩ đại nhất của nhân loại từ trước đến nay bởi những cống hiến khoa học xuất sắc của ông.

*Thứ hai, cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin không phù hợp với hoàn cảnh Việt Nam.*

Các thế lực thù địch, phản động xuyên tạc rằng: Việc du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam là nguyên nhân của mọi tai họa, đưa đất nước vào vòng tăm tối, trì trệ.

Tuy nhiên thực tiễn lịch sử đã chứng minh Đảng Cộng sản Việt Nam gần 90 năm qua cũng như hiện nay luôn phấn đấu hy sinh vì mục đích đất nước hoàn toàn độc lập, nhân dân được ấm no, dân tộc vươn lên sánh vai với bạn bè năm châu. Chính nhờ được vũ trang bằng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, kết hợp với truyền thống dân tộc và tinh hoa nhân loại mà Đảng đã lãnh đạo Nhân dân ta giành được những thắng lợi vĩ đại, đất nước ngày càng phát triển, lập nên nhiều kỳ tích vẻ vang trong thế kỷ XX và những năm đầu của thế kỷ XXI. Do vậy,

Đảng ta luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin phấn đấu đi theo con đường của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Khi bước vào thời kỳ đổi mới ở nước ta có ý kiến e ngại rằng, nếu nói lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng thì sẽ hạn chế việc phát triển lý luận của Đảng Cộng sản, nên chỉ lấy đó là kim chỉ nam cho hành động là đủ, vì điều này phù hợp với ý của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin.

Để hiểu đúng vấn đề này, cách tốt nhất là trở về với cách hiểu, cách giải thích, cách vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin của Hồ Chí Minh. Người đã nêu một số ý tổng quát:

- Năm chủ nghĩa Mác - Lênin là năm lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin không cần nhớ nhiều sách, thuộc nhiều câu chữ của chủ nghĩa Mác - Lênin, mà phải dùng lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết, vận dụng những vấn đề của cách mạng nước ta và thời đại đang đặt ra.

Lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin là lập trường cách mạng triệt để; quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin là quan điểm khoa học, xuất phát từ thực tiễn, phát hiện quy luật và làm theo quy luật; phương pháp của cách mạng Mác - Lênin là phương pháp biện chứng. Đây cũng là lập trường, quan điểm và phương pháp của Hồ Chí Minh mà chúng ta cần nắm vững. Về quan điểm lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, trong những năm đổi mới, chúng ta đã tiến thêm một bước là đặt vấn đề phải phân biệt:

- Những luận điểm nào của Mác - Lênin trước kia đúng, bây giờ vẫn đúng và lâu dài về sau tiếp tục vẫn đúng.

- Những luận điểm nào trước kia đúng, nhưng điều kiện lịch sử hiện nay thay đổi, không còn phù hợp, cần phải bổ sung, phát triển hoặc thay đổi.

- Những luận điểm mà Mác - Lênin đã phát hiện thấy sai và đã sửa.

- Những luận điểm nào của Mác - Lênin mà chúng ta đã hiểu không đầy đủ, hoặc hiểu sai do bản thân chúng ta nghiên cứu không thấu đáo hoặc hiểu theo cách hiểu không đúng của người khác, đảng khác.

Đây là những vấn đề lớn, nhạy cảm, không thể làm được tất cả trong một lúc, mà phải dày công nghiên cứu mới dần dần làm sáng tỏ được. Trong 33 năm đổi mới vừa qua, những thành tựu đạt được đã khẳng định sự đúng đắn và sáng tạo, chứng minh khả năng lãnh đạo và bản lĩnh chính trị vững vàng của Đảng trên cơ sở những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vận dụng trong thời đại mới.

*Thứ ba, cho rằng: “Đảng lãnh đạo mắc sai lầm trong việc kiên định quá lâu mô hình xã hội chủ nghĩa kiểu Xôviết của chủ nghĩa Mác - Lênin, một mô hình lạc hậu của một hệ thống tư tưởng lỗi thời và từ lâu đã bị xếp vào kho tàng lịch sử, làm cho Việt Nam tuy đã có gần 45 năm hòa bình, thống nhất, song đến nay vẫn trì trệ, suy thoái và đang bên bờ khủng hoảng.*

Những người ủng hộ quan điểm này cho rằng, đi theo vết xe đổ của Liên Xô là con đường sai lầm, dẫn dân tộc đến đường cùng, ngõ cụt, đòi Việt Nam phải đi theo con đường khác. Họ ra sức lợi dụng sự kiện chủ nghĩa xã hội theo mô hình Xôviết ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, cho rằng chủ nghĩa xã hội đã cáo chung, Đảng Cộng sản đã hết vai trò lịch sử; rằng nước ta kiên định đi lên chủ nghĩa xã hội là sai lầm, là đi vào nắm mồ chung của Liên Xô và các nước Đông Âu. Họ cố tình xuyên tạc: “chủ nghĩa xã hội mà Mác nêu ra chỉ là một lý tưởng, một chủ nghĩa xã hội không tưởng, không bao giờ thực hiện được”; họ khuyến nghị, khuyên nhủ Đảng ta cần phải đi theo con

đường khác, theo mô hình “xã hội dân chủ”, “Việt Nam phải chuyển đổi thể chế chính trị từ toàn trị sang dân chủ”, thực hiện “đa nguyên chính trị”, “đa đảng đối lập”...

Đây là những luận điệu phản động, xuyên tạc trắng trợn. Mục đích của những kẻ tung ra những luận điệu, quan điểm trên rất rõ ràng, nếu chưa thể xóa bỏ ngay được chủ nghĩa xã hội, hướng lái nước ta đi theo con đường khác, con đường chủ nghĩa tư bản thì sẽ làm cho quần chúng nhân dân hoài nghi, bi quan, dao động, suy giảm niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng và toàn dân, toàn quân ta đã lựa chọn. Những luận điệu chống phá đó được lặp đi lặp lại với tần suất nhiều lần, với cách thức biểu hiện khác nhau, khi trắng trợn, lúc tinh vi, khi rầm rộ, lúc lặng lẽ âm thầm, với giọng điệu, cung bậc khác nhau, song chung một kịch bản “mưa dầm thấm lâu” nhằm chống phá Đảng, Nhà nước ta.

Suy đến cùng, quan điểm này phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, phủ nhận con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, phủ nhận những thành tựu của Việt Nam sau 33 năm đổi mới.

Một lần nữa cần phải khẳng định luận điệu cho rằng Việt Nam kiên định quá lâu mô hình chủ nghĩa xã hội Xôviết là không đúng thực tế. Với công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo từ năm 1986 đến nay, Đảng ta đã xóa bỏ mô hình tập trung quan liêu, bao cấp, thừa nhận nền kinh tế thị trường, kinh tế tư nhân,... Đảng ta đã nghiêm túc tự phê bình những sai lầm, giáo điều trong việc áp dụng mô hình Liên Xô trước đây. Đảng đã đẩy mạnh nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn để xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của Việt Nam. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng đã xác định 3 “số 8” vô cùng quan trọng,

đó là 8 đặc trưng xã hội xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 8 phương hướng cơ bản và 8 mối quan hệ lớn cần nắm vững, đó là sự khái quát lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đến nay, lý luận này vẫn được Đảng ta tiếp tục nghiên cứu, tổng kết, bổ sung và phát triển để đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn cách mạng.

Trước những quan điểm trên, để góp phần nhận diện âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh trong tình hình mới và nhấn mạnh: “Tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; ngăn chặn, phản bác những thông tin và luận điệu sai trái; đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, an ninh mạng”<sup>1</sup>. Ngăn chặn, phản bác các luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch là nhiệm vụ vô cùng quan trọng, làm tốt nhiệm vụ đó sẽ góp phần quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, nền tảng tư tưởng của Đảng ta, bảo vệ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đây là nhiệm vụ nặng nề, cần phải có sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tập trung cơ sở vật chất, trí tuệ... kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, phản bác có hiệu quả.

Để đấu tranh ngăn chặn, phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch trên các phương tiện truyền thông đại chúng, cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.148.



*Thứ nhất*, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân về bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bản chất cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin là giá trị trường tồn đã được tôi luyện trong tiến trình lịch sử của cách mạng vô sản thế giới và cách mạng Việt Nam. Tính cách mạng, khoa học đó đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh lĩnh hội trong quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam. Những nội dung cơ bản, cốt lõi, cách mạng đó phải được tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, trong cán bộ, đảng viên, tạo “rào chắn” hữu hiệu để “miễn dịch” các thứ độc hại từ những luận điệu tuyên truyền của các thế lực thù địch. Cái đảm bảo thắng lợi của việc ngăn chặn, phản bác các luận điệu sai trái chính là ở lòng tin của Nhân dân, của cán bộ, đảng viên đối với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đúng đắn do Đảng ta vạch ra. Vì thế, hơn bao giờ hết, bằng mọi cách phải củng cố, hoàn thiện hệ thống lý luận của chủ nghĩa Mác, làm cho học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng ta được đề cao trong xã hội. Đây chính là yếu tố quan trọng, là cơ sở để ngăn chặn, phản bác có hiệu quả mọi luận điệu sai trái của các thế lực thù địch.

*Thứ hai*, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò của hệ thống chính trị, trực tiếp là của các cơ quan chức năng trong lĩnh vực thông tin, truyền thông. Sự lãnh đạo, chỉ đạo về mặt đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước đóng vai trò quyết định trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có thông tin và truyền thông. Tư tưởng, quan điểm được hiện thực hóa thông qua hệ thống các cơ quan làm công tác tư tưởng từ Trung ương đến cơ sở. Trách nhiệm của cơ quan truyền

thông phải tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân những thông tin chính xác, khách quan về quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Phải có định hướng về mặt chính trị, tư tưởng đối với hệ thống thông tin đại chúng, hướng đến bảo vệ những thành quả cách mạng, sự nghiệp đổi mới của đất nước. Đồng thời, tuyên truyền, giáo dục quần chúng tinh thần yêu nước, yêu quê hương... biết nhận diện đúng đắn và tích cực tham gia đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

*Thứ ba*, quan tâm, giải quyết tốt những vấn đề xã hội, nhất là những vấn đề bức xúc, nổi cộm, những nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Xây dựng và phát huy sức mạnh đoàn kết của toàn dân tộc Việt Nam, cả người Việt Nam ở trong nước và đang sinh sống, làm việc ở nước ngoài luôn hướng về Tổ quốc; tạo nên sự đồng thuận xã hội rộng lớn dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước. Thực hiện dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân được thụ hưởng mọi thành quả lao động mà chính mình đã sáng tạo ra.

*Thứ tư*, hoàn thiện, nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, thông tin và truyền thông, đó phải là những cán bộ “vừa hồng vừa chuyên” như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những người làm công tác tư tưởng, thông tin và truyền thông phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, giác ngộ lý tưởng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, Đảng, Nhà nước và Nhân dân; toàn tâm, toàn ý phục vụ Nhân dân. Đội ngũ này phải được nâng cao trình độ lý luận chính trị, hiểu biết sâu sắc những nguyên lý, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Họ phải được thường xuyên tập huấn nghiệp vụ về thông tin, truyền thông, phải có trình độ ngoại ngữ, trình độ

ng nghiệp vụ, có khả năng nhận diện âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trên các phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời có phương pháp, lý luận, cách thức đấu tranh hiệu quả. Đội ngũ này không những là người biết định hướng cho công chúng phương pháp, cách thức đấu tranh, ứng phó với các luận điệu sai trái, thù địch có hiệu quả, mà chính họ là những người trực tiếp đấu tranh ngăn chặn, phản bác quan điểm sai trái, vô hiệu hóa thủ đoạn chống phá của kẻ thù, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng và Nhà nước ta.

*Thứ năm*, hoàn thiện thể chế pháp lý nhằm quản lý hiệu quả công tác thông tin, truyền thông. Hiện nay, biện pháp quản lý các phương tiện thông tin, truyền thông còn có nhiều bất cập, nhất là đối với các báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình, các trang mạng xã hội có máy chủ đặt ở ngoài lãnh thổ Việt Nam. Đây là một thực tế gây không ít khó khăn cho cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm. Trong khi đó, hằng ngày, hằng giờ các thế lực thù địch tung lên mạng xã hội, internet, website nhiều thông tin độc hại, tấn công vào nội bộ ta, gây nhiều khó khăn cho ta trong quản lý trên mặt trận văn hóa, tư tưởng. Do đó, hoàn thiện các thể chế pháp lý, ban hành các điều luật, các văn bản dưới luật trong lĩnh vực thông tin, truyền thông là vấn đề có tính cấp thiết hiện nay. Cùng với đó phải tăng cường các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ, nhằm chủ động ngăn chặn các thông tin độc hại tấn công vào Việt Nam. Mặt khác, cần có chính sách hợp lý khuyến khích, tuyển chọn và huy động nhân tài trong lĩnh vực này, cùng với chuyên gia an ninh mạng tham gia thiết lập các “bức tường lửa” để ngăn chặn các thông tin xấu, độc hại thâm nhập vào nước ta. Làm tốt những vấn đề trên sẽ góp phần quan trọng vào việc ngăn chặn, phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội.

*Thứ sáu, phát huy tốt vai trò của các tổ chức, các lực lượng, chuyên gia, nhà lý luận sắc bén tham gia đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận, phê phán, vạch trần, bác bỏ các quan điểm thù địch, sai trái, chống phá Đảng và Nhà nước. Trong đó, cần quan tâm đến các vấn đề như: công tác lãnh đạo, chỉ đạo định hướng hoạt động đấu tranh; lựa chọn đúng và trúng nội dung đấu tranh; xác định các hình thức, phương pháp đấu tranh phù hợp, có hiệu quả; tổ chức xây dựng, bồi dưỡng lực lượng tham gia hoạt động đấu tranh, nhất là tổ chức lực lượng nòng cốt; tăng cường bảo đảm thông tin, tài liệu, cơ sở vật chất, kinh phí cho hoạt động đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận phê phán, vạch trần, bác bỏ các quan điểm thù địch, sai trái trên các phương tiện truyền thông đại chúng trong tình hình mới.*

*PHẦN THỨ BA*

---

**VAI TRÒ CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC  
NHỮNG LUẬN ĐIỀU XUYÊN TẠC  
CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH  
NHẪM BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG  
TRONG TÌNH HÌNH MỚI**



# **VAI TRÒ CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

Thượng tá, PGS.TS. HOÀNG MINH TUẤN\*

*C*ương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Hiến pháp năm 2013 và nhiều văn kiện Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”. Sự khẳng định đó phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam qua gần 90 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tuy nhiên, nhằm thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, trong những năm qua, các thế lực thù địch ra sức tuyên truyền, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bôi nhọ thân thế, sự nghiệp của Người, hạ bệ thần tượng, hòng đưa chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi nền tảng lý luận của Đảng và đời sống tinh thần của xã hội. Chúng triệt để lợi dụng những hạn chế, sai lầm, các vấn đề, sự kiện,

---

\* Trưởng khoa An ninh xã hội, Học viện An ninh nhân dân.

hiện tượng tiêu cực nảy sinh trong xã hội, coi đây là bằng chứng chứng minh tính không tưởng của chủ nghĩa xã hội, đồng thời dựa vào đó để xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng.

Chúng đưa ra các luận điệu xuyên tạc rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ phù hợp với thế kỷ XIX, nay đã lạc hậu, lỗi thời, không phù hợp với thế kỷ này, với nước ta. Chúng cho rằng, hiện nay hầu hết các nước đều đã bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, chỉ còn một vài nước “ngoan cố” như Việt Nam, Trung Quốc là còn tôn thờ. Không những vậy, chúng còn bịa đặt ra rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin đưa ra các nguyên tắc “đấu tranh giai cấp”, “tập trung dân chủ” là cổ vũ cho bạo lực, cho độc quyền, độc đoán, thủ tiêu dân chủ, không thể thúc đẩy xã hội phát triển... Lợi dụng sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu và Liên Xô, chúng tìm mọi cách phủ nhận các nguyên lý cơ bản, những vấn đề cốt lõi, mang tính sống còn của chủ nghĩa Mác - Lênin, như: phủ nhận hình thái kinh tế - xã hội, cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ là một lý tưởng, một chủ nghĩa xã hội không tưởng, không bao giờ thực hiện được; phủ nhận học thuyết về giá trị thặng dư; các vấn đề cốt lõi khác như giai cấp và đấu tranh giai cấp, chuyên chính vô sản, nguyên tắc tập trung dân chủ, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường.

Để xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng tìm cách đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, coi Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không phải là người cộng sản, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm phương tiện. Chúng cho rằng, việc Chủ tịch Hồ Chí Minh vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam là sai lầm, là



nguyên nhân kìm hãm sự phát triển của đất nước. Không những vậy, chúng còn xuyên tạc tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, không có gì quý hơn độc lập tự do của Hồ Chí Minh là “phi nhân tính”. Chúng dựng lên những câu chuyện không có thực về thân thế, đời tư của Chủ tịch Hồ Chí Minh hòng bôi nhọ lãnh tụ, hạ bệ thần tượng, phá bỏ huyền thoại Hồ Chí Minh, từ đó phủ nhận tư tưởng của Người.

Có thể thấy, mục tiêu mà các thế lực thù địch hướng tới khi thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” là nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Do đó, hơn bao giờ hết, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, trong đó có đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa là nhiệm vụ cấp bách, vừa là giải pháp quan trọng để giữ vững nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, quốc phòng của đất nước. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, của cả hệ thống chính trị, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước. Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 17/4/2009 của Ban Bí thư về *“Tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa”* đã khẳng định: “Phản bác kịp thời, có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh chống các luận điệu phủ định, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin, xuyên tạc đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”. Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về *“Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”* đã nêu rõ: “Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu

tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân”.

Là lực lượng chuyên trách, nòng cốt trong bảo vệ an ninh quốc gia, đấu tranh chống địch phá hoại tư tưởng, lực lượng Công an nhân dân có vai trò đặc biệt quan trọng trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nói chung, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong những năm qua, lực lượng Công an nhân dân đã thể hiện vai trò xung kích, nòng cốt trong đấu tranh phản bác các quan điểm, thông tin sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Điều đó được thể hiện:

- Bộ Công an đã tổ chức phổ biến, quán triệt các văn bản, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, trong đó có các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, như: Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 14/10/2006 của Bộ Chính trị về “Tăng cường lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới”; Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 17/4/2009 của Ban Bí thư về “Tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa”; Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 01/8/2007 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về “công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới”; Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”...

Bộ Công an cũng đã ban hành nhiều đề án, kế hoạch nhằm triển khai, cụ thể hóa các quan điểm của Đảng về đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, như: Đề án số 02/ĐA-BCA-A81, ngày 18/6/2013 về “Công tác phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; Đề án số 05/ĐA-BCA-TCAN, ngày 16/4/2015 về “Công tác Công an phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”...

- Bộ Công an đã trực tiếp tham gia Ban Chỉ đạo chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa (Ban Chỉ đạo 94 Trung ương); đồng thời thành lập Ban chỉ đạo và duy trì lực lượng thường xuyên tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cụ thể, nhằm thực hiện sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 94 Trung ương và triển khai Đề án số 05/ĐA-BCA-TCAN, ngày 16/4/2015 về “Công tác Công an phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”, Bộ Công an đã thành lập Ban Chỉ đạo đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch (Ban Chỉ đạo 94 Bộ Công an) và chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thuộc Công an tỉnh, thành phố. Đến nay, sau gần 5 năm triển khai Đề án số 05/ĐA-BCA-TCAN, Bộ Công an đã chỉ đạo tổ chức trên 100 chiến dịch tuyên truyền phản bác, viết bài trên mạng Internet và trên báo chí, với hàng nghìn bài viết, hàng chục nghìn bình luận... nhiều bài có chất lượng, đáp ứng yêu cầu công tác. Đưa hàng nghìn bài viết lên 300 trang web, blog, gửi vào hơn 1.200 thư điện tử để tấn công phản bác, vô hiệu hóa các luận điệu vu cáo, xuyên tạc của địch. Cùng với đó, hiện nay

Bộ Công an cũng đã duy trì lực lượng thường trực đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ở các đơn vị nghiệp vụ của Bộ (A02, A03), các nhà trường công an nhân dân và công an các tỉnh, thành phố với khoảng hơn 2.000 người tham gia.

- Lực lượng Công an nhân dân đã từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Các đơn vị nghiệp vụ trong Công an nhân dân đã sử dụng đa dạng các hình thức, cách thức đấu tranh phản bác, như: thiết lập và sử dụng các trang web, blog, tài khoản mạng xã hội (fanpage, facebook cá nhân), kênh Youtube... để đăng tải các thông tin, bài viết, video clip đấu tranh phản bác; thông qua lực lượng bí mật, đội ngũ cộng tác viên ngoài lực lượng; vận động các nhân sĩ, trí thức, những người có uy tín, ảnh hưởng trong xã hội, cựu chiến binh, chức sắc tôn giáo...; phối hợp với các cơ quan, ban, ngành chức năng (cơ quan đối ngoại, báo chí, truyền thông...) đấu tranh phản bác các quan điểm, thông tin sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Với việc sử dụng đa dạng các hình thức, cách thức đấu tranh phản bác, lực lượng công an nhân dân đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Các cơ quan báo chí của lực lượng Công an nhân dân đã tích cực đưa tin, bài, tăng thời lượng phát sóng, mở các chuyên trang, chuyên mục đấu tranh phản bác các luận điệu

sai trái, thù địch, trong đó có các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Các cơ quan báo chí Công an nhân dân luôn xác định công tác đấu tranh, phản bác luận điệu sai trái, thù địch, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên, cơ bản và lâu dài, do đó công tác này thời gian qua đã đạt được những kết quả rất tích cực. Các báo, tạp chí, truyền hình Công an nhân dân hiện nay hầu hết đã mở các chuyên trang, chuyên mục với bài viết, chương trình phát sóng mang nội dung chuyên biệt đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, điển hình như chuyên mục: “Sự kiện và suy ngẫm”, “Phòng, chống “diễn biến hòa bình””, “Thời luận” trên Báo *Công an nhân dân*; “Đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên chuyên đề An ninh xã hội (Tạp chí *Công an nhân dân*); chuyên mục “Chuyển động cuộc sống”, “Đối thoại trường quay”, “Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII - Những việc cần làm ngay” trên Truyền hình Công an nhân dân (ANTV). Thời gian qua, trên các chuyên mục đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch của báo chí Công an nhân dân đã có hàng trăm bài viết được đăng tải, phóng sự được phát sóng, góp phần đấu tranh có hiệu quả với các luận điệu sai trái, thù địch.

Thời gian tới, các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội vẫn sẽ tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với nhiều thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt hòng phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Văn kiện Đại hội XII của Đảng đã khẳng định: “Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp

với thực tiễn Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới”<sup>1</sup>; “Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch”<sup>2</sup>. Do đó, để phát huy vai trò của Công an nhân dân trong đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thời gian tới cần nhận thức đúng đắn và tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả một số công tác trọng tâm sau đây:

*Một là*, về nhận thức cần phải kiên định, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là khoa học, là chân lý, có giá trị vượt thời đại, có sức sống mãnh liệt. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là sợi chỉ đỏ xuyên suốt đảm bảo cho Đảng ta lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam đi đúng theo con đường chủ nghĩa xã hội. Đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là một bộ phận của công tác tư tưởng, lý luận, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia, chống địch phá hoại tư tưởng, lực lượng Công an nhân dân có trách nhiệm tham mưu và trực tiếp đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Phải xác định rõ: Đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là đòi hỏi khách quan, là nhiệm vụ vừa cấp bách trước mắt, vừa cơ bản,

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Sđd*, tr.199, 201.

thường xuyên, lâu dài. Đối tượng đấu tranh phản bác là những phần tử thù địch, cơ hội chính trị, bất mãn, kể cả những phần tử cơ hội, suy thoái trong nội bộ và các luận điệu xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, cũng phải xác định rõ, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là các cơ quan tuyên giáo, lý luận của Đảng, cơ quan báo chí, truyền thông, đối ngoại của Nhà nước và các tổ chức chính trị, đoàn thể trong hệ thống chính trị, trong đó lực lượng Công an nhân dân có vai trò quan trọng.

*Hai là*, quá trình tổ chức đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải quán triệt và thực hiện có hiệu quả quan điểm của Đảng trong đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”, chống phá hoại tư tưởng, nhất là sự chỉ đạo, định hướng của Ban Chỉ đạo 94 Trung ương. Đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Phải luôn khách quan, nhanh chóng, kịp thời với lý lẽ sắc bén, đủ sức thuyết phục để bác bỏ các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận này.

*Ba là*, lực lượng Công an nhân dân cần phải chủ động nắm chắc tình hình có liên quan đến hoạt động chống phá trên mặt trận tư tưởng, lý luận của Đảng của các thế lực thù địch, từ đó có cơ sở đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước đề ra các chủ trương, chính sách đúng đắn, sát với thực tiễn, hạn chế các sơ

hở, thiếu sót không để các thế lực thù địch chống phá ta, đồng thời mới có thông tin để nghiên cứu, phán đoán, dự báo khả năng, tình huống có thể xảy ra. Từ đó, chủ động có kế hoạch chỉ đạo các hoạt động phòng, chống có hiệu quả. Để nắm chắc tình hình, lực lượng Công an nhân dân cần triển khai đồng bộ, đa dạng, linh hoạt các biện pháp, công tác trong nắm tình hình, kịp thời phát hiện âm mưu, hoạt động chống phá ta trên mặt trận tư tưởng, lý luận, đối tượng và các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để chủ động, kịp thời trong đấu tranh phản bác.

*Bốn là*, tiếp tục quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Chủ động tham mưu với Đảng, Nhà nước, phối hợp với các cơ quan, bộ, ngành có liên quan thực hiện tốt các giải pháp trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, kinh tế - xã hội và chính trị, pháp lý, góp phần củng cố, tăng cường sự thống nhất về tư tưởng, chính trị trong Đảng, sự đồng thuận về chính trị, tinh thần trong các tầng lớp xã hội; củng cố vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay. Chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ với phương châm “chủ động phòng ngừa, giữ vững bên trong là chính”, không để các thế lực thù địch lợi dụng sơ hở chống phá Nhà nước ta; tích cực phòng, chống các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, phá hoại



tư tưởng của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Gắn kết chặt chẽ cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chống các quan điểm sai trái, thù địch, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

*Năm là*, phát huy vai trò chủ động, tích cực của báo chí Công an nhân dân trong việc tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và các tầng lớp nhân dân, vạch trần âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam, định hướng dư luận, chống “diễn biến hòa bình”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Huy động và phát huy vai trò của các nhà khoa học, trí thức, văn nghệ sĩ trong Công an nhân dân, đội ngũ cộng tác viên ngoài lực lượng, nhất là những nhà khoa học, trí thức, nhà nghiên cứu trong đấu tranh phản bác các quan điểm, tư tưởng, thông tin sai trái, thù địch nói chung, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng. Coi trọng công tác nghiên cứu, hình thành cơ sở lý luận, khoa học và thực tiễn đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đa dạng hóa các hình thức đấu tranh phản bác như thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, hệ thống báo chí, mạng Internet (qua các website, blog, tài khoản mạng xã hội, kênh Youtube...). Phát huy vai trò của tuyên truyền miệng, thông báo nội bộ, ấn phẩm báo chí, lý luận, diễn đàn trao đổi, đối thoại. Coi trọng xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, đội ngũ chuyên gia trong đấu tranh phản bác các quan điểm, tư tưởng, thông tin sai trái, thù địch, các luận điệu

xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Sáu là, Bộ Công an cần tiếp tục kiện toàn, củng cố đơn vị chuyên trách đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phòng, chống âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch ở cấp bộ và cấp tỉnh. Kiện toàn hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 theo hướng bổ sung, tăng cường thành viên chuyên trách, giảm tỷ lệ thành viên kiêm nhiệm. Duy trì hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo 35 công an các tỉnh, thành phố để phục vụ công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nói chung, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng. Tăng cường công tác kiểm tra của ban chỉ đạo, cấp ủy cấp trên đối với Ban chỉ đạo, cấp ủy cấp dưới về tổ chức thực hiện cuộc đấu tranh. Sớm nghiên cứu, triển khai thành lập Tổ chuyên gia của Bộ Công an trong đấu tranh phòng, chống các quan điểm sai trái, thù địch. Đầu tư xây dựng hệ thống kỹ thuật, thiết bị thông tin mạng và đội ngũ cộng tác viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

# **VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC TẠI HỌC VIỆN AN NINH NHÂN DÂN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

Thượng tá, TS. NGUYỄN HỮU ANH\*

Về nền tảng tư tưởng của Đảng, tại Đại hội VII, Đảng ta đã khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”<sup>1</sup>. Đến Đại hội XI, Đảng ta khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta...”<sup>2</sup>. Với quan điểm chỉ đạo của Đảng, các hoạt động nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, học tập, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh được triển khai thực hiện có hiệu quả trong toàn hệ thống chính trị; cung cấp cơ sở lý luận khoa học vững chắc trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Nhờ vận dụng linh hoạt, sáng

---

\* Trưởng Phòng Công tác Đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng.

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.51, tr.253-254.

tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta đã lãnh đạo đất nước từng bước thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng, kém phát triển, thực hiện thành công công cuộc đổi mới; tạo tiền đề, nền tảng quan trọng về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại... để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới. Nhìn lại 30 đổi mới (1986 - 2016), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định bài học đầu tiên và quan trọng nhất là “Trong quá trình đổi mới phải chủ động, không ngừng sáng tạo trên cơ sở kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh...”<sup>1</sup>.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, các thế lực thù địch, phản động tăng cường tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng. Chúng xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin; xuyên tạc, bôi nhọ tư tưởng, đạo đức, phong cách, cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh; cho rằng Đảng Cộng sản Việt Nam kiên trì chủ nghĩa Mác - Lênin, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động là một sai lầm, bảo thủ, giáo điều... Nhận thức rõ âm mưu và hoạt động của các thế lực thù địch, Đảng ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp chỉ đạo đẩy mạnh cuộc đấu tranh phê phán những quan điểm sai trái, thù địch, nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong đó, công tác tuyên truyền, giáo dục được Đảng ta quan tâm chỉ đạo nhằm tăng khả năng phòng ngừa và tích cực tham gia hoạt động đấu tranh, phản bác của cán bộ, đảng viên. Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập,

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sdd, tr.69.

nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới” đã khẳng định “Học tập, nghiên cứu, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh... là nội dung quan trọng hàng đầu của công tác xây dựng Đảng về mặt tư tưởng, vừa có vai trò nền tảng, vừa có vị trí then chốt trong tình hình hiện nay”.

Học viện An ninh nhân dân là trung tâm nghiên cứu khoa học của lực lượng Công an nhân dân, là cơ sở đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, có trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng Công an nhân dân, phục vụ đắc lực nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Thực hiện chủ trương của Đảng và chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an về đẩy mạnh công tác đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện đã tổ chức có hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, đấu tranh, phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và công tác giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị, nội dung cốt lõi, ý nghĩa của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cụ thể là:

*Thứ nhất*, về công tác giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị.

Với vai trò là cơ sở đào tạo, trung tâm nghiên cứu khoa học của lực lượng Công an nhân dân, Học viện đã tổ chức triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”, Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch

sử Đảng”, Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 08/02/2018 của Ban Bí thư về “Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận”. Trong đó, Học viện đã chủ động đổi mới công tác nghiên cứu, biên soạn chương trình, giáo trình giảng dạy, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đổi mới nội dung và phương pháp học tập, giảng dạy lý luận chính trị theo hướng gắn lý luận với thực tiễn, phù hợp với từng đối tượng; coi trọng nghiên cứu khoa học, tổng kết lý luận. Nhờ đó, chất lượng học tập lý luận chính trị, trong đó có chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các hệ học viên tại Học viện được nâng cao. Học viện cũng đặc biệt quan tâm đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, báo cáo viên các cấp của Học viện, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới.

*Thứ hai*, về công tác tuyên truyền, đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Học viện đã chú trọng tuyên truyền về giá trị, những nội dung cơ bản cốt lõi, những nội dung được Đảng ta vận dụng, phát triển mới của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, giảng viên, học viên. Hình thức tuyên truyền đa dạng, phù hợp với từng đối tượng, thông qua tổ chức các hội thảo, hội thi, tổ chức diễn đàn, tọa đàm... Học viện cũng chú trọng tuyên truyền về âm mưu, thủ đoạn hoạt động của thế lực thù địch xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kết quả đấu tranh, phản bác của Đảng, lực lượng Công an nhân dân, cơ quan tổ chức trong hệ thống chính trị. Đặc biệt, trong những năm qua, Học viện đã chỉ đạo các đơn vị, cán bộ, giảng viên, học viên tích cực tham gia hiệu quả hoạt động, đấu

tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch về thân thể, cuộc đời, sự nghiệp, nhân cách, đạo đức của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh, các lãnh tụ của Đảng Cộng sản Việt Nam, các anh hùng dân tộc. Hoạt động của Ban Chỉ đạo 94 (nay là Ban Chỉ đạo 35) Học viện An ninh nhân dân được Thành ủy Hà Nội và Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an đánh giá cao, nhiều tập thể, cá nhân được tặng bằng khen, giấy khen trong các đợt sơ kết, tổng kết; góp phần quan trọng vào công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Nhờ thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị và tuyên truyền, phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên có lập trường chính trị vững vàng, kiên định; nhận thức sâu sắc giá trị lịch sử, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nhận diện, cảnh giác, chủ động phòng ngừa và tham gia đấu tranh phản bác âm mưu, thủ đoạn hoạt động tuyên truyền xuyên tạc của thế lực thù địch. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tuyên truyền, phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị của Học viện còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục là: (1) Hình thức giảng dạy các môn lý luận chính trị đôi lúc còn khô khan, chưa thật sự thu hút, lôi cuốn người học; chương trình đào tạo, bồi dưỡng còn khá nặng về lý thuyết, chưa kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết và thực tiễn. (2) Ý thức học tập lý luận chính trị của một bộ phận cán bộ, giảng viên, học viên chưa chủ động, thiếu nghiêm túc, học đối phó. (3) Nội dung, hình thức tuyên truyền chậm đổi mới, chưa thường xuyên; chưa thực sự thu hút được

cán bộ, giảng viên, học viên tham gia vào các hoạt động tuyên truyền phản bác luận điệu xuyên tạc của thế lực thù địch...

Trong những năm gần đây, tình hình thế giới diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình kinh tế, an ninh, chính trị, xã hội của Việt Nam. Trong khi đó, ở trong nước, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí diễn biến phức tạp. Đây là điều kiện để các thế lực thù địch, phản động lợi dụng thực hiện “diễn biến hòa bình”, tổ chức các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng. Với nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng Công an nhân dân, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, Học viện An ninh nhân dân phải nâng cao hơn nữa chất lượng ở tất cả các bậc, hệ đào tạo, trong đó có giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị và nâng cao kỹ năng nghiệp vụ để cán bộ, học viên rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng, nhận thức đúng đắn ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tư tưởng, từ đó, có khả năng tự phòng ngừa và tích cực tham gia hoạt động đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch. Để thực hiện được mục tiêu đề ra, trong thời gian tới, Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện, cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị và cán bộ, giảng viên, học viên Học viện cần thực hiện có hiệu quả một số nội dung sau:

*Một là, Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện, cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị thuộc Học viện phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, giảng viên, học viên.*

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất



lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới” và chỉ đạo của Trung ương, Bộ Công an về đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị; kịp thời cập nhật ý nghĩa, nội dung cốt lõi chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác đào tạo, bồi dưỡng. Kịp thời thông tin định hướng cho cán bộ, giảng viên, học viên trước những luận điệu xuyên tạc của thế lực thù địch về chủ nghĩa Mác - Lênin và thân thế, cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Các đơn vị trực tiếp giảng dạy lý luận chính trị trong Học viện phải chú trọng nâng cao trình độ, năng lực nghiên cứu của đội ngũ giảng viên, đặc biệt là giảng viên trực tiếp giảng dạy các môn học chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Việc đào tạo phải đảm bảo từ khâu quy hoạch đến việc cử đi học nâng cao trình độ; lựa chọn những giảng viên có năng khiếu, kinh nghiệm giảng dạy các môn lý luận chính trị, đảm bảo tính kế thừa.

*Hai là, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp học tập, nghiên cứu và nội dung, hình thức tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*

Cấp ủy, đơn vị, trước hết là người đứng đầu phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt việc học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với từng đối tượng giảng dạy theo hướng truyền thụ đầy đủ những nội dung cơ bản, cốt lõi, đồng thời cập nhật những kiến thức thực tiễn và kết quả vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta vào mỗi bài giảng. Đổi mới phương pháp

giảng dạy, ứng dụng các phương pháp hiện đại, thu hút người học, tạo hứng thú tìm tòi, nghiên cứu cho người học.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về giá trị, nội dung cơ bản, cốt lõi và những nội dung được Đảng ta vận dụng, phát triển mới của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong Học viện. Chú trọng công tác phát hiện âm mưu, hoạt động của thế lực thù địch và kết quả công tác đấu tranh của Đảng, ngành Công an đến cán bộ, giảng viên, học viên. Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các chương trình sinh hoạt chính trị, học tập nghị quyết, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể của các đơn vị.

*Ba là, tăng cường công tác đấu tranh phản bác luận điệu tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch trong cán bộ, giảng viên, học viên.*

Trong thời gian vừa qua, Ban Chỉ đạo 94 của Học viện đã hoạt động tích cực, hiệu quả. Tuy nhiên, số lượng các bài viết đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng. Vì vậy, cần tập trung chỉ đạo tăng cường hơn nữa hoạt động của Ban Chỉ đạo 94, trong đó chú trọng nâng cao số lượng và chất lượng các bài viết đấu tranh, phản bác lại luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch. Khuyến khích cán bộ, giảng viên, học viên tham gia tích cực, hiệu quả công tác tuyên truyền, phản bác luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

*Bốn là, cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt phải thường xuyên học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị.*

Việc học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn

hiện nay. Việc học tập giúp mỗi cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc, toàn diện hơn ý nghĩa, nội dung cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kết quả vận dụng sáng tạo của Đảng ta. Đối với cán bộ lãnh đạo chủ chốt, việc nhận thức đúng đắn sẽ giúp cho việc triển khai học tập lý luận chính trị có hiệu quả hơn từ cơ sở. Vì vậy, để không ngừng học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, giảng viên, học viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt trong Học viện, mỗi đơn vị phải xây dựng kế hoạch, làm tốt công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, kịp thời cử cán bộ, đảng viên học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị phù hợp với nhiệm vụ chính trị của Học viện và đơn vị.

## **PHÁT HUY VAI TRÒ NÒNG CỐT CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG PHÒNG, CHỐNG, ĐẤU TRANH VỚI CÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

Thượng tá, TS. PHAN ANH TUẤN\*

Cuộc đấu tranh về tư tưởng, lý luận là một nội dung quan trọng của cuộc đấu tranh giai cấp, không chỉ xoay quanh vấn đề cốt lõi nhất mà thường gắn với thực tiễn, nhất là những biến động trong đời sống xã hội. Trong những năm qua, cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận của Đảng ta diễn ra trong bối cảnh và yêu cầu mới, phức tạp và quyết liệt hơn. Các thế lực thù địch tăng cường và không từ một thủ đoạn nào để xuyên tạc, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, Việt Nam đi theo con đường chủ nghĩa xã hội là một sai lầm. Do đó, để hiểu rõ hơn vấn đề này, bài viết cung cấp một số nội dung cơ bản về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam; phân tích âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trong tình hình mới nhằm xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó chỉ rõ vai trò nòng cốt của lực lượng công an trong việc

---

\* Trưởng phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo, Học viện An ninh nhân dân.

phòng, chống, đấu tranh với luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

**1. Việt Nam kiên định con đường độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động**

Chủ nghĩa Mác - Lênin là khoa học về những quy luật chung nhất của sự vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy; quy luật về sự phát triển của sản xuất xã hội, về cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản và nhân dân lao động chống lại áp bức, bóc lột, mưu cầu tự do, hạnh phúc; quy luật về cách mạng xã hội chủ nghĩa và con đường xây dựng, phát triển đi tới chủ nghĩa cộng sản.

Hồ Chí Minh là người vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin một cách sáng tạo vào thực tiễn Việt Nam để giải quyết những nhiệm vụ to lớn của cách mạng Việt Nam, đánh đổ những đế quốc lớn, những kẻ thù hung bạo để giành độc lập, tự do cho dân tộc, bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Những năm qua, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn được Đảng ta khẳng định là kim chỉ nam và nền tảng tư tưởng cho quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Nắm chắc vũ khí lý luận này, Đảng ta đã lãnh đạo quá trình xây dựng đất nước ổn định và đúng hướng. Chặng đường phát triển của cách mạng Việt Nam và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đạt được đã chứng minh sự đúng đắn của đường lối này.

Cần phải nói rằng, mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực trên thực tế đã mang lại nhiều sự thay đổi vĩ đại, mang lại cuộc sống ấm no, tốt đẹp cho một phần to lớn của nhân loại. Thực tế sinh động tốt đẹp ở các nước đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa

xã hội đã động viên, thúc đẩy cuộc đấu tranh vì tự do, dân chủ, hòa bình, giải phóng dân tộc trên thế giới. Hàng loạt dân tộc bị áp bức đã giành được độc lập, tự do dưới ảnh hưởng và sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa. Chính chủ nghĩa xã hội và các cuộc đấu tranh rộng lớn, mạnh mẽ của nhân dân lao động trên toàn thế giới là động lực thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc, buộc các thế lực tư bản, đế quốc phải thừa nhận quyền tự do, độc lập của các dân tộc.

Trong quá trình xây dựng đất nước, Việt Nam học tập kinh nghiệm của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa đi trước nhưng hoàn toàn không phải là sự sao chép cứng nhắc. Mô hình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam không phải là mô hình Xôviết của Liên Xô, bởi sự khác biệt cơ bản, một bên là đi từ chế độ tư bản chủ nghĩa đi lên, một bên là nước thuộc địa vừa giành được độc lập dân tộc... Đồng thời, sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu chỉ là sự sụp đổ của một mô hình xây dựng chủ nghĩa xã hội cụ thể. Tuyệt nhiên đó không phải là sự sụp đổ của một học thuyết khoa học, càng không thể là sự sụp đổ của một tương lai tốt đẹp mà nhân loại tiến bộ đang hướng tới.

Thực tiễn tổng kết 30 năm đổi mới cho thấy, nhận thức của Đảng ta về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)* chỉ rõ: “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của Nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử”<sup>1</sup>. Chúng ta bắt tay vào xây dựng đất nước từ một nước

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sdd*, tr.70.

nông nghiệp lạc hậu, bị tàn phá nặng nề sau cuộc chiến tranh khốc liệt kéo dài suốt 30 năm. Chúng ta đã duy trì tốc độ tăng trưởng GDP cao trên 6,5% trong suốt 30 năm thực hiện chính sách đổi mới. Từ GDP bình quân đầu người chỉ khoảng 80 USD đã tăng lên gần 3.000 USD. Đời sống nhân dân đã được cải thiện một cách cơ bản. Từ một nền kinh tế bao cấp hoàn toàn dựa trên sở hữu công cộng, chuyển sang xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, rồi chuyển hẳn sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; từ một nhà nước xây dựng theo mô hình nền chuyên chính vô sản sang xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; từ chỗ bị bao vây cấm vận, chỉ quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa là chủ yếu, chúng ta đã mở cửa, hội nhập quốc tế sâu rộng, có quan hệ ngoại giao với 188 quốc gia, vùng lãnh thổ; tham gia nhiều diễn đàn, tổ chức có uy tín trong khu vực và thế giới.

Thực tế đã chứng minh tính đúng đắn của con đường độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội và sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## **2. Âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch nhằm xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh**

Các thế lực thù địch xác định chính trị, tư tưởng là mặt trận hàng đầu, là khâu đột phá của chiến lược “diễn biến hòa bình” chống phá cách mạng Việt Nam trong tình hình hiện nay.

Mục tiêu chống phá về chính trị của các thế lực thù địch là xóa bỏ ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong các tầng lớp nhân dân; xóa bỏ chủ nghĩa xã hội, phủ định chân lý “độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội”; phủ định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; xây dựng hệ tư tưởng tư sản, lối sống thực dụng trong các thế hệ

người Việt Nam. Chúng cho rằng, sở dĩ hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ nhanh chóng là do kẻ thù của chủ nghĩa xã hội đã thành công trong việc gạt bỏ ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin trong các thế hệ sau này. Do đó, chúng đang ra sức xuyên tạc, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cho rằng học thuyết này đã lỗi thời và Việt Nam cần lựa chọn cho mình con đường phù hợp với sự phát triển của nhân loại.

Gần đây các thế lực thù địch tập trung đưa ra các luận điệu “Việt Nam đang bế tắc không chỉ về kinh tế mà còn về tinh thần. Không ai còn tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, ngay cả Bộ Chính trị”. Bằng thực tế sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, chúng khẳng định: “Mô hình đó, nghĩa là học thuyết hư vô, là sự biện hộ cho một khoa học tàn phá xã hội”<sup>1</sup>. Chúng tập trung phủ định con đường cách mạng của Đảng và Nhân dân ta từ năm 1930 đến nay, cho rằng công cuộc đổi mới của Việt Nam là trở lại con đường tư bản chủ nghĩa; phủ định nguyên lý về hình thái kinh tế - xã hội, về học thuyết giá trị thặng dư, về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; nguyên lý về đấu tranh giai cấp, chuyên chính vô sản, tập trung dân chủ và phủ định toàn bộ học thuyết này. Chúng tìm các lý lẽ để đổ lỗi cho mọi sai lầm của chủ nghĩa xã hội là do thực hiện chuyên chính vô sản. Mọi sai lầm của chủ nghĩa xã hội và cách mạng Việt Nam là do Đảng Cộng sản Việt Nam gây ra. Xã hội Việt Nam chỉ có thể phát triển nếu như Việt Nam cũng thực hiện việc lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa như Đông Âu và Liên Xô. Để làm việc này, trước hết, Đảng Cộng sản Việt Nam

---

1. Xem Hội đồng lý luận Trung ương: *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về chính trị trong Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017.



phải từ bỏ các nguyên tắc chuyên chính vô sản và nguyên tắc tập trung dân chủ.

Thời gian qua, các thế lực thù địch thường kích động và sử dụng đối tượng cơ hội chính trị; bị tác động “tự chuyển biến, tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng. Trong đó, chúng chú trọng kích động, lôi kéo số cán bộ hưu trí; tranh thủ, lôi kéo một số ít cán bộ bị mất phương hướng, kém bản lĩnh và tăng cường các hoạt động nửa hợp pháp và bất hợp pháp. Nguy hiểm nhất là chúng dùng hình thức hợp pháp như: thông qua góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng các văn kiện, nghị quyết... để gửi thư cho các đồng chí lãnh đạo chủ chốt và yêu cầu phải trả lời nhằm gián tiếp đối thoại với lãnh đạo cấp cao, vừa nhằm chia rẽ nội bộ, gây mất phương hướng, chuyển hóa từ trong Đảng để biên soạn thành tài liệu phát tán rộng rãi ở trong và ngoài nước, công khai hóa quan điểm chống đối. Chúng lợi dụng vấn đề “dân chủ hóa”, khai thác những sơ hở, thiếu sót của ta để đấu tranh trực diện, theo hướng “công khai hóa”, “hợp pháp hóa” những hoạt động chống đối; phối hợp, liên kết giữa trong và ngoài nước mang tính chất “quốc tế hóa”. Chúng xác định “lấy hải ngoại làm hậu phương, quốc nội là tiền tuyến. Giữ vững chiến tuyến chống Cộng hải ngoại và ra sức tiến công mãnh liệt vào Việt cộng tại quốc nội”. Chúng tập trung vào luận điểm dân chủ tư sản, “chủ nghĩa xã hội dân chủ” dưới những hình thức, màu sắc khác nhau, núp dưới chiêu bài đổi mới, phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, vận dụng và phát triển triết học phương Đông.

Đối với tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng cố tình xuyên tạc và cho rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng dân tộc để qua đó chúng xuyên tạc, biến tướng tư tưởng của Người thành tư tưởng dân tộc chủ nghĩa, tư tưởng dân tộc tư sản. Chúng còn cho rằng: “Hồ Chí Minh chỉ là người tiếp thu mù quáng chủ nghĩa Mác - Lênin, chứ không hề có tư tưởng cao siêu. Đưa chủ nghĩa Mác -

Lênin vào Việt Nam là một sai lầm; tư tưởng “*không có gì quý hơn độc lập tự do*” là phi nhân tính”<sup>1</sup>.

Gần đây, chúng đưa ra những tài liệu xuyên tạc trắng trợn nhằm thực hiện ý đồ “hạ thần tượng Hồ Chí Minh”. Ngoài ra, chúng còn viết nhiều tài liệu dưới dạng văn học nhằm dựng chuyện, vu cáo, bôi nhọ Bác. Chúng cho rằng, khi đã lợi dụng được tư tưởng Hồ Chí Minh để chuyển hóa quan điểm lý luận thì sẽ xóa luôn cả vai trò, vị trí lịch sử của Bác, để dựng ngọn cờ mới dưới các chiêu bài chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa xã hội nhân văn, thực chất là xóa bỏ chủ nghĩa xã hội khoa học và học thuyết Mác - Lênin.

### **3. Những vấn đề đặt ra trong công tác đấu tranh phòng, chống thủ đoạn xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới của lực lượng công an**

Nhận thức sâu sắc âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch, trong các giai đoạn lịch sử, nhất là trong tình hình hiện nay, Đảng ta luôn chú trọng cuộc đấu tranh trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng, xem đó là một nhiệm vụ then chốt của công tác bảo vệ Đảng. Từ trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhiệm vụ quan trọng này sớm được trao cho các tổ chức tiền thân của lực lượng vũ trang nhân dân, trực tiếp là “Đội tự vệ đỏ”. Cách mạng Tháng Tám thành công, lực lượng công an ra đời đã nhanh chóng hòa mình vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

---

1. Ban Tuyên giáo trung ương: *Phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.51-52.

Khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng, cùng với đó hoạt động chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, nham hiểm với chiến lược “diễn biến hòa bình” đặt ra cho công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội với nhiệm vụ nặng nề hơn. Cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Điều 4 Luật Công an nhân dân năm 2014 quy định: “Công an nhân dân là lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm”.

Nhận thức sâu sắc vai trò, tầm quan trọng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch góp phần làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch, đặc biệt là xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lực lượng Công an nhân dân đã thể hiện vai trò của mình trên một số mặt như: tham mưu cho Đảng, Nhà nước trong việc hoàn thiện hệ thống lý luận nhằm hạn chế những khoảng trống để các thế lực thù địch lợi dụng bôi nhọ, thổi phồng sự thật, xuyên tạc, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kịp thời phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, những thủ đoạn nhằm kích động nhân dân bất mãn, chia rẽ nội bộ Đảng, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; duy trì, quan hệ phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan như: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo *Công an nhân dân*, Báo *Quân đội nhân dân*... để tổ chức quản lý, rà soát, hạn chế các bài viết có nội dung sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Công an các đơn vị, địa phương đã phát huy tinh thần chủ động, tích cực, đa dạng hóa nội dung, hình thức đấu tranh phản bác quan điểm sai trái bằng các bài viết, các bài phản bác qua mạng xã hội hay trên

các tạp chí chuyên ngành dưới nhiều hình thức khác nhau, vô hiệu hóa hàng nghìn tài liệu chiến tranh tâm lý, phản động. Bên cạnh đó, thông qua công tác nắm tình hình, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, lực lượng công an đã phát hiện và xử lý nghiêm trước pháp luật nhiều đối tượng có hành vi “tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân”... Qua đó, từng bước làm thất bại nhiều chiến dịch tuyên truyền phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng, giữ gìn và phát huy sức mạnh của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên con đường đã chọn.

Trong thời gian tới, để phát huy hơn nữa vai trò nòng cốt trong việc phòng, chống, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lực lượng công an cần phải:

*Thứ nhất*, tiếp tục tham mưu cho Đảng, Nhà nước hoàn thiện hệ thống lý luận, không để có những khoảng trống, những sơ hở, thiếu sót để các thế lực thù địch có cơ hội xuyên tạc, chống phá; đồng thời tăng cường nghiên cứu, làm rõ âm mưu, thủ đoạn mới của các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Thứ hai*, tuyên truyền, phổ biến cho người dân biết, hiểu, nhận thức sâu sắc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không để các thế lực thù địch lợi dụng để bôi nhọ, xuyên tạc, bóp méo sự thật, làm nhân dân mất niềm tin vào Đảng, vào chế độ, dẫn tới những hành động trái với quy định của pháp luật. Vận động quần chúng tích cực tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; tranh thủ, vận động người có uy

tín, ảnh hưởng rộng trong xã hội để họ vừa trực tiếp tham gia đấu tranh, vừa tuyên truyền để mọi người hiểu, nhận diện âm mưu của các thế lực thù địch. Đồng thời, cần nâng cao trình độ lý luận chính trị, nhận thức đúng đắn về tính chất nguy hiểm của âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch tạo nền tảng vững chắc trong quá trình đấu tranh, phản bác lại các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Thứ ba*, kết hợp chặt chẽ giữa hai nhiệm vụ đấu tranh phản bác, quan điểm sai trái, thù địch với xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tạo “miền địch” với các yếu tố tiêu cực từ bên ngoài.

*Thứ tư*, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức quản lý, kiểm soát các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch dưới nhiều hình thức khác nhau, đặc biệt là thông qua các phương tiện truyền thông và báo chí để kịp thời phản bác, xử lý những hành vi bóp méo, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh một cách mạnh mẽ và có tính lan rộng trong và ngoài nước.

*Thứ năm*, chủ động nắm tình hình, thể hiện rõ vai trò nòng cốt trong việc cung cấp thông tin, kết hợp viết bài phản bác có chất lượng sắc sảo, có tính thuyết phục cao phục vụ công tác phòng, chống, đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh có hiệu quả.

Đồng thời, đầu tư cho lực lượng chuyên trách đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái phải đảm bảo về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong bối cảnh các thế lực thù địch tổ chức hoạt động tuyên truyền phá hoại tư

tưởng ngày càng tinh vi, bài bản. Ngoài ra, cần đa dạng hóa các hình thức đấu tranh, phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch với những âm mưu tinh vi trong tình hình hiện nay.

*Thứ sáu*, tăng cường công tác nắm thông tin đối ngoại giúp cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè có nguồn thông tin chính thống và đúng đắn về đường lối đối mới, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước ta, về những thành tựu của hơn 30 năm đổi mới, qua đó, tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ của kiều bào và bạn bè trên thế giới.

*Tóm lại*, Việt Nam lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là một quy luật khách quan, là sự phù hợp giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất; chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết khoa học, cách mạng và sáng tạo, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là mục tiêu mà sớm muộn các dân tộc trên thế giới sẽ đi tới. Sự đối kháng luôn tồn tại giữa một bên là các nước theo hệ thống xã hội chủ nghĩa và các nước tư bản chủ nghĩa, do đó các thế lực thù địch bằng âm mưu, thủ đoạn khác nhau ra sức chống phá Đảng, Nhà nước ta trên mọi mặt trận, trong đó mặt trận tư tưởng được xem là mặt trận hàng đầu. Đấu tranh với những âm mưu ngày càng thâm độc của thế lực thù địch trong tình hình hiện nay là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó vai trò nòng cốt là của lực lượng công an nhằm bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

# **BÁO CHÍ CÔNG AN NHÂN DÂN ĐẤU TRANH PHẢN BÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH, GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG**

ThS. PHAN ĐĂNG TRƯỜNG\*

## **1. Vài nét về công tác đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên báo chí Công an nhân dân**

Đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động chống phá Đảng, Nhà nước và Nhân dân, chống phá lợi ích quốc gia, dân tộc là nội dung quan trọng của báo chí cách mạng Việt Nam. Trải qua các giai đoạn cách mạng, báo chí Công an nhân dân luôn chú trọng, triển khai công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch, phản động, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ vai trò, hình ảnh của lực lượng Công an nhân dân.

---

\* Trưởng Ban Thời sự - Chính trị, Báo *Công an nhân dân*, Cục Truyền thông Công an nhân dân.

Truyền hình Công an nhân dân (ANTV) đã duy trì nhiều năm các chuyên mục như: “Chuyển động cuộc sống”, “Phim tài liệu”, “Đối thoại trường quay”, “Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) - Những việc cần làm ngay”. Trong năm 2018, Truyền hình Công an nhân dân đã phát sóng 106 tin, bài, 43 chuyên mục “Chuyển động cuộc sống” và 35 phim tài liệu đấu tranh, phản bác kịp thời những luận điệu xuyên tạc, phá hoại nội bộ của các thế lực thù địch, phản động và phần tử xấu. Đặc biệt, tháng 11/2018, Truyền hình Công an nhân dân đã mở 2 chuyên mục mới là “Xây dựng Đảng” và “Góc nhìn sự thật”, thời lượng 15 phút, mỗi tuần 01 số (phát lại hằng ngày) để đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, phản động, thù địch. Từ khi phát sóng đầu tháng 12/2018, các chuyên mục trên đã thu hút sự chú ý của khán giả qua việc phản ánh những sai phạm, suy thoái chính trị của một số đối tượng cơ hội chính trị.

Báo *Công an nhân dân* đã đăng hàng trăm bài trong chuyên mục “Phòng, chống diễn biến hòa bình” trong năm 2018. Từ đầu tháng 12/2018, Báo *Công an nhân dân* đã tăng số lượng bài đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Báo điện tử Công an nhân dân cũng mở chuyên mục “Phòng, chống diễn biến hòa bình”, đăng tải trên 100 bài đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; vạch trần bộ mặt thật của những đối tượng cơ hội, suy thoái về tư tưởng chính trị; phản ánh kịp thời kết quả đấu tranh, xử lý các đối tượng lợi dụng quyền tự do, dân chủ để kích động gây rối an toàn trật tự. Chuyên mục “Phòng, chống diễn biến hòa bình” của Báo *Công an nhân dân* bước đầu thu hút một số cộng tác viên trong và ngoài lực lượng, có nhiều bài viết chất lượng, sắc sảo. Đặc biệt, cách viết bài trên Báo *Công an nhân dân* theo



hướng mới, đi thẳng vào những vấn đề mà kẻ địch đang tuyên truyền, xuyên tạc sự thật, đảm bảo tính thời sự. Chẳng hạn, khi một số trang mạng nước ngoài xuyên tạc Việt Nam về tình hình nhân quyền, tôn giáo thì ngay trong ngày đã có bài phê phán. Năm 2018, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Thuận, Khánh Hòa..., lấy cớ phản đối dự thảo Luật đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và Luật an ninh mạng, các đối tượng xấu đã kích động người dân xuống đường biểu tình, gây rối an toàn trật tự, tấn công cảnh sát, đập phá tài sản. Trên báo chí Công an nhân dân đã có nhiều loạt bài, phóng sự phản bác, vạch trần mưu đồ kích động gây rối, phá hoại của các phần tử chống đối (như bài viết “Đừng để lòng yêu nước bị lợi dụng” Báo *Công an nhân dân* số ra ngày 13/6/2018); “Mưu đồ kích động gây rối, phá hoại đang dần hé lộ” (Chuyên đề *An ninh thế giới* số ra ngày 16/6/2018)... Trong chuyên mục này, các bài viết chú trọng những luận cứ, luận điểm chắc chắn, sắc sảo để phê phán ý đồ xấu của kẻ địch, không sa vào liệt kê, nhắc lại những luận thuyết, dẫn chứng có tính sách vở truyền thống, giáo điều bởi hình thức này không phù hợp với văn phong và xu hướng báo chí thời đại internet.

Phát thanh Công an nhân dân đã phát sóng, đăng tải hàng trăm bài phản bác, đấu tranh giúp dư luận hiểu đúng vấn đề, không để các thế lực thù địch lợi dụng bôi nhọ, công kích lực lượng công an, gây dư luận xấu trong xã hội. Nhiều tin, bài có tác dụng tốt, vạch trần âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, phản động lưu vong, nổi bật như chương trình “Tiêu điểm an toàn trật tự” trực tiếp 30 phút. Từ đầu tháng 12/2018, Phát thanh Công an nhân dân đã thực hiện một số chương trình về Luật an ninh mạng, về quyết tâm chống tham nhũng, tự soi, tự sửa của Đảng.

Nhà xuất bản Công an nhân dân đã xuất bản nhiều cuốn sách có giá trị như: *Quyền phản biện không chỉ riêng ai* của tác giả Phạm Khải; *Bản lĩnh và niềm tin* của tác giả Hải Đường; *Đấu tranh chống diễn biến hòa bình phòng chống tự diễn biến, tự chuyển hóa* - V04.

Báo chí Công an nhân dân góp phần vạch rõ luận điệu vu cáo Việt Nam, lật tẩy bản chất chống phá của các thế lực thù địch, phản động núp dưới cái gọi là “yêu nước, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ”, “bảo vệ môi trường”, “dân chủ, nhân quyền”, chiêu bài “cách mạng màu”, “cách mạng nhung” hay mưu đồ “dân chủ hóa”, “phương Tây hóa”, đòi “đa nguyên”, “đa đảng”, “dân chủ”, “nhân quyền”, “tự do kinh tế”, “tự do tôn giáo”... Cũng qua báo chí Công an nhân dân, người đọc nhận thức rõ hơn về bộ mặt thật của Việt Tân, “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời”, các tổ chức mang danh “xã hội dân sự” như “Hội anh em dân chủ”, “Hội cựu tù nhân lương tâm Việt Nam”, “Khối 8406”, “Ủy ban cứu trợ người vượt biển”, “Hội Nhà báo độc lập”...

Qua thống kê trong những năm 2010 - 2016, trên các ấn phẩm của 6 cơ quan báo chí Công an nhân dân (Báo *Công an nhân dân*, Tạp chí *Công an nhân dân*, Truyền hình ANTV, Báo *An ninh Thủ đô*, Báo *Công an Thành phố Hồ Chí Minh*, Báo *Công an Đà Nẵng*) đã có tổng cộng 1.588 tin, bài có chủ đề đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Trong đó, Báo *Công an nhân dân*: 450 tin, bài; Tạp chí *Công an nhân dân*: 381 tin, bài; ANTV: 534 tin, bài; Báo *An ninh Thủ đô*: 68 tin, bài; Báo *Công an Thành phố Hồ Chí Minh*: 122 tin, bài; Báo *Công an thành phố Đà Nẵng*: 33 tin, bài. Qua những bài viết này, người đọc nhận thức được những điểm xuyên tạc, giả dối, bịa đặt, nâng cao ý thức cảnh giác trước các thông tin sai trái, thù địch.

Trong xu thế internet phát triển rộng khắp như hiện nay, từ diễn đàn, mạng xã hội, người dân có thể dễ dàng, tự do truy cập, kết nối, chia sẻ thông tin với bất kỳ trang mạng, diễn đàn nào. Trong khi đó, việc ngăn chặn, dựng các “bức tường lửa” đối với các trang mạng độc hại, có nội dung chống phá Nhà nước vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Điều kiện thông tin mở trên internet với lượng người sử dụng rộng lớn như vậy đặt ra yêu cầu, tư duy mới trong công tác quản lý.

## **2. Công tác đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên báo chí Công an nhân dân**

Trong chiến lược “diễn biến hòa bình”, tuyên truyền phá hoại tư tưởng, các thế lực thù địch tìm cách phủ định học thuyết Mác - Lênin, cho rằng chủ nghĩa Mác chỉ phù hợp với thế kỷ XIX, nay đã lạc hậu; chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp một chừng mực nào đó với trình độ lực lượng sản xuất và văn hóa Nga, văn hóa phương Tây, không phù hợp với tình hình hiện nay, không thể áp dụng với điều kiện nước ta. Từ đó, các đối tượng tuyên truyền bài trừ chủ nghĩa Mác - Lênin. Quan điểm sai trái, thù địch lý lẽ rằng, hầu hết các nước ngày nay đều bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, chỉ còn vài nước “bảo thủ” như Trung Quốc, Việt Nam, Cu Ba là còn “tôn thờ”. Gần đây, chúng lại chuyển sang luận điệu: “Việt Nam đang bế tắc không chỉ về kinh tế, mà còn về tinh thần. Không ai còn tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin nữa, kể cả Bộ Chính trị” (!).

Các thế lực thù địch, phản động tung nhiều bài viết lên mạng, bịa đặt rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin đưa ra nguyên tắc “đấu tranh giai cấp”, “tập trung dân chủ” là cổ vũ cho bạo lực,

cho chiến tranh, cho độc quyền, độc đoán, thủ tiêu dân chủ. Chúng cho rằng con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân ta lựa chọn là “mù mờ”, “không tưởng”, hoặc cho rằng “chủ nghĩa nào, chế độ nào cũng được, miễn dân giàu, nước mạnh” (!). Họ tách rời và đối lập độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, thậm chí cho rằng “xưa kia trong chế độ phong kiến làm gì có chủ nghĩa xã hội đâu mà cha ông ta vẫn giữ vững được độc lập dân tộc” (!). Họ đối lập một cách sai lầm chủ quyền dân tộc với ý thức hệ xã hội chủ nghĩa. Các quan điểm này phủ định những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; phủ định quy luật phát triển các hình thái kinh tế - xã hội, cho rằng chủ nghĩa Mác nêu ra chỉ là một lý tưởng, một chủ nghĩa xã hội “không tưởng”, không bao giờ thực hiện được. Sau khi chủ nghĩa xã hội lâm vào thoái trào, chúng cho rằng, sự sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là tất yếu, đã dự báo từ trước.

Các thế lực thù địch, phản động tuyên truyền, xuyên tạc về: Sự phát triển các hình thái kinh tế, xã hội; vấn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp; mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về học thuyết giá trị thặng dư; sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân... *Phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh:* Các thế lực thù địch, phản động xuyên tạc rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin với thuyết đấu tranh giai cấp gây ra cảnh “nồi da nấu thịt” suốt mấy chục năm; đưa chủ nghĩa Mác - Lênin, một giáo lý phương Tây vào Việt Nam, nơi 90% là nông dân, chưa thoát khỏi nạn mù chữ là “không thích hợp”, là “ngộ nhận”, “một điều xa xỉ”...!?!; tư tưởng “không có gì quý hơn độc lập tự do” là phi nhân tính. Gần đây chúng tung lên mạng nhiều tài liệu xuyên tạc trắng trợn về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Các thế lực thù địch đã đối lập

tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, cho rằng Hồ Chí Minh chỉ là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa.

Chúng tập trung phê phán, bôi đen chủ nghĩa xã hội hiện thực, bác bỏ con đường xã hội chủ nghĩa, ca ngợi chế độ tư bản chủ nghĩa. Chúng lập luận rằng, “đường lối phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa là chấp vá, là không tưởng”. Việt Nam hiện nay đang đứng ở “ngã ba đường” không biết đi theo con đường nào. Gần đây, chúng đã đưa ra luận điệu xảo quyệt và thâm độc mới như “con đường mà Việt Nam muốn đi là thứ chủ nghĩa tư bản theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhưng con đường này không thể thành công vì không thể giải quyết thỏa hiệp giữa hai chủ nghĩa đối lập nhau”. Các thế lực thù địch đẩy mạnh tuyên truyền, ca ngợi chủ nghĩa tư bản, cổ súy cho chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng. Chúng cho rằng chủ nghĩa tư bản là chế độ xã hội cuối cùng của lịch sử loài người, là văn minh nhân loại, chủ nghĩa tư bản đã thay đổi bản chất, khác với thời Mác, không còn là một xã hội áp bức, bóc lột nữa. Chúng ca ngợi những thành tựu của tư bản, thổi phồng các vấn đề như tự do, dân chủ, văn minh, khẳng định “đi theo tư bản chủ nghĩa là tất yếu”...

Những năm qua, tình hình thế giới, khu vực và trong nước vận động, phát triển hết sức nhanh chóng, phức tạp. Các vấn đề về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của thế giới và khu vực, trong nước nảy sinh những vấn đề mới, trong đó có không ít những vấn đề nan giải và nhạy cảm. Với chức năng, nhiệm vụ được giao, báo chí Công an nhân dân thời gian qua đã tập trung đăng tải, phát sóng tin, bài tuyên truyền sâu rộng những giá trị thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Các tác phẩm làm rõ tính

khoa học, đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các thời kỳ cách mạng; phê phán và bác bỏ những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, xét lại những tư tưởng cách mạng, khoa học và nhân văn của các nhà cách mạng kinh điển. Những tác phẩm về chủ đề này đã tuyên truyền, giáo dục một cách có hệ thống, góp phần hình thành những nền tảng tư tưởng tốt đẹp, vững chắc trong nhân dân; tạo thêm sức đề kháng cho Nhân dân, đảm bảo cho Nhân dân luôn có thái độ, ý thức hướng về những giá trị tích cực trong xã hội, tin tưởng vào tương lai, tiền đồ của dân tộc; vào sự lãnh đạo của Đảng; cảnh giác và chọn lọc, loại thải những thông tin tiêu cực hoặc nhằm mục đích phá hoại của các thế lực thù địch. Bên cạnh đó, góp phần để bạn bè quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài hiểu đúng quan điểm của đất nước, tranh thủ sự ủng hộ, đồng tình của quốc tế.

Đặc biệt, báo chí Công an nhân dân đã tăng cường tuyên truyền các bài viết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác luận điệu sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào các thời điểm:

- Trước, trong và sau đại hội Đảng toàn quốc. Đây là thời điểm Đảng xây dựng các dự thảo văn kiện chính trị, các văn kiện lấy ý kiến Nhân dân liên quan đến đường lối, chính sách phát triển đất nước, việc phát triển, bổ sung lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Lợi dụng tình hình đó, các thế lực thù địch ra sức xuyên tạc, đả phá. Báo Công an nhân dân, Tạp chí *Công an nhân dân*, Truyền hình ANTV... đã đăng tải, phát sóng các bài viết dưới dạng nghiên cứu, phân tích lý luận chuyên sâu, bài tổng kết, đánh giá thực tiễn, các cuộc tọa đàm, hội thảo khoa học...

- Vào những dịp kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2), ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9... báo chí Công an nhân dân tập trung tuyên truyền các bài viết nêu rõ thành tựu đổi mới của đất nước; vai trò lãnh đạo sáng suốt của Đảng qua các thời kỳ cách mạng; giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới, phát triển đất nước hiện nay...

- Năm 2017, nhân kỷ niệm 100 năm Cách mạng tháng Mười, Báo *Công an nhân dân*, Tạp chí *Công an nhân dân*, Truyền hình ANTV... đã đặt, đăng tải, phát sóng các bài viết, nội dung chương trình về chủ đề này một cách đậm nét. Trong đó, tập trung làm rõ ý nghĩa lịch sử, giá trị thời đại của Cách mạng Tháng Mười Nga; về xu thế đi lên chủ nghĩa xã hội trong thời đại ngày nay; khẳng định những giá trị bất hủ của chủ nghĩa Mác - Lênin, Cách mạng tháng Mười, việc vận dụng sáng tạo đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và nhiều nước trên thế giới... Phản bác những luận điệu chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, Cách mạng Tháng Mười Nga...

Khảo sát trên các ấn phẩm, chương trình truyền hình - phát thanh của 6 cơ quan báo chí Công an nhân dân (gồm Báo *Công an nhân dân*, Truyền hình ANTV, Tạp chí *Công an nhân dân*, Báo *Công an Thành phố Hồ Chí Minh*, Báo *An ninh Thủ đô*, Báo *Công an Đà Nẵng*) trong 8 năm (2010 - 2018) cho thấy, nội dung tuyên truyền bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước là dòng thông tin chủ đạo, chiếm số lượng bài lớn trên mặt báo, đặc biệt là vào những ngày kỷ niệm lớn của Đảng, của đất nước; thời điểm đẩy mạnh tấn công xuyên tạc của các thế lực thù địch trên Internet, mạng xã hội. Đáng chú ý, những tác phẩm đăng tải trên hệ thống

báo chí Công an nhân dân được nhiều cơ quan báo chí trong nước và quốc tế đăng, dẫn lại. Điều này góp phần tăng thêm sức mạnh và hiệu quả thông tin tuyên truyền. Các cơ quan báo chí Công an nhân dân đã có sự phối hợp khá chặt chẽ và hiệu quả trong cuộc đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch. Mỗi khi các thế lực thù địch đẩy mạnh tuyên truyền chống phá, các cơ quan báo chí Công an nhân dân đều chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp, có nhiều bài viết, đấu tranh đáp trả các luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ. Những tác phẩm về đề tài này được đăng tải trên vị trí trang trọng nhất của tờ báo, “giờ vàng” của Truyền hình ANTV. Để đáp ứng nhiệm vụ này, báo chí Công an nhân dân đã chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục; xây dựng các chuyên đề bài viết, phóng sự truyền hình, phát thanh, điện ảnh bám sát chủ đề, bám sát vào thực tiễn cách mạng, nhiệm vụ chính trị để có biện pháp đấu tranh có hiệu quả. Các tác phẩm về chủ đề này được đăng tải, bố trí ở các vị trí trang trọng nhất ở trang 1, trang 2, trang 8 (đối với nhật báo Công an nhân dân, *An ninh Thủ đô*, *Công an Thành phố Hồ Chí Minh*), trang 1, trang 28 (đối với *An ninh thế giới*), trang 1, 2 (*An ninh thế giới* giữa tháng và cuối tháng). Tạp chí *Công an nhân dân* xây dựng các số chuyên đề; ANTV có chuyên mục: “*Hình tượng Người chiến sĩ công an nhân dân*”, “*Những trang vàng truyền thống*”, “*Nghị quyết Trung ương 4 - những vấn đề cần làm ngay*”; Báo *Công an nhân dân* có chuyên mục “*Phòng, chống diễn biến hòa bình*”, “*Thời luận*”; Văn nghệ Công an có chuyên mục: “*Vấn đề hôm nay*”, “*Truyền thống công an nhân dân*”; *An ninh thế giới* giữa tháng, cuối tháng có “*Theo dòng thời sự*”... Báo *Công an thành phố Đà Nẵng* có “*Tâm điểm dư luận*”, “*Góc nhìn*”; Báo *An ninh Thủ đô* có chuyên mục “*Đối thoại trên Internet*”,...



Để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay, báo chí Công an nhân dân đã xây dựng loạt bài tuyên truyền chuyên sâu về: Góp ý sửa đổi Hiến pháp năm 1992; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ”; đẩy mạnh tuyên truyền về các cuộc vận động lớn như “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” “Công an nhân dân học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh”, các gương người tốt việc tốt trong các cuộc vận động này. Các tác phẩm được đăng tải có tính định kỳ trên các chuyên trang, chuyên mục cùng bài viết của các chuyên gia, học giả uy tín đã tạo sức mạnh tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch.

Lực lượng Công an nhân dân vinh dự, tự hào được Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên quan tâm, giáo dục và rèn luyện. Cho đến nay, sau hơn nửa thế kỷ, những lời Bác dạy vẫn còn nguyên giá trị và tiếp tục soi đường cho mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân. Thời gian qua, các cơ quan báo chí lực lượng Công an nhân dân đã tập trung phản ánh đậm nét về chủ đề này. Các bài viết dưới dạng hồi ký, hồ sơ - tư liệu, tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh; những giá trị tư tưởng chính trị, lịch sử, văn hóa kết tinh trong tư tưởng của Người; những thành tựu vẻ vang của cách mạng Việt Nam; tấm gương, đạo đức, sự quan tâm, chỉ bảo ân cần của Bác đối với lực lượng Công an nhân dân, bác bỏ những luận điệu sai trái, xuyên tạc, thù địch về Bác. Đã có hàng ngàn bài báo, chương trình truyền hình về các tấm gương học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong

cách của Bác. Đặc biệt, báo chí Công an nhân dân đã có nhiều bài viết liên hệ thực tiễn lời dạy của Bác trong hoàn cảnh, điều kiện công tác hiện nay. Ở những giai đoạn khó khăn gian khổ nhất, lực lượng Công an nhân dân chỉ biết còn Đảng thì còn mình, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ thành quả cách mạng.

### **3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hoạt động lợi dụng diễn đàn báo chí, mạng xã hội xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch**

Để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hoạt động lợi dụng diễn đàn báo chí, mạng xã hội chống phá Việt Nam của các thế lực thù địch, trong đó có việc xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cần tập trung làm tốt một số giải pháp sau đây:

#### *3.1. Tuyên truyền, giác ngộ, nâng cao nhận thức của người dân trong thời đại truyền thông mạng*

Sự phát triển của công nghệ thông tin đại chúng, nhất là truyền thông xã hội, internet đã cho phép các thông tin, nhận định dù đúng hay sai, dù có căn cứ kết luận hay chỉ thông tin một chiều, chưa được kiểm nghiệm, dù khen ngợi hay chỉ trích, vu cáo, vẫn dễ dàng lan truyền tới công chúng. Những nhận định, thậm chí cả những diễn giải sai lệch, những thông tin sai sự thật vẫn có thể được lan truyền bởi báo chí và mạng xã hội tới mọi độc giả. Tương tự như vậy, các báo cáo dù chỉ với chứng cứ khoa học rất hạn chế cũng có thể là bệ phóng cho những tin tức mà nghe qua có vẻ dựa trên bằng chứng và luận cứ khoa học đầy đủ.

Trong một xã hội thông tin đa dạng, tràn ngập với các thiết bị di động kết nối internet, chúng ta không thể quản lý theo tư duy cũ: ngăn chặn, hạn chế truy cập. Ngày nay, không thể quản lý, tuyên truyền theo tư duy “không nghe, không đọc, không xem” thông tin, hình ảnh độc hại trên internet. Điều quan trọng là chúng ta phải làm tốt việc tuyên truyền, định hướng để người dân có kiến thức, kỹ năng cần thiết, để họ trở thành những “độc giả sáng suốt”, biết tiếp nhận những thông tin có lợi cho quốc gia, không tin, không cổ súy, không lan truyền những thông tin xấu, có hại cho đất nước.

### *3.2. Tăng cường thông tin chính thống, định hướng dư luận trên truyền hình, mạng internet, điện thoại di động.*

Lâu nay, chúng ta rất chú trọng chống hiện tượng thương mại hóa báo chí nhằm đảm bảo cho các cơ quan báo chí hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích. Đối với việc lợi dụng quyền tự do báo chí, chúng ta mới tập trung phản bác những luận điệu xuyên tạc, vu khống của các thế lực thù địch, chưa cảnh giác với hiện tượng lợi dụng diễn đàn báo chí trong nội bộ Nhân dân. Sự lợi dụng này không kém phần nguy hiểm, bởi gây sự mơ hồ trong một bộ phận Nhân dân về những thông tin không chính xác được đưa lên báo chí.

Thông tin chính thống là những thông tin do cơ quan có trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị, xã hội phát ngôn, cung cấp. Khi trên mạng internet, trong dư luận xã hội xuất hiện và lan truyền những thông tin, hình ảnh, tài liệu sai sự thật, gây dư luận tiêu cực, làm phân tâm xã hội thì cần phải có thông tin chính thống để định hướng kịp thời.

Đối với những thông tin xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cơ quan chuyên trách về lĩnh vực tư

tưởng, tuyên giáo cần có sự tổng hợp, đánh giá kịp thời, trên cơ sở đó nhận diện những chủ điểm, nội dung mà kẻ địch đang tìm cách xuyên tạc, chống phá để có định hướng báo chí đăng tải phản bác kịp thời. Các bài viết phản bác về lĩnh vực này cần có sự kết hợp giữa những bài phân tích, luận cứ, luận điểm sắc sảo của các nhà nghiên cứu, cây bút giàu kinh nghiệm với những bài viết tấn công trực diện, nhanh nhạy vào điểm yếu của kẻ địch trên các trang mạng internet.

### *3.3. Nâng cao trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo và công dân*

Để chống các thế lực thù địch lợi dụng những sơ hở từ diễn đàn báo chí trong nước, nhất thiết phải nâng cao trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo và công dân. Cơ quan báo chí với bất cứ lý do nào cũng không được trao vũ khí báo chí cho một số cá nhân thực hiện ý đồ riêng, gây hại đất nước. Nhà báo phải hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích. Bồi dưỡng kiến thức chính trị, pháp luật, nghiệp vụ báo chí và đạo đức người làm báo để không bị kẻ địch lợi dụng và không lợi dụng báo chí để phục vụ mục đích cá nhân.

Công dân có quyền tự do báo chí và quyền tự do ngôn luận nhưng phải vì lợi ích chung, không được sử dụng báo chí như một công cụ để đòi lợi ích riêng không chính đáng và trái quy định của pháp luật. Phải nâng cao nhận thức của Nhân dân để sử dụng diễn đàn báo chí đúng mục đích. Với việc internet phát triển rộng khắp (khoảng 1/2 dân số tiếp cận với internet) nên việc đảm bảo quyền tự do ngôn luận, tự do thông tin phải gắn với ý thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân khi tham gia, không cố sù trước những thông tin độc hại trên mạng. Phải xác định rõ: Nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là vấn đề cốt lõi, phải coi là

nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của các cơ quan báo chí, truyền thông hiện nay.

*3.4. Tổ chức bài viết đấu tranh, phê phán luận điệu, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, đặc biệt đối với các ấn phẩm báo chí Công an nhân dân*

Các thế lực thù địch triệt để lợi dụng diễn đàn báo chí để chống phá ta thì ngược lại, chúng ta cũng cần tranh thủ tối đa vai trò của báo chí để đấu tranh, phản bác lại kẻ địch. Việc đấu tranh, phản bác cần đảm bảo các yêu cầu: đảm bảo chất lượng thông tin; đa dạng ở các thể loại báo chí, mạng xã hội và nhanh chóng, kịp thời.

- Chất lượng thông tin: Cần được chú trọng đẩy mạnh với đa dạng các bài viết, thể loại, có hình thức thu hút các cây viết trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân tham gia, đồng thời khuyến khích những cây viết trẻ là học viên các trường Công an nhân dân, cán bộ, chiến sĩ đang công tác tại công an các đơn vị, địa phương, nhất là tại các viện nghiên cứu, đơn vị tham mưu. Để đảm bảo việc tuyên truyền có chất lượng, hiệu quả, cần có hình thức giao ban, định hướng thông tin, tuyên truyền cho cán bộ, phóng viên các báo trong lực lượng và mở các lớp chuyên đề, tập huấn chuyên sâu.

- Đa dạng thể loại tuyên truyền: Kết hợp giữa báo chí chính thống và thông tin internet, mạng xã hội. Đặc biệt, cần mở rộng các bài viết với sự tham gia của đông đảo độc giả trên các diễn đàn mạng. Kẻ địch mở vô số diễn đàn mạng để chống ta, lôi kéo các độc giả cổ súy cho luận điệu của chúng thì không có lý do gì chúng ta không triệt để tận dụng diễn đàn này. Địch đánh ta trên mạng internet - được coi như biển cả thông tin mà ta chỉ đánh địch ở các báo chí chính thống, tức là tự khép mình trong

giới hạn chật hẹp, khác gì chỉ dùng mấy cái khiên sao đã được bảo tên bắn? Với hàng triệu học sinh, sinh viên và hàng chục triệu độc giả khác nhau trên mạng internet, chúng ta khuyến khích, định hướng để tạo dựng các diễn đàn đấu tranh lại luận điệu sai trái của kẻ địch. Hiện nay, các diễn đàn dưới dạng này đã thu hút hàng nghìn bạn trẻ tham gia, nhất là học viên các trường Công an nhân dân, tạo thành thế trận đấu tranh khá tốt trên mạng. Thời gian tới cần nhân rộng ra các trường đại học, cao đẳng và đông đảo giới trẻ trên toàn quốc tham gia mạng xã hội, blog để đấu tranh trực diện với các bài viết có nội dung chống phá của kẻ địch cũng như những quan điểm cực đoan, lệch lạc.

Việc tuyên truyền, phản bác phải thể hiện được sự phong phú về nội dung, với nhiều cách trình bày, thể hiện khác nhau như: viết bài, bình luận, ý kiến ngắn (comment), đưa hình ảnh, video... Ngoài những tác giả có học hàm, học vị cũng cần nhân rộng các cây bút khác, đặc biệt trong giới trẻ để thể hiện cách nhìn đa chiều, cách viết đa dạng, phong phú.

- Nhanh chóng, kịp thời: Ưu điểm này của các báo điện tử và mạng xã hội cần được phát huy. Một bài viết, hình ảnh, clip độc hại lan truyền trên mạng, ngay lập tức các bạn trẻ có thể gửi comment ở ngay chính diễn đàn mạng do kẻ địch lập ra để phản đối, đưa ra chính kiến của mình. Cùng với đó, những bài viết sắc sảo, cập nhật kịp thời thông tin trên các trang báo điện tử sẽ kịp thời phản bác luận điệu xấu của kẻ địch và định hướng dư luận.

### *3.5. Giám sát, bảo đảm an ninh mạng, làm tốt công tác bảo vệ tài liệu mật, tài liệu nội bộ*

Các thế lực thù địch mở một số trang web chuyên đưa các bài viết chống phá Việt Nam, gây phân tâm dư luận (như

trang web quanlambao, danlambao, chandungquyenluc...). Đây là những trang có máy chủ ở nước ngoài. Trong điều kiện hiện nay, việc dựng các bức tường lửa ngăn chặn những trang web dạng này không phải lúc nào cũng áp dụng được. Qua theo dõi cho thấy, nhiều tài liệu mật, tài liệu nội bộ liên quan đến một số cá nhân đã bị lọt ra ngoài, được tung lên mạng internet. Những tài liệu này khi tung lên mạng có sức hút rất lớn, gây phân tâm mạnh trong dư luận xã hội. Do đó, việc tăng cường đảm bảo an ninh mạng, bảo vệ nội bộ, không để lộ, lọt tài liệu mật cũng là yêu cầu khách quan.

# **PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở HỌC VIỆN AN NINH NHÂN DÂN TRONG ĐẤU TRANH PHÊ PHÁN CÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN**

Thiếu tá, TS. NGUYỄN THỊ KIỀU OANH\*

Trung úy, ThS. TRẦN QUANG ANH

*C*ương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”<sup>1</sup>. Chính vì vậy, việc bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, đấu tranh phê phán những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin là một nhiệm vụ quan trọng và cấp bách, nhất là trong bối cảnh các thế lực thù địch tăng cường các hoạt động tuyên truyền chống phá Đảng, nhằm mục tiêu xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Xuất phát từ âm mưu, phương thức và những hậu quả từ hoạt động phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch đối với vai

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Sđd, tr.88.



trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, với mục tiêu xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa X khẳng định: cần “Triển khai đồng bộ, chủ động cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, phản bác các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, vu cáo, chống phá Đảng, Nhà nước ta,...”<sup>1</sup>. Như vậy, công tác đấu tranh với các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng đòi hỏi cần được tiến hành trên nhiều lĩnh vực, bằng nhiều phương thức, với sự tham gia của nhiều lực lượng khác nhau, trong đó nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị tại các trường đại học, phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị là một vấn đề cần được coi trọng.

Như chúng ta đã biết, giáo dục chính trị tư tưởng, đặc biệt là giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin là một nhiệm vụ được Đảng ta hết sức quan tâm nhằm tuyên truyền bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin tới đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tuy nhiên, để công tác này đạt hiệu quả cao đòi hỏi giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ tiến hành một chiều, mà cần phải gắn liền với sự vận dụng, bổ sung, phát triển cho phù hợp với điều kiện mới của thời đại. Đặc biệt hơn, công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin còn phải gắn với việc nhận diện, đấu tranh phê phán các luận điểm sai trái của các thế lực thù địch nhằm mục tiêu xuyên tạc, tiến tới xóa bỏ vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại hiện nay. Tham gia vào nhiệm vụ này có sự đóng góp không nhỏ của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị tại các trường đại học, học viện.

Ở Học viện An ninh nhân dân, vai trò của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong việc đấu tranh, phê phán các luận

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Sđd, tr.45.

điểm sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin được thể hiện trên một số phương diện cơ bản sau:

*Thứ nhất, đây là đội ngũ trí thức có trình độ đào tạo, nghiên cứu chuyên sâu những vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.*

Hiện nay, ở Học viện An ninh nhân dân, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị đều được đào tạo cơ bản và chuyên sâu về các chuyên ngành chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng, xây dựng Đảng với 100% giảng viên đạt trình độ sau đại học. Đội ngũ giảng viên được trang bị kiến thức về nghiệp vụ sư phạm, nghiệp vụ pháp luật và nghiệp vụ công an; có nhận thức sâu sắc về chủ nghĩa Mác - Lênin, về những vấn đề chính trị - xã hội, có lập trường tư tưởng vững vàng. Mặt khác, đội ngũ này có khả năng giảng dạy ở nhiều trình độ đào tạo khác nhau và tham gia tích cực các hoạt động nghiên cứu lý luận, xuất bản, báo chí trong và ngoài ngành, vì vậy họ có những đóng góp đáng kể cho công tác giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin trước những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Bên cạnh đó, với đặc thù là giảng viên lý luận chính trị trong Học viện An ninh nhân dân nên lực lượng này không chỉ đóng góp trong lĩnh vực chuyên môn, mà còn có khả năng gắn kết lý luận với hoạt động thực tiễn của lực lượng công an. Với đặc thù này, người giảng viên luôn gắn nhiệm vụ giảng dạy lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin cũng như tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam vào việc nâng cao nhận thức lý luận, bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng và khả năng nhận diện, đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối

của Đảng ta cho các đối tượng học viên là cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Công an nhân dân.

Như vậy, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị là một lực lượng tham gia tích cực vào đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

*Thứ hai, đây là lực lượng trực tiếp giảng dạy, tuyên truyền và bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin trước các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch.*

Đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trước hết là những người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giảng dạy cho các thế hệ học viên. Qua những bài giảng của họ, học viên được truyền đạt những kiến thức lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trên cơ sở đó, học viên hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, hiểu được bản chất cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam, cũng như sức sống của nó trong thời đại ngày nay. Đó chính là cơ sở lý luận cơ bản, nền tảng để hình thành bản lĩnh chính trị, tư tưởng, phương pháp tư duy khoa học trong nhận thức và giải quyết các vấn đề thực tiễn cho người cán bộ các cấp của lực lượng Công an nhân dân trong tương lai.

Trong quá trình giảng dạy, dù với hệ đào tạo đại học, sau đại học hay bồi dưỡng các chức danh,... người giảng viên đều gắn lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin với nhiệm vụ công tác của lực lượng Công an nhân dân trong từng lĩnh vực, từng vị trí công tác. Do vậy, ngay từ khi được đào tạo trong nhà trường, các học viên đã được rèn luyện ý thức tích lũy những kiến thức lý luận để phục vụ nhiệm vụ công tác của bản thân, trong đó có

cả nhiệm vụ dùng lý luận được trang bị để đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa trước sự chống phá của các thế lực thù địch.

*Thứ ba, đội ngũ giảng viên có tầm ảnh hưởng rộng tới nhận thức của cộng đồng, nhất là các thế hệ sinh viên.*

Như trên đã phân tích, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân có đặc thù về trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm và có điều kiện tham gia giảng dạy nhiều hệ đào tạo, với nhiều đối tượng học viên khác nhau, họ cũng tham gia nhiều hoạt động nghiên cứu khoa học, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân. Vì vậy, đội ngũ này có khả năng tạo ảnh hưởng tới một số lượng lớn các cộng đồng trong xã hội.

Sức ảnh hưởng của người giảng viên đối với cộng đồng, nhất là với các thế hệ học viên, trước hết thể hiện ở trình độ chuyên môn thông qua khả năng truyền đạt những tri thức của họ tới người học. Qua bài giảng, người học hiểu được bản chất và giá trị của lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam. Những tri thức lý luận trên không chỉ giúp người học nâng cao hiểu biết, hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học mà còn giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra, nhất là thực tiễn đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và thực hiện tốt các nhiệm vụ bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Đặc biệt, khi hiểu được bản chất của những lý luận trên, mỗi học viên, mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân sẽ trở thành lực lượng tham gia tích cực vào đấu tranh chống các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, họ có thể dùng chính lý luận của chủ

ngĩa Mác - Lênin để phê phán, phản bác những luận điểm xuyên tạc, bóp méo bản chất của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Cùng với hoạt động giảng dạy các môn lý luận chính trị cho các thế hệ sinh viên thuộc nhiều hệ đào tạo khác nhau, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân còn có đặc thù thường xuyên tham gia công tác thực tế tại các đơn vị nghiệp vụ trong lực lượng công an từ cấp Bộ đến cấp cơ sở. Đây là hoạt động bắt buộc theo quy định của Bộ Công an giúp mỗi giảng viên thâm nhập vào hoạt động thực tiễn, thông qua đó thực hiện tốt nguyên lý học đi đôi với hành, gắn lý luận với thực tiễn trong hoạt động giảng dạy. Bên cạnh đó, thông qua hoạt động này, mỗi giảng viên có đóng góp nhất định những tri thức lý luận vào quá trình thực hiện nhiệm vụ công tác của lực lượng công an, đặc biệt trong đấu tranh chống các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng trên lĩnh vực tư tưởng. Hoạt động phối hợp giữa giảng viên với các đơn vị nghiệp vụ trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tế đã tạo điều kiện thuận lợi để các giảng viên phát huy ảnh hưởng của mình tới các cán bộ, chiến sĩ đang thực hiện nhiệm vụ tại các đơn vị nghiệp vụ, bổ sung cơ sở lý luận, phương pháp tư duy khoa học trong nhìn nhận và giải quyết vấn đề để họ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Đội ngũ giảng viên lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân còn được đào tạo và tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học ở nhiều cơ sở đào tạo có uy tín về nghiên cứu lý luận như Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia Hà Nội, Học viện Chính trị Quân sự, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Khoa học xã hội,... Quá trình

học tập, nghiên cứu khoa học đó giúp các giảng viên không chỉ được học tập, tích lũy tri thức lý luận chuyên sâu, mà còn được trao đổi và tham gia nghiên cứu cùng đội ngũ các nhà nghiên cứu lý luận lớn để bổ sung, hoàn thiện những vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại mới. Đây là hoạt động lý luận rất quan trọng để củng cố, bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, từ đó khẳng định sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay. Làm tốt nhiệm vụ này góp phần không nhỏ vào quá trình đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin. Bởi lẽ, một trong những điểm mà các đối tượng phản động nhằm vào để phê phán chủ nghĩa Mác - Lênin là những luận điểm không còn phù hợp với điều kiện lịch sử mới. Vì vậy, nghiên cứu bổ sung, phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin là một trong những nhiệm vụ quan trọng ảnh hưởng đến sự sống còn của bản thân học thuyết này, đồng thời cũng là một nhiệm vụ trong cuộc đấu tranh với các thế lực thù địch. Với những đóng góp nhất định trong hoạt động nghiên cứu lý luận, việc thường xuyên học hỏi, trao đổi thông tin lý luận với các cá nhân, tập thể các nhà tư tưởng, lý luận có uy tín giúp đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân được nâng cao về trình độ chuyên môn, đồng thời đóng góp vào hoạt động nghiên cứu lý luận, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay.

*Thứ tư, đội ngũ giảng viên trực tiếp tham gia đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học, xuất bản, báo chí.*

Đối với mỗi giảng viên, bên cạnh hoạt động giảng dạy, họ còn tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, xuất bản, báo chí.

Trong lĩnh vực này, mỗi giảng viên đóng vai trò là các “chuyên gia bút chiến” trực tiếp phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin của các đối tượng thù địch. Các giảng viên này đã và đang tham gia nhiều công trình nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở đến cấp bộ, viết sách, viết bài đăng trên các tạp chí chuyên ngành cũng như các tạp chí Công an nhân dân. Qua các công trình nghiên cứu khoa học, sách, báo được in ấn, xuất bản và phát hành, các giảng viên có điều kiện đóng góp vào công tác phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa. Mỗi giảng viên có điều kiện góp thêm tiếng nói của mình trong cuộc đấu tranh phê phán các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm phá hoại nền tảng tư tưởng.

Học viện An ninh nhân dân là cái nôi đào tạo đội ngũ cán bộ cho lực lượng Công an nhân dân. Bên cạnh việc trang bị kiến thức và năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ an ninh cho học viên, còn phải xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, lý tưởng cách mạng và năng lực nhận diện, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng.

Nhận thức tầm quan trọng của vấn đề trên, Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện luôn quan tâm đến việc nâng cao chất lượng của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị, trong đó đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu phải gắn lý luận với thực tiễn, vận dụng lý luận vào nhận thức và giải quyết các nhiệm vụ công tác thực tiễn của lực lượng Công an nhân dân.

Để đáp ứng yêu cầu trên, mỗi giảng viên lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân luôn chủ động học tập, nghiên cứu

khoa học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm, đồng thời bổ sung hiểu biết về thực tiễn công tác đấu tranh của lực lượng Công an nhân dân, trong đó đặc biệt là đấu tranh chống hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng. Vai trò của đội ngũ giảng viên còn thể hiện trong những đóng góp của họ về mặt lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là lực lượng trực tiếp tham gia đấu tranh phê phán các quan điểm tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên trận địa tư tưởng lý luận.

Trong thời gian tới, để phát huy hơn nữa vai trò của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân trong việc phê phán, đấu tranh chống các luận điểm tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau đây:

*Một là*, gắn liền nhiệm vụ đấu tranh phê phán luận điểm tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin của các thế lực thù địch với hoạt động giảng dạy, tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin cho học viên.

Việc quán triệt tốt vấn đề này sẽ góp phần định hướng rõ ràng mục tiêu của giảng dạy lý luận chính trị nói chung, chủ nghĩa Mác - Lênin nói riêng. Mục tiêu này phải được đặt xuyên suốt từ trong chương trình đào tạo, nội dung và phương pháp giảng dạy, đánh giá năng lực người học. Theo đó, việc học tập lý luận không chỉ được tiếp nhận một chiều mà phải đặt trong sự so sánh, đấu tranh phê phán để khẳng định những giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời đặt ra nhiệm vụ tiếp tục bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin cho phù hợp với thời



đại mới. Mặt khác, với đặc thù là học viên trong hệ thống giáo dục và đào tạo ở các trường Công an nhân dân đòi hỏi việc học lý luận chính trị cần đảm bảo sự phù hợp với từng đối tượng người học, với từng chức danh cán bộ, với từng chuyên ngành đào tạo. Đặc biệt, giảng dạy các môn lý luận chính trị luôn phải gắn liền với mục tiêu nâng cao khả năng nhận diện âm mưu, thủ đoạn phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch để tập trung đấu tranh.

*Hai là*, đẩy mạnh hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên nhằm góp phần bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin và tham gia tích cực trong đấu tranh với các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin trên trận địa tư tưởng, lý luận.

Cơ quan nghiên cứu lý luận của Bộ Công an cùng với Học viện An ninh nhân dân cần bổ sung các danh mục đề tài liên quan đến công tác đấu tranh chống phá hoại tư tưởng nói chung và đấu tranh, phê phán các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam. Tạo điều kiện cho đội ngũ giảng viên tham gia đóng góp nhiều hơn vào công tác này.

Cùng với việc đẩy mạnh triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, Học viện cần tổ chức nhiều hơn nữa các Hội thảo khoa học, các buổi báo cáo thực tế của công an các đơn vị nghiệp vụ tham gia công tác đấu tranh chống các thế lực thù địch phá hoại trên lĩnh vực tư tưởng. Các hoạt động trên giúp cán bộ, giảng viên trong Học viện nhận thức rõ hơn về âm mưu, thủ đoạn, hình thức và hoạt động chống phá Việt Nam của các thế lực thù địch và xác định được nhiệm vụ của bản thân trong cuộc đấu tranh này.

*Ba là, bản thân mỗi người giảng viên lý luận chính trị cần nhận thức sâu sắc vai trò, trách nhiệm trong cuộc đấu tranh phê phán các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam.*

Mỗi giảng viên phải không ngừng tích lũy kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Bên cạnh đó, mỗi giảng viên phấn đấu trở thành tấm gương về trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị vững vàng, không hoang mang dao động trước mọi luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam.

# **CÔNG AN NHÂN DÂN ĐẤU TRANH PHÊ PHÁN MỘT SỐ QUAN ĐIỂM PHỦ NHẬN, XUYỀN TẠC ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Đại úy, TS. PHẠM NGỌC ANH\*

**T**rong những năm gần đây, lợi dụng tình hình trong nước và quốc tế có những biến đổi nhanh chóng, phức tạp, khó lường, các thế lực thù địch ráo riết đẩy mạnh thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, dồn dập tung ra các quan điểm phủ nhận, xuyên tạc đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước Việt Nam, hòng phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam (chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh), xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta mất phương hướng về chính trị, tư tưởng, từ đó thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ngay trong nội bộ. Để bảo vệ nền tảng tư tưởng và vai trò lãnh đạo của Đảng, việc tăng cường đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch là yêu cầu đặt ra khách quan, vừa là nhiệm vụ cấp bách trước mắt, đồng thời cũng là nhiệm vụ thường xuyên, cơ bản, lâu dài.

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

1. Theo Từ điển tiếng Việt, quan điểm là (1) điểm xuất phát quy định phương hướng suy nghĩ, cách xem xét và hiểu các hiện tượng, các vấn đề; (2) cách nhìn, cách suy nghĩ, ý kiến. Xuyên tạc là trình bày sai sự thật với dụng ý xấu; phủ nhận là không thừa nhận, không cho là đúng, bác bỏ sự tồn tại<sup>1</sup>. Như vậy, có thể hiểu một cách cơ bản, quan điểm phủ nhận, xuyên tạc là những quan điểm, ý kiến không thừa nhận, phản ánh sai sự thật, không đúng với bản chất sự việc, sự vật, hiện tượng khách quan, với ý đồ xấu.

Trong bảo đảm an ninh, trật tự, đứng trên lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, quan điểm của Đảng, Nhà nước, lợi ích quốc gia, dân tộc, có thể hiểu quan điểm xuyên tạc là những quan điểm, ý kiến của tổ chức, cá nhân, thậm chí là một nhà nước phản ánh sai sự thật với dụng ý xấu, nhằm tác động, tạo ảnh hưởng tiêu cực đến nhận thức, tư tưởng, tình cảm, hành động của quần chúng nhân dân, cán bộ, chiến sĩ, đảng viên, đến sự ổn định an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, không có lợi cho lợi ích quốc gia, dân tộc Việt Nam. Còn quan điểm phủ nhận là những quan điểm, ý kiến không thừa nhận (không cho là đúng) do các thế lực thù địch, phản động, chống đối trong và ngoài nước tuyên truyền một cách có chủ đích bằng những phương thức, thủ đoạn tinh vi nhằm phá hoại sự nghiệp cách mạng nước ta.

Đấu tranh phê phán quan điểm phủ nhận, xuyên tạc là hoạt động của các cơ quan chức năng, bằng các hình thức khác nhau nhằm vạch trần bản chất không đúng, không thừa nhận sự thật, chống phá trong quan điểm của các tổ chức, cá nhân bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, sự ổn định an ninh quốc gia, trật tự

---

1. Viện Ngôn ngữ học: *Từ điển tiếng Việt*, Sdd, tr.799.

an toàn xã hội, sự vững mạnh của nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta, làm cho quần chúng nhân dân không những không tin, không nghe theo mà còn chủ động, tích cực, đấu tranh, lên án để bảo vệ lợi ích, công lý, lẽ phải.

**2.** Kể từ khi Việt Nam bắt đầu công cuộc đổi mới và hội nhập thì độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa là đường lối đối ngoại nhất quán, xuyên suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đường lối này đã tạo được sự đồng thuận cao trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta và được dư luận quốc tế đồng tình ủng hộ. Với đường lối đối ngoại, hội nhập tạo được sự đồng thuận cao trong nước và sự ủng hộ của quốc tế, công tác đối ngoại và hội nhập những năm gần đây đã đạt được những thành tựu quan trọng, đóng góp tích cực vào công cuộc đổi mới. Tuy nhiên, trước những diễn biến phức tạp của tình hình khu vực và thế giới, nhất là vấn đề Biển Đông, sự trỗi dậy của lực lượng theo chủ nghĩa dân tộc ích kỷ, cực đoan, các thế lực thù địch dồn dập, đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình” kết hợp với thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” chống phá quyết liệt sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta. Hiện nay, theo thống kê, các thế lực thù địch đã và đang sử dụng trên 40 đài phát thanh và truyền hình, gần 400 tờ báo và tạp chí tiếng Việt (trong đó, có 10 tờ rất phản động), 66 nhà xuất bản phục vụ hoạt động tuyên truyền chống Việt Nam<sup>1</sup>. Thông qua các kênh truyền thông này, các đối tượng đăng tải, phát tán những thông tin, thông điệp xuyên tạc, những quan điểm phản ánh sai sự thật liên quan đến đường lối, đối ngoại

---

1. Xem Bùi Đình Bôn: “Nhận diện sự chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa”, Tạp chí *Cộng sản điện tử*, ngày 8/6/2017.

hội nhập của nước ta và làm méo mó hình ảnh của nước ta trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bạn bè quốc tế, gây nhiễu loạn thông tin, cổ súy, kích động các đối tượng thù địch, phản động, chống đối trong và ngoài nước nhằm phê phán, bác bỏ đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước Việt Nam hiện nay dưới các hình thức “lời kêu gọi”, “tư vấn”, “phản biện”, “kiến nghị” “góp ý”, “gợi ý”, “khuyến nghị”... Về cơ bản, có thể nhận diện một số quan điểm phủ nhận, xuyên tạc của các thế lực thù địch về đường lối đối ngoại, hội nhập của Đảng và Nhà nước ta như sau:

*Thứ nhất*, đường lối đối ngoại, hội nhập của Đảng và Nhà nước ta chỉ hướng đến các quốc gia “cùng ý thức hệ”, hoặc hướng lái theo chủ nghĩa tư bản, đi ngược lợi ích của Nhân dân. Khi Đảng ta chủ trương duy trì quan hệ bình thường với Trung Quốc, thăm hoặc đón lãnh đạo Trung Quốc thì các thế lực thù địch cho rằng duy trì với quốc gia “cùng ý thức hệ”, Đảng Cộng sản Việt Nam chỉ nhằm “bảo vệ sự tồn tại và lợi ích của Đảng”. Khi Đảng ta xác lập quan hệ đối tác toàn diện với Mỹ thì họ lại cho rằng Đảng ta đã đi theo chủ nghĩa tư bản. Đồng thời, trên nhiều trang mạng xã hội, internet, đài phát thanh đã thường xuyên phát tin, bài cho rằng, về đối ngoại, lãnh đạo Đảng ta chia làm hai phe: phe ngả theo Trung Quốc và phe ngả theo Mỹ và phương Tây với những “chứng cứ”, “lý do” cụ thể. Một số kẻ cho rằng đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta hiện nay là “đu dây” trong quan hệ với Trung Quốc và Mỹ. Quan điểm xuyên tạc của các thế lực thù địch rõ ràng hướng vào mục tiêu “kép”, vừa tác động gây sức ép nhằm “lái” đường lối, quan điểm của Đảng ta hoặc ngả theo quốc gia này hoặc quốc gia kia, vừa cố ý chia rẽ lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta.

*Thứ hai*, muốn bảo vệ độc lập, chủ quyền (nhất là trong vấn đề biển đảo) và phát triển... phải “thoát Trung”, “không lệ thuộc vào Trung Quốc”, phải chống Trung Quốc. Những năm gần đây, sau sự kiện Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan HD 981 trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của nước ta năm 2014 và sự cố môi trường nghiêm trọng ở Hà Tĩnh năm 2017, đồng thời với việc lan tràn hàng hóa có xuất xứ từ Trung Quốc với chất lượng thấp kém gây nguy cơ mất an toàn và có hại cho sức khỏe người tiêu dùng trong nước... một số kẻ đóng vai “người yêu nước” đưa ra kiến nghị Đảng ta thay đổi cương lĩnh, đường lối đối ngoại. Đó là Đảng ta cần chuyển sang tư tưởng “dân tộc, dân chủ”, kiến nghị “thoát Trung”, “tẩy chay hàng hóa Trung Quốc”, “không tiếp khách Trung Quốc”... Có thể thấy, quan điểm này hoàn toàn dựa trên sự thiếu hiểu biết về bối cảnh chính trị và chiến lược đối ngoại, hội nhập của Đảng và Nhà nước ta, thực chất là xuyên tạc, chống lại đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam, cổ súy cho chủ nghĩa vô chính phủ, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, kích động bạo lực, kích động chiến tranh và hận thù dân tộc.

*Thứ ba*, đồng thời với quan điểm “thoát Trung”, “bài Trung” là quan điểm “liên minh với các nước dân chủ”, đặc biệt với Mỹ. Sau khi chiến tranh Irắc kết thúc (2011), các thế lực cơ hội chính trị và chống đối trong nước rêu rao rằng “Phải dựa vào Mỹ về đường lối chính trị” và “Việt Nam cần phải tỉnh ra”. Họ cho rằng “Mỹ thắng ở Irắc sẽ tạo ra thuận lợi để lực lượng cấp tiến phát triển, sự phối hợp trong, ngoài sẽ mạnh hơn. Mỹ sẽ đứng về phía những người “bị đàn áp nhân quyền”, mặt trận chính trị sẽ nóng bỏng hơn. Mỹ sẽ gây sức ép đòi “dân chủ hóa” chế độ, kết hợp với các hoạt động chống đối, tất yếu sẽ làm thay đổi cục diện ở Việt Nam. Việc nhượng bộ những đòi hỏi dân chủ

hoặc phân chia quyền lãnh đạo cho các thành phần khác sẽ mở đầu cho sự trở lại của chế độ tư bản”.

Các thế lực này cũng nhấn mạnh, trong bối cảnh Trung Quốc đang dùng sức mạnh quân sự lấn lướt, đe dọa các nước nhỏ thì chúng ta chỉ có thể liên minh với Mỹ mới đủ sức mạnh làm “đối trọng” với Trung Quốc, và “chỉ có liên minh quân sự với một cường quốc thì Việt Nam mới giữ được chủ quyền biển, đảo...”. Thậm chí, có người cho rằng Việt Nam không cần “học hỏi đâu xa” mà chính từ bài học lịch sử của Nguyễn Trường Tộ thế kỷ XIX khi “dùng Tây chặn Tàu”. Cũng có ý kiến phân tích rằng Việt Nam liên minh với Mỹ là sự lựa chọn đúng đắn về các “giá trị” và “lợi ích” cũng như phù hợp xu thế phát triển. Theo họ, liên minh với Mỹ là vì hai quốc gia có chung “giá trị” và “lợi ích”. Rõ ràng, đây là quan điểm thể hiện tư tưởng yếu hèn, nhược tiểu. Quan điểm này hoàn toàn trái ngược với truyền thống của dân tộc ta và trái với xu thế vận động khách quan của thế giới đương đại.

*Thứ tư*, “Không liên minh với nước nào nhằm chống nước thứ ba là tự trói buộc mình, cần phải thay đổi”, kiến nghị thay đổi “chính sách quốc phòng ba không” do không phù hợp thực tế. Quan điểm này cho rằng Việt Nam đang có “cơ hội” để thực hiện liên minh quân sự, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền. Về “thực trạng” chính trị Việt Nam hiện nay, họ cho rằng: “Chỉ có hai cách tránh họa xâm lăng: (một) là nhắm mắt chờ đợi một biến cố nào đó xảy ra, (hai) là cam chịu mọi sự ép bức trong đó mất dần chủ quyền biển, đảo”. Đề nghị “chỉnh sửa”, “thay đổi”, “từ bỏ” chính sách “ba không” được phát tán trên mạng chỉ là quan điểm của một số người hoặc chưa hiểu đầy đủ căn cứ lý luận, thực tiễn của chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta, hoặc họ là những phần tử cơ hội, bất mãn, thù địch, thực chất là



nhằm xuyên tạc đường lối đối ngoại của Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam, gây ra sự ngộ nhận trong xã hội. Đây là một bộ phận rất nhỏ, do đó tiếng nói của họ không thể là tiếng nói của Nhân dân và dân tộc Việt Nam luôn mong muốn chung sống hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng và anh em bè bạn quốc tế.

**3. Để đấu tranh những quan điểm, xuyên tạc về đường lối đối ngoại, hội nhập của Đảng và Nhà nước, chúng ta cần làm rõ tính đúng đắn khách quan, khoa học trong đường lối đối ngoại, hội nhập, đồng thời chỉ rõ những sai trái trong luận điệu của những kẻ tự xưng là “người yêu nước”, “nhà báo”, “nhà dân chủ”, “trí thức”, “học giả” và của những “anh hùng bàn phím”.**

*Thứ nhất*, vị trí chiến lược quan trọng của Việt Nam và đường lối đối ngoại, hội nhập là sự thích ứng với nhiều vấn đề chính trị, kinh tế, an ninh... trong bối cảnh sau Chiến tranh lạnh.

Việt Nam có vị trí là cầu nối trên đất liền giữa phần lớn nhất của lục địa Á - Âu với khu vực Đông Nam Á đa sắc tộc, giàu tài nguyên; nằm trên tuyến hàng hải quốc tế với 50% khối lượng hàng hóa luân chuyển của thế giới đi qua vùng biển này. Cùng với tài nguyên phong phú, dân số đông,... đã khiến Việt Nam trở thành một trong những quốc gia có vị trí địa - chính trị, địa - kinh tế, địa - quân sự quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Nhiều cường quốc xem khả năng kiểm soát Biển Đông là “lợi ích cốt lõi” của mình, thực hiện “xoay trục”, “tái cân bằng”, “cạnh tranh ảnh hưởng” trong khu vực... Với tầm quan trọng của vị trí chiến lược như vậy và đặt trong bối cảnh quốc tế, khu vực thì đường lối đối ngoại, hội nhập của Việt Nam nói chung, chiến lược đối với các nước lớn nói riêng (nhất là với Trung Quốc, Mỹ), một mặt mở rộng tăng cường hợp tác

với tất cả các quốc gia trong cộng đồng quốc tế, mặt khác cân bằng lợi ích giữa các nước lớn, không có xu hướng “một chiều” hoặc “quá xem trọng chỉ một quan hệ”. Lợi ích quốc gia, dân tộc luôn phải tính toán đến sự cân bằng giữa các nước lớn, nhất là ở những địa bàn chiến lược. Nhưng trong bối cảnh sau Chiến tranh lạnh, quan hệ quốc tế dựa trên hoặc đối lập về ý thức hệ không còn phù hợp, nên việc duy trì quan hệ bình thường, xây dựng quan hệ tốt với tất cả các quốc gia dựa trên nguyên tắc đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết hoàn toàn logic và là điều dễ hiểu.

Thêm vào đó, đối với trường hợp ngoại giao nước nhỏ (trong đó có Việt Nam), trong quan hệ quốc tế chỉ có thể lựa chọn chiến lược “duy trì môi trường hòa bình”, “phản đối sử dụng vũ lực và đe dọa sử dụng vũ lực”, “giải quyết các bất đồng bằng biện pháp hòa bình dựa trên luật pháp quốc tế”, “hợp tác, hữu nghị” với tất cả các nước không phân biệt chế độ chính trị - xã hội.

Thực tế, đường lối, chủ trương, chính sách đối ngoại, hội nhập của Đảng và Nhà nước đều được lấy ý kiến của các tầng lớp nhân dân bằng những hình thức phù hợp. Do đó, quan điểm, đường lối của Đảng phản ánh là ý chí, nguyện vọng của Nhân dân và cả dân tộc Việt Nam. Nhân dân Việt Nam yêu chuộng hòa bình, quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo của Tổ quốc.

Việt Nam và Trung Quốc là hai nước láng giềng, có nhiều điểm tương đồng về lịch sử, văn hóa, thể chế chính trị. Quan hệ giữa hai nước tuy có trải qua thăng trầm nhưng hợp tác hữu nghị là dòng chảy chính. Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam luôn coi trọng quan hệ láng giềng hữu nghị, hợp tác bình đẳng cùng có lợi với Trung Quốc, coi đây là một trong những ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Việt Nam và luôn

mong muốn quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc phát triển lành mạnh, ổn định, bền vững. Việt Nam luôn quyết tâm giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển, nhưng đồng thời kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, vùng biển, đảo của Tổ quốc. Quan điểm và quyết tâm này của Việt Nam được bạn bè và cộng đồng quốc tế ủng hộ ngày càng mạnh mẽ.

*Thứ hai*, từ tiếng nói lịch sử, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc xâm lược (1945 - 1975), sở dĩ Nhân dân ta đã giành được thắng lợi to lớn, bảo vệ được độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, thống nhất đất nước, là do đường lối chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam đã phát huy được sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, đồng thời tranh thủ được sự giúp đỡ, ủng hộ to lớn của nhân dân các nước trên thế giới, trong đó có các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân các nước tư bản chủ nghĩa, kể cả nhân dân Pháp và nhân dân Mỹ.

Ngày nay việc thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam với các quốc gia trong cộng đồng quốc tế với nhiều mức độ khác nhau đều dựa trên cơ sở là lợi ích của cả hai bên. Thực tế cho thấy, ở khu vực Biển Đông, những liên minh có cam kết của Mỹ với một số quốc gia, chẳng hạn Philippin, cũng không phải là giải pháp tối ưu trong việc bảo vệ chủ quyền quốc gia. Khi xảy ra tranh chấp bãi cạn Scarborough giữa Trung Quốc và Philippin, Mỹ nhiều lần khẳng định “không đứng về bên nào” trong tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông. Cho nên những ý kiến “tư vấn”, đề nghị thay đổi của những người nhân danh “dân chủ”, “yêu nước”, “học giả” rằng: Việt Nam cần thiết phải lập một liên minh (chính trị - quân sự) “bằng cách nắm lấy bàn tay” của quốc gia phát triển nào đó để bảo vệ độc lập, chủ quyền... thiết nghĩ là tư duy chính trị chưa ngang tầm.

*Thứ ba*, về thực tiễn, đến nay, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 188 nước, với 27 đối tác chiến lược và đối tác toàn diện, trong đó có tất cả 5 nước thành viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc; có quan hệ thương mại - đầu tư với hơn 230 nước và vùng lãnh thổ; tham gia tích cực, có trách nhiệm vào các định chế đa phương quốc tế như IMF, WB, WTO, UN... các diễn đàn đa phương như Tổ chức các nước không liên kết, Nhóm các nước G77...<sup>1</sup>. Việc chủ động, tích cực hội nhập quốc tế trong những năm qua đã góp phần nâng cao vị thế của đất nước, tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế đối với Việt Nam, góp phần kiến lập môi trường hòa bình và ổn định, giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia, được đông đảo nhân dân đồng tình và dư luận quốc tế ủng hộ.

*Thứ tư*, về đối ngoại trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh, Việt Nam thực hiện chính sách “ba không” có điều kiện.

Đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa của Đảng, Nhà nước ta nói chung, trong đó có chính sách đối ngoại quốc phòng “ba không” nói riêng chính là sự kết tinh trí tuệ, ý chí, nguyện vọng, quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Chúng ta luôn khẳng định quan điểm, Việt Nam “không tham gia các liên minh quân sự, không là đồng minh quân sự của bất kỳ nước nào, không cho bất cứ nước nào đặt căn cứ quân sự ở Việt Nam và không dựa vào nước này để chống nước kia”<sup>2</sup>. Đường lối ấy có cơ sở lý luận, khoa học, thực tiễn và cơ sở pháp lý vững chắc. Trong lịch sử cũng như lý luận quân sự

---

1. Xem “Ngoại giao Việt Nam làm tốt vai trò tạo kết nối, thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế”, *Thông tấn xã Việt Nam*, ngày 13/8/2018.

2. Chính sách “ba không” của quốc phòng Việt Nam, *VnExpress*, ngày 26/8/2010.

Việt Nam cho đến nay, không có khái niệm “liên minh quân sự” để chống lại nước thứ ba, hoặc như là một giải pháp để bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ. Từ thực tế và dựa trên quan điểm, chủ trương, chính sách đối ngoại nhất quán của Việt Nam, thêm một lần nữa khẳng định: Việt Nam không bao giờ liên minh với một nước khác để chống lại nước thứ ba. Nếu ai đó nói rằng Việt Nam dựa vào nước này để chống nước kia thì đó là sự xuyên tạc, bịa đặt nhằm mưu đồ xấu xa, gây hoài nghi, mất ổn định, ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam<sup>1</sup>.

Chính sách “ba không” có điều kiện ở đây được hiểu là giới hạn của chính sách đó trong điều kiện hòa bình. Việt Nam luôn cần và chắc chắn sẽ kêu gọi cộng đồng quốc tế ủng hộ và sự giúp đỡ của tất cả các quốc gia khi có kẻ thù xâm lược. Đồng thời, tuy không tham gia “liên minh cam kết” với quốc gia nào song chúng ta nhận thức rõ và hoan nghênh các “đồng minh tự nhiên” trong việc bảo vệ chủ quyền quốc gia trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế.

Có thể nói rằng, với đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa; không liên minh với nước nào nhằm chống nước thứ ba nên Việt Nam không những không bị trói buộc, không bị cô lập mà còn có điều kiện để chủ động, tích cực mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế; giữ vững được độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, đổi mới, phát triển và đã vươn lên trở thành nước đang

---

1. Song Hùng: “Việt Nam không bao giờ liên minh với một nước khác để chống lại nước thứ ba”, *Quân đội nhân dân Online*, <https://www.qdnd.vn/chong-dien-bien-hoa-binh/viet-nam-khong-bao-gio-lien-minh-voi-mot-nuoc-khac-de-chong-lai-nuoc-thu-ba-509111>, truy cập ngày 20/3/2019.

phát triển có thu nhập trung bình. Rõ ràng, đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa nói chung, chính sách đối ngoại quốc phòng “ba không” nói riêng của Việt Nam là hoàn toàn đúng đắn và phù hợp với thực tế.

Trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (2016), Đảng ta tiếp tục khẳng định: “Bảo đảm lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng và cùng có lợi, thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Trên cơ sở vừa hợp tác, vừa đấu tranh, hoạt động đối ngoại nhằm phục vụ mục tiêu giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao đời sống nhân dân; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; nâng cao vị thế, uy tín của đất nước và góp phần vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới”<sup>1</sup>. Rõ ràng, trong vấn đề đối ngoại, lòng dân và ý Đảng gắn bó, thống nhất chặt chẽ. Không hề có chuyện, Đảng đi ngược lại lợi ích của Nhân dân, chỉ có quan hệ với các quốc gia có cùng ý thức hệ, hay đã “đổi màu”, “đi chệch hướng” như các thế lực thù địch xuyên tạc. Vì thế, chúng ta không thể chấp nhận quan điểm “thay đổi”, “từ bỏ”, chính sách “ba không”, kiến nghị “thoát Trung”, “nắm lấy bàn tay một nước phát triển”,

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sdd, tr.153.

“thực hiện liên minh với một nước dân chủ”... Chúng ta cần nhận thức sâu sắc, quán triệt đầy đủ, rộng rãi những nội dung cơ bản trong đường lối, chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa của Đảng, Nhà nước Việt Nam.

**4.** Những năm qua, lực lượng công an đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các hoạt động tuyên truyền những quan điểm sai sự thật, xuyên tạc; xử lý nghiêm trước pháp luật các đối tượng tuyên truyền, xuyên tạc chống phá nước ta trên lĩnh vực đối ngoại. Lực lượng công an phối hợp cùng các cơ quan chức năng đã tăng cường quản lý báo chí, internet, hoạt động xuất bản, yêu cầu các tập đoàn truyền thông, như Google, Youtube... gỡ bỏ các clip, tài khoản có nội dung xuyên tạc, có ý đồ xấu. Thông qua các kênh hợp tác song phương, đa phương... các cơ quan chức năng đã chuyển tải, phổ biến về đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập tới cộng đồng quốc tế, kiều bào ta ở nước ngoài, góp phần giải tỏa các thông tin sai lệch và đấu tranh phê phán các luận điệu phản động, xuyên tạc đối với nước ta. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác đấu tranh trên lĩnh vực này trong thời gian qua còn nhiều hạn chế, bất cập. Trong những năm tiếp theo, nhằm thực hiện “diễn biến hòa bình” với Việt Nam, các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các quan điểm, xuyên tạc bằng nhiều thủ đoạn ngày càng tinh vi, phức tạp hơn. Nhằm phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hiệu quả hoạt động này, cần tập trung thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó chú trọng một số giải pháp trọng tâm như sau:

*Một là*, công tác phòng ngừa, đấu tranh chống các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc, sai trái phải được đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng và Nhà nước nhằm

phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị một cách thường xuyên, liên tục với quyết tâm chính trị cao, tạo sức thuyết phục và sức lan tỏa rộng khắp. Cuộc đấu tranh này phải được triển khai sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân với nội dung phong phú và phân cấp phù hợp.

*Hai là*, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân về bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng; về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch nhằm tuyên truyền, xuyên tạc hệ tư tưởng của chúng ta... để từ đó thúc đẩy mọi người tự giác tham gia phòng ngừa, đấu tranh.

Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận, khẳng định vị thế, vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hoạch định đường lối đối ngoại, hội nhập nói riêng, trong xây dựng và phát triển đất nước nói chung; làm cho hệ tư tưởng này luôn có sức sống mãnh liệt và giữ vai trò chủ đạo trong đời sống xã hội; qua đó nhằm cung cấp luận cứ khoa học cho cuộc đấu tranh, phê phán quan điểm phủ nhận, xuyên tạc chống phá Việt Nam trên lĩnh vực đối ngoại.

*Ba là*, tiếp tục tăng cường công tác nắm tình hình, nghiên cứu dự báo, phát hiện kịp thời âm mưu, thủ đoạn chống phá, đặc biệt là phương thức hoạt động mới của các thế lực thù địch để tuyên truyền các luận điệu sai sự thật, xuyên tạc; dự báo thời điểm chúng đẩy mạnh các chiến dịch phá hoại tư tưởng để kịp thời tăng cường biện pháp đấu tranh, ngăn chặn phù hợp. Trong đó, đặc biệt chú trọng nắm tình hình từ xa, nắm tình hình ngay từ trung tâm phá hoại tư tưởng ở bên ngoài để chủ động trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn.



*Bốn là*, chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời những hành vi sai phạm, các tin, bài, video... có nội dung xấu, độc hại, trái ngược với quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực đối ngoại trên các trang mạng xã hội. Cần xác định những quan hệ xã hội nảy sinh trên lĩnh vực này chưa được pháp luật điều chỉnh để kiến nghị cơ quan chức năng tiếp tục xây dựng, hoàn thiện pháp luật phục vụ phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn.

*Năm là*, khi xuất hiện những sự kiện liên quan đến hoạt động đối ngoại, cần thông tin rõ ràng về quan điểm và giải pháp kịp thời, tránh để chậm trễ, tạo “khoảng trống về tâm lý” trong cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, Nhân dân cho các thế lực thù địch lợi dụng.

Có thể thấy, phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động tuyên truyền các luận điệu, quan điểm xuyên tạc, phủ nhận, sai sự thật chống phá nước ta trên lĩnh vực đối ngoại là cuộc chiến đầy khó khăn, phức tạp. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước ta, lực lượng Công an nhân dân đã góp phần không nhỏ vào cuộc đấu tranh phê phán các luận điệu phủ nhận, xuyên tạc của các thế lực thù địch trên lĩnh vực này. Những thành tựu đã đạt được trong những năm qua là tiền đề, cơ sở vững chắc để chúng ta tiếp tục cuộc đấu tranh ngăn chặn và làm thất bại mọi hoạt động chống phá từ các thế lực thù địch, bảo vệ sự nghiệp xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

**VẬN DỤNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC  
“ĐỐI VỚI ĐỊCH PHẢI CƯƠNG QUYẾT, KHÔN KHÉO”  
CỦA HỒ CHÍ MINH TRONG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC  
CÁC LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH,  
PHẢN ĐỘNG**

Đại úy, ThS. NGUYỄN THỊ THU TRANG\*

**T**rong cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho lực lượng Công an nhân dân sự quan tâm đặc biệt, những di huấn quý báu. Ngày 11/3/1948, Hồ Chí Minh gửi thư cho đồng chí Hoàng Mai, Giám đốc Sở Công an Khu XII nói về tư cách người Công an cách mệnh:

“Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm, chính.

Đối với đồng sự, phải thân ái giúp đỡ.

Đối với Chính phủ, phải tuyệt đối trung thành.

Đối với nhân dân, phải kính trọng lễ phép.

Đối với công việc, phải tận tụy.

Đối với địch, phải cương quyết khôn khéo”<sup>1</sup>.

Mỗi lời dặn dò của Bác Hồ chính là kim chỉ nam cho mọi hoạt động công tác, chiến đấu, xây dựng lực lượng, làm nên

---

\* Bộ môn Lý luận chính trị và Khoa học xã hội và nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.498.

chiến thắng của lực lượng Công an nhân dân trong suốt chặng đường cách mạng đầy chông gai, thử thách của đất nước và dân tộc. Trong nội dung tư cách người công an cách mạng, Hồ Chí Minh đã chỉ ra các phong cách mà mỗi cán bộ, chiến sĩ công an phải ra sức học tập, phấn đấu, rèn luyện suốt đời. Đó là mối quan hệ với chính mình về tư cách, phẩm chất để xây dựng và hoàn thiện phong cách; phong cách làm việc đoàn kết, tập thể, dân chủ; tác phong quân chúng, hết lòng hết sức phục vụ Đảng, Chính phủ, Tổ quốc, phụng sự Nhân dân và phong cách làm việc khoa học, cụ thể. Trong đó, lời dạy của Người: “Đối với địch phải cương quyết, khôn khéo” chính là một phương châm hành động của lực lượng Công an nhân dân trong mối quan hệ với kẻ địch.

Theo Hồ Chí Minh, cương quyết, khôn khéo với địch là hai yêu cầu, nội dung, hai mặt trong phong cách làm việc của người cán bộ, chiến sĩ đối với kẻ địch, có mối quan hệ biện chứng, tác động, bổ sung lẫn nhau. Hồ Chí Minh còn xác định địch tức là kẻ thù; tiêu chí để phân biệt bạn - thù là dựa trên lợi ích của Tổ quốc, lợi ích của Nhân dân. Người nói: “*Đối với người, ai làm gì lợi ích cho nhân dân, cho Tổ quốc ta đều là bạn. Bất kỳ ai làm điều gì có hại cho nhân dân và Tổ quốc ta tức là kẻ thù*”<sup>1</sup>.

Đây là yêu cầu về tài năng, sự quyết đoán, quả cảm của người công an cách mạng khi đứng trước kẻ thù. Tinh thần cương quyết, khôn khéo là vũ khí sắc bén, là nguyên tắc, phương châm hoạt động của người Công an nhân dân. Quán triệt lời dạy của Bác, người Công an nhân dân cần phải xây dựng cho mình bản lĩnh chiến đấu, lập trường kiên định, không hoang mang, dao động trước những khó khăn, thử thách để ngày càng trưởng thành trong công tác.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.264.

Người cán bộ công an trong thực thi nhiệm vụ cần cương quyết với kẻ địch, là đây một nguyên tắc bất di bất dịch, là thái độ cứng rắn, không khoan nhượng, tinh thần vững vàng, không gì lay chuyển về mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng. Cương quyết với địch còn được Hồ Chí Minh quan niệm là một thái độ quyết đoán, không do dự trước kẻ thù.

Cách xử thế thứ hai đối với kẻ địch lại phải khôn khéo; là một vấn đề cơ bản có tính chiến lược của cách mạng, có quan hệ biện chứng với tư tưởng, ý chí cương quyết với địch. Khôn khéo là cách ứng xử thông minh, nhanh nhẹn, linh hoạt, sáng tạo của người cán bộ, chiến sĩ công an đối với địch; là lối đánh địch ở tầm nghệ thuật, mang lại hiệu quả cao nhất mà địch không phòng, chống nổi.

Tinh thần cương quyết, khôn khéo là vũ khí sắc bén, là nguyên tắc, phương châm hoạt động, công tác của người cán bộ, chiến sĩ công an, nhưng cương quyết phải trên cơ sở khôn khéo và ngược lại, khôn khéo là để giữ vững sự cương quyết, kiên định lập trường cách mạng. “Đối với địch, phải cương quyết, khôn khéo” chính là phong cách làm việc mang tầm chiến lược, nghệ thuật mà Hồ Chí Minh đã chỉ dạy cho ngành công an. Trên mặt trận bảo vệ an ninh, trật tự, với tư cách là lực lượng nòng cốt, Công an nhân dân phải tiến hành cuộc đấu tranh không có trận tuyến rõ ràng; đối tượng đấu tranh có khi ẩn mình, có khi lộ diện; cuộc chiến đấu khi thì bí mật, khi lại công khai, trực diện; bạn, thù trà trộn, đan xen nhưng chúng ta vẫn phải giữ vững nguyên tắc cương quyết, khôn khéo để có một bản lĩnh vững vàng, không khoan nhượng đối với bất cứ kẻ địch hoặc hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại lợi ích của Nhân dân. Vì vậy, cán bộ, chiến sĩ công an cần phải xây dựng cho mình phong cách làm việc có bản lĩnh vững vàng, lập trường kiên định, không hoang mang, dao động trước những khó khăn, thử

thách; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm quy trình, quy tắc trong công tác; góp phần xây dựng tác phong làm việc chính quy, chuẩn mực cho cán bộ, chiến sĩ trong toàn lực lượng.

Hiện nay, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bên cạnh những thời cơ, vận hội cũng phải đối mặt với không ít những khó khăn, thách thức, trong đó có những thách thức lớn về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội. Các thế lực thù địch luôn lợi dụng những điều kiện khách quan, những sơ hở, thiếu sót của các cơ quan quản lý, vi phạm pháp luật và suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên để kích động, chống phá bằng nhiều âm mưu, thủ đoạn mới, tinh vi, xảo quyệt. Mục tiêu của chúng nhằm xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng ta là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thủ tiêu sự lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa, đưa nước ta theo quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản. Để thực hiện mục tiêu đó, chúng xác định tấn công trên mặt trận tư tưởng chính trị, văn hóa làm khâu đột phá.

Nghiên cứu, vận dụng và thực hiện lời dạy của Hồ Chí Minh “Đối với địch phải cương quyết, khôn khéo”, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn nhấn mạnh vị trí, vai trò của công tác đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, coi đó là một bộ phận quan trọng trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng. Những năm qua, Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác phòng ngừa, đấu tranh trên lĩnh vực này, như: Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới; Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 17/4/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh

vực tư tưởng, văn hóa; Văn kiện Đại hội Đảng... Đặc biệt, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã khẳng định nhiệm vụ cần kiên quyết “đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc”<sup>1</sup>. Qua công tác đấu tranh, trong đó lực lượng Công an nhân dân làm nòng cốt đã góp phần chống phá, đập tan âm mưu, luận điệu của các thế lực thù địch.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác đấu tranh trên lĩnh vực này trong thời gian qua còn tồn tại những hạn chế, bất cập, như: Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên về âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa cũng như tác hại của quan điểm sai trái, thù địch đối với xã hội còn hạn chế; sự phối hợp giữa lực lượng công an với các cơ quan, ban, ngành trong tuyên truyền và đấu tranh, phản bác còn mang tính hình thức, thụ động, chưa phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác này. Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về âm mưu, phương thức và tác hại của các quan điểm sai trái, thù địch còn chưa đáp ứng được yêu cầu. Việc đấu tranh phản bác lại các quan điểm sai trái, thù địch còn nặng về hình thức, chưa đa dạng, phong phú về nội dung, có nơi, có lúc còn thiếu sắc bén, tính thuyết phục chưa cao. Một bộ phận cán bộ, đảng viên còn biểu hiện quan liêu, tham nhũng, cửa quyền hách dịch; việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại một số địa phương còn sơ hở, thiếu sót; việc giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện ở một

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Sđd, tr.39.

số nơi còn chậm, kéo dài, vượt cấp, gây bức xúc trong Nhân dân... là những yếu tố để kẻ địch triệt để lợi dụng tuyên truyền các luận điệu sai trái, xuyên tạc, bịa đặt.

Trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp hiện nay, vận dụng phong cách làm việc của Hồ Chí Minh trong lời dạy “Đối với địch phải cương quyết, khôn khéo” càng có ý nghĩa quan trọng đối với lực lượng Công an nhân dân để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đấu tranh, phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Một số biện pháp cần thực hiện tốt là:

*Một là*, lực lượng Công an nhân dân cần quán triệt sâu sắc và đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, Nhân dân về bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, Nhân dân qua minh chứng cụ thể là những thắng lợi trong lịch sử dân tộc và trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước hiện nay; về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng lý luận của Đảng; về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch nhằm tuyên truyền, xuyên tạc hệ tư tưởng của xã hội ta, để từ đó thúc đẩy mọi người dân tự giác tham gia công tác phòng ngừa, đấu tranh. Làm cho cán bộ, đảng viên và người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ thấy rõ sự nguy hại của các thông tin phản động, xuyên tạc; có khả năng nhận diện và “miễn dịch” các nội dung thông tin xấu độc, nguy hại đối với xã hội. Bên cạnh đó, cần nâng cao tinh thần cảnh giác của cán bộ, đảng viên, quần chúng trước những âm mưu thủ đoạn, luận điệu sai trái, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch. Mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân

luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không dao động trước những thông tin xấu, độc hại mà các thế lực thù địch tuyên truyền.

*Hai là*, nghiên cứu tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận, khẳng định vị thế, vai trò chủ đạo của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và Nhà nước ta. Đẩy mạnh cuộc đấu tranh tư tưởng với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh; nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tiếp tục đổi mới và nâng cao tính chiến đấu, tính chủ động, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng, lý luận.

*Ba là*, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, tích cực phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các tư tưởng và hành động sai trái, độc hại.

Lực lượng Công an nhân dân cần chú trọng công tác nắm tình hình, phát hiện kịp thời âm mưu, thủ đoạn và phương thức chống phá để chủ động, kịp thời triển khai biện pháp đấu tranh, ngăn chặn. Chú trọng công tác nắm tình hình và dự báo phương thức, thủ đoạn hoạt động của chúng để phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn.

Trong đó, cần chú ý gắn kết chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” là chính trong các biện pháp đấu tranh, tạo ra sức đề kháng trước những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: “Chớ nên hoang mang, cần phải hết sức trấn tĩnh, trấn tĩnh là bước đầu thắng địch”<sup>1</sup>. Cần chú trọng kết hợp hiệu quả vừa cung cấp thông tin có tính định hướng, tính chính thống,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.259.



vừa cung cấp thông tin mang tính chiến đấu trực diện với các quan điểm sai trái. Bên cạnh đó, cần thường xuyên nắm bắt dư luận, kịp thời cung cấp thông tin, định hướng nội dung, hình thức, biện pháp đấu tranh, nhất là trước những vấn đề nóng, phức tạp, nhạy cảm.

*Bốn là*, lực lượng Công an nhân dân cần góp phần tăng cường công tác quản lý nhà nước về báo chí, truyền thông, internet và thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trên lĩnh vực này.

Kịp thời, chủ động phát hiện những hành vi sai phạm, xu hướng lệch lạc của một số phóng viên, nhà báo thoái hóa, biến chất; các tin, bài xuyên tạc, thù địch. Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các trang mạng độc hại, các blog “đen”. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực thông tin, truyền thông, quản lý internet.

*Năm là*, tiếp tục đổi mới về hình thức, phương pháp đấu tranh chống các quan điểm sai trái, xuyên tạc, đặc biệt trong thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các thế lực thù địch phản động đang tăng cường hoạt động chống phá trên internet, mạng xã hội. Trong đó cần đặc biệt chú ý vai trò “nòng cốt” của Ban Chỉ đạo phòng, chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa (Ban Chỉ đạo 94) các cấp, các bộ phận giúp việc, lực lượng đấu tranh chuyên sâu ở các cơ quan nghiên cứu, học viện, nhà trường công an nhân dân. Nâng cao chất lượng và đổi mới hình thức tuyên truyền về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; các quan điểm nhất quán của Đảng ta về dân chủ, nhân quyền, bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, chú trọng các phương thức đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa.

Bên cạnh đó, cần tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác đấu tranh.

Hồ Chí Minh đã dạy: “Cần phải thường xuyên đi kiểm tra và giải quyết công việc tại chỗ, phải chống bệnh giấy tờ, hội họp nhiều, đi kiểm tra giúp đỡ ít”<sup>1</sup>. Thường xuyên chấn chỉnh phong cách, lề lối làm việc của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân, tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, khuyến khích, tạo điều kiện, động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân điển hình tiêu biểu trong đấu tranh chống lại các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động đối với sự nghiệp cách mạng nước ta.

Học tập phong cách làm việc của Hồ Chí Minh: “Đối với địch phải cương quyết, khôn khéo”, lực lượng Công an nhân dân là phải nhận thức đầy đủ và sáng tạo tư tưởng của Người để không mơ hồ, mất cảnh giác, đồng thời cũng không máy móc, rập khuôn cứng nhắc trong hoạt động thực tiễn. Khi đấu tranh với các thế lực thù địch, các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật phải luôn khôn khéo, mềm dẻo, linh hoạt. Trên cơ sở nắm vững các quan điểm chỉ đạo của Đảng, cần quán triệt và vận dụng sáng tạo, linh hoạt mối quan hệ giữa cương quyết và khôn khéo, giữa tri thức và kinh nghiệm để có biện pháp xử lý phù hợp, chủ động góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển đất nước, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.20.

# **MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN MẠNG INTERNET HIỆN NAY**

ThS. NGUYỄN VĂN TUẤN\*

ThS. LÊ ĐỨC ANH\*\*

*H*iện nay internet đã và đang được các thế lực thù địch, phản động sử dụng như là một công cụ, phương thức để truyền bá các luận điệu sai trái, thù địch nhằm chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trước tình hình đó, chúng ta cần chủ động có những giải pháp để vạch trần thủ đoạn chống phá và kiên quyết đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch trên internet.

Mặc dù tiếp cận muộn hơn so với thế giới, nhưng internet ở Việt Nam đã có bước phát triển đột phá mạnh mẽ. Bên cạnh những mặt tích cực, internet đã và đang là mảnh đất màu mỡ để các thế lực thù địch triệt để tận dụng để tuyên truyền, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước và công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Có thể khẳng định, chưa bao giờ cuộc đấu tranh phòng, chống các thông tin sai trái, thù địch trên

---

\*, \*\* Học viện An ninh nhân dân.

internet lại diễn ra gay go, quyết liệt và cấp bách như hiện nay. Thực tế cho thấy, các thế lực thù địch, phản động ngày càng gia tăng cường độ và thủ đoạn chống phá, với nhiều chiêu trò và phương thức vừa tinh vi, vừa thâm độc, nguy hiểm trên không gian mạng internet, trong khi một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và Nhân dân vẫn còn có thái độ chủ quan, lơ đãng, mất cảnh giác, nhận thức chưa đầy đủ tính chất nguy hiểm, phức tạp của cuộc đấu tranh phòng, chống các thông tin sai trái, thù địch trên không gian mạng mà các thế lực thù địch đang ráo riết, tăng cường thực hiện trong thời gian gần đây.

Mặc dù mục tiêu, nội dung chống, phá của các thế lực thù địch, phản động đối với cách mạng nước ta trên lĩnh vực tư tưởng, chính trị vẫn không thay đổi đó là tấn công vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta, nhưng phương thức, thủ đoạn chống, phá đã có sự thay đổi, với những chiêu trò mới, nguy hiểm hơn. Trong giai đoạn công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ, thời kỳ của công nghệ số, thế giới ảo như hiện nay, chúng triệt để lợi dụng sự phát triển của Internet để lan truyền những thông tin sai trái, bịa đặt, bóp méo, xuyên tạc sự thật, lẫn lộn đúng sai, thật giả, hoặc có một phần sự thật nhưng được đưa tin với dụng ý xấu; thông tin chưa được kiểm chứng; sử dụng ngôn từ thô tục, nội dung phản cảm, xúc phạm danh dự, nhân phẩm cá nhân, vi phạm chuẩn mực đạo đức, văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc, bôi nhọ lãnh tụ, nói xấu cán bộ cấp cao của Đảng, Nhà nước, đưa các thông tin thất thiệt về kinh tế, đối ngoại, quốc phòng, an ninh,... nhằm gây hoài nghi, hoang mang,

tạo dư luận không tốt trong xã hội. Với các chiêu trò này, không ít người sử dụng internet đã dễ dàng “mắc mưu”, bị dẫn dắt bởi các thông tin sai trái, thù địch, độc hại từ đó đã tin theo và bị chúng dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo và khống chế, phục vụ cho mưu đồ của chúng.

Để đấu tranh chống các luận điệu sai trái, thù địch trên internet, trong thời gian tới cần tập trung làm tốt một số nội dung sau đây:

*Một là*, giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong cuộc đấu tranh phòng, chống các quan điểm sai trái, thù địch trong đó có các quan điểm chống phá trên internet.

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quan trọng quyết định thành công của cuộc đấu tranh làm thất bại các luận điệu sai trái, thù địch trên internet. Trong thời gian tới, Đảng cần phải tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch; vạch rõ những nội dung, đường lối chiến lược, sách lược trong cuộc đấu tranh. Tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch để sát hợp, hiệu quả hơn. Đồng thời, chủ động ngăn ngừa mọi sự yếu kém, sai lầm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của các cấp lãnh đạo, điều hành đất nước; kiên quyết loại trừ những xu hướng cơ hội, xét lại, hữu khuynh giáo điều, bảo thủ tả khuynh, cũng như mọi biểu hiện sai trái, tiêu cực và tham nhũng trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể quần chúng và toàn xã hội gắn với tăng cường bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, tư tưởng cho mỗi cán bộ, đảng viên.

*Hai là*, nâng cao tinh thần cảnh giác, “sức đề kháng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân làm thất bại âm mưu, hành động chống phá của các thế lực thù địch, phản động.

Để làm tốt việc này, chúng ta cần thực hiện một số nội dung: tích cực tuyên truyền làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức rõ âm mưu, phương thức hoạt động của các thế lực thù địch, phản động trên mạng internet; trang bị những kiến thức lý luận cơ bản để cán bộ, đảng viên và Nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, có sức đề kháng trước những thông tin xấu, độc hại, biết tiếp cận thông tin một cách đúng đắn, khoa học. Có những biện pháp khoa học nhằm nâng cao cảnh giác, đấu tranh với những nhận thức không đúng, ngộ nhận, mơ hồ trước các nguồn thông tin ngược chiều với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Chủ động cung cấp thông tin chính thống để định hướng dư luận, nâng cao nhận thức và sàng lọc thông tin của người dân; tuyên truyền, giáo dục để mỗi người dân nâng cao lòng yêu nước, bản lĩnh chính trị, biết cách lựa chọn và tiếp nhận thông tin thiết thực, bổ ích. Đối với người sử dụng mạng internet, cần tự trang bị cho mình kiến thức để có thể nhận diện những trang thông tin, những diễn đàn trên mạng xã hội đăng tải những thông tin xấu độc, phản động; cảnh giác, thận trọng, sàng lọc trong việc tiếp nhận thông tin hữu ích, chính thống, đồng thời có khả năng “miễn dịch” với những thông tin xấu, độc, phản động; có ý thức ngăn chặn, phản bác cái xấu một cách có lý, có tình, thuyết phục. Đối với những bài viết, video có nội dung xấu, độc, phản động được phát tán trên mạng xã hội, mỗi cá nhân cần lên tiếng phản bác hoặc hạn chế sự lan truyền của chúng bằng cách lựa chọn ẩn bài viết, báo spam để quản trị mạng xử lý; không nên nghe, đọc, xem những đài, báo, trang mạng, bài viết, blog, video của những phần tử chống đối, phản động.

*Ba là*, chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, bác bỏ mọi luận điệu sai trái, thù địch trên internet.

Các bộ, ban, ngành, cơ quan, đơn vị chuyên trách cần có những biện pháp nhằm chủ động, kịp thời nắm bắt tình hình các hoạt động của các thế lực thù địch, phản động trên không gian mạng internet. Chủ động xây dựng các biện pháp đấu tranh phản bác kịp thời, hiệu quả. Không để chúng lợi dụng không gian mạng tuyên truyền các luận điệu sai trái, thù địch; cần những biện pháp hữu cơ sự phân loại thông tin, điều chỉnh những cách thức đấu tranh, hạn chế, bài trừ cho phù hợp.

Đối với nguồn tin do những phần tử phản động tự tổ chức khai thác, đăng tải trên internet ở nước ngoài, chúng ta cần kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ những thông tin đó xuất phát từ nguồn nào, tùy từng trường hợp mà có thể sử dụng biện pháp kỹ thuật hay biện pháp ngoại giao để đấu tranh ngăn chặn. Đối với nguồn tin được đăng tải trong nước, cần thực hiện đúng theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đồng thời, các bộ, ban, ngành địa phương trong quá trình hoạt động cần phải có những biện pháp nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện những sơ hở, hạn chế, thiếu sót, chủ động có những biện pháp hạn chế, đồng thời tích cực tham mưu cho Đảng, Nhà nước có các biện pháp chỉ đạo đẩy mạnh công tác đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, nhất là các vấn đề dân chủ, nhân quyền, tự do tín ngưỡng, tự do ngôn luận.

*Bốn là*, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, trong đó lực lượng báo chí, truyền thông cần giữ vai trò nòng cốt, tiên phong.

Để đấu tranh có hiệu quả với việc các thế lực thù địch, phản động lợi dụng mạng internet tuyên truyền, xuyên tạc chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cần phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, trong đó các cơ quan báo chí, truyền thông cần

giữ vai trò nòng cốt, tiên phong. Thông qua internet, các cơ quan báo chí, truyền thông tích cực tuyên truyền khẳng định những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam của cách mạng Việt Nam và tính đúng đắn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta; khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng là điều kiện tiên quyết để hoàn thành mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đồng thời, làm rõ cơ sở khoa học của đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đoàn kết dân tộc, dân chủ, nhân quyền, về hệ thống chính trị - Nhà nước của dân, do dân và vì dân; những thành tựu, hạn chế cũng như những bài học kinh nghiệm đổi mới và hội nhập quốc tế. Báo chí, truyền thông phải là những kênh thông tin đa dạng, nhiều chiều, với phạm vi thông tin rộng, lượng thông tin lớn và kịp thời, phù hợp, góp phần đắc lực vào việc nâng cao hiệu quả quản lý kinh tế, quản lý xã hội; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hoá dân tộc, làm cho truyền thống ấy được hòa nhập và nâng cao, trên cơ sở tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại, tạo động lực mạnh cho sự phát triển và hội nhập của đất nước.

Trong cuộc đấu tranh này, đội ngũ phóng viên báo chí và cộng tác viên của các cơ quan báo chí, truyền thông là những “chiến sĩ xung kích”, cần phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, lòng dũng cảm, ý chí chiến đấu bảo vệ lợi ích dân tộc và công cuộc đổi mới, hội nhập của đất nước. Cần có các bài viết với nội dung sắc sảo, lập luận chặt chẽ, đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ, chống phá của các thế lực thù địch, những thông tin giả mạo, sai lệch một cách thuyết phục; xây dựng lực lượng làm nhiệm vụ đấu tranh trên internet và mạng xã hội; thành lập một số website với tư cách là cổng thông



tin, diễn đàn mở để trao đổi, thảo luận, làm rõ đúng, sai, thật, giả các ý kiến, quan điểm khác biệt, cao cấp thông tin chống phá. Muốn vậy, lực lượng này cần được thường xuyên trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, bồi dưỡng nghiệp vụ, trước hết là được trang bị đầy đủ, vững chắc lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Các thông tin được đưa ra và đăng tải trên internet, các trang mạng hay blog phải trung thực, khách quan; cách tiếp cận sự kiện, nêu vấn đề cần phải đứng trên lợi ích lâu dài của đất nước, dân tộc, mang tính xây dựng, nói cái xấu để khắc phục, nêu cái tốt để khuyến khích phát triển.

*Thứ năm*, xây dựng các điều kiện cần thiết để chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn luận điệu sai trái, thù địch trên internet.

Chú trọng đầu tư kinh phí cho hoạt động đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên internet, đặc biệt là việc trang cấp những công cụ, phương tiện khoa học, kỹ thuật cần thiết. Coi trọng công tác huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng đội cán bộ, nguồn nhân lực trực tiếp làm nhiệm vụ đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng có chuyên môn nghiệp vụ giỏi, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng.

Cần xây dựng hệ thống truyền thông phong phú, đa dạng, đảm bảo đủ sức mạnh và khả năng đáp ứng một cách tích cực các nhu cầu thông tin ngày càng tăng của Nhân dân, có đủ khả năng và sức mạnh tham gia vào hoạt động giao lưu quốc tế; có khả năng tiếp nhận, xử lý và khuếch tán vào dòng thông tin truyền thông quốc tế một lượng thông tin đủ lớn, đủ mạnh để tạo ra một tiếng nói công bằng, hiểu biết lẫn nhau giữa nhân

dân các nước, phát huy và bảo vệ những lợi ích kinh tế, định hướng chính trị, giá trị văn hóa của dân tộc, quốc gia và chế độ. Muốn vậy, cần tăng cường, đổi mới cơ sở vật chất, kỹ thuật, bảo đảm phát huy tính hiệu quả cao của các cơ quan báo chí, truyền thông; hội nhập được với trình độ kỹ thuật thông tin thế giới và khai thác hiệu quả các loại hình báo chí, đặc biệt là các loại hình thông tin đang bùng nổ trên internet. Các báo, trang thông tin điện tử phải không ngừng hoàn thiện, nâng cao chất lượng, tăng tính hấp dẫn nhằm thu hút lượng truy cập ngày càng nhiều hơn; chú trọng đổi mới, tạo ra nhiều kênh tiếp xúc khác nhau; xây dựng giao diện riêng cho điện thoại di động, tạo điều kiện cho số đông cư dân mạng, nhất là giới trẻ thường xuyên truy cập internet qua mạng di động có thể sử dụng dễ dàng trong việc khai thác, tìm kiếm thông tin chính thống. Mặt khác, có biện pháp kỹ thuật để ngăn chặn các website, blog, báo, thư điện tử độc hại trên internet và trên mạng điện thoại di động, nhằm hạn chế những thông tin xấu, độc tác động đến quần chúng nhân dân.

# MỤC LỤC

	Trang
Lời Nhà xuất bản	5
<b>PHẦN THỨ NHẤT</b>	
CƠ SỞ LÝ LUẬN TỔ CHỨC ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY	9
- Cơ sở lý luận tổ chức đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	
Thiếu tướng, PGS.TS. LÊ VĂN THẮNG	11
- Cơ sở lý luận tổ chức đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay	
PGS.TS. ĐOÀN MINH HUẤN	24
- Một số nguyên tắc cần quán triệt trong việc đấu tranh, phê phán các quan điểm thù địch, sai trái	
GS.TS. TRẦN VĂN PHÒNG	42
- Đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin - cấu phần quan trọng của “nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động” của Đảng	
GS.TS. CHU VĂN CẤP	51
- Chủ động, tích cực đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh	
Thiếu tướng, PGS.TS. NGUYỄN MINH KHẢI	58
	409

- Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ở nước ta - một số vấn đề lý luận và thực tiễn  
Thiếu tướng, PGS.TS. NGUYỄN BÌNH BAN 67
  - Không thể phủ nhận học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác  
Thượng tá, TS. NGUYỄN ĐỨC HÀ 85
  - Phòng, chống chiến lược “diễn biến hòa bình” qua việc đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch hiện nay  
TS. PHẠM THANH HÀ 103
  - Phản bác luận điệu xuyên tạc học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác trong bối cảnh hiện nay  
TS. HOÀNG NGỌC HẢI  
TS. HỒ THANH THỦY 111
  - Bảo vệ và vận dụng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác trong thực tiễn hiện nay  
Thượng úy, ThS. HÀ VŨ LONG 127
  - Một số vấn đề đặt ra trong đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch về tư tưởng Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay  
Thượng úy, ThS. NGUYỄN VIỆT HÙNG 143
- PHẦN THỨ HAI*
- NHẬN DIỆN ÂM MƯU, PHƯƠNG THỨC,  
THỦ ĐOẠN VÀ HOẠT ĐỘNG XUYÊN TẠC,  
PHỦ NHẬN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN,  
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH  
CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH 151
- Nhận diện và đấu tranh với hoạt động lợi dụng văn hóa phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay  
Đại tá, PGS.TS. MAI QUANG HIỆN 153

- Lợi dụng phản biện xã hội để tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước  
PGS.TS. NGUYỄN TRUNG KIÊN 163
- Đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc về vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước  
Thượng tá, TS. NGUYỄN THỊ HIỀN 174
- Giải pháp đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc về Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay  
Trung tá, TS. NGUYỄN CAO SƠN 182
- Nhận diện thủ đoạn xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch hiện nay  
TS. NGUYỄN VĂN SƠN 190
- Phê phán quan điểm “Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng thành công” dưới góc nhìn triết học  
TS. MAI DIỆU ANH 202
- Nhận diện và đấu tranh với chiêu bài “tự do tôn giáo” của các thế lực thù địch  
Trung úy ĐỖ QUANG HUY 217
- Tăng cường đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên mạng internet trong tình hình hiện nay  
Thượng úy, ThS. LÊ ANH DŨNG 226

- Nhận diện và phản bác luận điệu sai trái về xây dựng, củng cố khối liên minh giai cấp, tầng lớp ở Việt Nam hiện nay  
Đại úy, ThS. NGUYỄN THỊ MINH HUỆ 233
- Đấu tranh, phản bác quan điểm “học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác đã lỗi thời, không còn phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”  
Thượng úy, ThS. NGUYỄN QUỐC HUY 243
- Phê phán quan điểm “văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam đang bị người kinh đồng hóa”  
Thượng úy, ThS. LÊ THỊ THANH NGUYỄN 256
- Nhận diện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch trên các phương tiện truyền thông trong giai đoạn hiện nay  
Thượng úy, ThS. LÊ THỊ HOA 270
- Một số vấn đề lý luận rút ra từ công tác đấu tranh với hoạt động tén ngững tâm linh lợi dụng uy tín, hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh để trục lợi tại xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, Hà Nội  
Thượng úy, ThS. HÀ TIẾN LINH 282
- Một số biểu hiện của việc lợi dụng đầu tư trực tiếp nước ngoài nhằm thực hiện âm mưu phá hoại nước ta trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay  
Đại úy, ThS. VŨ THỊ NHUNG 294
- Đấu tranh chống một số luận điệu xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin trên các phương tiện truyền thông đại chúng  
Thiếu tá, ThS. NGUYỄN VĂN TUẤN 303

### PHẦN THỨ BA

#### VAI TRÒ CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH NHẪM BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

315

- Vai trò của công an nhân dân trong đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới

Thượng tá, PGS.TS. HOÀNG MINH TUẤN

317

- Vai trò của công tác tuyên truyền, giáo dục tại học viện an ninh nhân dân đối với hoạt động đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Thượng tá, TS. NGUYỄN HỮU ANH

329

- Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng công an nhân dân trong phòng, chống, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới

Thượng tá, TS. PHAN ANH TUẤN

338

- Báo chí công an nhân dân đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

ThS. PHAN ĐĂNG TRƯỜNG

349

- Phát huy vai trò của giảng viên lý luận chính trị ở Học viện an ninh nhân dân trong đấu tranh phê phán các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin

Thiếu tá, TS. NGUYỄN THỊ KIỀU OANH

Trung úy, ThS. TRẦN QUANG ANH

366

413

- Công an nhân dân đấu tranh phê phán một số quan điểm phủ nhận, xuyên tạc đường lối đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam  
Đại úy, TS. PHẠM NGỌC ANH 377
- Vận dụng phong cách làm việc “đối với địch phải cương quyết, khôn khéo” của Hồ Chí Minh trong đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, phản động  
Đại úy, ThS. NGUYỄN THỊ THU TRANG 392
- Một số giải pháp đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên mạng internet hiện nay  
ThS. NGUYỄN VĂN TUẤN  
ThS. LÊ ĐỨC ANH 401





**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT**, Số 6/86 phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội  
ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222, Email: suthat@nxbctqg.vn, Website: www.nxbctqg.vn

## **TÌM ĐỌC SÁCH CỦA NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT**

### **Hội đồng Lý luận Trung ương**

PHÊ PHÁN CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, XUYỀN TẠC  
CUỘC ĐẤU TRANH CHỐNG SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ,  
NHỮNG BIỂU HIỆN "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA"  
VỀ CHÍNH TRỊ TRONG ĐẢNG (Xuất bản lần thứ hai)

### **Tiểu ban Lý luận về lĩnh vực xây dựng**

#### **Lực lượng Công an nhân dân - Học viện Chính trị Công an nhân dân**

ĐẤU TRANH CHỐNG CÁC QUAN ĐIỂM, LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC  
CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

### **Tổng cục Chính trị quân đội nhân dân Việt Nam - Cục Tuyên huấn - Báo Quân đội nhân dân**

ĐẨY MẠNH ĐẤU TRANH CHỐNG "DIỄN BIẾN HÒA BÌNH"  
TRÊN LĨNH VỰC TƯ TƯỞNG, VĂN HÓA



**Giá: 167.000đ**